

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.61433		200.000		324549.100924.130113.Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5389.45678		200.000		020097042209101301122024ES7B170631.45678 .130053.NGUYEN THI LOAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5215.61448		300.000		257088.100924.130113.TRI AM cua MY TAM ung ho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu FT24254804516615
10/09/2024 5243.63597		200.000		MBVCB.6992104025.UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3.CT tu 0591000369375 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61452		1.000.000		324578.100924.130114.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.60453		2.000.000		110796.100924.130114.ho tro cac tinh mien bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5218.60458		50.000		332003.100924.130113.NGUYEN TRONG TIN chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5387.44860		200.000		020097041509101301142024IG5a962833.44860. 130054.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5242.63600		100.000		MBVCB.6992109579.cua it long nhieu. mong gop phan nao ho tro dong bao.CT tu 1017225562 PHAN NGUYEN KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.63604		200.000		MBVCB.6992103961. Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 1012454728 NGUYEN THI BICH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44873		50.000		0200970422091013011420248NBH523164.4487 3.130115.NGUYEN THI ANH chuyen tien mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5390.44876		200.000		020097040509101301152024AFHD096570.4487 6.130115.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI LAN ANH ho tro nhan dan vung lu anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5215.61485		1.090.000		163420.100924.130114.UNG HO MIEN BAC-100924-13:01:15 163420
10/09/2024 5220.60503		300.000		781501.100924.130112.NGO MINH HIEU Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5214.60521		120.000		006619.100924.130113.NINH NGOC DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5240.63607		200.000		MBVCB.6992109605.Ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1026984383 TU THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60524		500.000		257173.100924.130114.. FT24254957145136

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.63610		3.000.000		MBVCB.6992104237.TU LE NHAT KHUYEN chuyen tien cuu tro.CT tu 1046314415 TU LE NHAT KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.68937		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1542887.20240910.66491542887-0793171650_K inh chuc cac dong chi suc khoe QUYET THANG DCSVN MUON NAM
10/09/2024 5217.60547		100.000		450981.100924.130117.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5245.63612		100.000		MBVCB.6992109441.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0931004201821 BUI TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.63614		100.000		MBVCB.6992109824.BUI MINH NGOC chuyen tien.CT tu 9966057667 BUI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.64024		300.000		MBVCB.6992109074.ung ho doi pho bao so 3.CT tu 0541000231622 DAO HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44928		300.000		020097042209101301172024CSGG973420.4492 8.130118.PHAM LINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.60591		1.000.000		257374.100924.130117.UNG HO DONG BAO BAO LU FT24254376343532
10/09/2024 5389.45774		500.000		0200970422091013011720240Z0Q931274.45774 .130118.HOANG THI MINH chuyen tien uhct bi bao lu
10/09/2024 5242.63618		100.000		MBVCB.6992109862.NGUYEN Chinh Anh ung ho khac phuc sau bao.CT tu 1014867190 NGUYEN THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.63618		500.000		MBVCB.6992103895.HOANG DANH ung ho dong bao ah bao yagi.CT tu 1031611421 SON HOANG DANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.63623		100.000		MBVCB.6992104269.NIISCO HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1017993551 DINH HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45803		1.000.000		020097040509101301202024YED4096705.45803 .130120.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.60601		500.000		163459.100924.130118.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:01:18 163459
10/09/2024 5220.60618		200.000		324666.100924.130119.nguyet lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.44953		200.000		020097042209101301192024CGSS548410.44953 .130120.Ho tro dong bao vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5390.45811		100.000		020097042209101301192024ZSZ365663.45811 .130120.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.60638		200.000		257485.100924.130119.NGUYEN NGOC NAM ung ho khac phuc hau qua bao YAGI FT24254694073066
10/09/2024 5389.45813		200.000		020097040509101301202024ZBG6096726.45813 .130120.Vietcombank:0011001932418:Lien - Van Ninh - Khanh Hoa
10/09/2024 5017.60649		250.000		781632.100924.130117.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.61596		100.000		331449.100924.130119.Mot chut tam long ung ho dong bao
10/09/2024 5389.45819		500.000		020097042209101301202024C0T1217453.45819 .130121.ung ho mien bac
10/09/2024 5220.60686		1.000.000		257561.100924.130120.Con xin duoc ung ho dong bao de nha nuoc giup ba con khac phuc hau qua do thien tai va tham hoa a FT24254662868847
10/09/2024 5388.45856		300.000		020097040509101301222024YG3A096780.4585 6.130122.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI QUYNH HOA chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.45862		1.000.000		020097041509101301222024EkEN962946.45862 .130102.Ta Luong Thang chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.60719		1.000.000		257603.100924.130121.TRAN VU MAI ANH chuyen ung ho dong bao FT24254200765011
10/09/2024 5241.63634		1.000.000		MBVCB.6992104368.GD TUAN LINH UNG HO CHO DONG BAO KP BAO YAGI.CT tu 0251002755669 BUI THUY DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45872		200.000		0200970422091013012120244C17326280.45872. 130102.DUONG BICH THUAN ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5387.46006		100.000		020097042209101301222024ZPUR321382.4600 6.130123.LAM THUY TRAM chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5240.63637		500.000		MBVCB.6992104118.ung ho dong bao khac phuc bao lu .CT tu 0721000582867 NGUYEN THI DIEM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.63639		750.000		MBVCB.6992104731.NGUYEN HOANG CUC chuyen tien.CT tu 1032952061 NGUYEN HOANG CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.61693		100.000		324763.100924.130124.HUYNH THI NGOC HUYEN ung ho ba con mien Trung
10/09/2024 5216.60774		1.000.000		324741.100924.130124.Ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.45900		77.000		0200970415091013012420248Hr3962977.45900. 130125.TRAN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5218.60789		100.000		163635.100924.130225.UNGHOKHACPHUCH AUQUABAO YAGI-100924-13:01:24 163635
10/09/2024 5209.60792		200.000		257767.100924.130124.Ung ho tinh lu luc FT24254234727650
10/09/2024 5215.61714		100.000		753234.100924.130125.uh dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5241.63644		20.000		MBVCB.6992109962.PHUNG THI LINH LY chuyen tien.CT tu 1032305982 PHUNG THI LINH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61730		500.000		214655.100924.130126.gia dinh Bo Kem gui dong bao bao lu
10/09/2024 5388.45919		50.000		020097042209101301252024YU61992584.45919 .130126.T1 fan ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.60822		300.000		347160.100924.130126.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.61740		500.000		163610.100924.130126.FAMILY HAIR STUDIO TP.HCM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI-100924-13:01:26 163610
10/09/2024 5161.69013		45.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1230240.20240910.66491230240-0337334143_U ng ho dong bao
10/09/2024 5189.45937		2.000.000		020097042209101301262024SKV0505974.45937 .130126.VO HUNG UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5209.61751		200.000		781752.100924.130121.Nguoi con mien Nam gui ngan yeu thuong ve mien Bac
10/09/2024 5387.45938		300.000		020097042209101301262024R47Q190714.45938 .130127.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5218.60838		200.000		780641.100924.130121.unghodongbaovunglu
10/09/2024 5209.60840		200.000		257863.100924.130126.NGUYEN THI TRAM ung ho dong bao lu lut FT24254343695087
10/09/2024 5389.46073		100.000		020097041509101301272024mMtM963503.460 73.130107.LE QUY ANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5245.63653		200.000		MBVCB.6992104652.DANG THUY VY chuyen tien.CT tu 0371000485914 DANG THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60857		20.000.000		781458.100924.130111.linh jace makeup academy ung ho vung lu phia bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.63656		300.000		MBVCB.6992110214.La Mona Shop ung ho Yen Bai .CT tu 0541000201502 LE THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45976		200.000		020097042209101301272024IR31140739.45976.130128.ung ho cac tinh mien bac
10/09/2024 5212.61798		500.000		451186.100924.130128.NGUYEN HA LINH TUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.45981		200.000		020097042209101301282024V9BC361176.45981.130129.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.63658		200.000		MBVCB.6992104779.BUI KIEU OANH ung ho khac phu sau con bao 3 gagi.CT tu 1042865717 BUI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.60898		500.000		332584.100924.130128.Tran Kim Chi ung ho chia se kho khan thien tai ba con mien Bac
10/09/2024 5242.63660		100.000		MBVCB.6992104968.LE THI HIEN chuyen tien.CT tu 1001000283133 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45996		200.000		0200970422091013012820241QGY193025.45996.130121.TRAN THI LE VI chuyen tien
10/09/2024 5209.60938		100.000		258016.100924.130128.Gia dinh Putin ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi FT24254000655932
10/09/2024 5219.60944		200.000		258019.100924.130128.EM MONG TAT CA MOI NGUOI DEU BINH AN FT24254089020161
10/09/2024 5217.60947		5.000.000		258059.100924.130129.NGUYEN THI HIEN chuyen Ho Tro Khac Phuc Bao Yagi FT24254008209136
10/09/2024 5017.60955		20.000		753476.100924.130129.TRAN THE TUAN chuyen tien
10/09/2024 5214.61844		200.000		781839.100924.130124.ung ho bao lu
10/09/2024 5214.60986		300.000		475549.100924.130130.ISL20240910130130509-THU chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.60996		800.000		258205.100924.130131.NGUYEN THI HUYEN chuyen FT24254290998275
10/09/2024 5239.63673		500.000		MBVCB.6992110277.NCT MARK HAECHAN ung ho cac vung thiet hai do bao Yagi.CT tu 1049203185 BUI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.47057		15.000.000		0200970415091013013320243wm7963585.47057 .130113.DANG THANH DUNG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5390.46186		300.000		020097042209101301332024AL40813036.46186 .130134.ung ho thien tai
10/09/2024 5209.62088		200.000		196494.100924.130134.LE VAN DUC ANH ung ho dong bao bi lu lut, thien tai
10/09/2024 5216.62100		50.000		258383.100924.130134.TRAN ANH DANG ung ho dong bao lu lut FT24254296112122
10/09/2024 5217.61932		50.000		333862.100924.130135.NGUYEN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5240.63686		500.000		MBVCB.6992115325.ung ho ho tro hau qua bao lut.CT tu 0121000808238 HOANG TRAN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46209		100.000		02009704220910130135202451RS297950.46209. 130136.HOANG THI NGA chuyen tien gui den dong bao tam long cua chau. Mong tat ca moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5218.62131		200.000		781836.100924.130124.VO THI ANH NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5390.47110		2.000.000		02009704220910130135202435FM616822.4711 0.130136.ho tro thien tai cho dong bao
10/09/2024 5217.62134		200.000		333031.100924.130135.Nguyen Thanh Sang quyen gop
10/09/2024 5244.63688		200.000		MBVCB.6992115375.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1016776825 DINH QUANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.63690		500.000		MBVCB.6992115409.Ung ho dong bao.CT tu 0121001079832 TRAN THI THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61966		200.000		451476.100924.130137.Fan Duy Khanh Zhouzhou ung ho dong bao
10/09/2024 5245.63692		200.000		MBVCB.6992115291.NGUYEN MAI TRANG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1017219474 NGUYEN MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47156		50.000		020097042209101301372024H84K177636.47156 .130138.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.63695		200.000		MBVCB.6992109907.Ung ho mien bac vuot qua thien tai bao yagi.CT tu 0291000292779 BUI THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61980		100.000		196560.100924.130138.Ung ho dong bao sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.62202		1.000.000		163911.100924.130140.NGUYEN THI HOANG OANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC ANH HUONG BAO YAGI VA LU LUT-100924-13:01:38 163911
10/09/2024 5161.69052		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1546857.20240910.66491546857-0898985900_P HAM HOANG NHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.61995		300.000		258518.100924.130136.chau Pia ung ho dong bao lu FT24254529119765
10/09/2024 5215.62279		200.000		325120.100924.130141.PHAM HUYNH DOAN THUC ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5161.69056		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1546491.20240910.66491546491-0937401438_K IEU LE THANH THANH ung ho ba con bi lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.63712		500.000		MBVCB.6992115312.cung chung tay vuotquathientaimong moi nguoi binhan.CT tu 0811000052992 PHAN THAO LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63072		500.000		629579.100924.130132.LE THUY THANH TRUC CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.62331		100.000		782067.100924.130131.NGUYEN TONG KHANH LINH Chuyen tien ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5213.62332		100.000		258846.100924.130142.Mong dong bao minh som vuot qua giai doan kho khan nay a FT24254051102616
10/09/2024 5017.62338		200.000		765418.100924.130142.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.62339		50.000		782283.100924.130138.kim thanh
10/09/2024 5078.64137		300.000		MBVCB.6992115603.ung ho cuu tro dong bao.CT tu 1015490289 ON HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47273		50.000		0200970422091013014320246GOV294807.4727 3.130124.TRINH KHANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.63116		100.000		782079.100924.130132.NGUYEN THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.62397		200.000		333330.100924.130143.Ho Trung Tin chuyen tien
10/09/2024 5217.63118		500.000		258955.100924.130143.TA THUY LINH chuyen FT24254299965724
10/09/2024 5217.62400		300.000		334228.100924.130144.Pham Thi Thanh Hoa chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.63727		30.000		MBVCB.6992116168.NGUYEN THI THUONG HOAI huong ve mien bac.CT tu 1041621829 TRAN HOANG PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63149		1.000.000		259039.100924.130145.PHAM NGOC QUYNH chuyen tien ung ho bao lu lut FT24254032955843
10/09/2024 5390.46336		200.000		0200970405091013014520249LWZ097501.4633 6.130146.Vietcombank:0011001932418:DAO THI THANH chuyen tien thanh thanh hoa ho tro
10/09/2024 5214.63159		100.000		259069.100924.130145.DO HOANG GIANG chuyen FT24254902010980
10/09/2024 5220.63160		20.000		348414.100924.130146.IBFT Kim Thoa dong gop cuu tro VN
10/09/2024 5390.46351		1.000.000		020097042209101301452024ETLT963855.46351 .130146.NGO THUY NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.46368		1.000.000		020097040509101301472024IYZ097546.46368. 130147.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TU ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.47343		100.000		020097041509101301482024DJKa963780.47343 .130139.DANG THI THUY NGAN Chuyen tien ung ho bao so 3 (Yagi)
10/09/2024 5245.63741		500.000		MBVCB.6992116343.NGUYEN NGOC DIEP ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0451000272777 NGUYEN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63215		500.000		782398.100924.130142.Ung ho khac phuc lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.46389		100.000		0200970415091013014820243ukb963442.46389. 130148.LE TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.47362		1.000.000		020097040509101301492024IXVS097598.47362 .130140.Vietcombank:0011001932418:Giadinhc uNep ung ho ba con chong bao lu
10/09/2024 5390.47345		100.000		020097042209101301462024Z68D205380.47345 .130128.Phuong Anh Phuong Uyen ung ho dong bao
10/09/2024 5189.46408		500.000		0200970415091013015020242mac963462.46408. 130150.NGUYEN THU HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5390.46414		300.000		020097041509101301502024Cyg963812.4641 4.130150.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.62559		200.000		333524.100924.130148.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.63244		100.000		333544.100924.130149.Ung ho dong bao mua lu vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.62601		400.000		325332.100924.130151.Chung tay ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.62618		100.000		259418.100924.130151.Co len VN FT24254448142755
10/09/2024 5216.63279		500.000		259421.100924.130151.Ung ho dong bao chiu anh huong lu lut FT24254827877785
10/09/2024 5387.46433		100.000		02009704220910130150202422QO828906.46433 .130151.HOANG PHUC AN quyen gop cho dong bao anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5212.62624		50.000		325350.100924.130152.NHU QUYNH UNG HO CAC TINH MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO LU
10/09/2024 5243.63757		100.000		MBVCB.6992111933.NGUYEN DUC HUY chuyen tien.CT tu 1022966741 NGUYEN DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.63758		200.000		MBVCB.6992116238.LE HUYNH DIEM TRANG gui chut tam long ba con sau bao yagi.CT tu 0111000324702 LE HUYNH DIEM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46453		500.000		020097040509101301522024A8D5097707.4645 3.130132.Vietcombank:0011001932418:Mien Bac co len nhe a
10/09/2024 5214.62668		300.000		259512.100924.130152.cuu tro dong bao FT24254151840026
10/09/2024 5241.63764		100.000		MBVCB.6992116265.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi gay ra.CT tu 0101001178599 LE THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62677		100.000		259543.100924.130152.DUONG MINH THU ung ho dong bao bao lu FT24254784273323
10/09/2024 5213.62682		200.000		259537.100924.130152.Ung ho dat nuoc FT24254035296420
10/09/2024 5389.46478		200.000		0200970422091013015220244SMY512021.4647 8.130154.DO THI NGAN HANH chuyen tien
10/09/2024 5220.62686		100.000		325409.100924.130154.CAU BINH AN TOI MOI NGUOI
10/09/2024 5078.64190		200.000		MBVCB.6992116394.PHAM THI NGOC XUYEN chuyen tien ung ho nan nhan vung lu.CT tu 0281000331201 PHAM THI NGOC XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.62699		50.000		335627.100924.130153.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.47463		50.000		020097042209101301532024MET4125313.4746 3.130146.TA THI PHUONG THAO ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.63769		200.000		MBVCB.6992112186.LE THI THU HANG quyen gop ung ho dong bao bao lu mien bac.CT tu 0641000144902 LE THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46494		1.000.000		020097042209101301542024EIT3594464.46494. 130135.Luu Tuyen Nhi ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5245.63773		80.000		MBVCB.6992116053.CAO NGUYEN THAO TRANG chuyen tien.CT tu 1032644826 CAO NGUYEN THAO TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.62738		200.000		451885.100924.130155.Everglow ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao
10/09/2024 5161.69140		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1546665.20240910.66491546665-0827935419_N GUYEN KIM THOAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.63776		50.000		MBVCB.6992116416.Nguyen Duc Tri ung ho.CT tu 9935349924 DANG TRAN CAM VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47512		100.000		0200970422091013015620242NMN211685.4751 2.130148.UONG THI MINH TRANG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5245.63779		1.000.000		MBVCB.6992111737.Bao Yogi.CT tu 0631000488741 TON THO THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.63440		100.000		259781.100924.130156.Con muon giup dong bao Lao Cai-Yen Bai-Thai Nguyen FT24254312090870
10/09/2024 5215.63453		1.100.999		259830.100924.130157.Ung ho khac phu hau qua bao yagi FT24254093169561
10/09/2024 5213.62807		100.000		782743.100924.130153.DO THI HONG MAY Chuyen tien
10/09/2024 5218.62818		200.000		259858.100924.130157.DV NGUYEN THO MINH TRI ung ho dong bao lu lut khac phuc hau qua bao Yagi FT24254449701230
10/09/2024 5387.46550		100.000		020097042209101301572024M80U308263.4655 0.130158.UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI
10/09/2024 5388.46552		500.000		02009704150910130158202417S6963922.46552. 130138.ung ho cuu tro nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5218.63468		11.000		755104.100924.130156.NGUYEN VIET ANH ung ho ba con vuot qua con bao lu YAGI
10/09/2024 5214.63480		500.000		164253.100924.130159.UNG HO BA CON VUNG BAO LU-100924-13:01:59 164253
10/09/2024 5390.47575		1.000.000		0200970422091013015820241539144727.47575. 130159.DANG THI LOAN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.62869		100.000		259912.100924.130158.NGUYEN DIEU LINH chuyen ung ho dong bao thiet hai yagi FT24254244636225
10/09/2024 5216.62880		100.000		782835.100924.130157.NGO HONG HOA ho tro lu lut
10/09/2024 5212.63514		200.000		259977.100924.130159.Ung ho dong bao lu lut FT24254248289789
10/09/2024 5213.63518		100.000		259996.100924.130200.Ung ho cac tinh bao lu FT24254273515627
10/09/2024 5239.63793		200.000		MBVCB.6992111861.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1032364802 NGUYEN THUY NGOC TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62896		500.000		260002.100924.130200.CAO Y MINH chia se cung dong bao khac phuc bao yagi FT24254766705213
10/09/2024 5243.63794		100.000		MBVCB.6992117168.Xin gui chut tam long nho den ba con, mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 1031935855 NGUYEN KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63525		300.000		164322.100924.130244.SOC TRANG-100924-13:02:00 164322
10/09/2024 5244.63796		50.000		MBVCB.6992112620.Ung ho cac tinh thanh pho chiu thiet hai do bao yagi.CT tu 0061001106129 PHAM LE NGOC TY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62937		500.000		306921.100924.130200.Ung ho dong bao, cung nhau vuot qua bao yagi
10/09/2024 5242.63799		1.000.000		MBVCB.6992112420.TRAN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 1038638465 TRAN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47624		50.000		020097042209101302002024YCI4796462.47624. 130202.LAM THI NHU QUYNH ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.47629		200.000		020097042209101302012024Z7Y5624823.47629 .130142.ho tro dong bao
10/09/2024 5215.63555		3.630.564		889534.100924.130201.Remitly transfer R47779277292
10/09/2024 5212.63576		500.000		325569.100924.130203.PHAM KIM NGAN chuyen tien cuu tro dong bao bao lu so 3
10/09/2024 5209.64002		15.000		766806.100924.130203.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.63593		50.000		452053.100924.130202.NGUYEN THI HONG HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.63591		100.000		260213.100924.130203.Fan Ninh Duong Story Da Nang Ung Ho Cuu Tro FT24254430197314
10/09/2024 5212.64015		200.000		260222.100924.130203.Khuong ung ho dong bao vung lu lut FT24254006494809
10/09/2024 5213.64053		200.000		782978.100924.130201.PHAM THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.64056		200.000		459581.100924.130205.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.63623		310.000		164403.100924.130248.DOAN NGUYEN HONG AN CHUYEN KHOAN-100924-13:02:05 164403
10/09/2024 5242.63817		200.000		MBVCB.6992112645.ung ho dong bao bao lu.CT tu 9981273969 NGUYEN THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47706		50.000		0200970422091013020520240CN7169553.47706 .130206.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5213.63648		913.000		452112.100924.130207.HAMBURGER CUA SUNGCHAN RIIZE
10/09/2024 5240.63820		1.000.000		MBVCB.6992117376.Bs Nhi Oi Aesthetic Clinic chia se cung dong bao trong con bao Yagi.CT tu 0111000223009 LE HOANG THU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46692		300.000		020097042209101302072024HLEU751459.4669 2.130208.ung ho nguoi dan bi bao Yagi
10/09/2024 5389.46695		200.000		020097042209101302072024D2QG755015.4669 5.130208.DO VAN QUAN UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5216.63693		100.000		260502.100924.130208.Ung ho ba con vuot qua thien tai FT24254089023087
10/09/2024 5017.63709		200.000		260523.100924.130208.DINH THI THANH NHAN ung ho mien Bac vuot qua lu lut FT24254970839209
10/09/2024 5390.47752		100.000		0200970422091013020820245HS3334434.47752 .130209.KA NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.46723		50.000		0200970405091013020920241H0S098247.46723 .130209.Vietcombank:0011001932418:Dong bao minh co len
10/09/2024 5212.64181		1.000.000		260588.100924.130209.TRUONG VAN VUONG chuyen ung ho dong bao bi bao lu Yagi FT24254753097267
10/09/2024 5243.63835		200.000		MBVCB.6992117632.cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1030958334 NGUYEN BA DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.63777		1.000.000		260715.100924.130211.NGO TRA MY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254686082386
10/09/2024 5243.63843		50.000		MBVCB.6992117310.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0601000530214 TRAN PHI THOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.63844		100.000		MBVCB.6992117580.DUONG MINH HA chuyen tien.CT tu 0041000334400 DUONG MINH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64257		300.000		783463.100924.130206.Chau xin ung ho cuu tro cac tinh bao lu a
10/09/2024 5219.63804		2.000.000		783487.100924.130207.Ho tro lu lut
10/09/2024 5390.46771		50.000		020097042209101302122024QCHY257685.4677 1.130213.PHAM THI NGOC MUI chuyen tien
10/09/2024 5390.46773		200.000		020097041509101302132024ENno964625.46773 .130213.NGUYEN THI QUE TRAN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5214.64277		100.000		260814.100924.130212.Linh ck FT24254912380960
10/09/2024 5078.64292		140.000		MBVCB.6992113364.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI.CT tu 1017533333 PHAN HOA TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.63854		80.000		MBVCB.6992112681.con muon gop de cho dong bao gap kho khan a.CT tu 1032024928 PHAM THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63845		200.000		783502.100924.130208.MAI MAI LA NGUOI VIET NAM. uhkphqbaoso3
10/09/2024 5243.63854		100.000		MBVCB.6992113352.uh vung lu.CT tu 0611001940410 NGUYEN HOANG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.63856		100.000		MBVCB.6992117617.NGUYEN THUY NGOC chuyen tien.CT tu 1029599165 NGUYEN THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46805		60.000		020097042209101302142024PDV5650209.46805 .130155.NGUYEN THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.63857		100.000		MBVCB.6992117726.DAO THI LE NA chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0251002787381 DAO THI LE NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.64369		200.000		784338.100924.130212.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.63909		700.000		335527.100924.130216.Nguyen Chu Thinh chuyen tien
10/09/2024 5244.63864		200.000		MBVCB.6992113436.Chia se voi nguoi dan bao lu mien Bac.CT tu 0691000337771 NGUYEN THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63931		1.000.000		261111.100924.130217.DO THU HUONG chuyen ung ho dong bao FT24254455909028
10/09/2024 5245.63869		2.000.000		MBVCB.6992118288.TRAN DANG TUYEN chuyen tien.CT tu 0171003472818 TRAN DANG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47978		50.000		020097042209101302182024PFU3345322.47978 .130219.GenG fan ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.63862		500.000		MBVCB.6992112925.TRAN VAN HO chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0881000486097 TRAN VAN HO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47987		100.000		020097041509101302202024CYnX964723.4798 7.130220.DUONG MINH HOANG ung ho dong bao cac tinh tp chiu thiet hai bao yagi
10/09/2024 5219.64441		9.999.999		756417.100924.130218.Ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5218.63958		300.000		336582.100924.130218.Le Thi Minh Trinh chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.63956		1.000.000		336572.100924.130218.Vu Thi Thuy UH
10/09/2024 5220.64451		500.000		261164.100924.130218.Ung ho ba con vung bao lu FT24254901427544
10/09/2024 5212.63960		100.000		336586.100924.130218.Do Xuan Hai ung ho dong bao
10/09/2024 5215.63971		103.000		335594.100924.130219.HA PHUC LONG chuyen tien
10/09/2024 5219.63975		100.000		261071.100924.130217.LE DINH DUC, NGUYEN THU HA UNG HO FT24254706113615
10/09/2024 5212.64506		2.000.000		261219.100924.130219.NGUYEN TRUNG DUC ung ho cuu tro FT24254617735190
10/09/2024 5217.65007		100.000		261292.100924.130220.Cuu tro dong bao FT24254550308070
10/09/2024 5219.65008		500.000		261290.100924.130220.DO THI HAO ung ho ng dan vung thien tai FT24254951853972
10/09/2024 5218.65036		100.000		783537.100924.130210.NGUYEN THI HOA Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.46919		1.000.000		020097042209101302212024Q9YA421518.4691 9.130202.GD DIDI ung ho
10/09/2024 5212.64551		30.000		768133.100924.130222.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.69257		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1662784.20240910.66491662784-0949499444_H UYNH VINH PHAT chuyen tien
10/09/2024 5242.63888		300.000		MBVCB.6992113767.ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0371000433321 PHAN TRAN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48044		100.000		0200970422091013022220246X2N533357.48044 .130215.ung ho do con bao yagi
10/09/2024 5017.64573		300.000		325971.100924.130224.TO HUYEN MY ung ho cuu tro
10/09/2024 5212.64610		200.000		264852.100924.130225.mong som vuot qua
10/09/2024 5387.48086		500.000		020097041509101302252024cYAa965046.48086 .130225.Chung tay ung ho dong bao bi anh huong do lu lut
10/09/2024 5390.48084		100.000		0200970422091013022420247ED2330806.48084 .130225.ung ho dong bao vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5214.64627		200.000		164792.100924.130335.HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI-100924-13:02:25 164792
10/09/2024 5209.64630		2.000.000		261512.100924.130225.Nguyen Thi Thanh Ha ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do thien tai FT24254028407139
10/09/2024 5017.64631		500.000		784598.100924.130221.NGUYEN THANH TUNG ung bo nguoi dan vung anh huong bao so 3 va hoan luu
10/09/2024 5388.46977		500.000		020097042209101302252024FQ9C230787.46977 .130206.NGUYEN GIANG HUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.63903		200.000		MBVCB.6992118804.ung ho bao Yagi.CT tu 1036528989 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46985		50.000		020097042209101302262024HLBJ986327.46985 .130227.Fan Gen.G ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5189.46993		500.000		020097041509101302272024ACZ1965074.4699 3.130227.HANH DUNG ung ho khac phuc hau qua Yagi
10/09/2024 5209.65152		500.000		164831.100924.130337.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:02:27 164831
10/09/2024 5220.64677		100.000		336904.100924.130227.LE HOANG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.49002		500.000		020097042209101302272024XAC5455527.4900 2.130208.PHAN TRAN HAI NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.49007		100.000		020097042209101302272024678M971750.49007 .130208.DO YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5214.65181		300.000		164838.100924.130229.DO THI THUY PHUONG CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT-100924-13:02:28 164838
10/09/2024 5214.64715		1.000.000		784677.100924.130224.ung ho mien bac , mong mn binh an
10/09/2024 5214.64723		200.000		261727.100924.130228.NGO VAN HUYNH chuyen FT24254936765506
10/09/2024 5390.48192		500.000		020097042209101302292024DPD6841016.4819 2.130230.NGO MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.64374		100.000		MBVCB.6992114312.Hung Vu ung ho cuu tro bao so 3 .CT tu 1049171127 VU DINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48199		100.000		020097041509101302302024n8yj964874.48199. 130230.Ho tro dong bao mien Bac vung bao lu
10/09/2024 5220.65226		100.000		784656.100924.130223.Ngoc Dung chuyen tien
10/09/2024 5387.49060		200.000		0200970422091013023020243F19344675.49060. 130231.cua it long nhieu cho di la con mai mong tat ca ng dan vung lu binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.63923		100.000		MBVCB.6992118690.Ung ho khac phuc hau qua bao.CT tu 1039751458 TRAN LUU THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48219		1.000.000		020097042209101302302024XXE7574353.4821 9.130231.PHAM LINH CHI chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5219.65267		2.000.000		261891.100924.130231.NGUYEN LINH NGAN chuyen FT24254028407634
10/09/2024 5214.64816		500.000		261896.100924.130231.NGUYEN CAM ANH chuyen FT24254810810427
10/09/2024 5388.49103		200.000		020097041509101302332024F6ys965190.49103. 130233.VU MINH VUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.65300		300.000		145945.100924.130233.ZP242540145945 240910000373326 Minh Thuy dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5078.64393		200.000		MBVCB.6992114524.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 9945355000 NGUYEN NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65345		100.000		262097.100924.130235.HOANG HAI ANH chuyen FT24254818060200

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.64908		200.000		262070.100924.130234.Ung ho MB vuot qua bao Yagi FT24254410730651
10/09/2024 5216.64925		200.000		452713.100924.130236.Chia se cung dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.64940		100.000		604233.100924.130236.Mot chut tam long de khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5218.65369		50.000		784946.100924.130233.DUONG DUC QUY Chuyen tien
10/09/2024 5213.65373		100.000		262175.100924.130236.NGUYEN THI THUY NGAN chuyen tien mong dong bao som vuot qua hau qua thien tai FT24254064397067
10/09/2024 5240.63946		500.000		MBVCB.6992119813.NGUYEN THI NGOC BICH chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0781000428809 NGUYEN THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65386		1.000.000		262210.100924.130237.chia se cung dong bao khac phuc hau qua Yagi FT24254500544077
10/09/2024 5213.65388		100.000		459730.100924.130237.Ung ho dong bao vung lu. Cam on nha nuoc vi da luon dong hanh cung nhan dan vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.64998		1.000.000		262235.100924.130237.THONG MEN chuyen ung ho dong bao gap nan yagi khu vuc tay bac FT24254756700807
10/09/2024 5220.66004		50.000		326227.100924.130238.TRAN THI THANH HUYEN ho tro bao so 3 YAGI
10/09/2024 5216.66006		200.000		349134.100924.130238.IBFT TUONG VY ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5387.48357		300.000		020097042209101302372024CDM1755931.4835 7.130238.ung ho dong bao bao lut con bao so 3 YAGi
10/09/2024 5389.48355		1.000.000		020097041509101302382024Tiz6964988.48355. 130238.HOANG THI HOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.66021		300.000		326264.100924.130239.Ung ho dong bao vung bao lu con bao so 3
10/09/2024 5213.66035		300.000		785016.100924.130235.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.48375		100.000		020097042209101302382024BJPL918410.48375. 130239.DANG THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.65441		100.000		250782.100924.130239.Huynh Thi Truc Ngan chuyen tien giup do bao lut
10/09/2024 5161.69361		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1232308.20240910.66491232308-0383575909_N GUYEN NGOC NHI chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.63960		200.000		MBVCB.6992119616.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0621000452584 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65481		50.000		114690.100924.130241.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5219.65486		1.000.000		262479.100924.130241.Louis ung ho dong bao vung lu FT24254262581083
10/09/2024 5390.48425		50.000		0200970422091013024120245371500679.48425.130242.NGUYEN THI TRANG ung ho 1 chut tam long
10/09/2024 5189.48426		300.000		020097040509101302422024MDOB099310.48426.130233.Vietcombank:0011001932418:BUI THI HUE. UNG HO MIEN BAC BI BAO LUT
10/09/2024 5078.64430		2.000.000		MBVCB.6992119478.NGUYEN DINH CUONG - 0979150689 - UNG HO DONG BAO - BAO SO 3 YAGI 2024.CT tu 0071000702057 NGUYEN DINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48423		100.000		02009704220910130241202445MT558475.48423.130222.PHAM LE HA VY chuyen tien
10/09/2024 5213.66150		150.000		337459.100924.130242.Ung ho nan nhan bao Yagi
10/09/2024 5189.48454		200.000		020097040509101302432024CR3H099344.48454.130243.Vietcombank:0011001932418:ho tro mien bac bao so3
10/09/2024 5388.49255		1.000.000		020097041509101302432024rAf3965552.49255.130223.NGUYEN QUYNH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5387.48466		100.000		020097042209101302422024ZGAG528120.48466.130244.ung ho bao yagi
10/09/2024 5245.63973		200.000		MBVCB.6992120219.ung ho bao yagi.CT tu 1042932771 NGUYEN HONG THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.49268		200.000		020097041509101302442024C6RN965379.49268.130244.NGUYEN THI BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5241.63977		200.000		MBVCB.6992119689.DANG KHOA ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi, lu lut.CT tu 1017834173 TRUONG DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.63979		500.000		MBVCB.6992114081.Gia dinh ong Van Hoi gui vung lu.CT tu 1019635554 NGUYEN THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.49291		200.000		0200970422091013024420240QNP608068.4929 1.130245.VU KIM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.65601		200.000		338516.100924.130245.TA THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.48518		500.000		020097041509101302462024lvGM965404.48518 .130246.PHAM THI XUAN THIEN chuyen tien chia se cung nguoi dan mien bac
10/09/2024 5387.48519		100.000		0200970422091013024520249OM1510769.4851 9.130226.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.65629		200.000		262833.100924.130246.Toi xin quyen gop ho tro dong bao mien bac FT24254010003691
10/09/2024 5244.63982		100.000		MBVCB.6992120296.TRAN LE TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 0211000426806 TRAN LE TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.65637		100.000		262836.100924.130246.VU MINH HANG chuyen FT24254670741026
10/09/2024 5387.48544		200.000		02009704150910130247202415jb965426.48544. 130227.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.63987		100.000		MBVCB.6992114879.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0271001047446 TO MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49339		100.000		0200970422091013024720248YQ0561574.49339 .130248.ung ho vung cao
10/09/2024 5387.48588		1.000.000		020097040509101302492024DSDA099538.4858 8.130249.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI VINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5078.64463		150.000		MBVCB.6992120557.TU GIA HAN ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1038065708 TU GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.63995		50.000		MBVCB.6992120548.ung ho bao lu .CT tu 1013680757 NGUYEN PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.63997		200.000		MBVCB.6992125258.NGO THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao sau bao so 3 yagi.CT tu 0391000948910 NGO THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.63997		500.000		MBVCB.6992120464.Viet Nam co len! .CT tu 0561000508528 DAO NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66309		500.000		262912.100924.130247.DOAN THANH HUONG chuyen FT24254752817305

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.66310		200.000		262942.100924.130248.Hy vong moi thu se on a. FT24254771017933
10/09/2024 5213.66347		100.000		263055.100924.130250.TRAN THANH NG chuyen FT24254670741260
10/09/2024 5217.65702		500.000		326480.100924.130249.Khanh chuyen tien
10/09/2024 5219.66365		200.000		114762.100924.130250.Ung ho dong bao, san se kho khan
10/09/2024 5217.66393		1.000.000		338755.100924.130249.Nguyen Anh Bao Quang chuyen tien
10/09/2024 5218.65746		500.000		263139.100924.130251.Mong mn binh an FT24254303505579
10/09/2024 5387.49416		200.000		020097041509101302522024CLxt965669.49416. 130252.Ha Quynh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.66415		200.000		349546.100924.130252.IBFT ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.48646		200.000		020097041509101302532024DBwi966023.48646 .130253.LE NU HUYEN TRAM chuyen tien
10/09/2024 5216.66450		200.000		339806.100924.130252.Xin ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.66468		500.000		263294.100924.130253.NGUYEN DUC PHAT chuyen FT24254234733392
10/09/2024 5213.66476		1.000.000		263305.100924.130254.DIEN LANH LUONG TINH UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24254220801740
10/09/2024 5213.65816		500.000		263327.100924.130254.ung ho dong bao FT24254123536625
10/09/2024 5189.49458		100.000		020097042209101302542024H7XL578255.4945 8.130255.NGUYEN THI THUAN chuyen tien
10/09/2024 5240.64019		300.000		MBVCB.6992120695.Ung ho cuu tro nhan dan vung lu lut.CT tu 1019669365 TA ANH VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65834		500.000		263358.100924.130254.huy uyen ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254207918017
10/09/2024 5217.66503		500.000		263365.100924.130254.TRAN DINH MAO chuyen FT24254614267297
10/09/2024 5242.64020		1.000.000		MBVCB.6992126041.Con Milo Dino ung ho dong bao chiu bao Yagi .CT tu 0021000360420 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.64021		850.617		MBVCB.6992125791.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0831000001420 TRAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.69412		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12829 44379317325824.20240910.phan anh may ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.65857		1.210.000		350358.100924.130255.IBFT Lop 11SD THPTC THOAI NGOC HAU
10/09/2024 5218.66523		500.000		338963.100924.130255.Chau Ha Bao Ngoc chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.66529		1.000.000		786484.100924.130251.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.65868		200.000		786356.100924.130247.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.48715		100.000		020097041509101302562024FoLU966084.48715 .130256.THU THUY va TRUNG HIEU ung ho dong bao bi anh huong bao YAGI
10/09/2024 5189.49486		50.000		020097042209101302552024L77M897599.4948 6.130257.VU QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5219.66543		500.000		263456.100924.130256.2 chau Nhu va Khang ung ho mien Bac khac phuc sau bao so 3 FT24254548152044
10/09/2024 5217.65882		50.000		263457.100924.130256.Ung ho dong bao con bao so 3 FT24254343700819
10/09/2024 5215.65910		1.000.000		263534.100924.130257.Ung ho cuu tro thien ta FT24254066469740
10/09/2024 5389.48750		200.000		0200970422091013025720240BTM286119.4875 0.130258.LAN VY ung ho cuu tro bao lagi
10/09/2024 5220.65941		10.000		770596.100924.130258.NGUYEN SAO MAI chuyen tien
10/09/2024 5220.65934		200.000		263577.100924.130258.KIEU PHUONG chuyen ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254967004504
10/09/2024 5216.66622		500.000		326693.100924.130259.ung ho Dong bao lu lut
10/09/2024 5189.48769		109.000		020097042209101302582024WXZL581476.487 69.130259.Ung ho dong bao than thuong Mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.64036		500.000		MBVCB.6992126125.Mot mieng khi doi bang mot goi khi no.CT tu 0611001975109 DOAN QUANG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66665		500.000		786595.100924.130255.DINH THUY HANG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.48786		100.000		0200970415091013030020245oTG965789.48786 .130240.Hoang My - GV truong MN ba dinh tx bim son thanh hoa ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.64041		500.000		MBVCB.6992121403.LE THI HIEU adidaphat.CT tu 0291000343556 LE THI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67036		200.000		263800.100924.130301.Ung ho dong bao anh huong lu lut FT24254234733969
10/09/2024 5212.66761		500.000		263766.100924.130301.Ung ho bao yagi 3 2024 FT24254824598050
10/09/2024 5388.49597		199.000		020097042209101303022024S6LQ926776.49597 .130303.Thi 37 tue tinh iakring pleiku GL. Mong dong bao VN luon duoc binh an
10/09/2024 5189.48856		80.000		020097042209101303022024HVS6662867.48856 .130304.Chau con di hoc nen khong co nhieu tien a nen con nhieu day thoi mong nguoi dan vung bao lu som vuot qua a.
10/09/2024 5218.67064		50.000		759710.100924.130303.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.64054		200.000		MBVCB.6992126127.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0351000948168 VU THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67072		100.000		339284.100924.130303.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.66810		100.000		263859.100924.130302.ung ho khac phuc hau qua do bao FT24254810095857
10/09/2024 5242.64056		100.000		MBVCB.6992121643.baoso3-yagi.CT tu 0071000974716 TRAN KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.64056		100.000		MBVCB.6992120754.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1022599738 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48883		1.000.000		020097042209101303042024ORSQ275534.4888 3.130305.PHAM THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.66837		200.000		263966.100924.130304.Ung ho dong bao FT24254717030560
10/09/2024 5244.64059		1.000.000		MBVCB.6992126564.TRAN BA DAT ho tro nguoi dan vung bao lu.CT tu 0421000476682 TRAN BA DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.64061		200.000		MBVCB.6992121816.An Khoa ung ho.CT tu 0021000328169 NGUYEN THI HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66878		300.000		264099.100924.130306.Ung ho dong bao do bao Yagi FT24254828000090

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.64064		200.000		MBVCB.6992121850.UH cac tinh bao lu.CT tu 0011001386784 DUONG THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.48929		1.000.000		020097041509101303072024ZcT4965897.48929 .130247.MAI ANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5389.48932		473.183		020097042209101303062024IDQN407306.4893 2.130247.dong bao mien nam Viet nam
10/09/2024 5241.64065		20.000		MBVCB.6992126355.NGUYEN THUY LINH chuyen tien ung ho.CT tu 1020577351 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48972		200.000		020097042209101303082024FEZW559971.4897 2.130309.PHAM THI THU HOAI chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.48980		80.000		0200970422091013030920242XG2804797.48980 .130250.NGUYEN MINH NHAT chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5220.66981		1.000.000		264169.100924.130307.MOON SPA UNG HO DONG BAO FT24254034338272
10/09/2024 5214.67242		100.000		453416.100924.130310.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.67244		400.000		264273.100924.130309.VIET NAM CO LEN FT24254062982005
10/09/2024 5245.64077		500.000		MBVCB.6992121852.ung ho ba con bi anh huong boi bao yagi.CT tu 0121000731372 NGUYEN THI LUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.64079		200.000		MBVCB.6992122099.TO LAN HUONG ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0611001948062 TO LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.68030		200.000		786863.100924.130305.Chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5214.68047		100.000		264383.100924.130311.DAO HONG ANH chuyen ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254486250407
10/09/2024 5161.69470		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1068155.20240910.66491068155-0584799190_c huyen tien cuu tro
10/09/2024 5189.49744		1.000.000		020097042209101303112024ILDJ279281.49744. 130312.GD nha Xoai ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.68061		500.000		264403.100924.130311.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254753487529

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.68062		1.000.000		786877.100924.130306.NGUYEN THANH QUANG ung ho dong bao lu lut tai Thai Nguyen
10/09/2024 5017.67323		500.000		264432.100924.130312.LUYEN THU TRANG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254529126002
10/09/2024 5213.68082		200.000		785619.100924.130308.NGUYEN HA TRANG Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.50046		100.000		020097041509101303132024112N965979.50046.130313.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5390.50048		500.000		020097041509101303132024Xdkx966342.50048.130305.LE THI KIM DUNG chuyen tien ung ho dong bao trong bao yagi
10/09/2024 5390.49766		200.000		0200970415091013031320249gIK966343.49766.130313.TRAN HOANG THANH HIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5209.68123		100.000		264516.100924.130313.NGUYEN THI THU NUONG chuyen FT24254490819290
10/09/2024 5388.49787		100.000		020097040509101303142024QLP3000319.49787.130314.Vietcombank:0011001932418:dua it long nhieu gui ngan yeu thuong
10/09/2024 5244.64096		1.000.000		MBVCB.6992122468.NGUYEN THI KIM NHUNG UH BAO LU MIEN BAC.CT tu 0511003925377 NGUYEN THI KIM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68162		500.000		787008.100924.130310.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5220.68163		49.884		340739.100924.130315.Mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5239.64104		200.000		MBVCB.6992118290.NGUYEN VY THAO MY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0481000817610 NGUYEN VY THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64107		100.000		MBVCB.6992122483.PHAM THI YEN LY ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0901000091802 PHAM THI YEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.64109		100.000		MBVCB.6992126900.Ung ho dong bao.CT tu 9869353916 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.68198		10.000		787035.100924.130311.NGUYEN QUYNH ANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5209.67425		100.000		787100.100924.130313.TRAN NHAT CUC Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.64597		300.000		MBVCB.6992121619.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 9948066158 NGUYEN HAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.67453		100.000		340828.100924.130317.Le Nguyen Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5389.50121		100.000		0200970405091013031820244WEO000442.5012 1.130258.Vietcombank:0011001932418:DAO DINH TUAN ung ho dong bao
10/09/2024 5212.67454		50.000		264789.100924.130317.PHAN THAO CHI ung ho ng dan bao Yagi FT24254936769239
10/09/2024 5241.64116		60.000		MBVCB.6992127190.PHAM QUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1031758665 PHAM QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.69495		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1798433.20240910.66491798433-0919037405_L E THI HOAI ung ho ba con vung bao yagi
10/09/2024 5244.64118		20.000		MBVCB.6992126042.NGUYEN THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 1046503050 NGUYEN THI HONG THAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49877		200.000		020097042209101303192024ZLTY769404.4987 7.130320.HOANG THI NHUNG Thong Nhat Hung Ha Thai Binh. Chung tay khac phuc tinh hinh bao lu khu vuc mien nui phia Bac.
10/09/2024 5213.67494		500.000		349910.100924.130318.IBFT ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.68315		100.000		785576.100924.130306.KHONG QUOC NAM chung suc cung dong bao vuot kho
10/09/2024 5241.64123		100.000		MBVCB.6992126222.Mong Mien Bac binh an .CT tu 0061001178787 UNG NHO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68318		1.000.000		785724.100924.130313.gd ongba VinhNuong ungho bacon khacphuc hauqua bao so3 Yagi
10/09/2024 5214.68329		100.000		264974.100924.130320.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai FT24254283469842
10/09/2024 5219.67526		50.000		349919.100924.130320.IBFT NGUYEN THI DUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.67535		200.000		165925.100924.130321.HOANG THI HAI TRIEU UNG HO NGUOI DAN-100924-13:03:21 165925
10/09/2024 5219.67547		200.000		327193.100924.130322.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5215.67540		21.606		772049.100924.130321.LE NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.67550		500.000		787193.100924.130317.ung ho mien bac
10/09/2024 5217.68385		1.000.000		785845.100924.130318.VU THI THU UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.67581		219.000		265090.100924.130322.HUONG TIEN UNG HO DONG BAO chuyen FT24254745367361
10/09/2024 5216.68405		20.000		761175.100924.130323.Con Dai Vu hi vong VN se cung nhau dung len khac phuc hau qua sau con bao Yagi vua qua Con mong thien tai som qua de nguoi dan dan on dinh
10/09/2024 5389.49948		100.000		020097040509101303242024LKFP000618.49948 .130304.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY KIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.67611		5.000.000		787225.100924.130318.pham thi thanh van ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.49966		50.000		02009704220910130324202428HJ316432.49966. 130325.DO THI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5387.50256		50.000		020097042209101303242024JRSC431913.50256 .130325.Mong ba con binh an
10/09/2024 5389.50258		1.000.000		020097042209101303242024GXWS823461.502 58.130325.NGUYEN THI DUNG ung ho quy cuu tro nguoi dan gap kho khan vung lut bao
10/09/2024 5218.68455		100.000		784453.100924.130216.NGUYEN TIEN HUY Chuyen tien
10/09/2024 5161.69529		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0801279.20240910.66490801279-0372277852_H OANG VU PHUONG ANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5243.64147		100.000		MBVCB.6992127430.NGUYEN THUY LINH chuyen tien.CT tu 1045140184 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64147		2.000.000		MBVCB.6992123223.xin gop mot phan nho ho tro.CT tu 1023290907 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50287		1.000.000		0200970422091013032620248HE7872166.50287 .130327.NGUYEN NGOC MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5212.67690		100.000		785934.100924.130322.DUONG THANH VAN Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5244.64150		1.500.000		MBVCB.6992127621.LE THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0481000765836 LE THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67703		200.000		116078.100924.130327.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5212.67704		100.000		115163.100924.130327.Ung ho nhan dan

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.51015		1.000.000		0200970422091013032720244R14946195.51015. 130328.HOANG BAO CHAU ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.67713		200.000		341240.100924.130327.Mong dong bao se som vuot qua con bao
10/09/2024 5213.67719		100.000		265368.100924.130327.TRAN VAN ANH DUNG ung ho khac phuc bao so 3 FT24254710063000
10/09/2024 5388.50321		100.000		020097042209101303272024NH9J322944.50321 .130328.LUONG THI THU VAN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.68561		1.000.000		265433.100924.130328.LE VIET HOANG ho tro bao lut FT24254824600088
10/09/2024 5212.68560		200.000		265447.100924.130329.NGUYEN BACH VIET chuyen FT24254180095904
10/09/2024 5189.50345		200.000		020097041509101303302024QoP6966730.50345 .130330.CHAU co mot chut nho gui khac phuc bao GAGY mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.68576		10.000.000		453855.100924.130329.Y KUKI UNG HO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO YAKI
10/09/2024 5189.51067		50.000		020097042209101303292024E27J838531.51067. 130330.NGUYEN VAN GIANG chuyen tien
10/09/2024 5189.51086		300.000		020097041509101303312024a6Uf967144.51086. 130311.Ung ho dong bao bao lu cac tinh mien Bac
10/09/2024 5189.51096		200.000		0200970415091013033120242pU8966745.51096 .130323.Huong ve nguoi dan vung lu
10/09/2024 5244.64167		100.000		MBVCB.6992123320.HO THI ANH THU chuyen tien.CT tu 1019205667 HO THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67793		100.000		265528.100924.130330.DANG LAM GIA PHAT chuyen FT24254922692080
10/09/2024 5245.64168		200.000		MBVCB.6992113718.ung ho nguoi dan khac phuc vung bao lu.CT tu 1022604722 LAM YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.64169		500.000		MBVCB.6992123861.TRAN TRUNG KIEN chuyen tien ho tro Thai Nguyen.CT tu 0011004427272 TRAN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68624		500.000		265599.100924.130331.VUONG NGUYEN LINH CHI ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254936770210
10/09/2024 5387.50384		100.000		0200970422091013033120245YHY338028.5038 4.130324.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.51114		100.000		020097041509101303322024qVfW966761.5111 4.130332.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.68644		100.000		116120.100924.130332.Le My Kim Ngan chuyen tien
10/09/2024 5241.64173		200.000		MBVCB.6992123503.Fan Ninh Duong story ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi..CT tu 0281000424542 PHAM THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.67860		300.000		265715.100924.130332.NGO NHU QUYNH chuyen ung ho bao lu yagi FT24254064400300
10/09/2024 5220.68688		200.000		265695.100924.130332.Mong mng binh an FT24254350285305
10/09/2024 5213.68691		100.000		265749.100924.130333.BUI DUC NHAN ung ho dong bao vung lu phia Bac FT24254750309989
10/09/2024 5212.68684		100.000		906809.100924.130334.NGUYEN THI NHU Y chuyen tien, ma GD 248738415
10/09/2024 5387.50422		100.000		020097041509101303342024aJbh967214.50422. 130334.BUI THI KIM CHIEN chuyen tien cuu tro nguoi dan
10/09/2024 5219.68706		100.000		265832.100924.130334.PHAM XUAN NHI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254274490970
10/09/2024 5388.51147		100.000		0200970422091013033420242QCJ999792.51147 .130314.cmbacbc
10/09/2024 5017.67895		400.000		265677.100924.130332.NGUYEN THIEN AN FT24254098286064
10/09/2024 5189.50449		500.000		020097041509101303362024A7KZ967237.5044 9.130316.ung ho bao so 3
10/09/2024 5244.64186		300.000		MBVCB.6992128141.Ung ho cac tinh vung bao lu.CT tu 0781000503347 LE THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68748		300.000		787629.100924.130332.NGUYEN HA THANH ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5389.51190		500.000		0200970422091013033620243OK9671445.51190 .130328.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.64685		200.000		MBVCB.6992128415.mong cho moi nha deu dc binh an.CT tu 0011004420819 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.67952		200.000		265970.100924.130336.PHAM MINH NHAT chuyen tien ung ho dong bao phia bac lu lut FT24254000849586

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.51196		200.000		020097040509101303372024IQJS001013.51196. 130328.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5219.67963		500.000		266000.100924.130337.MAI THU UYEN FT24254152032560
10/09/2024 5017.68788		1.000.000		266005.100924.130337.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI FT24254524099809
10/09/2024 5220.68802		100.000		018104.100924.130331.ung ho khac phuc thien tai bao lu Yagi
10/09/2024 5212.68820		6.600.000		787034.100924.130311.Nhung va Team Nang Luong Saffron Tay A ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.64198		50.000		MBVCB.6992124214.Quyen gop ho tro thiet hai sau bao Yagi!.CT tu 1031476719 HUYNH THU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68834		10.000		350930.100924.130338.IBFT chuyen khoan tu thien
10/09/2024 5244.64200		100.000		MBVCB.6992123736.UNG HO DONG BAO.CT tu 1013475816 NGUYEN CHI CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.69002		100.000		350203.100924.130338.IBFT NGUYEN THANH VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.68842		100.000		266138.100924.130339.TRAN THI THUY chuyen FT24254136430121
10/09/2024 5388.51243		500.000		020097042209101303382024ZAU5890157.5124 3.130339.ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.68865		200.000		266165.100924.130339.Ninh xin chia se kho khan voi dong bao FT24254220805060
10/09/2024 5212.69055		100.000		116190.100924.130340.Ung ho cuu tro, khac phuc hau qua bao cho dong bao mien bac
10/09/2024 5212.68877		200.000		788240.100924.130336.HO TRO BA CON THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5214.68884		200.000		266205.100924.130340.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254103752193
10/09/2024 5161.69587		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1802379.20240910.66491802379-0523595031_N GUYEN THU TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.64706		100.000		MBVCB.6992128490.Ng Thao ung ho cuu tro vung anh huong bao yagi.CT tu 0221000013945 NGUYEN HONG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.69084		150.000		342755.100924.130341.Ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.69102		500.000		266216.100924.130340.LE THI QUYNH LIEN chuyen Ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24254617740284
10/09/2024 5214.68926		200.000		266312.100924.130341.NGUYEN THI THUYEN chuyen FT24254001323971
10/09/2024 5389.50566		100.000		020097042209101303422024JU0M703177.5056 6.130343.LE KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.68954		2.000.000		266383.100924.130342.NGUYEN THI HANG chuyen ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254244643022
10/09/2024 5219.69149		100.000		351227.100924.130342.IBFT NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.69148		200.000		266402.100924.130343.La Manh Ha cuu tro FT24254060158350
10/09/2024 5215.68969		100.000		343726.100924.130343.Nguyen Thi Dieu Ly ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.69589		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1283318.20240910.66491283318-0775926905_A n Nhien chuyen tien
10/09/2024 5388.51308		500.000		020097040509101303442024GGQD001222.5130 8.130344.Vietcombank:0011001932418:PHAM HUYNH NHAT KHANH UNG HO BA CON MIEN BAC BI BAO LU
10/09/2024 5214.68980		300.000		351050.100924.130343.IBFT Hoang Quyen ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.69173		1.000.000		266458.100924.130343.TRAN THI MAI FT24254189306960
10/09/2024 5218.69201		100.000		788348.100924.130340.HUYNH THANH NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.70013		200.000		266530.100924.130345.Ho tro cac tinh bi lu lut FT24254705602283
10/09/2024 5209.69210		200.000		166409.100924.130454.NHU HUYNH-TIEN GIANG UNG HO CUU TRO-100924-13:03:45 166409
10/09/2024 5209.70040		20.000		327690.100924.130345.NGUYEN THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.69208		1.000.000		266548.100924.130345.chia se cung dong bao FT24254070093867
10/09/2024 5189.51369		700.000		020097041509101303462024Qurh966987.51369. 130347.cau mong cho ba con an toan binh an
10/09/2024 5017.70081		300.000		327705.100924.130347.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.69266		500.000		266566.100924.130345.xin ung ho dong bao cac tinh, thanh pho chiu anh huong cua con bao so 3 a FT24254976814750

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.51390		500.000		02009704220910130347202461IX802449.51390. 130348.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.51389		100.000		020097041509101303482024MScd967413.5138 9.130348.NGUYEN THU UYEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5219.70094		200.000		266700.100924.130347.TRAN NGOC OANH cu dan Vinhomes smart city Hanoi ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi FT24254220805718
10/09/2024 5389.50662		300.000		0200970422091013034820241RER793963.50662 .130340.LAM NGOC XUAN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.50663		200.000		0200970415091013034920245FZT967518.50663 .130349.DUONG MINH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5239.64241		50.000		MBVCB.6992129032.Anh Bin ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0371000517984 NGUYEN NGOC LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50668		100.000		020097042209101303482024CC2P149092.50668 .130349.PHAM THUY NGA da con khong co nhiều tiền nhưng vẫn mong có thể giúp được mọi người một ít a.Con mong tất cả mọi người sẽ bình an vượt qua bảo lũ a
10/09/2024 5214.70121		1.000.000		266790.100924.130348.NGUYEN QUANG THANG chuyen FT24254010008308
10/09/2024 5215.70124		200.000		266801.100924.130348.Tran Ho Anh Thu ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254784281009
10/09/2024 5244.64242		200.000		MBVCB.6992124824.ung ho ba con.CT tu 1031000012555 TANG MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50678		100.000		0200970422091013034920244TUI993848.50678. 130350.ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5239.64245		1.000.000		MBVCB.6992128928.ung ho dong bao khac phuc thien tai.CT tu 1025240912 NGO HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50691		500.000		0200970422091013034920248IBH942308.50691. 130350.Gia dinh Ben ngo 99 Le Hong Phong Ba Dinh ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.70154		1.000.000		266869.100924.130350.NGUYEN QUANG MINH chuyen tien FT24254760002019
10/09/2024 5215.69382		1.000.000		266933.100924.130351.ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi FT24254554292385
10/09/2024 5387.51465		50.000		020097042209101303512024BEAS213654.5146 5.130343.VUONG ANH DUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.69403		200.000		344033.100924.130351.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.50735		100.000		020097041509101303522024gvku967492.50735.130352.NGUYEN THI NGOC ANH o Nghe An chuyen tien ung ho Mien Bac phong chong lu lut
10/09/2024 5218.69424		500.000		327850.100924.130353.PHUNG PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.69430		100.000		267047.100924.130352.NGUYEN NGOC CAM LINH ung ho bao lu FT24254612400151
10/09/2024 5212.70228		100.000		267057.100924.130353.LE THI ANH HONG FT24254554292547
10/09/2024 5213.69436		200.000		267067.100924.130353.Ung ho dong bao anh huong bao so 3 FT24254912688408
10/09/2024 5387.51490		3.000.000		020097042209101303522024GMWX296032.51490.130354.PHAM HOANG CHAU ANH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.70230		200.000		431136.100924.130344.Pham Khanh Duy ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5219.69443		500.000		147124.100924.130354.ZP242540147124240910000371450 UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5241.64262		400.000		MBVCB.6992129121.NGUYEN VAN TAI chuyen tien.CT tu 1015134265 NGUYEN VAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70266		200.000		788592.100924.130349.NGUYEN TRONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5220.69481		100.000		327895.100924.130355.chau DLinh ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5243.64269		3.000		MBVCB.6992129542.NGUYEN ANH DUC chuyen tien.CT tu 1032429176 NGUYEN ANH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51537		50.000		0200970422091013035520246PQ9127794.51537.130356.yagi
10/09/2024 5245.64270		100.000		MBVCB.6992129328.NGUYEN THI MINH HANH UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1017921431 NGUYEN THI MINH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.64272		200.000		MBVCB.6992129413.LE HANH TRANG chuyen tien.CT tu 1021415752 LE HANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51556		300.000		0200970422091013035620249X3Y521017.51556.130349.VUONG THI LINH xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao YaGi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.70332		100.000		265212.100924.130357.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5242.64276		200.000		MBVCB.6992124667.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0461000522623 PHAM THI MIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51578		350.000		020097041509101303582024H9za967656.51578.130358.Giup do Mien Bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.64279		100.000		MBVCB.6992129455.MONG BA CON VUNG LU SOM VUOT QUA.CT tu 1027962856 NGUYEN THI HOANG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51587		200.000		0200970405091013035920242TW9001704.5158 7.130339.Vietcombank:0011001932418:DANG THAO NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.64281		200.000		MBVCB.6992129276.NGUYEN THI LUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0351000855860 NGUYEN THI LUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70393		200.000		166683.100924.130504.UNG HO THIEN TAI - VIET NAM MUON NAM-100924-13:03:57 166683
10/09/2024 5389.51608		200.000		0200970422091013035920244HXQ726455.5160 8.130400.NGUYEN DUC HAI ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5212.70404		300.000		788708.100924.130354.LE THI HONG PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.70409		200.000		265222.100924.130400.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hau do con bao Yagi mong ba con binh an
10/09/2024 5240.64286		20.000		MBVCB.6992135690.TA THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1017116477 TA THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69619		100.000		789106.100924.130356.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.69624		300.000		789102.100924.130356.UH dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5078.64795		1.000.000		MBVCB.6992135610.PHAM THAO LY mien bac oi co len.CT tu 0631000484063 PHAM THAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70423		1.000.000		166677.100924.130401.HO TRO DONG BAO-100924-13:04:00 166677
10/09/2024 5017.69640		50.000		267499.100924.130401.Day la tam long cua con a FT24254524100600

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.70440		100.000		343547.100924.130400.Nguyen Thi Minh Tran chuyen tien
10/09/2024 5213.69648		200.000		166694.100924.130402.THE ANH QUE BAC GIANG UNG HO BAO LU-100924-13:04:01 166694
10/09/2024 5390.50895		1.000.000		020097041509101304022024TxnC967698.50895 .130402.PHAM VIET DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.50902		100.000		0200970422091013040120241BS2714699.50902. 130402.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5189.50905		200.000		020097042209101304012024RK71270495.50905 .130402.Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi 2024
10/09/2024 5209.69661		100.000		344426.100924.130401.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.64294		500.000		MBVCB.6992129583.Ung ho nguoi dan sau bao Yagi.CT tu 9785949454 NGUYEN TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.64296		200.000		MBVCB.6992135794.Chung tay ung ho dong bao.CT tu 0541000249266 DO THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69671		1.000.000		344447.100924.130402.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5387.51665		5.000.000		020097042209101304022024VU3H326410.5166 5.130403.chung tay vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5245.64298		200.000		MBVCB.6992136005.NGUYEN MINH THU chuyen tien ung ho bao lut Mien Bac.CT tu 0071001320777 NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.64300		100.000		MBVCB.6992129649.NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac bi thien tai.CT tu 1030566443 NGUYEN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70484		500.000		267567.100924.130402.Sending Metta to our Vietnam FT24254081502935
10/09/2024 5212.69705		100.000		267520.100924.130401.NGUYEN QUYNH ANH chuyen ung ho lu lut FT24254807146577
10/09/2024 5215.69707		200.000		267600.100924.130402.Ung ho bao yagi va lu lut cac tinh mien bac. Cua it long nhieu. FT24254070044792
10/09/2024 5215.69727		500.000		351453.100924.130404.IBFT BUI THI HOAI MINH chia se voi dong bao mien bac sau bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.64304		200.000		MBVCB.6992135729.Ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 9813569883 DUONG QUE TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.70527		200.000		166776.100924.130505.UNG HO DONG BAO-100924-13:04:04 166776
10/09/2024 5239.64306		50.000		MBVCB.6992129921.TRAN THI THANH HIEN chuyen tien.CT tu 0771000602020 TRAN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70530		500.000		267726.100924.130404.Ung Ho Dong Bao Lu Lut FT24254993031889
10/09/2024 5214.69785		500.000		267759.100924.130405.Ung ho cac tinh chiu anh huong bao Yagi FT24254725542444
10/09/2024 5017.70600		200.000		166797.100924.130407.UNG HO CAC TINH BI BAO LU. MONG MOI NGUOI BINH AN. VIET NAM CO LEN. HTT-LHT-100924-13:04:06 166797
10/09/2024 5215.69798		100.000		267857.100924.130406.HOANG THI MINH NGOC chuyen FT24254038268022
10/09/2024 5245.64315		200.000		MBVCB.6992136141.DOAN DIEP ANH chuyen tien.CT tu 0141000893699 DOAN DIEP ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50985		1.000.000		020097042209101304062024FMXB920515.5098 5.130407.VU HOANG NGOC DIEP chuyen tien
10/09/2024 5209.70610		100.000		166814.100924.130511.DAM THUY HANG XIN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:04:07 166814
10/09/2024 5215.70613		200.000		150103.100924.130407.ZP242540150103 240910000368471 Xuan Truong Van Em Yuan Lai Ung ho dong bao bi anh huong boi lu
10/09/2024 5220.69818		500.000		267859.100924.130406.DO THI PHUONG ung ho dong bao FT24254249283651
10/09/2024 5189.50998		1.000.000		020097042209101304072024KIRM198179.5099 8.130359.Huong ve mien Bac
10/09/2024 5017.70634		300.000		345663.100924.130408.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.70643		50.000.000		267903.100924.130407.BOORIN va BBOY CHIA SE YEU THUONG. CAU MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN. FT24254070045107
10/09/2024 5239.64323		120.000		MBVCB.6992130003.PHAN NGOC THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 1042079415 PHAN NGOC THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.69871		1.000.000		268030.100924.130409.dong bao vung bao Yagi co len FT24254912689632
10/09/2024 5219.69872		20.000		775219.100924.130409.NGUYEN THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.64327		100.000		MBVCB.6992135599.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0491000052149 DANG XUAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64328		50.000		MBVCB.6992129466.ung ho mien Bac.CT tu 9963003835 VU THI VIET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52051		100.000		0200970422091013041020249O08367596.52051.130411.NGUYEN THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5215.70686		500.000		145945.100924.130409.IBT From SeABank
10/09/2024 5242.64330		100.000		MBVCB.6992136259.Cuu tro.CT tu 1014497284 DOAN THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69910		1.000.000		037699.100924.130411.LUU NGAN TUYET chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do yagi
10/09/2024 5388.52065		100.000		020097041509101304112024S1eM968286.52065.130412.DINH QUANG SANG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5209.69949		400.000		268185.100924.130412.MAI THI NGOC ANH gop phan nho giup do dong bao a FT24254912689885
10/09/2024 5239.64337		2.000.000		MBVCB.6992130125.ung ho dong bao phong tranh lu yagi.CT tu 1044130216 LE THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.69967		200.000		214862.100924.130413.ung ho dong bao sau bao so 3 - yagi
10/09/2024 5220.70736		20.000		775397.100924.130412.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.52089		200.000		020097042209101304122024U9M0547978.52089.130413.Mong moi nguoi vuot qua kho khan a
10/09/2024 5388.51838		200.000		020097041509101304132024xTEg968310.51838.130413.Ho tro dong bao
10/09/2024 5161.69748		251.765		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66491802756.20240910.66491802756-0917928467_N hom Gia Binh chuyen tien khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5217.71038		500.000		790104.100924.130409.TRAN THI THUY GIANG ung ho vung gap kho khan bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.71041		200.000		268397.100924.130415.Viet Nam co len FT24254508000240
10/09/2024 5219.70816		500.000		790169.100924.130411.PM THANG Ck cuu tro dong bao bao lut
10/09/2024 5245.64355		200.000		MBVCB.6992130545.TRAN MINH QUANG chuyen tien.CT tu 0421000544935 TRAN MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.64357		500.000		MBVCB.6992137341.Bao Yagi mien Bac.CT tu 1027544447 DONG THIEN Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64360		100.000		MBVCB.6992137422.cuu tro mien bac.CT tu 0501000178345 PHAM TRAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.70874		500.000		328371.100924.130418.PHAM NGOC PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5241.64362		400.000		MBVCB.6992130273.NGUYEN THU NGAN chuyen tien.CT tu 0991000025206 NGUYEN THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71159		2.000.000		268601.100924.130419.VU THI HANH chuyen ung ho va chia se cung ba con khac phuc sau con bao. FT24254828005516
10/09/2024 5388.51991		100.000		020097041509101304212024Qvx1968436.51991. 130401.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5239.64380		100.000		MBVCB.6992130832.PHAN THI PHUONG ung ho nguoi dan khac phuc con bao so 3.CT tu 0961000011856 PHAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.64382		100.000		MBVCB.6992130854.DO THI HAI YEN ung ho ba con.CT tu 1026241448 DO THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.53029		3.000.000		020097042209101304222024RA7K482898.5302 9.130403.NGUYEN THI GIANG chuyen tien UNG HO CUU TRO DONG BAO DANG BI LU LUT
10/09/2024 5214.71267		2.203.303		328417.100924.130423.Me con Mon quyen gop ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.52258		200.000		020097042209101304222024I9W1258391.52258 .130423.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.53046		200.000		020097042209101304232024O2SQ167380.5304 6.130415.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.72005		200.000		352557.100924.130424.IBFT Gia dinh Thu Van huong ve dong bao cac tinh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.71296		50.000		346276.100924.130424.PHAM MINH HA chuyen tien
10/09/2024 5217.72008		100.000		328501.100924.130424.NGUYEN LAM THUONG chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5388.52274		200.000		020097041509101304252024PqBa969012.52274 .130425.Ung ho cuu tro dong bao cac tinh mien Bac
10/09/2024 5189.52280		200.000		020097042209101304242024EL8C297068.52280 .130405.ung ho dong bao cac tinh bi thien tai do bao s3
10/09/2024 5216.72031		500.000		346708.100924.130424.DAM THANH PHONG ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.72030		200.000		268868.100924.130423.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen FT24254771008096
10/09/2024 5241.64396		500.000		MBVCB.6992136623.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1049672820 NGUYEN TRAN HOANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71338		100.000		328537.100924.130426.Cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.53097		100.000		020097040509101304262024JPMK002558.5309 7.130426.Vietcombank:0011001932418:so tien tuy nho nhung tam long luon huong ve ba con ca nuoc.
10/09/2024 5217.72038		200.000		789624.100924.130420.ung ho mien bac
10/09/2024 5017.71353		100.000		021964.100924.130417.ung ho dong bao gap lu
10/09/2024 5244.64398		300.000		MBVCB.6992137413.BUI THI HONG MINH chuyen tien.CT tu 0651000777371 BUI THI HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52304		150.000		020097042209101304252024UHUS581962.5230 4.130426.ung ho dong bao bi anh huong bao
10/09/2024 5242.64400		500.000		MBVCB.6992137670.LE THI KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao bao lut - Mien Bac Co Len .CT tu 0041000186912 LE THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72076		100.000		345515.100924.130426.VAN THIEN VU chuyen tien cua it long nhieu mong giup do ba con minh
10/09/2024 5387.53126		200.000		020097041509101304272024SiZb969052.53126. 130407.THAO NE
10/09/2024 5220.72083		10.000		269061.100924.130427.NGUYEN TRONG HIEU chuyen tien ung ho Ba Con anh huong cua Bao, lu lut. Nam Mo A Di Da Phat FT24254690675063

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.53141		30.000		0200970405091013042820248U0A002630.5314 1.130428.Vietcombank:0011001932418:LE KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.53144		300.000		020097042209101304272024WJJP590430.53144 .130408.chau la sinh vien nen xin dong gop mot chut suc luc a. mong voi so tien it oi nay se giup do duoc ba con phan nao a.
10/09/2024 5218.72096		400.000		789560.100924.130417.PHAM THUY TRANG Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.64412		100.000		MBVCB.6992130901.NGUYEN CONG THINH ung ho chong bao Yagi.CT tu 0161001660595 NGUYEN CONG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.72147		500.000		269192.100924.130428.NGUYEN AI LINH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254526805533
10/09/2024 5242.64420		100.000		MBVCB.6992138189.Ung ho cho dong bao vung lu.CT tu 1121000383091 DINH HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.71530		500.000		269329.100924.130431.Ung ho bao lu 2024 FT24254840738153
10/09/2024 5216.72181		200.000		790613.100924.130429.NGUYEN HUY HOANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.71561		100.000		328681.100924.130432.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.53260		150.000		020097042209101304322024LRN4875722.53260 .130413.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.72208		100.000		111700.100924.130433.NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5390.53285		200.000		020097040509101304342024L0T3002840.53285. 130434.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao anh huong do con bao YAGI
10/09/2024 5216.71608		66.162		328734.100924.130434.BUI QUANG LINH ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5388.53326		200.000		020097042209101304352024SL9G722415.53326 .130436.DANG THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.72260		200.000		789835.100924.130430.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.72275		200.000		269587.100924.130436.Vk ck Ly Tuan Anh ung ho dong bao khac phuc lu lut FT24254078527335
10/09/2024 5243.64441		500.000		MBVCB.6992130407.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0161001698564 NGUYEN ICH PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.64443		200.000		MBVCB.6992130160.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1040490902 NGUYEN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71692		50.000		789910.100924.130433.LY NGOC TRAN CHAU Chuyen tien uho thai nguyen
10/09/2024 5161.69819		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1667417.20240910.66491667417-0928776778_T AT GIA GIA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.71711		100.000		789893.100924.130432.NGUYEN THI UYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.52469		500.000		020097041509101304382024y2eS969219.52469. 130438.VO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5220.71726		200.000		269688.100924.130437.Ho tro thiet hai bao Yagi FT24254993034309
10/09/2024 5161.69831		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1889162.20240910.66491889162-0793398516_U ng ho dong bao vuot qua va khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.64451		500.000		MBVCB.6992130465.UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI - SAC LO TAI SAPA LAO CAL.CT tu 0441000663981 CAO VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71758		20.000.000		167489.100924.130440.PHAN HUNG XIN CHIA SE MOT PHAN KHO KHAN VOI BA CON-100924-13:04:38 167489
10/09/2024 5390.52497		500.000		020097041509101304402024M9Gr968734.52497 .130440.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.71838		50.000		269863.100924.130440.THUY DUYEN con xin chuyen it tien cho nguoi dan vung bao a FT24254617546039
10/09/2024 5218.72374		100.000		269875.100924.130440.Ung ho dong bao sau con bao FT24254727057110
10/09/2024 5189.52517		1.000.000		020097040509101304412024NAO9003079.5251 7.130441.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI VAN chuyen tien ung ho nha nuoc giup nguoi dan vuot qua bao so 3 YAGI. chuc moi nguoi manh khoe binh an
10/09/2024 5218.72383		5.000.000		269879.100924.130440.Co len Viet Nam FT24254069906960
10/09/2024 5239.64465		100.000		MBVCB.6992131766.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000425892 PHUNG THI THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.64465		200.000		MBVCB.6992135717.NGUYEN HUU LAM chuyen tien.CT tu 0431000257682 NGUYEN HUU LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52530		1.000.000		020097041509101304422024j7c968779.52530.130442.xin duoc chung tay giúp dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5390.53452		200.000		020097042209101304412024JBDI106097.53452.130442.DUONG HUYEN TRANG ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.64470		100.000		MBVCB.6992139291.NGUYEN THI LINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0231000679442 NGUYEN THI LINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71898		500.000		455455.100924.130443.NGUYEN VAN LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.53477		200.000		020097041509101304432024ayEG969313.53477.130435.NGUYEN NGOC TRUC MAI chuyen tien
10/09/2024 5243.64472		2.000.000		MBVCB.6992139166.ung ho chong bao lu.CT tu 1014426919 HOANG DUC CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.31173		50.000		SHGD:10002649.DD:240910.BO:LE QUYNH HUONG.Remark:EWX036344330 CITAD LE QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.71926		200.000		270039.100924.130443.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254299477704
10/09/2024 5161.69863		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66490584440.20240910.66490584440-0387087190_H o tro thiet hai cho bao Yagi
10/09/2024 5212.72439		500.000		792022.100924.130442.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.53489		50.000		020097041509101304442024iU7E968811.53489.130444.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5215.72449		30.000		347174.100924.130443.Ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5209.71958		500.000		347197.100924.130444.Chau xin gui chut tam long toi ba con, dong bao. Mong dong bao som vuot qua kho khan va binh an
10/09/2024 5220.71955		50.000		791036.100924.130440.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.72468		500.000		270126.100924.130444.Vu Thu Huyen ung ho cuu tro nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24254146155506

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.71962		300.000		348049.100924.130443.DANG THI MAI chung tay giúp đỡ ba con vùng lũ lụt
10/09/2024 5389.53519		5.000.000		020097040509101304452024N8UE003185.53519.130445.Vietcombank:0011001932418:Nguyễn Thị Thu Phương ủng hộ các tỉnh thành phố bị thiệt hại do bão yagi
10/09/2024 5209.71979		10.000.000		352844.100924.130444.IBFT Tập thể lớp Công nghiệp 42B trường DHKTQĐ ủng hộ ba con vùng lũ
10/09/2024 5217.71986		200.000		352155.100924.130445.IBFT VUONG MINH THIEN chuyển tiền
10/09/2024 5220.71980		500.000		790784.100924.130435.HOANG THI DUYEN Chuyển tiền
10/09/2024 5390.53525		200.000		020097042209101304452024D90E290309.53525.130446.ủng hộ bảo lũ chuyển tiền
10/09/2024 5389.53536		100.000		020097042209101304452024TGVW497152.53536.130426.Ngo Viet Hoang HUS DHQG ủng hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5213.72502		500.000		347233.100924.130445.Pham Luc Thuy Trang ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do bão yagi
10/09/2024 5214.73022		100.000		111771.100924.130446.ủng hộ cứu trợ sau bão phát nguyên công đức
10/09/2024 5388.53540		100.000		0200970422091013044620247K6Q290492.53540.130447.VUONG VAN MANH chuyển tiền
10/09/2024 5389.53546		50.000		020097042209101304462024IXU5357702.53546.130447.NGUYEN THI THUY LINH quyền gop ủng hộ bảo yagi
10/09/2024 5217.73041		300.000		270229.100924.130446.LE MY DUYEN chuyển FT24254991362621
10/09/2024 5387.53543		500.000		0200970415091013044720247PGW969370.53543.130438.NGUYEN THI HOA Chuyển tiền
10/09/2024 5389.53557		1.000.000		020097040509101304472024XY9J003258.53557.130447.Vietcombank:0011001932418:ủng hộ đồng bào miền bắc
10/09/2024 5239.64490		100.000		MBVCB.6992138979.chuyển tiền ủng hộ khắc phục bão số 3.CT từ 9902713607 DO NHU NAM tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73059		100.000		896074.100924.130447.ho trợ thiên tai bão lũ
10/09/2024 5213.72531		100.000		151069.100924.130448.ZP242540151069240910000369509 UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.73082		1.000.000		270340.100924.130448.DINH QUANG TUAN chuyển FT24254368036800
10/09/2024 5390.53583		300.000		020097041509101304492024OBuX969412.53583.130449.VU KHANH LINH chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.64498		500.000		MBVCB.6992139572.Mong moi nguoi binh an.CT tu 0301000371742 NGUYEN THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72551		100.000		284731.100924.130447.HO THI TAM HA UNG HO MB KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5244.64498		200.000		MBVCB.6992139856.LE THI THUY cuu tro vung kho khan sau con bao mong moi nguoi binh an.CT tu 0591000296381 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72569		50.000		347380.100924.130449.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5212.73122		500.000		167678.100924.130449.VO THI CAM HONG UNG HO KHAC PHUC THIET HAI DO BAO YAGI-100924-13:04:49 167678
10/09/2024 5241.64501		500.000		MBVCB.6992138981.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0181002275936 PHAN THE HONG THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53611		100.000		020097041509101304502024LF47968885.53611.130450.UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5215.73131		10.000		777170.100924.130446.LE THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5209.73143		2.900		767132.100924.130448.PHAN THI KIM LOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.73148		10.000		777228.100924.130447.con xin gui it long thanh cua minh toi ba con dang gap nan Mong tat ca mn se som vuot qua kho khan nay Yeu Viet Nam nhieu lam
10/09/2024 5216.73163		200.000		348267.100924.130450.Mong moi nguoi dan VN deu binh an, con Moc
10/09/2024 5242.64506		500.000		MBVCB.6992139872.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1038877602 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.72602		100.000		329090.100924.130451.PHAN THANH NGA chuyen tien
10/09/2024 5220.73169		500.000		348283.100924.130450.Ung ho khac phuc sau bao yaki
10/09/2024 5217.73203		500.000		348315.100924.130451.Be Quynh Tram ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5219.73204		50.000		777450.100924.130452.NGUYEN THI KIEU MY chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5214.72632		300.000		767443.100924.130452.ung ho nhan dan vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.73238		100.000		329136.100924.130453.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.73253		500.000		906939.100924.130453.Ung ho dong bao cac tinh do bao YAGI, ma GD 248738636
10/09/2024 5017.72657		20.000		791058.100924.130441.ung ho lu lut. mong mng binh an
10/09/2024 5241.64510		1.000.000		MBVCB.6992140301.NGUYEN THI THU HIEN _unghobaoyagi.CT tu 0041000278181 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53731		200.000		020097041509101304552024eu7z969535.53731. 130436.TRAM THAI TU chuyen tien
10/09/2024 5215.73322		20.000		767683.100924.130455.NGUYEN HOANG LUAN chuyen tien
10/09/2024 5388.52713		100.000		020097042209101304562024SQLI606966.52713. 130457.giup do ba con nhan dan bi bao lu
10/09/2024 5217.73355		200.000		353025.100924.130457.IBFT MAI THI HA chuyen tien
10/09/2024 5241.64531		500.000		MBVCB.6992140311.DAM THI THANH THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1032630308 DAM THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73362		300.000		792319.100924.130452.ung ho ba con bao lut
10/09/2024 5189.52722		200.000		020097042209101304572024P46L409664.52722. 130449.DINH NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.53791		300.000		0200970422091013045720241U8V751546.53791 .130458.CHU THI THANH THANH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.69914		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1891003.20240910.66491891003-0904218668_N GUYEN XUAN DUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.53807		50.000		020097042209101304582024BXGN621760.5380 7.130458.chuc mng binh an a
10/09/2024 5078.65091		100.000		MBVCB.6992131997.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0421000412227 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.73424		100.000		896209.100924.130459.Cung nhau chung tay vi mot tuong lai tot dep
10/09/2024 5189.52698		2.000.000		020097042209101304552024ZQWP511080.526 98.130456.LE NGUYEN LUAN VU ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5218.73440		100.000		353342.100924.130459.IBFT PHUN CAM LIN chuyen tien
10/09/2024 5213.73456		10.000		767987.100924.130459.tuoi nho lam viec nho a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.52759		100.000		020097040509101305002024Y9YT003651.52759 .130500.Vietcombank:0011001932418:LU THI THU THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.64542		500.000		MBVCB.6992131513.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi gay ra.CT tu 0781000486448 HOANG THI HONG CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.73467		300.000		349619.100924.130500.Ly Hong Thien An ung ho nguoi dan dot bao yagi
10/09/2024 5389.52767		6.000.000		020097041509101305012024SYmr970028.52767 .130501.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.53856		100.000		020097041509101305012024xi2k969631.53856.1 30501.beofpftt - fan Ninh Duong Story - ung ho sau bao - mong moi thu binh an
10/09/2024 5209.73492		200.000		271125.100924.130501.NGUYEN THI THU CAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254101168214
10/09/2024 5217.72818		100.000		271141.100924.130501.CHU NGOC PHUONG chuyen FT24254761974781
10/09/2024 5213.73504		300.000		271151.100924.130501.Trinh Khanh Phong ung ho dong bao VN,mong mn binh an FT24254445399552
10/09/2024 5217.73506		1.000.000		349672.100924.130501.Pham Ngoc Thuy Linh chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.73511		500.000		349691.100924.130501.Nguyen Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5388.52790		100.000		020097040509101305032024WDQO003743.527 90.130503.Vietcombank:0011001932418:PHA M THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5213.73567		500.000		271247.100924.130503.HOANG THI LINH chuyen FT24254279810625
10/09/2024 5389.52793		500.000		020097040509101305032024IGLX003751.52793 .130503.Vietcombank:0011001932418:la rach it gui 1 chut den la rach nhieu
10/09/2024 5217.73595		150.000		168006.100924.130614.NGUYEN ANH KHAI chuyen khoan-100924-13:05:04 168006
10/09/2024 5388.53923		100.000		020097042209101305032024ARYR964203.5392 3.130456.nguyetnhi gui dong bao yeu dau
10/09/2024 5218.73599		20.000		778105.100924.130504.chung chau cua it long nhieu a
10/09/2024 5214.73625		100.000		271338.100924.130504.Cau mong ba con nhan dan vuot qua thien tai bao lu FT24254617305266
10/09/2024 5388.53954		200.000		020097041509101305062024wouG970101.5395 4.130506.NGUYEN THUY LUA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.53959		50.000		020097042209101305052024GEMA598767.539 59.130446.Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5078.65130		300.000		MBVCB.6992141038.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0261003455834 DUONG THI MONG MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72936		150.000		349006.100924.130506.Ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.54000		100.000		0200970422091013050720244D34419395.54000. 130448.NGUYEN THI MINH NGUYET ung ho
10/09/2024 5217.73707		100.000		271445.100924.130506.chia se voi ba con vung bao lu FT24254431726072
10/09/2024 5017.73714		5.000.000		329454.100924.130508.Nam mo A Di Da Phat
10/09/2024 5220.73720		33.336		168059.100924.130551.DANG DUC HUY chuyen khoan-100924-13:05:08 168059
10/09/2024 5242.64575		500.000		MBVCB.6992132928.Xin duoc gop mot it suc ung ho dong bao cac tinh thanh pho de khac phuc thiet hai do con bao so 3 Yagi.CT tu 9917186602 HOANG VIET DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72964		50.000		792692.100924.130505.NGUYEN NHAT ANH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5216.72969		5.000.000		168072.100924.130510.CSC KINH GUI TOI DONG BAO MIEN BAC-100924-13:05:08 168072
10/09/2024 5242.64579		1.000.000		MBVCB.6992114832.TRAN THI TRANG chuyen tien mot chut qua nho ,mong mien bac than yeu nhanh chong khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1015633495 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.69985		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0713833.20240910.66490713833-0786947611_U ng ho mien bac chong bao Yagi
10/09/2024 5078.65143		100.000		MBVCB.6992141398.quyen gop, chia se trong dot bao Yagi.CT tu 1033338869 TRAN THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.64586		300.000		MBVCB.6992141319.gop suc nho be, Vn co len.CT tu 0121000830310 PHAN THI DIEP LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73825		1.000.000		350039.100924.130511.Ta Thi Thanh Hung chuyen tien
10/09/2024 5239.64588		100.000		MBVCB.6992133338.MAI DIEM QUYNH chuyen tien.CT tu 0111000371372 MAI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.52909		200.000		020097040509101305122024R53L004014.52909. 130512.Vietcombank:0011001932418:ung ho ba con lu lut. mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.74048		100.000		350100.100924.130512.Moi cau mao de gui chut tam long den ba con vung lu
10/09/2024 5218.74061		100.000		168165.100924.130613.UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-13:05:13 168165
10/09/2024 5241.64596		500.000		MBVCB.6992142009.cuu tro dong bao.CT tu 0561000597707 BUI KHOA BAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64596		100.000		MBVCB.6992141443.mong dong bao duoc binh an, som khac phuc hau qua sau bao.CT tu 9972490010 DANG HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.31216		200.000		SHGD:17870994.DD:240910.BO:HA MY KHANH.Remark:Vietcombank;0011001932418 ;ung ho ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5390.52922		5.555.555		020097042209101305132024DQSL994528.5292 2.130454.cuu tro nhan dan bi bao lut
10/09/2024 5161.69997		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1892268.20240910.66491892268-0915572634_c uu tro dong bao
10/09/2024 5387.52932		50.000		020097042209101305132024QDXE380785.5293 2.130514.NGUYEN DUC NHAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.52939		200.000		020097041509101305152024mNMN969809.529 39.130515.NGUYEN MINH CHAT Chuyen tien
10/09/2024 5390.54141		200.000		020097041509101305142024wWUc969804.541 41.130515.DANG NGOC THU THUY Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.74079		2.000.000		271870.100924.130513.Ung ho mien bac khac phuc bao yagi FT24254069909309
10/09/2024 5209.73955		500.000		146203.100924.130513.chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.64607		5.000.000		MBVCB.6992142158.An Ly ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9823929888 PHAM THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52961		500.000		0200970422091013051520245GN7452351.52961 .130508.BUI VAN CHI chuyen tien
10/09/2024 5239.64610		500.000		MBVCB.6992141606.VU THI VAN ANH chuyen tien.CT tu 1044630061 VU THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74119		2.000.000		271997.100924.130516.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254790070873

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.64611		100.000		MBVCB.6992133553.PHAM THI HONG NHUNG ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0021000296688 PHAM THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74127		200.000		791626.100924.130512.LY THU HA Chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5209.75007		100.000		168175.100924.130516.UNG HO DONG BAO-100924-13:05:16 168175
10/09/2024 5219.74147		100.000		792851.100924.130510.NGOC DANG ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.54216		200.000		0200970422091013051720240VAX127035.5421 6.130518.NGUYEN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5213.75056		200.000		272107.100924.130518.Ung ho lu lut mien bac FT24254004500950
10/09/2024 5219.75058		500.000		456135.100924.130518.Ho tro ba con anh huong bao lu
10/09/2024 5215.75069		200.000		272134.100924.130518.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi FT24254912693835
10/09/2024 5216.75074		100.000		349407.100924.130518.Cong dong fan ninh duong story ung ho dong bao do bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5213.74177		100.000		460334.100924.130519.chung tay cuu tro Mien Bac than yeu
10/09/2024 5161.70014		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1894953.20240910.66491894953-0921193176
10/09/2024 5219.74179		100.000		791633.100924.130513.ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5189.55012		200.000		020097040509101305192024BB8Z004238.55012 .130519.Vietcombank:0011001932418:Mong dong bao dan toc vuot qua kho khan sao bao
10/09/2024 5161.69978		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1893387.20240910.66491893387-0777166791_C uu tro bao yagi
10/09/2024 5242.64623		100.000		MBVCB.6992133668.LE THI HOAI THU ung ho khac phuc con bao yagi.CT tu 1019490346 LE THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64624		500.000		MBVCB.6992133796.DO MANH THANG ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 9819231768 DO MANH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.64625		100.000		MBVCB.6992133629.gia dinh a Nhuong.CT tu 1032857518 NGUYEN NGOC PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55026		100.000		0200970405091013052020242CTG004270.55026 .130520.Vietcombank:0011001932418:HUYNH QUANG THANG chuyen tien
10/09/2024 5241.64626		100.000		MBVCB.6992142455.ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0451000367196 TRAN THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.74221		500.000		272300.100924.130521.Pham Quynh Anh ung ho dong bao bi thiet hai boi con bao Yagi FT24254658001210
10/09/2024 5388.54321		100.000		020097042209101305222024B7P4873767.54321. 130523.Ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.74249		10.000		779000.100924.130522.PHAM MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5215.75222		200.000		791733.100924.130518.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.55082		300.000		0200970422091013052320245115313664.55082. 130524.CUNG THI THU NGA chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.75243		50.000		791743.100924.130518.PHAN THI Y NHI Ninh Duong Story mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5241.64647		100.000		MBVCB.6992142941.DOAN TRONG PHUC chuyen tien.CT tu 1019205667 HO THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64647		200.000		MBVCB.6992142810.Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0331000456062 HUYNH THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64648		2.000.000		MBVCB.6992143048.ung ho lu lut.CT tu 9996661997 LEO VAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.64649		500.000		MBVCB.6992142999.LE NGUYEN CAM TU chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0461000442653 LE NGUYEN CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.65216		500.000		MBVCB.6992142921.Nguoi ham mo Neko Le ung ho khac phuc thien tai bao Yagi.CT tu 0911000058028 HUYNH NGOC LOAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.64650		100.000		MBVCB.6992133886.PHAM THI NGOC NHU chuyen tien.CT tu 0091000682701 PHAM THI NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75306		1.000.000		351626.100924.130525.NGUYEN THI THUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.64652		500.000		MBVCB.6992142713.quyen gop dong bao.CT tu 9349662056 LUU PHUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.64656		100.000		MBVCB.6992133859.DOAN KIEU AN chuyen tien ung ho cac tinh phia Bac.CT tu 1017829587 DOAN KIEU AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.64657		100.000		MBVCB.6992142847.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0651000872835 LE TRONG QUYNH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75373		2.000.000		351706.100924.130528.Ho tro khac phuc thien tai tai mien bac
10/09/2024 5387.54439		100.000		0200970405091013052920243PXC004562.54439 .130520.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI UYEN chuyen tien con xin co chut tam long gui den cac vung bao lu mong m.n vuot qua nhung ngay giong bao an toan
10/09/2024 5217.74398		200.000		350795.100924.130528.Mong ba con som khac phuc hau qua
10/09/2024 5217.74388		1.000.000		272734.100924.130528.NGUYEN QUANG TRUONG chuyen uh lu lut mien bac FT24254817559642
10/09/2024 5217.74422		100.000		791805.100924.130521.ung ho bao so 3
10/09/2024 5218.74438		1.000.000		460380.100924.130530.Bin va Mui
10/09/2024 5388.55201		100.000		020097041509101305312024N4P5970568.55201 .130531.ung ho moi nguoi
10/09/2024 5388.54478		100.000		020097042209101305312024LSHW636551.5447 8.130511.ngoc ngan gui den ba con mien Bac co gang vuot qua mua lu
10/09/2024 5189.54480		200.000		020097040509101305312024ICU004644.54480. 130532.Vietcombank:0011001932418:FAN NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5017.75456		2.000.000		285151.100924.130530.DAM THI THANH HUYEN UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.54514		100.000		020097042209101305332024SSK5139166.54514 .130534.Ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.74527		250.000		236669.100924.130534.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.64685		1.000.000		MBVCB.6992142977.HA XUAN THANH TAM chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0791000011067 HA XUAN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54544		200.000		020097041509101305352024nSYi971026.54544. 130515.xin gui ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.54554		1.000.000		020097040509101305352024VG1Z004764.54554 .130535.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N GIANG Y chung tay khac phuc bao yagi.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5213.75566		50.000		273129.100924.130534.PHUNG THUY TIEN chuyen FT24254745376192
10/09/2024 5217.75583		100.000		354581.100924.130535.IBFT Ung ho nan nhan bao lut
10/09/2024 5219.74576		300.000		793429.100924.130531.HA THIEN LINH tap hoa LINH NGAN chia se cung ba con mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5214.75593		20.000		779825.100924.130535.TRAN THI KIM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.75616		200.000		330044.100924.130537.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.65266		300.000		MBVCB.6992134404.LE THANH VIN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3.CT tu 1042118028 LE THANH VIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55289		500.000		020097042209101305372024KE4M656388.5528 9.130538.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU BAO SO 3YAGI
10/09/2024 5218.75650		10.000		779968.100924.130537.em bi thua roi
10/09/2024 5214.75649		500.000		351102.100924.130537.Viet Nam tien len
10/09/2024 5214.75667		200.000		351143.100924.130538.Nguyen Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5389.54618		1.000.000		0200970422091013053820241OY5943429.54618 .130530.LE DINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5219.75678		100.000		265591.100924.130539.Mong moi dieu tot lanh se den voi dong bao chung ta
10/09/2024 5390.55306		200.000		020097041509101305392024Yvui971090.55306. 130519.Ung ho dong bao mien Bac chong bao lut
10/09/2024 5217.74648		500.000		793446.100924.130531.CHU DINH THO Chuyen tien ung ho ba con vung lu nang
10/09/2024 5218.74656		200.000		273387.100924.130539.TA THI THANH HUYEN ung ho khac phuc bao yagi FT24254771029769

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.64707		300.000		MBVCB.6992134499.PHAM NGUYEN QUANG HUY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0561000515047 PHAM NGUYEN QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54661		500.000		020097041509101305412024Uba8970698.54661 .130521.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5161.70125		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1237772.20240910.66491237772-0867662023_N GUYEN THI KHANH LY giúp do ba con vung lu lut
10/09/2024 5189.55344		99.999		020097042209101305402024KWJX610015.5534 4.130541.30 tan nam 1 nam ngan tp thanh hoa
10/09/2024 5213.74703		50.000		117321.100924.130541.Ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5390.55372		5.000.000		020097041509101305422024Ddpr971142.55372. 130543.DO MINH THUY CHINH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5388.54727		100.000		020097041509101305432024TSei971149.54727. 130544.hoang anh hong na ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.55396		1.000.000		0200970422091013054320247EEX284568.55396 .130544.HOANG THI BINH chuyen tien Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5242.64725		200.000		MBVCB.6992144250.TRAN VAN LEN chuyen tien.CT tu 0501000214987 TRAN VAN LEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74757		100.000		168759.100924.130544.HO THI THU HANG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:05:43 168759
10/09/2024 5017.75859		100.000		273705.100924.130544.Ung ho ba con vung lu FT24254287990706
10/09/2024 5387.54762		200.000		020097041509101305452024qerX970773.54762. 130546.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5244.64730		3.000.000		MBVCB.6992144166.cuu tro lu lut bao yagi.CT tu 0501000040779 LE HUYNH NHAT AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.55426		100.000		020097041509101305462024mv81971187.55426 .130546.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.54785		200.000		020097042209101305452024BZUY568890.5478 5.130546.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.75908		300.000		273785.100924.130546.NGUYEN THI NGOC LINH mong moi nguoi deu binh an FT24254220813656
10/09/2024 5244.64735		200.000		MBVCB.6992144687.cua it long nhieu ung ho ng dan vuot qua bao yagi.CT tu 0781000486937 NGUYEN HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54811		200.000		020097041509101305482024CSYn970809.54811 .130548.chung tay ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5390.54810		100.000		020097042209101305472024Q9US719552.5481 0.130548.NGUYEN VAN THONG chuyen tien
10/09/2024 5241.64738		50.000		MBVCB.6992144340.la lanh dum la rach.CT tu 0801000280657 DINH NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64739		200.000		MBVCB.6992134479.MAI THI TINH chuyen tien.CT tu 0121001991095 MAI THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75959		1.000.000		273900.100924.130548.Yudam Korea chuyen FT24254112455766
10/09/2024 5189.54827		200.000		020097042209101305482024CH0P638632.54827 .130540.vo chong con cua it long nhieu xin chia se cung ba con co bac vung bao lu
10/09/2024 5390.54853		300.000		020097041509101305502024a8ne970838.54853. 130530.LE TIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.76023		100.000		274036.100924.130550.1 chut it ung ho nhung noi lu lut FT24254001332629
10/09/2024 5239.64748		1.000.000		MBVCB.6992144761.chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0251001218095 TRUONG THUONG HUYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.64750		500.000		MBVCB.6992134769.Ung ho dong bao.CT tu 1016174534 DINH THI BACH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74924		200.000		352638.100924.130551.Nguyen Ngoc Minh Kieu chuyen tien
10/09/2024 5217.76072		1.000.000		274117.100924.130551.NGUYEN THI THUY LINH chuyen ung ho dong bao FT24254089332706
10/09/2024 5389.54889		217.000		02009704220910130551202408R7132726.54889. 130552.Under team yoyo vietnam ung ho ca nuoc khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5213.74956		1.000.000		793835.100924.130544.NGUYEN THAI QUYNH NHU Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.74964		1.000.000		330403.100924.130553.HOANG UNG HO DONG BAO MIEN BAC GAP BAO LU THIEN TAI
10/09/2024 5078.65350		250.000		MBVCB.6992145404.Gd Phuong Thao Nam ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 9987062696 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54935		200.000		020097042209101305532024TIQM272011.5493 5.130554.LE THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5388.54943		100.000		020097041509101305542024WV09970905.5494 3.130554.MAI THI THU chuyen tien
10/09/2024 5189.54950		50.000		0200970422091013055320246PXT907681.54950 .130534.PHAM NGOC QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.76189		100.000		793926.100924.130547.Ung ho Dong Bao mien Bac
10/09/2024 5189.55566		50.000		020097042209101305552024SA87666147.55566 .130536.TRAN THI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5239.64770		100.000		MBVCB.6992135109.NGUYEN QUOC KHAI chuyen tien.CT tu 0621000399548 NGUYEN QUOC KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77037		200.000		285368.100924.130555.UNG HO CAC TINH SAU BAO LU
10/09/2024 5387.55574		100.000		020097042209101305552024YP7I937257.55574. 130556.NGUYEN THI MINH ANH chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5219.77043		200.000		353775.100924.130555.Do Thi Huong Ly ung ho dong bao
10/09/2024 5017.77045		500.000		330469.100924.130556.BUI HAI xin duoc chung tay gop suc
10/09/2024 5388.54989		100.000		0200970422091013055620244KMJ660379.5498 9.130537.Phan Tran Tra My ung ho quy cuu tro thien tai
10/09/2024 5219.77060		50.000		274377.100924.130555.ung ho FT24254807481107
10/09/2024 5217.76239		2.000.000		274407.100924.130556.Nam mo a di da phat - LCT FT24254514901344
10/09/2024 5215.77068		50.000		274408.100924.130556.Vu Nguyen Dan Thy ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi FT24254602767986
10/09/2024 5218.76267		500.000		274426.100924.130556.Ung ho dong bao FT24254450444116
10/09/2024 5215.76278		500.000		907042.100924.130558.PHAM THI THUY chuyen tien ung ho dong bao dang bi bao lu, ma GD 248738813

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.76301		100.000		460501.100924.130559.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5189.55613		200.000		020097041509101305592024evoy971357.55613.130559.DINH THI HOAI TU xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5220.77128		1.000.000		604556.100924.130600.THANH VAN QUOC CUONG GUI UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5387.56067		100.000		020097042209101305592024PX6P577871.56067.130600.TRAN THI NGOC CHAM chuyen tien
10/09/2024 5387.55631		1.500.000		020097041509101306012024imUI971378.55631.130601.CHUNG THI PHUONG LINH quyen gop
10/09/2024 5212.77154		100.000		795207.100924.130557.TRAN QUYNH TRANG Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5389.56092		100.000		020097042209101306012024TIIC897171.56092.130553.TRAN THI MAI chuyen tien
10/09/2024 5217.76360		1.000.000		330554.100924.130601.Arinet Education ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5388.55646		100.000		020097042209101306012024GXHZ793026.55646.130602.Nguoi ham mo nhom nhac PLAVE ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5390.56105		100.000		020097042209101306012024Y3LY882691.56105.130602.DOAN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.55669		300.000		0200970422091013060220244GSP415077.55669.130603.KIM THUY UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.
10/09/2024 5219.77195		500.000		274769.100924.130602.Ho tro ng dan lu lut FT24254093186004
10/09/2024 5214.76390		200.000		274774.100924.130602.DANG THANH NHA FT24254669828505
10/09/2024 5217.77201		200.000		330598.100924.130603.NGO DIEU LINH transfer
10/09/2024 5220.76406		1.000.000		117522.100924.130603.Phan Dinh Thang chuyen tien
10/09/2024 5244.64802		100.000		MBVCB.6992146057.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 1012560796 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56149		1.000.000		020097040509101306042024B2CF005657.56149.130604.Vietcombank:0011001932418:DANG THANH NAM ho tro dong bao bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.56152		700.000		0200970422091013060420244079278620.56152. 130556.NGUYEN CHAU TUONG VY ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.56155		500.000		020097040509101306052024DYIH005662.56155 .130545.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LAN NA uh khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.77240		200.000		330644.100924.130605.LE THI MAI thuong gui ba con vung lu
10/09/2024 5387.55707		100.000		020097041509101306072024088Q971456.55707. 130607.NGO THI QUYNH HOA chuyen tien
10/09/2024 5213.76523		20.000.000		275061.100924.130606.GIA DINH NAM - HCM - UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIETNHAI DO BAO SO 3 GAY RA FT24254810008664
10/09/2024 5189.55717		100.000		020097042209101306062024DEB9868823.55717 .130547.NGUYEN THI NHU ANH UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5214.77307		500.000		899020.100924.130608.Remitly transfer R29369584224
10/09/2024 5390.56236		500.000		0200970422091013060720242XFP432004.56236 .130608.TRAN XUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.76557		10.000.000		794383.100924.130553.Gia dinh Chang Chong Ngo ho tro khac bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.76573		200.000		457279.100924.130609.CAN THO UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5219.76589		50.000		353360.100924.130608.Ung ho
10/09/2024 5389.55750		100.000		020097041509101306092024s8pb971488.55750. 130610.uh nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5218.76603		500.000		794650.100924.130608.NGUYEN THI HOA Chuyen tien
10/09/2024 5388.55758		100.000		020097041509101306102024sKNR971496.5575 8.130610.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5218.77350		2.451		773176.100924.130609.TRAN MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5209.77356		500.000		460540.100924.130610.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.76616		100.000		275195.100924.130609.NGUYEN HUYEN TRANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254089334092
10/09/2024 5189.56294		100.000		020097042209101306102024R1EC298009.56294 .130602.DO THU HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.76620		100.000		275218.100924.130609.Gia dinh be Oishi ung ho dong bao bi anh huong lu so Yagi FT24254206332306

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.70250		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2001567.20240910.66492001567-0783543452_B O GIA MAN chuyen tien
10/09/2024 5218.76653		500.000		169336.100924.130611.CUU TRO DONG BAO DO BAO YAGI-100924-13:06:11 169336
10/09/2024 5242.64840		500.000		MBVCB.6992156005.Quy An Ba To Com ung ho ba con .CT tu 1030767626 TRAN THAI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.77400		200.000		169371.100924.130716.UNG HO MUA BAO-100924-13:06:12 169371
10/09/2024 5214.77408		1.000.000		795397.100924.130604.TRAN THI TAM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.64842		200.000		MBVCB.6992155173.NGUYEN THI CAM TU cua it long nhieu nguoi con mien tay chia se voi dong bao mien bac khac phuc bao .CT tu 0481000908036 NGUYEN THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76705		2.000.000		330830.100924.130613.ung ho khac phuc hau qua sau bao so3 yagi
10/09/2024 5240.64843		300.000		MBVCB.6992146506.moi nguoi vat va roi, co gang len nhe.CT tu 1020635098 PHAM THI PHUONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56352		100.000		0200970405091013061320245UKR005954.5635 2.130613.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5215.77454		300.000		330823.100924.130614.TA THI THU HUONG ung ho khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.64851		200.000		MBVCB.6992147191.Chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu.CT tu 0301000430087 DO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55839		1.000.000		020097042209101306152024J6WC866240.5583 9.130556.NGOC LINH chuyen tien UH Mien Bac Lu Lut
10/09/2024 5389.56402		50.000		020097042209101306152024CDA6102013.5640 2.130616.ung ho lu lut
10/09/2024 5387.56425		2.000.000		020097042209101306162024SD3N957505.5642 5.130608.khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.56433		100.000		02009704220910130616202454ZX333990.56433 .130617.con co mot it muon gop a
10/09/2024 5214.77536		100.000		330919.100924.130617.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5217.76854		500.000		169505.100924.130727.UNG HO CAC TINH THIET HAI DO BAO LU-100924-13:06:17 169505

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.56457		200.000		0200970422091013061720241C80653540.56457. 130610.DOAN THI TUOI ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.64863		100.000		MBVCB.6992156195.Nguoi ham mo NinhDuongStory ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1019627702 LE THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55900		50.000		020097042209101306182024YDL1790688.55900 .130619.DANG VAN BAO chuyen tien
10/09/2024 5218.77577		300.000		795490.100924.130607.THUY HANG Chuyen tien se chia Mien Bac
10/09/2024 5212.76908		500.000		330959.100924.130620.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagin
10/09/2024 5387.56494		50.000		020097042209101306192024OH5M369729.5649 4.130620.Em gui it tien khac phuc hau qua bao Yagi a
10/09/2024 5215.76917		50.000		275745.100924.130618.KHAC PHUC BAO YAGI FT24254720009618
10/09/2024 5245.64867		50.000		MBVCB.6992147481.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0711000307026 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.64868		300.000		MBVCB.6992156076.TRAN THI QUYNH 1 chut it tam long cua con mong moji nguoi binh an.CT tu 1019637702 TRAN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77627		200.000		457567.100924.130621.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.55936		50.000		020097042209101306202024MDL0596915.5593 6.130601.con la hoc sinh con co 1 chut tam long a
10/09/2024 5245.64875		500.000		MBVCB.6992156212.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001021492 LU GIA LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56557		200.000		020097042209101306222024SUDN213593.5655 7.130623.VU HOAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.78009		300.000		354849.100924.130622.Ung ho ba con trong vung mua lu
10/09/2024 5220.77685		100.000		276005.100924.130623.Ung ho MB FT24254028423005
10/09/2024 5209.78022		200.000		355497.100924.130623.IBFT LY ANH THI ung ho dong bao bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.70281		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0714847.20240910.66490714847-0775601694_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.56572		100.000		020097042209101306232024LNZN743429.5657 2.130624.LE TUAN BINH chuyen tien
10/09/2024 5212.77703		200.000		354880.100924.130623.Nguyen Dang Phuong Nhi chuyen tien ung do dong bao lu lut
10/09/2024 5244.64885		200.000		MBVCB.6992156535.PHAM THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 9903024227 PHAM THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.77719		300.000		355866.100924.130624.ung ho dong bao thiet hai do con bao so ba gay ra
10/09/2024 5388.56592		100.000		020097042209101306242024OCHD291987.5659 2.130625.NGUYEN THAI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.55991		200.000		020097042209101306242024V9C7590053.55991 .130605.gop phan nho gui den ba con dang chui anh huong mua bao
10/09/2024 5243.64890		200.000		MBVCB.6992147593.NGUYEN HANH ANH THU chuyen tien.CT tu 0051000552745 NGUYEN HANH ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55992		200.000		020097041509101306252024MdmJ972210.5599 2.130625.TRAN THANH NGAN ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5213.78084		20.000		783029.100924.130625.co len aaa
10/09/2024 5214.77754		200.000		276178.100924.130625.NGUYEN DINH HUY chuyen FT24254410747043
10/09/2024 5213.78113		2.000.000		194680.100924.130617.2 chau Khanh Ha Khanh Linh Hai Phong chung tay gop suc vuot qua bao lu
10/09/2024 5240.64897		50.000		MBVCB.6992147590.em sv khong co nhieu, mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0301000425767 PHAM HAI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78121		2.000.000		276188.100924.130626.HUYNH MY KY DUYEN ung ho cuu tro cac tinh anh huong bao Yagi FT24254848300561
10/09/2024 5216.78126		200.000		460619.100924.130627.UNG HO BA CON VUNG LU
10/09/2024 5242.64899		100.000		MBVCB.6992156680.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1019650563 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.78131		100.000		794909.100924.130622.TRAN QUOC BINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.57033		1.000.000		020097041509101306272024SztI971926.57033.1 30607.HO TRO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5219.78145		200.000		276257.100924.130627.Ung ho dong bao bi thiet hai FT24254327130935
10/09/2024 5389.56653		120.000		020097042209101306262024JUCL332148.56653 .130628.LE THANH TRUC ung ho gay quy chong lu lut
10/09/2024 5390.57041		100.000		020097041509101306282024J7f2972240.57041.1 30608.HO VIET PHU chuyen tien
10/09/2024 5017.77809		500.000		794939.100924.130623.NGUYEN THI TU QUYEN Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5388.56666		1.000.000		0200970422091013062720240WUF445560.5666 6.130629.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.57059		100.000		020097041509101306292024z5vq972257.57059. 130609.Do Thi Hong Nhung chuyen tien ung ho nguoi dan Viet Nam vung lu va bao
10/09/2024 5189.56678		100.000		020097041509101306292024aTPu971963.56678 .130629.gui cuu tro
10/09/2024 5189.56685		555.555		02009704220910130628202429E1863261.56685. 130629.UNG HO
10/09/2024 5189.57068		50.000		020097041509101306302024DO0Y971975.5706 8.130630.moi nguoi co len
10/09/2024 5217.78206		14.000		276402.100924.130629.ung ho dong bao thiet hai do bao FT24254900204900
10/09/2024 5216.78221		10.000.000		169733.100924.130630.CA NHAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:06:30 169733
10/09/2024 5245.64917		500.000		MBVCB.6992147854.ung ho dong bao lu lut bao so 3.CT tu 0451000236014 PHAM HUY THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56745		100.000		020097041509101306332024X2q4972521.56745 .130633.Gia Dinh tai Vinh Long gui dong bao
10/09/2024 5387.57130		100.000		020097042209101306322024I04Z953678.57130. 130633.PHAM HOANG THU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.78316		200.000		276640.100924.130633.Ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut bao yagi FT24254997411090
10/09/2024 5244.64924		200.000		MBVCB.6992148575.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0241004095131 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.70314		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0734480.20240910.66490734480-0775643227_C ua it long nhieu mong mien Bac vuot qua duoc bao lu
10/09/2024 5390.57148		100.000		020097042209101306342024T9A0729314.57148 .130635.MAI HUONG TRA chuyen tien
10/09/2024 5215.77978		200.000		276703.100924.130634.ung ho dong bao FT24254556133940
10/09/2024 5078.65553		100.000		MBVCB.6992148474.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0401001411836 DOAN THI QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.77991		200.000		276738.100924.130635.Mien bac co len FT24254646574331
10/09/2024 5209.78383		50.000		276768.100924.130635.DAO THI THUY DUNG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254753005249
10/09/2024 5220.78424		500.000		276864.100924.130637.Ung ho bao lut FT24254891293180
10/09/2024 5219.78425		65.000		797073.100924.130630.NGUYEN THI TINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.79038		30.000		169901.100924.130637.NGUYEN TRAN CAM TU chuyen khoan-100924-13:06:37 169901
10/09/2024 5212.79047		100.000		276886.100924.130637.Ung ho dong bao lu lut FT24254552050058
10/09/2024 5189.57204		300.000		020097041509101306382024nRyI972587.57204. 130638.NGUYEN CONG BUU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.56832		1.800.000		020097042209101306372024YBJD204985.56832 .130638.con mong nha nuoc cuu tro giup nhung nha dan kho khan qua khoi bao lu som ngay binh an a
10/09/2024 5243.64942		300.000		MBVCB.6992157125.DO THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3 .CT tu 0251002765221 DO THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79058		20.000		276917.100924.130637.Ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254343706390
10/09/2024 5240.64946		150.000		MBVCB.6992157023.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1040773996 DANG THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64945		100.000		MBVCB.6992148578.cuu tro mua bao.CT tu 0931004216846 NGUYEN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.56860		100.000		020097042209101306382024Q7JP819177.56860. 130631.Ho tro ba con vung bi anh huong do bao lu lam thiet hai o Mien Bac
10/09/2024 5017.79101		1.092.000		898662.100924.130639.Tu anh Nguyen ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5219.79099		200.000		277022.100924.130639.PHUNG THI HUYEN chuyen tien uh ba con vung lu FT24254270138020
10/09/2024 5244.64948		500.000		MBVCB.6992157217.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0051000517705 BUI THI THUY AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64949		500.000		MBVCB.6992149255.ung ho quy khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0501000168060 LE THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78510		300.000		457922.100924.130638.Chia se cung dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.78534		200.000		331393.100924.130641.Linh Ngoc Dao ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.79143		100.000		355534.100924.130641.Gd chau Thuy ung do db lu lut
10/09/2024 5215.78547		200.000		460670.100924.130642.Quyen gop giup do dong bao
10/09/2024 5220.78557		1.000.000		277111.100924.130640.GHET AU TEAM MONG MIEN BAC BINH AN FT24254274502939
10/09/2024 5218.79156		200.000		277091.100924.130640.Ung ho cac tinh bao lu FT24254793260647
10/09/2024 5244.64956		500.000		MBVCB.6992156935.LE KHANH LINH ung ho dong bao.CT tu 1017435361 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78567		15.000		775524.100924.130641.cuu tro thien tai
10/09/2024 5243.64958		500.000		MBVCB.6992149124.Gia dinh Dao Thi Phuong Hoa ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0451000367773 DAO THI PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56940		2.000.000		020097042209101306422024IZTJ174831.56940. 130643.Ung ho khac phuc hau qua bao so3
10/09/2024 5214.79167		200.000		277132.100924.130640.NGUYEN MINH DANG ung ho FT24254212878419
10/09/2024 5215.79175		500.000		277161.100924.130641.TRAN NHAT HANH chuyen ung ho ba con vung lu FT24254610786787

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.79195		200.000		797192.100924.130637.Thao Tu ung ho Dong bao vuot qua thiet hai con bao Yagi
10/09/2024 5209.79191		200.000		797179.100924.130637.LE THI THUY LINH ung ho mien Bac khac phuc hau qua sau con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.56959		500.000		020097042209101306432024ISMO442424.5695 9.130644.VU VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5189.57297		500.000		020097041509101306442024Mc0V972697.5729 7.130644.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.57300		500.000		0200970422091013064320249JTF846881.57300. 130644.LAM GIA THANH chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.78624		1.000.000		277300.100924.130643.Ung ho dong bao mien Bac FT24254524101788
10/09/2024 5189.57308		1.000.000		020097042209101306432024NWFO847297.573 08.130624.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.65597		200.000		MBVCB.6992149422.Khac phuc hau qua sau bao lu. Toi yeu Viet Nam!.CT tu 0381000552536 NGUYEN KIEU THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.64967		500.000		MBVCB.6992149145.NGUYEN THI BICH ung ho dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 1040802849 NGUYEN THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56982		100.000		0200970415091013064520241Ypw972479.56982 .130645.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.78678		200.000		796430.100924.130640.NGUYEN THI THUY Chuyen tien
10/09/2024 5209.78681		100.000		796392.100924.130639.PHAN NGUYEN TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5242.64971		500.000		MBVCB.6992156958.HOANG VAN HAI chuyen tien.CT tu 1019610979 HOANG VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.64972		100.000		MBVCB.6992149673.PHAM MAI ANH ung ho khac phuc lu lut.CT tu 1017372803 PHAM MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.64975		50.000		MBVCB.6992148167.cua it long nhieu. mong moi nguoi binh an.CT tu 1049904328 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78741		100.000		277548.100924.130647.ung ho dong bao lu lut FT24254028424897
10/09/2024 5017.78748		50.000		331509.100924.130647.DANG NGO PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.78752		200.000		277570.100924.130647.NGUYEN THI THU HIEN chuyen mong ba con binh an FT24254020986025
10/09/2024 5212.78756		1.000.000		277458.100924.130646.NGUYEN VIET HOANG ung ho cuu tro bao Yagi tai mien bac FT24254449208359
10/09/2024 5390.58042		50.000		0200970422091013064720244303856778.58042.130648.PHAM QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.57363		50.000		020097042209101306472024NVEW740391.57363.130648.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.58048		200.000		020097042209101306472024FNXM284880.58048.130648.PHAM THI LINH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.58052		100.000		020097041509101306482024J2qU972760.58052.130649.VU THI MY HAO chuyen tien
10/09/2024 5217.79346		1.000.000		355908.100924.130648.IBFT Chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5387.58065		500.000		0200970422091013064820245IRC592806.58065.130649.VU ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5243.64988		500.000		MBVCB.6992149297.ungholulutmb.CT tu 1037299099 NGUYEN THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57380		200.000		020097041509101306502024UIR3972777.57380.130650.chuyen tien UH Khac phuc bao so 3 YaGi
10/09/2024 5209.78814		200.000		357824.100924.130649.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu Yagi
10/09/2024 5390.58090		100.000		02009704220910130649202456EJ143883.58090.130641.ung ho cuu tro khac phuc bao yagi. cua it long nhieu. co len dong bao Viet Nam.
10/09/2024 5213.78827		50.000		112258.100924.130650.tien tu thien
10/09/2024 5214.79387		5.000.000		277719.100924.130650.TRAN HOANG DAT ung ho bao va lu lut FT24254900206429
10/09/2024 5189.58103		500.000		0200970422091013064920242M5Q226490.58103.130642.DUONG HOAI THUONG chuyen tien ho tro ba con gap lu lut
10/09/2024 5387.57392		100.000		020097042209101306502024WOSN416802.57392.130650.LY THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.78845		500.000		277731.100924.130650.LE THI BICH NGUYET chuyen tien dong gop cuu tro dong bao FT24254690684783
10/09/2024 5243.64995		500.000		MBVCB.6992157799.NGUYEN LAM HUU QUANG UNG HO CUU NAN BAO LUT 2024.CT tu 1027656191 NGUYEN LAM HUU QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.78855		300.000		112264.100924.130651.Cao Thi Ngoc Mai sdt 0365607116 ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5189.57404		100.000		020097042209101306512024QV1E702866.57404 .130631.HOANG HANH ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5388.58136		100.000		0200970415091013065120242RGi972805.58136. 130651.PHAM THI HONG ung ho dong bao vuot qua lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5161.70376		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1347591.20240910.66491347591-0937214393_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.64999		100.000		MBVCB.6992150220.TRAN HUONG GIANG chia se khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0011004387259 TRAN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79419		100.000		356966.100924.130651.Nguyen Thi Nhu Quynh chuyen tien
10/09/2024 5390.58154		100.000		020097041509101306522024bU0C973074.58154 .130652.PHAM THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.70389		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0586343.20240910.66490586343-0384813278_L e Dinh Hung ung ho dong bao
10/09/2024 5189.57418		300.000		020097042209101306512024RGDL547844.5741 8.130632.KIM NGAN VA MINH THU xin quyen gop ho tro chia se trong dot bao yagi
10/09/2024 5217.78915		100.000		277850.100924.130652.Chuc mn som vuot qua bao lu FT24254449721409
10/09/2024 5218.78920		400.000		277870.100924.130652.Ung ho nguoi dan anh huong bao YG FT24254694096089
10/09/2024 5216.79449		200.000		357964.100924.130652.Ung ho khac phuc sau bao va lu lut
10/09/2024 5212.79441		500.000		277873.100924.130652.Cau mong tat ca moi nguoi deu binh an vuot qua kho khan nay FT24254756717979
10/09/2024 5388.58180		100.000		020097042209101306522024Y59Z876762.58180 .130653.Nguoi ham mo ZB1 Han Yujin tai Viet Nam ung ho quy cuu tro thien tai
10/09/2024 5390.57451		100.000		020097041509101306542024IZiv972848.57451. 130634.CAU MONG MOI DIEU TOT DEP-BINH YEN DEN VOI VIET NAM NOI CHUNG VA MIEN BAC NOI RIENG
10/09/2024 5244.65012		200.000		MBVCB.6992157916.chia se voi nguoi dan vung thien tai.CT tu 0331000450763 LE MINH PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.65013		200.000		MBVCB.6992150208.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI .CT tu 0461000597421 HA NGUYEN ANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78970		1.000.000		278025.100924.130654.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254750323001
10/09/2024 5161.70431		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2005819.20240910.66492005819-0931080796_T RAN THANH PHAT chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.70391		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1347768.20240910.66491347768-0923858191_N GUYEN NGOC MAI TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.79489		500.000		357081.100924.130654.Mai Que Trang chuyen tien
10/09/2024 5242.65021		200.000		MBVCB.6992158091.HOANG THI HANG chuyen tien.CT tu 1016245646 HOANG THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.57491		200.000		020097042209101306562024QF0F948416.57491 .130657.1 chut tam long mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.58258		500.000		020097042209101306562024PFPD142307.58258 .130657.VC Minh Ngoc Xin phep chung tay ung ho cac tinh mien bac anh huong bao so 03
10/09/2024 5388.58256		500.000		020097040509101306572024M5ZQ007362.5825 6.130657.Vietcombank:0011001932418:mot it tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5217.79560		500.000		278182.100924.130657.NGUYEN THI NGOC BICH ho tro dong bao gap bao lu lut FT24254640807009
10/09/2024 5388.58268		3.000.000		020097042209101306572024D6AM971518.582 68.130638.Nguyen Ngoc Huyen chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.79575		300.000		458387.100924.130658.Dieu 1, Yeu to quoc, yeu dong bao
10/09/2024 5215.80082		200.000		331699.100924.130658.VO THI THUYET chuyen tien ung ho khac phuc bao lu phía bac CAU MONG TOAN DAN MANH KHOE
10/09/2024 5389.58289		100.000		020097041509101306592024EI8U973184.58289. 130659.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.80094		100.000		358185.100924.130658.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.58301		500.000		02009704220910130658202413O4360318.58301. 130700.VIET NAM CO LEN MIEN BAC CO LEN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.79616		6.000.000		278327.100924.130659.NGUYEN THI THU TRANG uh khac phuc hau qua bao Yagi FT24254078537055
10/09/2024 5078.65681		50.000		MBVCB.6992157650.Cau mong thien tai qua mau, ba con duoc binh an.CT tu 1041999520 NGUYEN MINH LANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58327		100.000		020097042209101307002024APRU882199.5832 7.130652.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.80158		500.000		278433.100924.130701.NGUYEN THI NGOC ANH ho tro dong bao gap nan do bao yagi FT24254916156567
10/09/2024 5242.65043		1.000.000		MBVCB.6992158090.Chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 0961000004452 NGUYEN THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79665		100.000		278482.100924.130702.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao so 3. FT24254840748530
10/09/2024 5017.80185		200.000		358321.100924.130701.Kieu Ngoc Linh ck ung ho ho tro dong bao mien Bac. Chuc moi nguoi deu an toan, binh an
10/09/2024 5390.57580		1.000.000		020097042209101307022024PZ5X614136.57580 .130702.NGUYEN PHAM MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5240.65045		5.000.000		MBVCB.6992158108.HO THI THU HONG chuyen cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0721000610733 HO THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.65045		2.000.000		MBVCB.6992150584.ung ho ho tro sau bao va lu lut.CT tu 9675722552 CAO XUAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79695		50.000		357408.100924.130703.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5244.65051		500.000		MBVCB.6992150978.ung ho thiet hai bao Yagi mien Bac.CT tu 0021000273761 TRAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57619		50.000		020097041509101307052024qRi1973541.57619. 130705.LE HUYNH BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5239.65056		100.000		MBVCB.6992158503.CHU THI THANH HUONG chuyen tien.CT tu 1023613380 CHU THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79743		500.000		278683.100924.130705.Ung ho dong bao lu lut FT24254340579568

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.58422		200.000		0200970422091013070520247ILA868000.58422. 130706.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.57635		100.000		020097042209101307052024JH0P636426.57635. 130646.PHAM THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.80301		200.000		278713.100924.130705.chau Ly ho tro dong bao cac tinh khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254709200710
10/09/2024 5017.79778		50.000		797626.100924.130700.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi anh huong do mua bao a
10/09/2024 5161.70475		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2098525.20240910.66492098525-0343383352_G enG fan ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.79806		300.000		458532.100924.130708.Cong dan mien Trung ung ho mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.65068		100.000		MBVCB.6992158359.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu.CT tu 0491000151484 VU MINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.70497		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1669521.20240910.66491669521-0966963715_N GUYEN VIET ANH cua it long nhieu ho tro ba con vung mua lu
10/09/2024 5215.80373		500.000		286084.100924.130707.HUYNH THI BICH VAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5219.79848		200.000		798180.100924.130705.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5213.80392		100.000		460771.100924.130709.Vu Tung Lam - Hoang Minh Tuan ung ho dong bao cac tinh tpho bi thiet hai
10/09/2024 5215.80424		100.000		278897.100924.130708.Dong bao co len FT24254291080081
10/09/2024 5245.65080		100.000		MBVCB.6992151752.TRAN THI MINH TAM ung ho thien tai bao lu mien bac.CT tu 0021000428770 TRAN THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58554		100.000		0200970415091013071220248fyT973354.58554. 130712.LE THI HUYNH CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5161.70513		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2099009.20240910.66492099009-0867247057_m inh ung ho sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.65087		300.000		MBVCB.6992158623.LUU THU HANG chuyen tien.CT tu 0491000145174 LUU THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.70516		140.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0804626.20240910.66490804626-0978077471_D ANG THU LINH chuyen tien qua MoMo

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.57747		1.000.000		020097041509101307132024snqp973366.57747. 130713.Viet Nam vo dich siuuuuuu
10/09/2024 5387.58586		2.000.000		020097042209101307122024A2XH822138.5858 6.130713.LUC HUY BINH chuyen tien
10/09/2024 5161.70520		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1890798.20240910.66491890798-0765641426_c huc suc khoe dong bao bi tht hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.57760		100.000		020097041509101307142024Lge8973381.57760. 130714.LE MY HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai boi bao so 3
10/09/2024 5215.80497		500.000		279149.100924.130712.Ung ho dong bao bao lut FT24254902032507
10/09/2024 5220.80484		500.000		279137.100924.130712.Chuc dong bao ta luon manh khoe, vuot qua hau qua cua thien tai FT24254535992292
10/09/2024 5220.80510		100.000		279170.100924.130713.xin ung ho giup do dong bao khac phuc sau con bao Yagi FT24254709200196
10/09/2024 5214.79947		1.000.000		796523.100924.130644.NGUYEN DINH CUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.79951		300.000		279178.100924.130713.DO THI TUYEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu FT24254026014441
10/09/2024 5220.79957		500.000		279157.100924.130713.HO TRO LU LUT YAGI FT24254431322210
10/09/2024 5212.79960		500.000		927677.100924.130704.ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.58605		2.000.000		020097042209101307132024ZF2L364710.58605 .130714.ung ho dong bao nguyen cau binh an
10/09/2024 5212.80546		1.000.000		170648.100924.130824.TRAN THI TAN HAU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:07:14 170648
10/09/2024 5017.80552		200.000		332026.100924.130715.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.80563		200.000		119043.100924.130715.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5218.80576		500.000		797796.100924.130709.DAO THI THU VAN Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut. Mien Bac co len
10/09/2024 5216.81024		55.555		279011.100924.130710.NGUYEN DANH THAI chuyen FT24254206336948
10/09/2024 5217.81027		1.000.000		332081.100924.130716.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.81034		200.000		279365.100924.130716.Con Tran Ngoc Phuong Linh mong moi nguoi binh an FT24254967021919

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.81040		500.000		778216.100924.130717.Mong bao lu chong qua
10/09/2024 5388.58671		200.000		020097042209101307162024SVRS366306.58671 .130717.NGUYEN THI THAM chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.81050		100.000		279438.100924.130717.Ung ho bao FT24254455919620
10/09/2024 5390.57847		200.000		020097041509101307192024VU72973766.57847 .130659.ung ho thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5387.58716		5.000.000		020097041509101307192024jYf3973458.58716.1 30719.Do Thi Kim Lanh-Nam Dinh. ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.65774		50.000		MBVCB.6992159247.Con ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9379770069 NGUYEN DO THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58723		5.000.000		020097042209101307182024XF6M189112.5872 3.130719.Toi Van Khanh gop 1 chut giup ba con khac phuc sau bao.
10/09/2024 5161.70480		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2005928.20240910.66492005928-0978720844_C au cho tat ca dong bao deu duoc binh an
10/09/2024 5389.57863		1.000.000		020097042209101307192024MK2K172346.5786 3.130720.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.81092		200.000		458734.100924.130719.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.57868		100.000		020097040509101307202024IVU2008065.57868. 130720.Vietcombank:0011001932418:CAO THI LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.80691		200.000		332158.100924.130720.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.58772		200.000		020097042209101307212024B6JR632613.58772. 130722.ho tro dong bao sau bao
10/09/2024 5078.65790		300.000		MBVCB.6992152681.HUYNH THAO PHUONG chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 1025144322 HUYNH THAO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.81160		100.000		797934.100924.130715.VN co len
10/09/2024 5161.70568		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2100826.20240910.66492100826-0974031710
10/09/2024 5214.80788		500.000		279754.100924.130723.Ung ho FT24254827545610
10/09/2024 5388.58808		50.000		020097042209101307232024M7NK623022.5880 8.130715.LE MINH PHUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.81207		1.000.000		797927.100924.130715.VO THI MY TIEN Ung ho ba con lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.65140		10.000		MBVCB.6992158565.DINH HANH CHI ung ho cac tinh bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1020767665 DINH HANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.65143		300.000		MBVCB.6992152620.CU QUYNH TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu lut.CT tu 0011004429468 CU QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.80870		500.000		458895.100924.130725.Quyen gop ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.80883		500.000		798626.100924.130721.Kim Gia Khiem ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.57971		200.000		02009704220910130726202477Q9857642.57971.130727.TONG THI CAM NUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.81286		100.000		279985.100924.130726.Ung ho dong bao FT24254070009428
10/09/2024 5389.57976		200.000		0200970415091013072720240Rm2973903.57976.130707.ung ho mien bac
10/09/2024 5189.58886		200.000		02009704050910130727202404OL008267.58886.130707.Vietcombank:0011001932418:LIEU THI TO TRINH chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.81293		50.000		797851.100924.130711.DINH THI NGUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.58906		1.000.000		020097042209101307272024CUJ9651242.58906.130720.NGUYEN THI HUONG chung tay giop suc ba con cac khu vuc dang bi anh huong bao lu
10/09/2024 5240.65160		100.000		MBVCB.6992152860.NGUYEN DINH TUAN MINH chuyen tien.CT tu 1021654473 NGUYEN DINH TUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57996		100.000		020097042209101307282024UCVU310135.57996.130728.TRAN DUC VINH chuyen tien
10/09/2024 5212.81315		200.000		357475.100924.130727.IBFT Mong MB binh an
10/09/2024 5245.65147		100.000		MBVCB.6992152822.PHAM CAM TU ung ho dong bao.CT tu 0301000430289 PHAM CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.70587		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66491630942.20240910.66491630942-0843691299_LE LINH DO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.58967		100.000		020097041509101307312024GQEI973975.58967. 130731.LE SY HOANG HIEP chuyen tien
10/09/2024 5245.65171		50.000		MBVCB.6992159587.CHAU LA SINH VIEN CO BAO NHIEU GIUP DONG BAO BAY NHIEU.CT tu 9886393171 BUI VAN KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.58970		1.000.000		020097041509101307312024rpe3973978.58970. 130731.ung ho khac phuc bao so 3 yagi - Tuyen
10/09/2024 5217.81370		200.000		280241.100924.130731.PHAM THI QUYNH HOA ung ho cuu tro bao yagi FT24254901449009
10/09/2024 5212.81372		500.000		798460.100924.130715.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.65176		300.000		MBVCB.6992159232.NGUYEN THI BE TIEN chuyen tien.CT tu 0271001068845 NGUYEN THI BE TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82093		300.000		907302.100924.130733.Nguyen Thi Thuy Hong ung ho bao so 3, ma GD 248739105
10/09/2024 5215.82108		300.000		280364.100924.130733.Ung ho ba con bao lu FT24254050857970
10/09/2024 5209.82164		5.000.000		332464.100924.130735.gui dong bao bi lu lut bao Yagi
10/09/2024 5245.65189		1.000.000		MBVCB.6992153401.Ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 (Yagi). Mong ba con chan cung da mem.CT tu 0721000605627 TRAN PHAM KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59094		100.000		020097041509101307362024o7KA974566.5909 4.130736.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.59097		90.000		020097042209101307352024CIUG541252.59097 .130736.VU THI HONG DIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.59096		500.000		020097042209101307352024180Z386564.59096. 130736.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5388.60104		100.000		020097042209101307362024WYYN910372.601 04.130717.PHAM KHANH HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.82217		100.000		460892.100924.130737.Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5217.82218		1.000.000		280607.100924.130736.NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao con bao yagi FT24254415762262
10/09/2024 5209.81472		500.000		332520.100924.130737.DAO THI HONG NHUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.82238		500.000		799280.100924.130732.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.65201		3.000.000		MBVCB.6992160152.huong ve dong bao lu lut.CT tu 9388748561 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82276		200.000		280711.100924.130738.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254807488910
10/09/2024 5219.81514		3.000.000		361686.100924.130738.Chu Thu: Ho tro nguoi dan khac phuc hau qua bao so 3 Yagi. Mong moi nguoi som tro lai cuoc song binh thuong
10/09/2024 5217.81519		100.000		332543.100924.130739.TRIEU THI VAN ung ho bao so 3
10/09/2024 5216.81520		300.000		280732.100924.130738.Gia dinh Do Van Dat den tu huyen Duc Hoa-tinh Long An. Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3. Viet Nam co len. FT24254682052924
10/09/2024 5017.82304		500.000		360764.100924.130739.HUYNH NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien. ung ho dong bao trong bao lu.
10/09/2024 5390.60160		100.000		020097041509101307402024MoUb974632.6016 0.130740.LE THI HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.81550		1.000.000		799332.100924.130734.TRAN VAN HAI ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5242.65214		400.000		MBVCB.6992147789.ung ho Dong Bao sau bao Yagi.CT tu 0181003527249 NGUYEN HONG THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.65217		100.000		MBVCB.6992154340.ung ho dong bao.CT tu 9998853333 NGUYEN VINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60227		500.000		0200970422091013074120244LYP637697.60227 .130734.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.60253		249.000		02009704050910130743202466H7008772.60253. 130723.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.65220		500.000		MBVCB.6992160506.Thanh Truc ung ho ba con vung lu .CT tu 0481000882156 THAI THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.81616		150.000		800042.100924.130736.NGUYEN THI THOA Chuyen tien
10/09/2024 5219.81617		1.000.000		281018.100924.130743.HOANG THI THUY DUONG chuyen ung ho cuu tro, khac phuc hau qua bao Yagi FT24254209650496
10/09/2024 5219.82437		500.000		280991.100924.130742.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254411792279
10/09/2024 5212.81623		200.000		797159.100924.130635.DUONG THI TAM ung ho cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.60272		100.000		020097041509101307442024PS8n974700.60272. .130744.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.59213		200.000		0200970422091013074320249CDE467005.59213 .130744.PHAM THI TRANG chuyen tien chau gop chut suc nhomong mn binh an
10/09/2024 5078.65897		200.000		MBVCB.6992160413.Ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 0511000447440 NGUYEN LY THAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.82481		200.000		966559.100924.130735.CHU HONG HANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59235		100.000		020097042209101307452024JCXG919933.59235 .130746.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.81659		50.000		800179.100924.130742.NGUYEN HAI DUONG ho tro tien cho cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.60310		300.000		020097041509101307462024o4vu974732.60310. .130737.FAN TIEU CHIEN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5388.59237		10.000.000		020097042209101307452024XP19768740.59237 .130746.DO THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.59242		200.000		020097041509101307462024eRLu974734.59242 .130746.PHAN NGAN HANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.60322		500.000		020097042209101307462024X4XX146506.6032 2.130747.NGUYEN HUU NGOC THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.60323		50.000		020097041509101307472024P75C974747.60323. .130727.NGUYEN HOANG KHIEM Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5161.70668		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1629788.20240910.66491629788-0767987757_T ri Am cua My Tam ung ho cac tinh phía Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.82522		500.000		877225.100924.130746.NGUYEN THI DEP chuyen tien
10/09/2024 5189.60333		100.000		020097041509101307472024waab974758.60333 .130727.CHUC DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5161.70652		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1436414.20240910.66491436414-0373614521_U ng ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5242.65241		500.000		MBVCB.6992160706.BUI HONG DAN chuyen tien.CT tu 1048339962 BUI HONG DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.65244		200.000		MBVCB.6992153801.BUI HOANG AN chuyen tien.CT tu 1043807938 BUI HOANG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82625		500.000		799521.100924.130743.NGUYEN THI HONG GIANG Ung ho nguoi dan
10/09/2024 5242.65247		100.000		MBVCB.6992154230.TRAN MINH TIEN chuyen tien ho tro nguoi dan.CT tu 1025283803 TRAN MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.82651		150.000		780469.100924.130750.HOANG THU TRANG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5213.81779		1.000.000		171461.100924.130900.DINH HONG THAI UNG HO KHAC PHUC LU LUT BAO SO 3 YAGI-100924-13:07:50 171461
10/09/2024 5217.81782		200.000		459490.100924.130751.DUONG THANH HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.81792		1.000.000		800207.100924.130743.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.82703		1.000.000		281510.100924.130751.NGUYEN THI HA chuyen ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254771038679
10/09/2024 5390.59320		500.000		020097041509101307522024x1ic974419.59320.1 30752.DANG THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5161.70678		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1436014.20240910.66491436014-0869391316_U ng ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5388.60445		1.000.000		020097042209101307522024M5QZ426160.6044 5.130733.TRAN THANH TU chuyen tien
10/09/2024 5161.70680		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2102741.20240910.66492102741-0933397310_V iet Nam se binh an qua con bao
10/09/2024 5217.81824		500.000		281572.100924.130752.AN DUYEN gop 1 phan nho khac phuc bao yagi, mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan FT24254460660362
10/09/2024 5219.81835		500.000		357824.100924.130752.IBFT HUYNH THI NGOC HOA chuyen tien
10/09/2024 5217.82750		500.000		119354.100924.130753.VU THI MINH PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5388.60465		400.000		020097042209101307532024KXDX509406.6046 5.130754.vc HUYNH HAN chuyen tien cuu tro bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.81846		50.000		332844.100924.130754.Vo Nguyen Dan Linh chuyen tien Tuy it nhưng cung xin gop chut toi dong bao Mong thien tai som qua va nhan dan ta luon binh an
10/09/2024 5209.82784		200.000		799546.100924.130744.KIEU THI XUAN ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5244.65265		50.000		MBVCB.6992151931.PHAM THI MAI ANH ung ho nhan dan dong bao VN.CT tu 9332361609 PHAM THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.70656		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0735598.20240910.66490735598-0355350805_V O THI NGOC NO ung ho dong bao
10/09/2024 5214.82792		103.039		281653.100924.130753.NGUYEN THI THU HANH ung ho dong bao Viet Nam FT24254567646054
10/09/2024 5215.82808		50.000		039264.100924.130746.DANG TRUC MAI ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5389.60499		200.000		020097041509101307552024Q1jP974463.60499. 130755.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5212.82810		50.000		281697.100924.130754.NGUYEN MINH PHUONG chuyen FT24254006590418
10/09/2024 5209.81870		100.000		281678.100924.130754.Ho tro nguoi dan bi anh huong do bao Yagi FT24254307930888
10/09/2024 5389.59371		100.000		020097041509101307552024x6oe974472.59371. 130755.HA THI LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.60523		10.000.000		0200970405091013075620247GQJ009185.60523 .130748.Vietcombank:0011001932418:xin gui den ba con mien bac mong ba con vuot qua bao yagi
10/09/2024 5388.60527		100.000		020097041509101307562024a9g2974481.60527. 130756.PHAN DANG HOAI THUONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5389.60539		50.000		0200970422091013075620247G55456906.60539. 130757.NGUYEN TRAN THUY VAN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.82880		99.999		281862.100924.130757.DINH THI THUY LINH ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254535995703
10/09/2024 5218.82893		500.000		281878.100924.130757.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254093193609
10/09/2024 5389.60556		100.000		020097042209101307572024224E131835.60556. 130738.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.82903		50.000		332903.100924.130758.Cam on MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW da cho con co co hoi duoc gop mot phan it oi de giup do dong bao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.65963		500.000		MBVCB.6992154623.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1025159604 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5217.82933		500.000		281958.100924.130758.NGUYEN MINH TRA chuyen ung ho FT24254760019716
10/09/2024 5216.82938		100.000		281966.100924.130758.Mong dong bao binh an FT24254224520140
10/09/2024 5387.60611		500.000		020097042209101307592024E8CC787355.60611 .130751.PHAM THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.81976		300.000		282025.100924.130759.PHAM THI NGOC ANH ung ho dong bao bi lu lut FT24254445400964
10/09/2024 5212.82966		200.000		800486.100924.130756.TRAN THI MINH HANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.81983		50.000		282052.100924.130759.Cau nguyen FT24254826876961
10/09/2024 5078.65970		500.000		MBVCB.6992160112.UNG HO TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0171003454284 NGUYEN KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82983		200.000		332986.100924.130800.ung ho nguoi dan sau tran bao
10/09/2024 5387.60649		500.000		020097042209101308002024X815213269.60649. 130741.ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5216.84002		500.000		800247.100924.130745.mong dong bao binh an
10/09/2024 5215.84008		200.000		361604.100924.130800.Nguyen Dinh Bac chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5220.84014		200.000		282140.100924.130801.Ung ho dong bao FT24254950209766
10/09/2024 5240.65295		100.000		MBVCB.6992165331.ung ho bao lu mien bac.CT tu 1013977339 NGUYEN DINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.65294		100.000		MBVCB.6992165824.NGUYEN THI DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1035534953 NGUYEN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.60670		50.000		0200970422091013080120244SPB809276.60670 .130742.PHUNG QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5389.59494		200.000		020097042209101308012024I2AL486353.59494. 130802.DANG THUC ANH ung ho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.65296		2.000.000		MBVCB.6992165723.mong tat ca moi nguoi duoc binh an .CT tu 0351001036214 NGUYEN VAN CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.84048		200.000		358675.100924.130801.IBFT Nguyen van Manh ung ho ba con lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.83059		500.000		171687.100924.130845.NGUYEN THI PHUONG HANG chuyen
10/09/2024 5219.84064		2.900		khoan-100924-13:08:02 171687 788634.100924.130801.qdg ung ho vung lu lut Chuc mn binh an
10/09/2024 5239.65299		40.551		MBVCB.6992155112.NGUYEN VAN HUY chuyen tien.CT tu 1048421798 NGUYEN VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.84073		1.000.000		363632.100924.130803.Dong hanh cung mien bac
10/09/2024 5213.84077		200.000		119481.100924.130803.Nguyen Thanh Tung chuyen tien
10/09/2024 5390.60713		50.000		020097042209101308032024IQ54631270.60713.130804.BUI BAO NGOC chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5217.84090		100.000		450483.100924.130755.HOANG THANH VAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83121		500.000		362710.100924.130803.chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5213.83138		100.000		363679.100924.130804.Pham Thanh Duy xin gui ho tro khac phuc thien tai o mien Bac
10/09/2024 5214.84108		500.000		461001.100924.130805.ung ho
10/09/2024 5389.60748		2.000.000		0200970415091013080620242POQ975110.60748.130757.HUYNH THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.60754		200.000		020097041509101308062024BweB975118.60754.130758.Ung ho mien Bac do thiet hai con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5245.65309		2.000.000		IBVCB.6992153542.dong gop cuu tro bao lut mien bac.CT tu 0071002488333 LE THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.65312		500.000		MBVCB.6992161563.UH Dong bao bi thiet hai do con bao so 3-yagi gay ra.CT tu 1028767213 TONG THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83218		200.000		333169.100924.130808.PHAM THI HAI YEN ung ho ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.65316		10.000.000		MBVCB.6992165619.Gia đình TONG LE MINH CHAU dong gop tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3(Yagi).CT tu 0581000804547 TONG LE MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.59581		200.000		020097042209101308072024WPTE162209.5958 1.130808.DO THI KHANH LINH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.59602		500.000		020097041509101308102024edLE975172.59602. 130810.ung ho dong bao bi bao YaGi gay ra
10/09/2024 5240.65325		200.000		MBVCB.6992154711.Ung ho dong bao.CT tu 1014823461 NGUYEN NGOC DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.65325		1.000.000		MBVCB.6992160129.TRAN HONG HANH chuyen tien.CT tu 0491000118009 TRAN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.84217		200.000		282486.100924.130806.DANG THI THAO ung ho bao so 3 FT24254327137318
10/09/2024 5216.83281		500.000		282671.100924.130809.Ung ho dong bao do bao YAGI FT24254706000660
10/09/2024 5239.65329		100.000		MBVCB.6992166669.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 1013115620 TRAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.83301		50.000		800600.100924.130800.LAI THI NGOC MAI mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.84251		500.000		801009.100924.130804.ung ho dong bao cac tinh,tp do bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.84269		3.000.000		800666.100924.130803.LE THI KIM LOAN ung ho nguoi dan vung ngap lut
10/09/2024 5218.83335		1.000.000		282721.100924.130810.HIEN LUONG nguoi ham mo rapper DOUBLE2T- NGUOI MIEN NUI CHAT xin gui tang dong bao khac phuc hau qua bao YAGI FT24254753011405
10/09/2024 5389.60858		500.000		020097041509101308122024ukki975212.60858. 130812.uho khac phuc thien tai mong mn binh an
10/09/2024 5189.59637		100.000		020097041509101308122024k3Kf975675.59637. 130812.NGHIEM THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.83356		100.000		119561.100924.130812.Nguyen Thi Lan chuyen tien
10/09/2024 5189.59644		200.000		020097042209101308122024Y8HT614820.5964 4.130813.DAO LE NGOC CHAU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.65335		100.000		MBVCB.6992166049.ung ho mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 0841000032581 PHAM THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.65337		100.000		MBVCB.6992166109.Fan Ninh Duong Story xin ung ho khac phuc hau qua do bao lu.CT tu 0021001876463 NGUYEN CHI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.83376		100.000		202466.100924.130812.ung ho ba con
10/09/2024 5390.60882		1.500.000		020097042209101308122024DAJC128620.6088 2.130753.gia dinh Van Canh Kim Tuyet xin ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.60891		200.000		020097041509101308132024CcXH975704.6089 1.130753.cua it long nhieu mong dong bao co gang vuot qua hoan canh kho khan
10/09/2024 5161.70784		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0587674.20240910.66490587674-0919073400_C HU GIA HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.59676		200.000		020097042209101308142024YJV0588205.59676. 130755.NGO NGUYET QUYNH chuyen tien mong mien bac binh an
10/09/2024 5017.83437		100.000		282838.100924.130812.PHAM HONG NHAT chuyen FT24254448169343
10/09/2024 5189.59698		1.000.000		0200970422091013081520246NHL387899.5969 8.130816.Lowkie Apparels team chia se kho khan voi nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.83463		50.000		461037.100924.130816.Ho tro thiet hai sau lu
10/09/2024 5213.83470		200.000		282961.100924.130814.chut long thanh xin gui To Quoc FT24254848307770
10/09/2024 5212.83475		100.000		282958.100924.130814.Xin gui chut tam long nho den voi ba con MB dang kho khan FT24254283489940
10/09/2024 5218.83479		1.000.000		282955.100924.130814.THUC QUYNH chuyen ho tro khac phuc bao so 3 Yagi 2024 FT24254867104289
10/09/2024 5213.83490		100.000		283065.100924.130816.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254346007562
10/09/2024 5209.84375		100.000		364123.100924.130816.uh dong bao cac tinh
10/09/2024 5218.83491		300.000		283012.100924.130815.HOANG THI THAO chuyen FT24254283489942
10/09/2024 5017.84380		200.000		283078.100924.130816.NGUYEN THI TAM ung ho dong bao lu lut FT24254070002165
10/09/2024 5213.83505		1.000.000		283072.100924.130816.Ung ho dong bao lu lut FT24254279823161

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.65355		1.200.000		MBVCB.6992166259.Gia Dinh con xin ho tro nguoi dan vung bao lu so 3..CT tu 0441000697441 NGO MINH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.83513		300.000		907409.100924.130817.Team Ops OCG ung ho khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi, ma GD 248739252
10/09/2024 5388.59725		200.000		020097042209101308162024JLDE724334.59725 .130818.Co len dong bao toi oi
10/09/2024 5218.84416		8.000		789595.100924.130818.HOANG THI THANH HA chuyen tien
10/09/2024 5214.84430		5.000.000		283222.100924.130819.Chuyen tien ung ho dong bao phia Bac FT24254742333360
10/09/2024 5216.83576		100.000		299666.100924.130819.CAO THI TRANG chuyen tien mong kho khan som qua di
10/09/2024 5215.83581		500.000		800862.100924.130811.LE ANH TUAN Chuyen tien ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.59769		300.000		020097042209101308192024QPZC943390.5976 9.130820.ung ho bao lu
10/09/2024 5212.84458		200.000		801301.100924.130815.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.84467		100.000		283304.100924.130820.PHAM TIEN THANH chuyen FT24254990624003
10/09/2024 5215.84473		20.000		782528.100924.130820.HOANG THI THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5241.65378		2.000.000		MBVCB.6992166929.HOANG THI KIM OANH UNG HO BAO LUT.CT tu 9426662666 HOANG THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84494		1.000.000		363366.100924.130822.Le Thao Phuong chuyen tien YAGI SOS
10/09/2024 5243.65380		500.000		MBVCB.6992162220.Cuong Diem ung ho ba con mien Bac vuot qua thien tai 9/2024.CT tu 1014244067 PHAN THANH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83683		200.000		364311.100924.130821.Da cua it long nhieu. Chau xin gui 1 chut tam long ve cac Tinh chiu anh huong
10/09/2024 5189.59803		500.000		020097041509101308232024ehmJ975835.59803. 130823.Nguoi ham mo ASA BABYMONSTER gui tang dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.83705		1.000.000		800923.100924.130813.Dai ly Tu Nhon ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.84529		100.000		358946.100924.130823.IBFT La lanh dum la rach

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.84534		500.000		237665.100924.130824.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.84533		50.000		333484.100924.130824.VU THI KHANH HUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5216.83745		20.000		789953.100924.130824.chau la hoc sinhchau xin gop chut it cua minh cung dong bao ca nuoc a
10/09/2024 5239.65388		55.127		MBVCB.6992162083.DANG HAI KHANG chuyen tien cuu giup dong bao tranh bao yagi.CT tu 1044729806 DANG HAI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84572		300.000		333519.100924.130825.LE THI PHUONG THUY UNG HO CAC DIA PHUONG KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5387.61149		200.000		020097041509101308252024DtP975874.61149. 130825.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.84593		200.000		333524.100924.130826.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.83790		50.000		333548.100924.130826.VU HOAI SA chuyen tien
10/09/2024 5387.61190		100.000		020097042209101308262024FQ2M743987.6119 0.130827.PHAM MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.59873		100.000		020097041509101308272024Tqpq975911.59873 .130827.BUI PHUONG HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.65396		2.000.000		MBVCB.6992162533.ung ho dong bao cac tinh do mua lu gay ra.CT tu 1038684599 DO CHUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61201		100.000		020097042209101308272024WKXO731888.612 01.130828.chau DO THI THUY TIEN mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5209.83904		200.000		364630.100924.130828.Ung ho ban con vung bao lu
10/09/2024 5215.83926		100.000		364660.100924.130829.Huynh Thi Thanh Nga chuyen ho tro mien bac
10/09/2024 5240.65413		500.000		MBVCB.6992162721.PHAM THI THU THAO ung ho bao lut.CT tu 0021000335491 PHAM THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83996		200.000		365707.100924.130831.quyen gop chia se vung lu lut thien sau bao Yagi
10/09/2024 5214.84736		1.000.000		283995.100924.130831.NGUYEN MINH THU ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi FT24254460234400
10/09/2024 5216.85014		6.000		790405.100924.130831.PHAM NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.85015		200.000		359140.100924.130832.IBFT Bich Huyen ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.61312		100.000		020097042209101308322024GO9Z916924.6131 2.130813.mot chut it ung ho dong bao mien bac sau bao yagi a
10/09/2024 5213.85034		444.444		284051.100924.130832.TQH ung ho dong bao bi thiet hai FT24254187783110
10/09/2024 5161.70880		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2107683.20240910.66492107683-0764191887_D O THANH TAN TAI ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai mua lu yagi
10/09/2024 5239.65424		500.000		MBVCB.6992162683.DOAN THI THANH THUY chuyen tien ung ho sau con bao Yagi.CT tu 0451000334167 DOAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85063		200.000		284137.100924.130833.mong moi nguoi binh an FT24254500028036
10/09/2024 5017.85065		100.000		460446.100924.130834.BUI THI HUYNH HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.59964		100.000		020097041509101308342024L1v8976521.59964. 130834.cua it long nhieu
10/09/2024 5390.59969		100.000		020097042209101308332024DK01671621.59969 .130814.TRAN TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5017.84782		200.000		801684.100924.130830.TRAN THI THU HA ung ho nan nhan bao
10/09/2024 5189.61345		200.000		020097042209101308332024OUGE884761.6134 5.130834.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5388.61353		300.000		020097041509101308352024XRQR976051.6135 3.130826.ung ho Dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5389.61360		200.000		0200970422091013083420245C2X811755.61360 .130827.chau xin ung ho cac tinh mien nui phia bac
10/09/2024 5189.59982		100.000		020097042209101308342024SS5N551498.59982 .130815.HOANG THI SINH chuyen tien
10/09/2024 5214.84826		100.000		461114.100924.130836.DONG BAO CO LEN
10/09/2024 5212.85129		50.000		284258.100924.130835.Ung ho Mien Bac than yeu FT24254306974708
10/09/2024 5161.70919		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0736235.20240910.66490736235-0969718410_N GUYEN NHU MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.85135		200.000		172375.100924.130945.UNG HO DONG BAO-100924-13:08:36 172375
10/09/2024 5189.61386		500.000		020097042209101308352024VDVU966084.6138 6.130828.LUONG VAN TOAN chuyen tien ung ho ba con vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.61392		500.000		020097042209101308362024J57N264775.61392. 130837.Chung tay vì đồng bào vùng lũ lụt
10/09/2024 5388.61393		1.000.000		020097040509101308362024PIIB010472.61393. 130837.Vietcombank:0011001932418:VU THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5017.84847		300.000		284294.100924.130836.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIET HAI DO THIEN TAI FT24254210160076
10/09/2024 5220.84855		300.000		333759.100924.130837.NGUYEN THI DIU ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5209.84863		200.000		284317.100924.130836.Ung ho tien cuu tro FT24254113966361
10/09/2024 5387.61420		1.000.000		020097040509101308382024FXR1010508.61420 .130829.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.84869		500.000		333790.100924.130837.Chia se cung dong bao vung lu
10/09/2024 5212.84882		10.000		783722.100924.130837.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5078.66149		1.000.000		MBVCB.6992168608.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 0611001932206 HA DAI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.85210		200.000		801773.100924.130833.T1 Zeus ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5212.85209		40.000		801787.100924.130834.NONG HA PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.61436		200.000		020097042209101308372024XGZ9709947.6143 6.130838.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.61454		100.000		020097042209101308382024GFKS679102.6145 4.130819.NGO THI HONG NHUNG ung ho nguoi gap thien tai
10/09/2024 5078.66151		100.000		MBVCB.6992168265.Dong bao vuot qua bao lu !!!CT tu 0731000701390 NGUYEN VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.70930		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2199510.20240910.66492199510-0912124319_F AN NINH DUONG STORY CHUNG TAY HUONG VE QUE HUONG TO QUOC
10/09/2024 5388.62036		200.000		020097041509101308392024FOII976101.62036. 130839.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.61458		1.000.000		020097042209101308382024JBXD341193.6145 8.130839.mong dong bao minh tai qua nan khoi a
10/09/2024 5213.85221		200.000		284395.100924.130838.Gui toi dong bao lu lut do con bao yagi FT24254891301280

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.85235		300.000		801800.100924.130835.NHU KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.85310		2.000		790904.100924.130840.VAN CONG MANH chuyen tien ung ho chong lu lut mien Bac
10/09/2024 5220.84960		2.000.000		360293.100924.130841.IBFT Ung ho dong bao cac tinh MB
10/09/2024 5220.85330		300.000		801754.100924.130833.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5243.65452		100.000		MBVCB.6992168666.NGUYEN TRAN YEN NHI ung ho ba con vuot qua bao yagi .CT tu 1031486590 NGUYEN TRAN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62072		200.000		020097042209101308412024S8S9199710.62072. 130842.Ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.84969		200.000		366078.100924.130841.Ung ho dong bao
10/09/2024 5161.70941		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2200446.20240910.66492200446-0903954104_N GUYEN KIM HANH xin ung ho dong bao
10/09/2024 5240.65458		500.000		MBVCB.6992169306.Quyen gop ung ho dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 0491000158930 NGUYEN MINH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.65459		500.000		MBVCB.6992162706.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0121000817168 TRAN HUYEN THANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85394		50.000		366133.100924.130843.Le Tuan San ung ho dong bao cac tinh do con bao so 3 (yagi)
10/09/2024 5389.61556		500.000		02009704220910130843202430CV520314.61556 .130843.Ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5245.65460		500.000		MBVCB.6992162984.gd minh xin dong gop 1 phan nho den dong bao dang gap thien tai.CT tu 1036222151 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.65461		500.000		MBVCB.6992163224.ung ho dong bao bi anh huong cua bao lu.CT tu 1017920212 NGUYEN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.85428		500.000		365189.100924.130844.Hua Thanh Tu - ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5241.65464		34.000		MBVCB.6992163239.TRAN THANH TAM chuyen tien.CT tu 1030122124 TRAN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.65465		200.000		MBVCB.6992169405.Tue minh chuyen tien khac phuc hau qua lu lut.CT tu 1027697235 LE THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61598		300.000		020097042209101308452024TTOO678956.6159 8.130846.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.70964		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2200512.20240910.66492200512-0925394273_H o tro bao Yagi
10/09/2024 5213.85466		300.000		284807.100924.130844.BUI THI PHUONG LE chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi FT24254259925900
10/09/2024 5212.86090		50.000		284921.100924.130846.DO MANH THANG gui chut tam long toi dong bao chiu thien tai a FT24254686100025
10/09/2024 5390.62148		1.000.000		020097042209101308472024UVV4241448.6214 8.130848.LE VAN CHUNG chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5242.65476		100.000		MBVCB.6992162865.ung ho dong bao vuot qua con bao so 3.CT tu 0031000244194 DAM HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.65477		50.000		MBVCB.6992169750.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 1032663082 LE VU QUYNH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85544		100.000		366297.100924.130847.Ung ho ba con lu lut phia bac
10/09/2024 5213.85597		1.000.000		228295.100924.130849.NGUYEN THI THU KHA CHUYEN TIEN Ung ho dong bao do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.85599		200.000		333993.100924.130849.Ung ho nhan dan vung lu sau bao yagi
10/09/2024 5213.85606		50.000		172692.100924.130850.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:08:49 172692
10/09/2024 5189.61712		1.000.000		020097042209101308502024HWLT874291.617 12.130851.Ung ho ba con bao lut
10/09/2024 5189.62212		100.000		0200970422091013085120240Z4D753366.62212 .130852.DO THI TUOI ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.62218		60.000		020097042209101308522024PPHT919293.6221 8.130852.chia se voi cac vung bi thien tai
10/09/2024 5212.85694		500.000		172753.100924.130852.LUONG BAO TRAN chuyen khoan-100924-13:08:52 172753
10/09/2024 5218.85720		5.000.000		215274.100924.130852.ung ho dong bao vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.85731		100.000		365484.100924.130853.Ngo Thanh Huong chuyen tien
10/09/2024 5189.61762		50.000		020097042209101308532024VWOW394864.61762.130845.LE DANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5161.70998		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66492200734.20240910.66492200734-0862890390_Gop chut tien tu tien mua giao trinh ung ho ba con a chau cung o QN
10/09/2024 5218.85751		200.000		461178.100924.130854.Ngo Thi Ngan Hoa chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5189.62250		100.000		020097041509101308542024mH8N976857.62250.130834.NGUYEN THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.86244		500.000		285367.100924.130854.NGUYEN HOANG NGAN chuyen tien ung ho dong bao do lu lut yagi gay ra FT24254771042389
10/09/2024 5216.86254		200.000		285385.100924.130855.TRAN THI SEN thai binh FT24254069924050
10/09/2024 5389.62277		200.000		02009704220910130855202447HN482839.62277.130856.Fan NinhDuong Story ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5189.62279		100.000		0200970422091013085520246Z1V968003.62279.130836.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.86280		100.000		285459.100924.130856.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao lu FT24254548177101
10/09/2024 5243.65511		200.000		MBVCB.6992164013.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0781000470276 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.65511		2.000.000		MBVCB.6992170017.DOAN THI KIEU OANH chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0601000456537 DOAN THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71006		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66491457632.20240910.66491457632-0704553302_T RAN THI THUY HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.61823		100.000		0200970422091013085620244P89830772.61823.130857.cua it long nhicu mong mien trung vuot qua bao a
10/09/2024 5218.85843		500.000		334173.100924.130858.Tu Mien Nam gui den To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5189.61843		100.000		02009704150910130858202428S4976911.61843.130850.Ung ho Dong bao Mien Bac chong choi thien tai
10/09/2024 5390.61846		500.000		0200970422091013085820243NQB199236.61846.130858.NGUYEN HOAI THU ung ho vung bi anh huong bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.85871		1.000.000		366679.100924.130858.Chung tay ung ho mien bac
10/09/2024 5389.61854		100.000		020097042209101308582024NPE7449409.61854 .130859.NGUYEN THI PHUONG dong bao oi. co len
10/09/2024 5209.86327		200.000		802615.100924.130843.VU MINH ANH Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5209.85893		50.000		803263.100924.130854.PHAM THI ANH HONG Chuyen tien ung ho sau bao YAGI
10/09/2024 5216.85929		3.000.000		287226.100924.130859.UNG HO BA CON DO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5213.86358		5.000.000		172893.100924.130900.DO NINH CK UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI. MONG M.N BINH AN-100924-13:08:59 172893
10/09/2024 5218.85957		2.000.000		285698.100924.130900.Ung ho dong bao mien bac FT24254610796176
10/09/2024 5240.65532		100.000		MBVCB.6992167429.TRINH THI KIM NGAN chuyen tien ung ho dong bao lu.CT tu 0591000385212 TRINH THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62361		900.000		020097042209101309012024PRJR212579.62361 .130902.NGUYEN THI DUNG gop chut tam long a
10/09/2024 5218.85983		2.000.000		285768.100924.130901.PHAM BAO NGAN, BUI THANH THAO mong moi nguoi vung tam, vuot qua thien tai a. FT24254782804170
10/09/2024 5189.62367		500.000		0200970405091013090220243JGC011294.62367. 130843.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut cau mong mn binh an
10/09/2024 5219.87003		200.000		285792.100924.130902.TRAN THI NGOC QUYNH chuyen FT24254810010904
10/09/2024 5214.87007		200.000		802919.100924.130854.nguyen van hiep va gia dinh ung ho dong bao ngap lut
10/09/2024 5213.86431		131.246		285825.100924.130902.ung ho ba con vung lu - nguyen cau binh an den tat ca moi nguoi FT24254413814129
10/09/2024 5387.61943		300.000		020097041509101309032024hFdC976439.61943 .130843.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.61953		300.000		020097042209101309032024Y6P8363569.61953. 130903.ung ho bao Yagi . Mien Bac co len.
10/09/2024 5216.86444		1.000.000		802982.100924.130857.than gui ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5244.65537		200.000		MBVCB.6992164194.NGUYEN THI ANH chuyen tien.CT tu 0341006914327 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.65538		100.000		MBVCB.6992170387.Ung Ho.CT tu 0351000871167 NGUYEN TRONG CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62394		1.000.000		020097042209101309032024FXSN507091.6239 4.130904.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5217.86471		200.000		285917.100924.130904.NGUYEN THI BICH TUYEN ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254093198650
10/09/2024 5209.86485		10.000		803404.100924.130859.PHAM DINH THO Chuyen tien
10/09/2024 5242.65543		1.000.000		MBVCB.6992170613.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 1027201589 THAI THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61992		100.000		020097042209101309052024YVU5891143.6199 2.130905.HOANG THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bao so 3
10/09/2024 5209.87092		1.000.000		461127.100924.130906.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.87093		50.000		173064.100924.130907.UNG HO BAO LU-100924-13:09:05 173064
10/09/2024 5239.65545		500.000		MBVCB.6992154481.TRAN THI HUONG ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0711000288187 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.62416		2.000.000		0200888899091013090620241001018164.62416. 130906.cong ty Lap Phat ung ho dong bao Trung Du Mien Nui Bac Bo
10/09/2024 5214.87131		4.000.000		461152.100924.130907.Vo ck Bui Dien ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi
10/09/2024 5240.65551		100.000		MBVCB.6992170134.NGUYEN NGOC BAO TRANG chuyen tien.CT tu 1023090611 NGUYEN NGOC BAO TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.87136		100.000		147377.100924.130907.ZP242540147377 240910000370787 Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao
10/09/2024 5212.86540		50.000		286080.100924.130907.PHI LAN PHUONG chuyen tien ung ho dong bao FT24254350308490
10/09/2024 5209.86545		200.000		367015.100924.130907.Chau Do Tuan Linh xin duoc gop cong suc ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do Bao Yagi gay ra
10/09/2024 5215.87153		99.962		286132.100924.130907.TRAN THI THANH chuyen cua it long nhieu a con mong nguoi dan ta vuot qua con bao nay thuong mn nhieu a FT24254497992184

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.65555		200.000		MBVCB.6992167586.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien.CT tu 9587975968 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71071		54.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 0736722.20240910.66490736722-0354526066_T HIEU QUANG HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.62462		200.000		0200970422091013090820248SDO515901.6246 2.130909.VU THI TRANG ung ho khac phuc do bao so 3
10/09/2024 5390.63079		100.000		020097042209101309082024JQAZ521029.6307 9.130849.NGUYEN THI SONG THUONG UNG HO KHAC PHUC BAO VA LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5214.86571		100.000		286146.100924.130908.Ung ho nguoi dan lu lut FT24254782804747
10/09/2024 5217.87188		50.000		803546.100924.130905.PHAN THI HUONG GIANG Chuyen tien chung tay bao ve to quoc
10/09/2024 5387.62496		500.000		0200970422091013091020244JYV355929.62496. 130851.Ung ho cac tinh thiet hai sau bao
10/09/2024 5217.87208		200.000		804115.100924.130904.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.86616		400.000		286299.100924.130910.Khuyen gop ho tro dot bao Yagi FT24254508659068
10/09/2024 5243.65567		500.000		MBVCB.6992162311.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 (YAGI) VA LU Lut Sau bao.CT tu 0081001311165 VO THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63117		500.000		0200970415091013091220240zMo977132.63117 .130912.DO THI THU HUYEN chuyen tien ung ho cac tinh bao lu yagi
10/09/2024 5217.87230		50.000		203384.100924.130910.Nguyen Thi Trang chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5389.63123		2.500.000		020097041509101309122024IWuc977587.63123 .130912.DUONG KIM PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5217.87255		2.000.000		334463.100924.130912.David Hehenberger chuyen tien
10/09/2024 5209.86683		200.000		286415.100924.130912.NGUYEN LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao gap nan T92024 FT24254210162749
10/09/2024 5389.63146		100.000		020097042209101309122024GBXB922484.6314 6.130913.To thi thu an chuyen tien
10/09/2024 5215.86714		200.000		286499.100924.130913.DAO MAI HUONG chuyen FT24254720010790

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.66310		100.000		MBVCB.6992171627.NGUYEN THI NHU HAO chuyen tien.CT tu 0451000484842 NGUYEN THI NHU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87305		80.000		804201.100924.130907.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5216.86724		100.000		359985.100924.130914.IBFT PHAM THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5215.86731		100.000		334528.100924.130915.Ung ho lu lut a
10/09/2024 5390.62583		80.000		020097042209101309142024QCHA527725.6258 3.130915.ung ho ba con mien bac lut bao
10/09/2024 5390.63188		100.000		020097041509101309162024Skb3977637.63188. 130907.PHAM NHU em xin dong gop mot it ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5078.66321		100.000		MBVCB.6992164646.bao so 3.CT tu 1013709151 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.63202		100.000		020097042209101309162024I059367531.63202. 130916.Ung ho dong bao yeu thuong
10/09/2024 5217.87363		1.000.000		286617.100924.130916.Duyen ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254694105890
10/09/2024 5245.65587		10.000.000		MBVCB.6992164848.Ung ho bao lu Yagi 2024.CT tu 0071001030825 HOANG TIEN GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.86793		500.000		237944.100924.130918.TRUONG THANH TU CHUYEN KHOAN UH DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5219.86804		100.000		360006.100924.130917.IBFT NGUYEN THI BICH THUYUng ho lu lut mienbac
10/09/2024 5218.86802		200.000		360070.100924.130917.IBFT Bao so 3 YAGI
10/09/2024 5217.87400		20.000		286581.100924.130915.HOANG VU TRUC QUYEN chuyen FT24254460237730
10/09/2024 5388.63244		500.000		020097041509101309182024jpcZ977675.63244. 130910.BUI THI TAM Chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5017.87415		500.000		286728.100924.130918.DAO THI CHUC chuyen tien ung ho dong bao. FT24254025978675
10/09/2024 5218.87453		200.000		286777.100924.130918.UNG HO UNG PHO THIET HAI CON BAO SO 3 FT24254610797562
10/09/2024 5017.86870		27.000		786416.100924.130919.Canh Neko Ham

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.87466		500.000		286841.100924.130919.NGUYEN HUU CUONG ung ho nguoi dan mien Bac vuot qua bao lu. Thuong lam dong bao oi FT24254262609075
10/09/2024 5390.63292		500.000		0200970405091013092020243ZX5011830.63292 .130920.Vietcombank:0011001932418:VU THI HONG YEN chuyen tien gop chut suc nho be ho tro dong bao
10/09/2024 5219.86892		500.000		334639.100924.130921.HOANG BICH HUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.63305		2.000.000		0200970422091013092020242KO0990102.63305 .130921.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5213.87499		10.000		793429.100924.130920.PHAM TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.62679		100.000		0200970422091013092020241BQX137852.6267 9.130913.LE QUYNH ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.87511		500.000		173406.100924.131025.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI-100924-13:09:21 173406
10/09/2024 5240.65606		1.000.000		MBVCB.6992171753.viet nam.CT tu 1022466609 PHAM TUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.87526		100.000		334655.100924.130922.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.86926		99.000		461469.100924.130922.Demiki Dermin ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5017.87540		300.000		461473.100924.130923.Ung ho nguoi dan khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5213.86934		200.000		173450.100924.131005.TH UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:09:22 173450
10/09/2024 5387.63343		300.000		020097041509101309232024DSpR977740.6334 3.130923.Ho Thi My Le ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.87548		300.000		286995.100924.130922.chut tam long mong moi nguoi binh an FT24254491099093
10/09/2024 5389.63352		2.000.000		0200970422091013092220244ZCB913532.63352 .130915.LE THI CUC chuyen tien ung ho dong bao bi bao yagi
10/09/2024 5215.87568		2.000		793527.100924.130922.NGUYEN QUANG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5209.87572		500.000		287038.100924.130923.Chung tay cung ba con vung lu va khac phuc hau qua sau bao FT24254187787027

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.63383		200.000		020097042209101309232024DUPE668442.6338 3.130924.Nhi ung ho moi nguoi khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.71108		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1742599.20240910.66491742599-0327454946_C UA IT LONG NHIEU QUYEN GOP BAO YAGI
10/09/2024 5212.87608		50.000		287096.100924.130924.NGUYEN THI MINH THUY ung ho ba con dot bao Yagi FT24254015899600
10/09/2024 5209.87625		100.000		287150.100924.130925.Ung ho dong bao VN FT24254957210070
10/09/2024 5217.87629		100.000		803821.100924.130917.ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5389.63417		300.000		020097041509101309262024C4ls977799.63417. 130906.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.87643		100.000		804489.100924.130919.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5209.88034		200.000		148962.100924.130917.LIU XIU YU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87691		300.000		803842.100924.130918.TRINH THI THU THE Chuyen tien
10/09/2024 5242.65629		100.000		MBVCB.6992172436.NGUYEN THUY NGAN chuyen tien.CT tu 1020035287 NGUYEN THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66377		50.000		MBVCB.6992164695.NGUYEN THI VAN THANH chuyen tien.CT tu 1025856744 NGUYEN THI VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87705		30.000		786975.100924.130927.LA KHA HAN chuyen tien ho tro dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yari
10/09/2024 5212.87716		500.000		287329.100924.130927.THAN THI THANH HUYEN ung ho khac phuc bao Yagi FT24254548179540
10/09/2024 5215.88075		200.000		334797.100924.130929.DINH DIEU KHANH chuyen tien
10/09/2024 5244.65635		500.000		MBVCB.6992172562.YEN LINH chuyen tien.CT tu 1018923648 TRAN THI YEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87769		200.000		287451.100924.130929.PHI THI SINH xa ha loc, tinh phu tho FT24254460666680
10/09/2024 5214.87776		50.000		787196.100924.130930.Chau xin gop chut tien ung ho nhan dan chiu anh huong cua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.62843		200.000		020097042209101309312024C875594051.62843. 130931.Gop suc nho ung ho khac phuc bao lu a
10/09/2024 5218.87827		1.000.000		173595.100924.130931.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:09:31 173595
10/09/2024 5078.66394		100.000		MBVCB.6992172592.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 1018308393 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63555		100.000		0200970415091013093320242L9b977893.63555. 130933.ung ho ba con ngay luc
10/09/2024 5217.87868		100.000		360958.100924.130933.IBFT Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5240.65650		500.000		MBVCB.6992172974.Gop suc khac phuc sau bao3.CT tu 0071004440492 QUACH NGOC LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88178		200.000		287668.100924.130933.Ung ho dong bao chong bao lu Yagi FT24254501544000
10/09/2024 5242.65653		300.000		MBVCB.6992175746.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0061001034701 PHAN MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63590		50.000		020097042209101309332024343P371136.63590. 130934.NGUYEN THI HONG LUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.63605		200.000		020097041509101309352024Na2l977930.63605. 130926.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.63607		100.000		020097042209101309342024G362143965.63607. 130935.DANG THI THUY NHU chuyen tien
10/09/2024 5213.87929		200.000		804761.100924.130930.CHI THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5390.63634		200.000		020097041509101309362024S3Gi978012.63634. 130936.UONG THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.71168		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1673819.20240910.66491673819-0368823044_C HU PHUONG DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.87981		300.000		461722.100924.130936.TRAN THI HAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.63655		200.000		020097042209101309362024W6OC660854.6365 5.130937.DINH THI NGA chuyen tien ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5220.88274		500.000		287803.100924.130935.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3 YAGI FT24254238444151

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.87995		20.000		794331.100924.130937.Em Pham Thi Thuy va Em Le Thi Thu Trang ung ho cac ba con khu vuc bi anh huong nang ne boi con bao so 3 YaGi
10/09/2024 5245.65668		250.000		MBVCB.6992175380.TRAN THI PHUONG UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0301000354382 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63671		100.000		020097041509101309382024DmCg978036.6367 1.130938.HA HONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5189.63721		1.000.000		020097042209101309392024WT4S609739.6372 1.130920.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.65676		100.000		MBVCB.6992173660.Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0191000315662 VO TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88343		2.000.000		525940.100924.130930.UNG HO khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.88352		50.000		805223.100924.130933.ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5245.65684		100.000		MBVCB.6992173850.DONG LINH TRANG chuyen tien.CT tu 0451000452778 DONG LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63772		100.000		020097042209101309422024UI8E920801.63772. 130923.TONG DUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.88402		200.000		805316.100924.130938.ung ho cuu tro
10/09/2024 5216.89190		90.522		288339.100924.130944.nguoi ham mo ca si Tang Phuc ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254270804706
10/09/2024 5189.63817		2.000.000		020097042209101309442024E1WW251526.638 17.130945.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.63815		500.000		0200970415091013094520245TaV978577.63815 .130925.HOANG MAI PHUC chuyen tien
10/09/2024 5390.63831		200.000		0200970415091013094520249nmk978159.63831 .130945.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.64059		500.000		020097041509101309462024fH87978165.64059. 130946.TRAN GIA HOAT Chuyen tien
10/09/2024 5214.89228		100.000		369446.100924.130945.Nghiem Tran Khanh Ly chuyen tien con xin ung ho nguoi dan Viet Nam do bao Yagi a
10/09/2024 5241.65699		200.000		MBVCB.6992173945.LE THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 0041000145410 LE THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88476		100.000		335168.100924.130946.BUI HONG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.88490		200.000		805340.100924.130939.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.88499		100.000		288447.100924.130945.Ung ho dong bao FT24254279829833
10/09/2024 5209.88502		300.000		288412.100924.130945.ung ho nguoi dan Mien Bac bao lut FT24254491685747
10/09/2024 5220.89263		100.000		288413.100924.130945.NGUYEN HOANG YEN NHI ung ho nhan dan dang chiu nhung bao lu nguy huem FT24254078548576
10/09/2024 5217.88501		2.000.000		288419.100924.130945.NGUYEN THI NGAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi bao, lu FT24254021060821
10/09/2024 5220.88514		100.000		369494.100924.130947.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.63892		200.000		020097042209101309472024X16U857162.63892 .130948.PHAM THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5214.88530		100.000		369529.100924.130947.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.88534		15.000		788449.100924.130949.VO PHAN KIM THOA chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.64108		100.000		020097042209101309482024NWV5229403.6410 8.130949.NGOC THAO quyen gop cuu tro bao Yogi.
10/09/2024 5390.63914		100.000		020097042209101309482024RTBG617905.6391 4.130949.con xin duoc gop mot chut suc nho cung dong bao minh vuot qua kho khan a
10/09/2024 5220.88562		1.000.000		806006.100924.130940.LUU THI THU QUYEN ung ho dong bao bi anh huong do bao lu
10/09/2024 5189.63929		200.000		020097040509101309502024AC96012775.63929 .130950.Vietcombank:0011001932418:LE THI DUA chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5220.89366		100.000		288687.100924.130949.Nhu Quynh ung ho ba con trong con bao Yagi FT24254319164500
10/09/2024 5214.89377		200.000		048877.100924.130942.VN co len
10/09/2024 5389.63950		200.000		020097041509101309512024YbQj978662.63950. 130951.Le Hoang Lan Anh quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.89407		200.000		370622.100924.130950.Hong Hanh ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.64142		200.000		020097042209101309502024AO4424679.6414 2.130951.TANG THI MY DUYEN ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5240.65716		100.000		MBVCB.6992176521.PHUNG THI MUI chuyen tien.CT tu 0441004003215 PHUNG THI MUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.65720		100.000		MBVCB.6992176401.HO VAN HOANG HAI chuyen tien ung ho.CT tu 0791000069153 HO VAN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89435		100.000		288793.100924.130951.Ung ho dong bao vung ngap lut FT24254790090503
10/09/2024 5244.65722		200.000		MBVCB.6992172978.Thodiennuoc 71 chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0241004074681 NGUYEN THI THANH CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.88654		500.000		288807.100924.130951.NGUYEN NHAT MINH chuyen FT24254607507882
10/09/2024 5220.89476		10.000		288870.100924.130952.NGUYEN TRAN CHAU AJC ho tro bao cho ba con a FT24254210023181
10/09/2024 5161.71198		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2309178.20240910.66492309178-0972450142_N GUYEN THIEN TRANG
10/09/2024 5242.65726		500.000		MBVCB.6992174713.ung ho cuu tro lu lut .CT tu 0561000584290 LE THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.88689		300.000		288837.100924.130952.Ung ho cuu tro thien tai FT24254342161008
10/09/2024 5214.88697		100.000		362308.100924.130953.IBFT TRAN THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5214.89503		200.000		335339.100924.130954.Em gui chut tam long ung ho dong bao o vung bi anh huong cua bao cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5216.88718		500.000		288975.100924.130954.Ho tro dong bao sau bao Yagi FT24254135515145
10/09/2024 5189.64196		500.000		0200970422091013095420249JI4676617.64196.1 30955.em khong co nhieu chi mong gop chut suc a. co len VN oi
10/09/2024 5215.89536		400.000		289014.100924.130955.NGUYEN NGOC NHU Y ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254402032732
10/09/2024 5218.89547		600.000		289026.100924.130955.NGUYEN THI LUONG UNG HO FT24254189331900
10/09/2024 5189.65038		1.000.000		020097042209101309552024OBYQ839472.6503 8.130956.Huyen Duong Ha Noi ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.89559		200.000		289051.100924.130955.Chung tay vi Dong Bao cung vuot qua con bao Yagi FT24254780314602
10/09/2024 5387.65042		50.000		020097042209101309552024ESTY137671.65042 .130956.DAO KIM XUYEN con la hoc sinh con ung ho Dong Bao a

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.88755		50.000		371686.100924.130955.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.88767		50.000		805549.100924.130948.DANG QUYNH CHI Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5078.66505		500.000		MBVCB.6992174309.NGUYEN THI HOI chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0371000487805 NGUYEN THI HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64226		200.000		0200970422091013095620246HZ3685089.64226 .130957.Mong moi nguoi som vuot qua.
10/09/2024 5240.65745		100.000		MBVCB.6992176843.ung ho dong bao.CT tu 0031000380147 TRAN QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.65747		200.000		MBVCB.6992174243.VU THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 1040436366 VU THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64253		2.100.000		020097040509101309592024N23L013053.64253 .130959.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DINH VIET chuyen tien
10/09/2024 5212.89629		200.000		806295.100924.130953.mong dat nuoc va Lao Cai que em binh yen
10/09/2024 5219.89630		70.000		335436.100924.130959.UNG HO LU LUT THIEN TAI
10/09/2024 5189.65093		100.000		020097042209101309592024LG9C998106.65093 .130959.TRAN THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5390.64259		300.000		020097040509101309592024T3SO013065.64259 .130940.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5211.65120		100.000.000		0200888899091013100020241001018124.65120. 131001.VIEENT GOP PHAN KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5017.89678		20.000		805801.100924.130958.HOANG VU VAN HA Chuyen tien
10/09/2024 5214.89684		200.000		289334.100924.131001.Thanh Hoa Ung ho cac Tinh,Tp khac phuc hau qua sau bao so3 Yagi FT24254448176550
10/09/2024 5218.89705		3.000.000		289353.100924.131001.NGUYEN HOANG MY HANH ho tro dong bao phia bac do bao lu FT24254187789871
10/09/2024 5390.64299		100.000		020097042209101310012024K7M6344557.6429 9.130953.NGHIEM THI HONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5214.88898		500.000		805787.100924.130957.TRINH VAN HIEN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.89745		100.000		805809.100924.130958.LE THI DUYEN Chuyen tien ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.89777		1.000.000		245010.100924.130954.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5241.65772		500.000		MBVCB.6992177261.Quyen gop ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 9776610720 DAO NHU KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89801		200.000		795962.100924.131004.Ung dong bao lu lut
10/09/2024 5215.89829		100.000		335571.100924.131006.PHAM THUY NHAT THU chuyen tien
10/09/2024 5240.65778		300.000		MBVCB.6992176936.PHAM THI THUY DUNG ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 9968457268 PHAM THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.65780		500.000		MBVCB.6992185860.Vu Thi Kim Xinh : ung ho ba con cung lu .CT tu 0031000359751 VU DUC TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64372		200.000		0200970422091013100620244231205031.64372. 131007.Bui Thuy Linh cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.64374		300.000		020097040509101310072024D8EH013326.6437 4.131007.Vietcombank:0011001932418:HA THI QUYNH NGA chuyen tien
10/09/2024 5244.65780		200.000		MBVCB.6992174570.chau Truong Gia Minh - TP.HCM ung ho dong bao lu lut.CT tu 0911000021467 PHAM THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65263		100.000		0200970405091013100720248FDF013350.65263 .131008.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5078.66562		30.000		MBVCB.6992185720.NGUYEN DANG THANH HUONG chuyen tien.CT tu 1023624286 NGUYEN DANG THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.65788		300.000		MBVCB.6992185750.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 1046607481 PHAM THI PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.90021		200.000		372090.100924.131006.Nguyen Thi Linh chuyen tien
10/09/2024 5220.89896		1.000.000		289756.100924.131007.NGUYEN THIEN HUYNH chuyen FT24254529154180
10/09/2024 5388.64427		1.000.000		0200970422091013100920244PU4287560.64427 .131010.mot chut tam long gui toi ba con vung.mong tat ca binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.89930		1.000.000		289835.100924.131009.NGUYEN THI THANH THANH ung ho dong bao bi bao lu FT24254028439090
10/09/2024 5218.90086		5.000.000		335689.100924.131010.Chau xin gop chut tam long den ng dan bi bao yagi
10/09/2024 5240.65796		300.000		MBVCB.6992176892.Mot nguoi con xa su.CT tu 1040581767 NGUYEN THI DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.89941		100.000		806493.100924.131001.TRAN THI Y NHAN ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5242.65802		200.000		MBVCB.6992177648.Cuu tro dong bao lu lut, mong dong bao binh an, tai qua nan khoi..CT tu 0351000907735 HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91005		100.000		289993.100924.131011.NGOC MAI ung ho nguoi dan vung lu FT24254061257120
10/09/2024 5245.65805		100.000		MBVCB.6992177063.BICH PHUONG gui mot chut tam long nho xin gui den dong bao mien Bac, mong moi nguoi deu on.CT tu 1013353605 NONG THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.65805		500.000		MBVCB.6992186249.Map va Mo chia se cung dong bao trong thien tai.CT tu 0071000909233 NGUYEN THI BE THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91022		1.000.000		174438.100924.131013.DINH VAN SANG UNG HO MIEN BAC THIET HAI DO BAO SO 3-100924-13:10:12 174438
10/09/2024 5242.65808		500.000		MBVCB.6992174906.Mot chut nho be den voi dong bao mien Bac dang bi Bao lu. Cau mong moi nguoi duoc binh an. .CT tu 0011004067596 PHAN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.65809		500.000		MBVCB.6992174582.VO THI DO QUYEN chuyen tien ung ho bao .CT tu 0181001841290 VO THI DO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65382		200.000		020097040509101310142024JG13013542.65382. 131014.Vietcombank:0011001932418:Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5213.90180		59.000		371499.100924.131013.Bui Kieu Mai chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.66587		300.000		MBVCB.6992185917.TRAN THI NGAN chuyen tieng ung ho bao lu mien bac.CT tu 0181003499079 TRAN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91066		150.000		361885.100924.131014.IBFT ho tro dong bao
10/09/2024 5217.91073		1.000.000		290111.100924.131014.khuyen gop ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254810841198
10/09/2024 5220.90207		100.000		290128.100924.131014.NGUYEN VAN TAI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254094747065
10/09/2024 5241.65818		200.000		MBVCB.6992185719.ung ho dong bao bao lu kho khan.CT tu 0591000349185 DO QUOC DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64553		60.000		020097042209101310152024UIX0449079.64553 .131016.TRUONG THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.64559		500.000		020097040509101310162024662B013609.64559. 130956.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh huy thai hoa giup nguoi dan bao mien bac vuot qua con bao so 3
10/09/2024 5017.90268		5.000.000		290258.100924.131016.Cua hang IZY BY NHI BIGSIZE ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI FT24254682063869
10/09/2024 5239.65827		300.000		MBVCB.6992178028.Mong moi chuyen se on.CT tu 0481000660158 NGUYEN HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90295		200.000		290340.100924.131018.NGUYEN THI THO ung ho bao so 3 FT24254914743314
10/09/2024 5218.91174		500.000		290370.100924.131018.VUONG CONG LUC chuyen khoan ung ho lu bao ba con mien bac FT24254614129051
10/09/2024 5239.65833		100.000		MBVCB.6992186786.PHAM THI HANG chuyen tien ung ho .CT tu 1013802673 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65488		200.000		020097041509101310202024DIKI979215.65488. 131020.LE THI HUONG chuyen tien ung ho DB
10/09/2024 5387.65502		100.000		0200970415091013102120248xMz979228.65502 .131021.VU HUY MINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.91213		500.000		807246.100924.131015.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.65842		100.000		MBVCB.6992186823.TRAN THI HA ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 1028643675 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.65844		50.000		MBVCB.6992178062.VO PHAM THANH NGAN chuyen toi MAT TRAN TO QUOC VIET NAM.CT tu 1023631720 VO PHAM THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91246		500.000		361978.100924.131021.IBFT ung ho nguoi dan khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.91261		1.000.000		290546.100924.131021.NGUYEN BAO NGOC chuyen FT24254312015890
10/09/2024 5390.65532		1.000.000		020097042209101310212024Q2Y0632877.65532 .131022.VU THI THU THUY chuyen tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.66633		300.000		MBVCB.6992186974.mong giup suc duoc 1 phan nao do.CT tu 1045009361 HA THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.90410		100.000		290587.100924.131022.Viet Nam co len a FT24254051128700
10/09/2024 5243.65849		500.000		MBVCB.6992178340.ung ho bao lut mien bac.CT tu 0721000549722 NGUYEN THI PHUONG TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65547		100.000		020097042209101310222024KLPX848361.6554 7.131023.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.65552		200.000		020097042209101310222024A4Q717813.6555 2.131023.BUI MINH TUAN va vo chuyen tien ung ho cuu tro thien tai. Mong toan the nhan dan to quoc luon binh an
10/09/2024 5241.65854		500.000		MBVCB.6992177755.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1024629702 NGUYEN THI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91319		200.000		362746.100924.131024.IBFT NGUYEN TRAN QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5213.90464		200.000		806880.100924.131019.PHAN HA PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5209.91336		10.000		791143.100924.131025.HA MINH QUANG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5244.65861		100.000		MBVCB.6992178418.NGO THI TRANG gui chut tam long ho tro ba con vuot qua bao lu.CT tu 1013092517 NGO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.91359		200.000		290796.100924.131025.2 me con My Vien Quy Phong chia se nguoi dan thien tai FT24254553224357
10/09/2024 5216.91362		500.000		336032.100924.131026.CH CT3168 Iris Garden ung ho lu lut
10/09/2024 5213.91368		50.000		373806.100924.131025.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.65602		200.000		020097040509101310262024QVRH013931.6560 2.131027.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5017.91372		500.000		336033.100924.131027.VU THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5388.64753		1.000.000		020097042209101310262024CM5I326316.64753 .131027.NGUYEN VAN HOAT ung ho khac phuc bao lu va cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.65868		500.000		MBVCB.6992186947.LUONG THI HONG HAI chuyen tien.CT tu 0881000443483 LUONG THI HONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91400		200.000		290895.100924.131027.HO THI DIEU HUONG chuyen FT24254500712970
10/09/2024 5218.90583		500.000		174745.100924.131138.NGUYEN THI PHUONG THUY - UNG HO DONG BAO CHONG BAO-100924-13:10:28 174745
10/09/2024 5242.65875		30.000		MBVCB.6992187603.HOANG THI TRAM ung ho dong bao .CT tu 1049742689 HOANG THI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.90611		100.000		336090.100924.131029.Ung ho dong bao thiet hai do thien tai
10/09/2024 5240.65878		100.000		MBVCB.6992187158.xin gui it tam long den dong bao mien Bac, mong moi nguoi binh an, vuot qua moi kho khan.CT tu 1028858587 PHAM THAI PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.91465		100.000		808026.100924.131025.NGUYEN THI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5387.64821		100.000		020097041509101310312024w79G979391.64821 .131031.ung ho ba con phia bac khac phuc mua lu
10/09/2024 5240.65880		100.000		MBVCB.6992178798.NGUYEN HA MY Ha Noi ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 1025567796 NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.65884		100.000		MBVCB.6992187764.Ung ho dong bao bao vuot qua con bao Yagi.CT tu 1026231364 NGUYEN NGOC CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.91514		2.000.000		291175.100924.131031.Tran Khang ung ho dong bao lu lut qa con bao Yagi FT24254328060976
10/09/2024 5387.65710		100.000		020097042209101310312024MEUP370055.6571 0.131032.TRAN XUAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5215.91524		100.000		476945.100924.131031.ISL20240910131026795-DUONG YEN VY chuyen tien
10/09/2024 5389.65721		80.000		0200970415091013103320243iKY979431.65721. 131033.VIET NAM co len a
10/09/2024 5387.65728		500.000		020097041509101310332024Uu91979438.65728 .131033.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5209.90714		500.000		291244.100924.131032.Ung ho bao FT24254817580471
10/09/2024 5242.65891		200.000		MBVCB.6992178683.NGUYEN THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 1029100087 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71377		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2313829.20240910.66492313829-0355709596_N GUYEN KIEU ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.90718		200.000		291249.100924.131032.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254824618920
10/09/2024 5161.71425		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1675339.20240910.66491675339-0384771331_U ng ho dong bao vuot bao Mong dong bao som binh an
10/09/2024 5212.90761		200.000		808127.100924.131029.CHAU XUAN PHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5212.90766		200.000		373247.100924.131034.quyen gop ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.90787		200.000		174895.100924.131036.UNG HO BA CON LU LUT-100924-13:10:35 174895
10/09/2024 5239.65903		100.000		MBVCB.6992178773.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0501000002089 TRINH THI THUY VUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.65778		100.000		020097042209101310362024VS0H154090.65778 .131037.LE THI LINH DAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.65821		500.000		0200970422091013103820244WMF499814.658 21.131039.ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.91647		300.000		336255.100924.131038.Thanh Ha ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5217.91651		100.000		807765.100924.131033.ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.91661		1.000.000		373383.100924.131038.Nguyen Thi Phuong Dung chuyen tien
10/09/2024 5390.65830		100.000		02009704220910131038202405BQ810627.65830 .131019.ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5017.90871		200.000		291602.100924.131038.PHAM HONG ANH chuyen FT24254730024061
10/09/2024 5388.64989		200.000		020097042209101310382024VR2V696460.64989 .131039.BUI THI MAI ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.91669		45.812		113332.100924.131039.NGUYEN NGOC BAO TRAM CHUYEN TIEN
10/09/2024 5390.65841		1.000.000		0200970422091013103920248OWS735840.6584 1.131040.UNG HO THIEN TAI
10/09/2024 5220.91685		500.000		291686.100924.131039.Ung ho ba con mien bac khac phuc bao yaki FT24254605070966
10/09/2024 5212.91697		80.000		204707.100924.131040.Tran Hue Anh chuyen tien
10/09/2024 5240.65924		200.000		MBVCB.6992179127.DOAN LE THU LINH chuyen tien ho tro nguoi dan vung lu.CT tu 0011004134721 DOAN LE THU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.65924		300.000		MBVCB.6992188369.LE THI TO UYEN chuyen tien ung ho.CT tu 1024906749 LE THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65853		50.000		02009704220910131040202464C2989301.65853. 131041.NGO THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.91716		300.000		291759.100924.131041.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YaGi. FT24254136459905
10/09/2024 5389.65879		50.000		020097042209101310422024A8RE505797.6587 9.131042.NGO NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.91000		50.000		373530.100924.131042.Nguyen Phuong Hong Anh chuyen tien
10/09/2024 5215.91737		100.000		807900.100924.131038.NGUYEN VU BAO VY gop suc khac phuc hau qua
10/09/2024 5388.65896		100.000		020097042209101310422024BSLS163082.65896 .131043.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5161.71471		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2315725.20240910.66492315725-0345737290_ Wuynhhchangg fan Ninh Duong Story ung ho nguoi dan sau bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66066		300.000		020097041509101310442024CgKd980102.6606 6.131024.TRAN THI LAI chuyen tien
10/09/2024 5387.66107		500.000		0200970422091013104520245JUD757966.66107 .131045.BUI THI THUY chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.92090		1.000.000		374515.100924.131045.Ung ho ba con sau con bao Yagi
10/09/2024 5239.65944		100.000		MBVCB.6992188658.Mong moi nguoi som binh an.CT tu 1022763873 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66121		100.000		0200970422091013104520242NRV249662.6612 1.131046.PHAM NGUYEN KHANH LY xin chia se cung dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5017.91808		1.000.000		292010.100924.131045.NGUYEN THI THAO ung ho cac tinh phia Bac chong lu lut FT24254552067650
10/09/2024 5242.65952		100.000		MBVCB.6992185252.ung ho dong bao chong bao chong lu.CT tu 1028744027 MAC DUY BINH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91837		500.000		362949.100924.131047.IBFT ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.92153		500.000		336467.100924.131048.DAO NAM NGHI chuyen tien
10/09/2024 5239.65954		200.000		MBVCB.6992178572.NGUYEN THANH HOA chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 0081000139568 NGUYEN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.92180		200.000		292156.100924.131048.NGUYEN THI NGOC LAN ung ho khac phuc sau bao FT24254039461653
10/09/2024 5017.92178		100.000		461574.100924.131048.Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5078.66765		1.000.000		MBVCB.6992179460.CAO MANH TAI chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1013927754 CAO MANH TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92185		10.000		798310.100924.131048.PHAM PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.65959		1.000		MBVCB.6992179951.NGUYEN SON HAI DUC chuyen tien.CT tu 9918858685 NGUYEN SON HAI DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91856		200.000		120760.100924.131048.Hoi Bao ung ho dong bao
10/09/2024 5209.92203		500.000		808288.100924.131038.Ung ho dong bao lu lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.91874		1.000.000		808306.100924.131039.mot chut tam long cua nguoi con mien Nam gui den ba con bao lu phia Bac To Quoc
10/09/2024 5219.92230		300.000		292245.100924.131049.Ung ho dong bao FT24254912706696
10/09/2024 5215.92231		500.000		907715.100924.131050.NGUYEN THI SU ung ho dong bao thiet hai do bao yagi, ma GD 248739696
10/09/2024 5220.91905		50.000		292325.100924.131050.gui toi dong bao vung lu kho khan FT24254438932183
10/09/2024 5242.65968		200.000		MBVCB.6992179771.Xin duoc gop mot phan nho nho giup do dong bao bi thiet hai do bao Yagidd.CT tu 0351001235579 DAO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67010		200.000		020097042209101310512024D4YQ214733.6701 0.131052.NGUYEN LE THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5161.71510		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2316568.20240910.66492316568-0866556499_U ng ho dong bao
10/09/2024 5215.92308		100.000		336553.100924.131052.TV- Ung ho bao lu
10/09/2024 5220.92363		34.000		336600.100924.131054.BUI QUANG LINH ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5217.91972		500.000		292432.100924.131052.THANH PHUONG THAO chuyen FT24254483055040
10/09/2024 5242.65983		200.000		MBVCB.6992187088.NGUYEN NGOC HOAI LY chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC - MIEN BAC CO LEN.CT tu 9978820651 NGUYEN NGOC HOAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93005		3.000.000		292566.100924.131055.NGUYEN THANH HOANG ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao Yagi FT24254553226553
10/09/2024 5390.66307		200.000		020097040509101310552024VAYP014844.6630 7.131056.Vietcombank:0011001932418:HO THI NGOC HAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5387.67068		500.000		020097042209101310542024DSHO850513.6706 8.131056.Ung ho dong bao lu lut. Mn co len a
10/09/2024 5220.92441		500.000		292639.100924.131056.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi FT24254710093727
10/09/2024 5017.92451		100.000		808540.100924.131051.em gui ho tro dong bao cua it long nhieu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.65994		500.000		MBVCB.6992180299.Ung ho mot chut cho dong bao do bao Yagi.CT tu 0531002585202 TRAN THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93069		500.000		292633.100924.131056.Huong beo ung ho dong bao lu lut FT24254761999412
10/09/2024 5214.93074		500.000		809324.100924.131053.NGUYEN THI KHANH ung ho ba con khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.66371		150.000		020097042209101310572024G3J6284219.66371. 131058.QUANG THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.93086		200.000		423016.100924.131049.MAI PHUONG ANH chuyen khoan ung ho bao yagi
10/09/2024 5215.92516		50.000		292732.100924.131058.DUONG TUAN ANH chuyen tien ho tro dong bao vung lu FT24254680327176
10/09/2024 5387.66396		500.000		0200970405091013105920243URN014950.6639 6.131039.Vietcombank:0011001932418:PHI THI QUYNH NGA chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5078.66822		200.000		MBVCB.6992189182.chong bao lu.CT tu 9902170986 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5244.66006		500.000		MBVCB.6992180321.UH dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0491000163058 LE HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.66426		500.000		02009704220910131100202416K5716076.66426. 131101.Ho tro phong chong lu lut khac phuc sau bao
10/09/2024 5209.92588		300.000		375213.100924.131100.Ung ho nguoi dan bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5212.92590		50.000		292882.100924.131100.mong Viet Nam binh an FT24254500038170
10/09/2024 5214.93134		100.000		808649.100924.131057.NGUYEN THI MINH ANH Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.66454		500.000		020097041509101311022024rJrq980386.66454.1 31102.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien chut tam long gui den ba con bao lu
10/09/2024 5388.67174		1.000.000		020097041509101311022024EAH7980655.6717 4.131102.Trai moc Thanh Tu Sang quyen gop khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.93149		30.000		375269.100924.131101.TRAN MINH TRANG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5239.66014		50.000		MBVCB.6992180538.NGUYEN NGOC LINH ung ho.CT tu 2020059999 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.66473		500.000		020097041509101311032024moXz980658.66473 .131054.tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5161.71525		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2317931.20240910.66492317931-0901613514_T oi Yeu VietNam
10/09/2024 5239.66017		100.000		MBVCB.6992189813.ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 1040432443 BUI THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92661		500.000		362787.100924.131102.IBFT NGUYEN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5243.66017		200.000		MBVCB.6992180841.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1024984785 DUONG THI TU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92670		300.000		809439.100924.131058.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5245.66019		100.000		MBVCB.6992189846.GIA NHUT UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9196816868 NGO GIA NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.66020		200.000		MBVCB.6992180808.Hoang Hoa Baro xin giup do dong bao.CT tu 0561000627019 DINH TIEN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.66023		200.000		MBVCB.6992180544.Chia se cung dong bao khac phuc hau qua lu lut bao yagi..CT tu 1024984965 MAI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66507		500.000		020097042209101311042024ZLQI720884.66507 .131105.Ung ho bao lu
10/09/2024 5388.67227		500.000		020097042209101311052024EZE9952721.67227 .131105.LY THI ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5218.92742		200.000		293131.100924.131105.TRAN THI THUY TIEN chuyen FT24254483056011
10/09/2024 5218.93232		100.000		148452.100924.131106.ZP242540148452 240910000370914 Kathy dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5244.66027		50.000		MBVCB.6992180998.Mong dong bao Viet Nam binh an.CT tu 1017982918 PHAM THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67238		200.000		020097042209101311052024VXF1486665.67238 .131106.DAO MY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.66533		200.000		0200970422091013110520241G3X158972.66533 .131058.LE DINH TIEN ung ho bao lut
10/09/2024 5017.93253		30.000		055202.100924.131057.Con chau Bac Ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.66034		10.000		MBVCB.6992180746.NGUYEN VAN TINH chuyen tien.CT tu 0901000132759 NGUYEN VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.66035		100.000		MBVCB.6992180586.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 1032282623 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.66037		345.334		MBVCB.6992181121.NGUYEN THANH DAT chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 9934524388 NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.66036		100.000		MBVCB.6992180775.NGUYEN THI NGUYEN THAO chuyen tien.CT tu 1032585236 NGUYEN THI NGUYEN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.67281		200.000		020097042209101311082024DLCW989905.672 81.131109.quyen gop ho tro nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5388.67283		200.000		020097042209101311082024IJRE926855.67283. 131049.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.67289		50.000.000		020097042209101311082024S1PB337230.67289 .131109.BUI QUYNH HOA ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5244.66045		200.000		MBVCB.6992190224.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0071001270434 TRAN VU TRUC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67297		300.000		020097042209101311092024V0P3688174.67297. 131110.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.92804		500.000		293272.100924.131107.UNG HO DONG BAO VUNG LU DO BAO YAGI FT24254001527933
10/09/2024 5219.92808		200.000		293280.100924.131107.Ung ho dong bao FT24254936800586
10/09/2024 5215.93289		500.000		293303.100924.131108.Tien ung ho khac phuc thiet hai sau bao Yagi FT24254900223853
10/09/2024 5241.66048		1.000.000		MBVCB.6992190303.co len mien Bac.CT tu 0531002594041 LE THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.93294		100.000		375476.100924.131107.Nho co chu cuu lay nhung hoan can kho khan
10/09/2024 5189.67313		200.000		020097042209101311092024S00K795778.67313 .131111.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.93299		1.000.000		293326.100924.131108.TRAN THI MAI LINH ung ho bao yagi FT24254779619629

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.67315		100.000		0200970422091013111020240Q80276973.67315. 131102.DO HIEN DIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.66613		100.000		020097041509101311112024r4cE980764.66613. 131111.VU HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.93314		300.000		808810.100924.131104.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.93320		200.000		376368.100924.131108.Ung ho cac dia phuong bi anh huong boi bao
10/09/2024 5209.93323		4.933		293404.100924.131109.LAM TRUC DOAN ho tro dong bao anh huong boi con bao so 3 FT24254738435446
10/09/2024 5242.66051		10.000		MBVCB.6992181167.NGUYEN ANH THU chuyen tien.CT tu 1047802930 NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.92876		19.190		055296.100924.131059.TRAN MINH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.93343		200.000		175591.100924.131110.UNG HO LU LUT-100924-13:11:08 175591
10/09/2024 5219.92892		200.000		364324.100924.131111.IBFT Ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.93363		10.000.000		106403.100924.131102.TRUONG VIET DONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5161.71528		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2409261.20240910.66492409261-0385572004_u ng ho nguoi dan chong bao Yagi
10/09/2024 5243.66056		15.000		MBVCB.6992181257.NGUYEN THUY NHI mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1023299145 NGUYEN THUY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.66058		100.000		MBVCB.6992181198.Mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1024803112 TRUONG MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66671		100.000		020097042209101311132024NSJG762203.66671 .131053.THINH NGUYEN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5214.93422		250.000		376560.100924.131113.Gia dinh be Tuan Minh ung ho ba con
10/09/2024 5216.94001		200.000		293633.100924.131113.Xin gop chut suc ung ho dong bao thiet hai do bao lu FT24254782803080
10/09/2024 5213.94002		500.000		364408.100924.131114.IBFT HUYNH THI TUYET NGAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.94007		200.000		376699.100924.131113.Nguyen Thi Huyen Trang ung ho dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.94015		200.000		337040.100924.131114.unin dong gop mot chut ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5239.66068		100.000		MBVCB.6992181552.Mien Bac co len !.CT tu 0381000602016 TRAN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.66071		100.000		MBVCB.6992181667.TRAN THANH BINH chuyen tien.CT tu 9862478272 TRAN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.66072		100.000		MBVCB.6992190371.LY THI HONG SUONG chuyen tien.CT tu 1019903771 LY THI HONG SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.66076		1.000.000		MBVCB.6992181669.Leon Family ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0421000490689 VO NGOC ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94073		3.272.000		980080.100924.131116.G0642425405175 XUAN MANH TRAN
10/09/2024 5214.93491		500.000		293822.100924.131116.Ung ho dong bao mua bao lut FT24254220836426
10/09/2024 5017.93508		100.000		293852.100924.131116.chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254100830417
10/09/2024 5209.94092		100.000		808937.100924.131111.NGO VAN TRU Chuyen tien
10/09/2024 5212.94106		500.000		293899.100924.131117.NGUYEN DUC THIEN chuyen FT24254614132525
10/09/2024 5390.67443		1.000.000		02009704220910131117202448LC905652.67443.131118.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.66774		1.000.000		0200970415091013111820249hXa981184.66774.131058.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.94126		10.000		800146.100924.131118.NGUYEN DUC THANG chuyen tien
10/09/2024 5217.94147		100.000		293965.100924.131118.Ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254887589103
10/09/2024 5219.94146		100.000		293979.100924.131118.NGUYEN THI THU HOAI ung ho sau BAO FT24254605073893
10/09/2024 5209.93567		100.000		294012.100924.131119.LE VAN ANH chuyen mong tat ca mong nguoi deu binh an FT24254064422392
10/09/2024 5389.66813		1.000.000		020097042209101311192024LV84465491.66813.131120.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.94183		500.000		294059.100924.131120.NGUYEN VAN TAM chuyen uh bao lut FT24254689404673
10/09/2024 5209.94187		100.000		808894.100924.131109.mong ba con vung bao lu som khac phuc duoc thien tai
10/09/2024 5209.93585		150.000		794988.100924.131120.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.94191		5.000.000		376959.100924.131120.gd Hoan Anh ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5212.93594		100.000		463921.100924.131120.LUONG THI KHA AI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.66843		100.000		020097041509101311212024Z4BD980901.6684 3.131121.HOANG THI TAP THUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.94225		333.333		294151.100924.131121.Donation FT24254753024789
10/09/2024 5219.94227		100.000		461709.100924.131122.trader pho HCM ung ho dong bao bi bao lu.
10/09/2024 5387.66854		200.000		020097042209101311212024MK2E127895.6685 4.131102.cua it long nhieu mong dong bao Viet Nam vuot qua kho khan a
10/09/2024 5213.93647		100.000		809946.100924.131113.Tieu Tue Nhi Chuyen tien
10/09/2024 5219.94284		100.000		811033.100924.131116.Nguoi ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.
10/09/2024 5388.66888		50.000		020097042209101311232024K4YO913410.6688 8.131124.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.94312		1.000.000		377977.100924.131124.Miracle - BKPP VN Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.94310		50.000		377976.100924.131124.Ngo Thi Yen chuyen tien ung ho dong bao, co gang len nhe ba con nhan dan
10/09/2024 5244.66112		100.000		MBVCB.6992180168.NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua yagi.CT tu 0371000454676 TRUONG NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.94315		200.000		294286.100924.131123.LE HUYNH CHAU LOAN ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254340596992
10/09/2024 5212.94335		50.000		464034.100924.131125.Ung ho nguoi dan bi thiet hai boi con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.93709		500.000		811149.100924.131120.NGUYEN HOANG MINH LONG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66929		100.000		020097040509101311252024E6K2015738.66929 .131126.Vietcombank:0011001932418:LUONG MANH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.93713		200.000		811110.100924.131118.Ung ho dong bao thiet hai do bao YaGi
10/09/2024 5387.66926		200.000		0200970415091013112520246iLf980953.66926.1 31125.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.66933		100.000		020097042209101311252024MD6Y299640.6693 3.131117.NGUYEN THAI PHONG em gop phan nho ung ho ba con
10/09/2024 5245.66119		100.000		MBVCB.6992191294.HUYNH HANH DUYEN chuyen tien.CT tu 0271001082823 HUYNH HANH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67590		200.000		020097041509101311262024meO7981301.67590 .131126.NGUYEN THI QUYNH OANH nghe an
10/09/2024 5078.66973		38.000		MBVCB.6992191374.BUI VAN TRAM chuyen tien.CT tu 1026264518 BUI VAN TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.66972		100.000		MBVCB.6992180503.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3.CT tu 1016281825 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.93755		50.000		294459.100924.131126.MAI HOANG THANH PHUONG ung ho dong bao FT24254051132489
10/09/2024 5215.94422		111.111		811225.100924.131122.chuc cac tinh nhanh khoi phuc
10/09/2024 5240.66128		50.000		MBVCB.6992191395.chut tien nho nhoi nay mong gop suc cho mien Bac a.CT tu 9799073588 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67616		200.000		0200970422091013112720243RM3407583.6761 6.131128.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5216.94458		50.000		378133.100924.131128.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.93792		100.000		175957.100924.131233.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-13:11:29 175957
10/09/2024 5390.68006		1.000.000		020097042209101311282024MR5F295409.6800 6.131121.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.66135		100.000		MBVCB.6992182139.VU THI LAN ANH ung ho dong bao chong lu.CT tu 0831000088749 VU THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.94522		100.000		378204.100924.131130.Nguyen Thi Hoa Mai chuyen tien
10/09/2024 5239.66142		100.000		MBVCB.6992181334.BUI THUY YEN chuyen tien.CT tu 0031000235303 BUI THUY YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.93821		500.000		378212.100924.131130.Chung tay khắc phục thiệt hại bao Yagi
10/09/2024 5387.68040		200.000		0200970405091013113120249CSR015912.68040 .131131.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY TRINH chuyen tien
10/09/2024 5387.68047		19.181		020097041509101311312024O6LF981388.68047 .131131.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.94547		20.000		795733.100924.131131.mong nuoc ta binh an a
10/09/2024 5217.94562		2.000.000		176027.100924.131134.GD VO XUAN HIEU, PHAM KIM TIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:11:32 176027
10/09/2024 5209.94567		20.000		800952.100924.131131.PHAM TRUONG TAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5213.94577		100.000		294779.100924.131132.BUI TIEN PHAT chuyen ho tro FT24254180019113
10/09/2024 5239.66149		200.000		MBVCB.6992182750.ung ho nhan dan mien bac.CT tu 9859738888 NGUYEN THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.94579		200.000		378282.100924.131132.Chut tam long nho mong moi nguoi som vuot qua con bao
10/09/2024 5389.68099		100.000		020097041509101311342024Du07981440.68099 .131134.DANG NHU THAO Ck tien cho ng dan
10/09/2024 5216.93893		1.000.000		176067.100924.131238.NGUYEN HA VIET ANH chuyen khoan-100924-13:11:34 176067
10/09/2024 5217.94621		500.000		367278.100924.131134.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.93918		50.000		378387.100924.131134.Mong dong bao som vuot qua con bao nay
10/09/2024 5214.93920		1.000.000		176130.100924.131137.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO LU-100924-13:11:35 176130
10/09/2024 5218.94663		138.000		811389.100924.131128.Cua it long nhieu mong moi nguoi co gang vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.93921		50.000		810250.100924.131127.DAM TUAN KIET Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.71674		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2409990.20240910.66492409990-0829316407_C on xin gui cuu tro a Cua rat it nhưng co long rat muon gop a
10/09/2024 5189.67757		500.000		020097041509101311372024fHcq981487.67757. 131117.BUI HUYEN TRANG CAHB chuyen tien
10/09/2024 5245.66166		200.000		MBVCB.6992182999.ubg ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0011004162674 NGUYEN MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68162		100.000		020097042209101311362024WBIQ447518.6816 2.131137.DOAN THI KIM PHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.68168		500.000		020097041509101311382024tkvf981619.68168.1 31138.Ung ho ba con khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5209.94702		500.000		295029.100924.131136.VU THI MAI LINH ung ho khac phuc sau bao so 3 FT24254840767081
10/09/2024 5219.93954		200.000		176077.100924.131137.DOAN XUAN HUONG chuyen khoan-100924-13:11:37 176077
10/09/2024 5220.94716		200.000		377573.100924.131136.Ho tro bao yagi
10/09/2024 5017.94740		2.000.000		337512.100924.131138.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac
10/09/2024 5218.93972		300.000		176187.100924.131221.UNG HO TINH BI LU-100924-13:11:38 176187
10/09/2024 5212.93988		100.000		337525.100924.131139.TRAN THI THU HUONG ung ho cac tinh sau bao so 3
10/09/2024 5189.68185		500.000		020097042209101311382024MWZ8762077.681 85.131139.Tap Hoa Thuy Quy ung ho cac vung mien bao lu
10/09/2024 5212.95015		200.000		176219.100924.131142.HO TRO DONG BAO CHONG BAO LU-100924-13:11:40 176219
10/09/2024 5209.94802		100.000		295273.100924.131140.Quyen gop dong hanh cung dot bao lu YaGi FT24254975720687
10/09/2024 5215.95025		16.000		801470.100924.131140.DO THUY DUONG ung ho mua bao
10/09/2024 5216.94820		200.000		337609.100924.131141.NGUYEN HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.66186		1.000.000		MBVCB.6992183234.chung tay chia se cung ba con.CT tu 0351001125590 NGO VAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.66186		100.000		MBVCB.6992191419.ung ho.CT tu 0891000659888 CHAU THEM LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.68244		100.000		020097042209101311412024Q0DQ132209.6824 4.131133.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.94841		500.000		378743.100924.131141.Mien Bac manh me len nhe
10/09/2024 5216.95044		2.000		295328.100924.131141.NGUYEN THANH TU chuyen FT24254060190255
10/09/2024 5387.67840		100.000		020097041509101311422024jfdH981675.67840. 131142.Chung tay vi dong bao
10/09/2024 5212.95048		500.000		295343.100924.131141.NGUYEN PHUONG THY chuyen ung ho dong bao vung lu lut FT24254682070105
10/09/2024 5218.94854		100.000		295338.100924.131141.HOANG TIEN SINH HUNG chuyen FT24254260051490
10/09/2024 5240.66190		200.000		MBVCB.6992192511.Ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3.CT tu 0301000386604 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95053		200.000		295408.100924.131142.PHAM MINH NGOC ung ho cac tinh chong bao FT24254718050839
10/09/2024 5241.66193		200.000		MBVCB.6992183442.PHAM THI THU UYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015635171 PHAM THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.31585		1.100.000		SHGD:10000631.DD:240910.BO:NGUYEN THI KIM PHUONG.Remark:UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO BA YAGI tai NGOAI THUONG VIET NAM CN HA NOI
10/09/2024 5214.94879		150.000		811574.100924.131135.ung ho dong bao mien B
10/09/2024 5209.94909		100.000		379686.100924.131143.Gui chut tam long den dong bao dang gap kho khan. Chuc moi nguai binh an.
10/09/2024 5189.67880		100.000		020097042209101311432024WDO8844611.678 80.131144.TRAN MAI LINH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.94930		100.000		058616.100924.131136.TRUONG GIA HUY UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU
10/09/2024 5217.94936		150.000		811660.100924.131138.Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5239.66201		200.000		MBVCB.6992183881.Ung ho ba con cac tinh thanh pho thiet hai bao so 3 .CT tu 1028557262 LE TRINH PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95116		200.000		811605.100924.131136.Ung ho dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.68331		100.000		020097042209101311442024ASLU229912.6833 1.131146.Em la hoc sinh muon gop chut tam long den dong bao a.
10/09/2024 5161.71724		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2410539.20240910.66492410539-0385195068_C hau Thu Phuong gui cua it long nhieu Mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5218.94970		1.000.000		295540.100924.131144.Dinh Hieu, Dam Hue ung ho khac phuc bao lu lut FT24254210173107
10/09/2024 5390.68341		4.000.000		0200970422091013114520246K4V649889.68341 .131146.Giay Cu Rich ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.68351		200.000		020097042209101311462024MRX1281825.6835 1.131147.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5218.95152		500.000		205465.100924.131146.Nguyen Bao Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5189.68364		50.000		020097042209101311472024IHJ5504910.68364. 131147.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5387.67918		3.000.000		020097042209101311472024OUQN786105.6791 8.131148.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5214.95180		200.000		295694.100924.131147.DO THI HOAI THU chuyen ung ho db FT24254288005006
10/09/2024 5243.66214		200.000		MBVCB.6992183620.TRAN THI THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0831000018047 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67927		10.000.000		020097042209101311472024N2UE615545.6792 7.131148.Fandom Truong Trach Vu Viet Nam ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5189.68386		200.000		0200970422091013114820245ZJ8964284.68386. 131148.cau mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5215.96048		200.000		205487.100924.131148.Cuu tro
10/09/2024 5161.71733		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1638601.20240910.66491638601-0813272786_C ua it long nhieu xin duoc dong gop mot phan nho a Mong mn binh an a
10/09/2024 5218.95201		150.489		810619.100924.131145.NGUYEN LINH CHI Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.96065		1.000.000		295787.100924.131148.Gia dinh TaoBao ung ho dong bao bao lu FT24254694106329

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.96074		100.000		295805.100924.131149.Ho Le Thu Trang sinh vien nam 3 Hoc vien Thanh thieu Nien ung ho dong bao mien Bac, cau mong dong bao som binh an FT24254952523880
10/09/2024 5161.71739		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1549957.20240910.66491549957-0908399405_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.96090		20.000		802108.100924.131149.ung ho cuu tro thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5209.96092		500.000		295831.100924.131149.LE THI THUY LINH chuyen tien ung ho bao so 3 FT24254241278306
10/09/2024 5209.95219		500.000		811678.100924.131139.NGUYEN THI PHUONG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.95239		100.000		810641.100924.131146.Nguoi ham mo T1 Gumayusi ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5216.96115		200.000		295868.100924.131150.NGUYEN VAN KIEU ung ho cuu tro FT24254867490661
10/09/2024 5216.95240		2.000.000		811839.100924.131144.TRAN THI MINH TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5214.96118		100.000		176340.100924.131150.NGUYEN PHAM MINH ANH transfer-100924-13:11:50 176340
10/09/2024 5213.96126		200.000		797176.100924.131151.UNG HO VUNG NGAP LUT
10/09/2024 5216.96141		140.000		121498.100924.131151.cua it long nhieu a, cau mong moi nguoi binh an vuot qua dot thien tai nay a
10/09/2024 5389.68446		50.000		020097041509101311522024yg6a982218.68446. 131132.Quyen gop ho tro cung MTTQ khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.95271		20.000		802232.100924.131151.LE HOANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5218.96169		500.000		122248.100924.131152.Ung ho ba con vung ngap lut
10/09/2024 5214.95294		200.000		811937.100924.131148.DAO THU THAO Ck ung ho bao lu
10/09/2024 5220.96191		200.000		811883.100924.131145.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.67993		100.000		020097042209101311522024418J928379.67993. 131153.TRAN GIA KIET chuyen tien
10/09/2024 5240.66232		300.000		MBVCB.6992193077.TRAN THI KIM HOA chuyen tien.CT tu 0071001338638 TRAN THI KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.95307		500.000		380002.100924.131152.Ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.66235		300.000		MBVCB.6992193180.LE DINH DOANH chuyen tien.CT tu 9868212636 LE DINH DOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95327		50.000.000		296037.100924.131153.NGUYEN HO HAI LONG - NGUYEN PHUONG THAO DONG GOP KHAC PHUC BAO YAGI FT24254438936900
10/09/2024 5209.96230		500.000		176467.100924.131303.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI-100924-13:11:53 176467
10/09/2024 5216.95329		50.000		365370.100924.131153.IBFT Ung ho sau bao
10/09/2024 5219.96231		1.000.000		379209.100924.131153.Quyen gop ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5390.69020		100.000		020097040509101311552024A53Q016619.6902 0.131155.Vietcombank:0011001932418:mot tam long nho xiu
10/09/2024 5240.66241		100.000		MBVCB.6992182342.Ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 1028744316 HUYNH NHAT NINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95366		50.000		176515.100924.131155.UNG HO DONG BAO GAP NAN-100924-13:11:55 176515
10/09/2024 5213.95396		300.000		296165.100924.131155.NGUYEN DUY TAI chuyen tien ung ho dong bao anh huong boi bao Yagi FT24254376387381
10/09/2024 5189.68548		100.000		0200970422091013115620245R51915177.68548. 131157.Ung ho dong bao mua bao lu
10/09/2024 5243.66253		200.000		MBVCB.6992193382.NGUYEN LE THANH NHA ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1023766424 NGUYEN LE THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.96338		1.000.000		176531.100924.131240.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-13:11:57 176531
10/09/2024 5240.66254		100.000		MBVCB.6992184464.Tam long nho be gui dong bao mien Trung.CT tu 0741000673241 HUYNH KIM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68568		500.000		020097042209101311572024URGT674705.6856 8.131158.GD Bui Van Bac ung ho cac vung bao lu
10/09/2024 5242.66255		300.000		MBVCB.6992192742.NGUYEN THI THUY HANH ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0291000318917 NGUYEN THI THUY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.66256		500.000		MBVCB.6992193419.Ung Ho Dong Bao Som Vuot Qua Con Bao Lu.CT tu 1048127508 DOAN THI VUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.95439		2.717.987		158599.100924.131158.VIETINBANK CK NGUOI GUI Thi Hien Nguyen MS 1039634549
10/09/2024 5390.69076		100.000		020097040509101311582024FCEH016723.6907 6.131158.Vietcombank:0011001932418:TRAN THU THAO chuyen tien ung ho cac tinh tp bi thiet hai do con bao
10/09/2024 5217.95460		200.000		812082.100924.131153.TRUONG THANH LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5161.71807		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1953308.20240910.66491953308-0948203218_P HAN THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5017.95503		200.000		379478.100924.131200.Mong ba con som vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5216.95520		100.000		810879.100924.131157.PHAN THI BICH Chuyen tien
10/09/2024 5161.71793		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2414851.20240910.66492414851-0907548676_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.95530		30.000		380327.100924.131201.em khong co nhieu nen ung ho dong bao mot it my tom a
10/09/2024 5244.66278		50.000		MBVCB.6992189607.DINH THU QUYNH chuyen tien.CT tu 1025652300 DINH THU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96509		100.000		379578.100924.131202.Ung ho bao lu cac tinh
10/09/2024 5387.68651		500.000		0200970415091013120320244mYi982402.68651. 131203.Ba Thao ung ho ba con bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5245.66279		12.000		MBVCB.6992193827.Mai Hanh chuyen tien cuu tro tam long nho.CT tu 1045182339 NGUYEN TRAN MAI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69138		500.000		0200970422091013120220245N9J743969.69138. 131203.ung ho lu lut mien Bac.
10/09/2024 5213.95562		100.000		296610.100924.131202.Mong moi nguoi binh an. FT24254000883687
10/09/2024 5220.96516		2.000.000		296617.100924.131203.UNG HO CHONG BAO LU FT24254529161885
10/09/2024 5161.71814		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2414834.20240910.66492414834-0978361127_H uong ve mien Bac to quoc
10/09/2024 5218.95564		200.000		296628.100924.131203.TRAN THI HAI YEN ung ho lu lut FT24254113980889

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.96526		1.000.000		812270.100924.131159.ung ho dong bao thiet hai vi bao so 3
10/09/2024 5218.95573		20.000		810593.100924.131144.quyen gop khac phuc hau qua bao lu Yagi
10/09/2024 5215.96540		100.000.000		176698.100924.131206.CTY GIAI TRI LAM DI KHA LE DUONG BAO LAM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-13:12:03 176698
10/09/2024 5388.68675		200.000		020097042209101312042024Y4LB836982.68675 .131156.VU THI TUYET NHUNG ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.95594		10.000		158767.100924.131204.NGUYEN HUU THINH ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.68692		200.000		020097042209101312042024EP8S544329.68692. 131145.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.96574		1.000.000		810971.100924.131201.DO NGOC PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.96587		100.000		909560.100924.131205.tam long nho a
10/09/2024 5216.95616		1.000.000		176750.100924.131315.UNG HO BA CON BAO YAGI-100924-13:12:05 176750
10/09/2024 5245.66293		300.000		MBVCB.6992194126.TRINH THI THU THUY chuyen tien.CT tu 0221000047016 TRINH THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.96619		200.000		380721.100924.131206.SV Do Thi Hoai Thanh giup do ba con cung lu
10/09/2024 5017.96626		200.000		812313.100924.131201.mong mn deu binh an
10/09/2024 5214.96637		300.000		810721.100924.131150.Chuyen tien cuu tro ba con bao Yagi
10/09/2024 5389.69213		200.000		020097041509101312082024xIQ0982491.69213. 131159.NGUYEN DUC MANH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.96662		1.000.000		681935.100924.131158.PHAM THI PHUONG THAO CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95669		100.000		296926.100924.131207.Sinh vien cua it long nhieu mong dong bao minh som vuot qua con lu FT24254509641710
10/09/2024 5078.67185		20.000.000		MBVCB.6992183983.VI TRAN & THIEN THANG ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0561000540447 TRAN THI AI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71829		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2416582.20240910.66492416582-0822987825_T RAN THAI BAO chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.95684		20.000		813021.100924.131204.NONG THI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5245.66302		200.000		MBVCB.6992194051.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien.CT tu 1020153211 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.96692		500.000		811427.100924.131129.PHAN DANG KHOA Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5218.96693		300.000		812258.100924.131159.ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.69234		2.000.000		020097041509101312102024y9UG983020.69234 .131210.NgocHuyen19PT ung ho khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.96719		500.000		297027.100924.131209.NONG VAN TRUONG chuyen FT24254810849902
10/09/2024 5240.66308		200.000		MBVCB.6992195140.PHAM THI VAN ANH chuyen tien ho tro bao Yagi.CT tu 1035640355 PHAM THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71835		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2416367.20240910.66492416367-0925761316_N GUYEN NGOC CAM GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.68801		500.000		020097041509101312112024Wj5X982555.6880 1.131211.Nhat Nguyen Nhat Anh ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5245.66312		100.000		MBVCB.6992185124.NGUYEN HOANG TO UYEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 9989696412 NGUYEN HOANG TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.96752		100.000		464954.100924.131211.PHAM THI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.96766		500.000		297134.100924.131211.Bich Nguyet ung ho dong bao mua lu FT24254212900199
10/09/2024 5212.95739		500.000		297115.100924.131211.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi FT24254618062473
10/09/2024 5219.96767		70.000		297113.100924.131211.con uho dong bao minh khac phuc hau qua FT24254248320765
10/09/2024 5215.95744		1.000.000		297142.100924.131211.NGUYEN THI QUE chuyen ung ho dong bao vung lu trong dot bao yagi FT24254189341041

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.67202		500.000		MBVCB.6992194366.VUONG THI YEN - UNG HO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 0121002074213 VUONG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95758		200.000		675575.100924.131202.LE THAI SON Anh troi quynh luu nho quan ninh binh CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.66318		500.000		MBVCB.6992193617.ung ho bao lu so 3 e mong mn binh an.CT tu 0421000536029 PHAM THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95770		1.500.000		297189.100924.131212.Mong moi nguoi binh an - Bao Yagi FT24254273557603
10/09/2024 5219.95771		100.000		297211.100924.131212.Chau The Bao ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254312023080
10/09/2024 5209.96818		17.000		297233.100924.131213.VU HAI LONG xin duoc phep ung ho moi nguoi kho khan FT24254187798781
10/09/2024 5239.66324		1.000.000		MBVCB.6992194530.VUONG HONG THUY cu tro dong bao lu lut bao YaGi.CT tu 0561003754796 VUONG HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.66324		250.000		MBVCB.6992185121.ung ho dong bao bao lu 2024.CT tu 1043885854 LE THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.69296		130.000		020097041509101312152024hbfv982603.69296.131215.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.96851		20.000		297302.100924.131214.NGUYEN LAN PHUONG chuyen FT24254402009040
10/09/2024 5390.69300		135.000		0200970422091013121420241GDV276068.69300.131215.Ung ho dong bao lu lut phía Bac
10/09/2024 5009.31668		50.000		SHGD:12871122.DD:240910.BO:DAO THUY HOAI ANH.Remark:Vietcombank;0011001932418;H OAI ANH chuyen tien chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.66329		500.000		MBVCB.6992195499.mong moi ng binh an.CT tu 1036444775 LE THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68892		1.500.000		020097042209101312152024953B751046.68892.131216.DANG LAM TRUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.67218		100.000		MBVCB.6992192939.tiem banh cua mup ung ho dong bao.CT tu 0421000506128 NGUYEN KHAC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96880		500.000		813134.100924.131209.ho tro bao yagi
10/09/2024 5161.71858		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66491579555.20240910.66491579555-0393024609_T RAN HUY THINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.69313		200.000		020097042209101312152024QLU2434887.69313.131216.NGUYEN VAN TINH UNG HO HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI
10/09/2024 5215.95840		100.000		812585.100924.131210.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.66334		500.000		MBVCB.6992194170.PHAN THI GIANG chuyen tien.CT tu 0201000724989 PHAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.95854		20.000		803597.100924.131215.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5240.66335		200.000		MBVCB.6992194716.TONG THI THANH THAO chuyen tien bao yagi.CT tu 1019416881 TONG THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.95868		500.000		812422.100924.131204.TRAN MINH HIEN ung ho
10/09/2024 5387.68936		500.000		020097041509101312172024fOYv983142.68936.131217.gop ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.96949		200.000		297516.100924.131217.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN FT24254597470323
10/09/2024 5243.66343		1.000.000		MBVCB.6992194421.TRAN TUAN ANH chuyen tien.CT tu 0061000738791 TRAN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.96974		200.000		812680.100924.131213.NGUYEN BICH NGOC ung ho cac tinh ngap lut
10/09/2024 5388.69360		300.000		020097041509101312192024eXLn983168.69360.131219.NGUYEN THI NAM chuyen tien gui mien Bac than yeu
10/09/2024 5388.68980		100.000		020097042209101312182024M7MO668054.68980.131219.ung ho ba con vuot qua bao lu thien tai
10/09/2024 5189.69372		1.000.000		020097042209101312192024JNWF864721.69372.131220.DANG THI CAI chuyen tien
10/09/2024 5214.95932		300.000		813209.100924.131214.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.66353		200.000		MBVCB.6992195013.NGUYEN THI THUY DUNG ung ho .CT tu 1017410646 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71878		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66492418021.20240910.66492418021-0857076754_Cua it long nhieu xin gop 1 it suc nho cho mng a
10/09/2024 5390.70037		500.000		020097042209101312212024W2EF968137.70037.131222.chia se kho khan voi ba con bi anh huong bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5388.70051		100.000		020097041509101312232024tKsw982715.70051.131223.NGUYEN THI NGOC Chuyen tien mong dong bao binh an som khac phuc duoc hau qua cua con bao so 3
10/09/2024 5387.69426		1.000.000		020097042209101312222024DOWN840039.69426.131223.CHU MINH TRI ung ho khac phuc bao va lu lut cho dong bao viet nam
10/09/2024 5220.97095		1.500.000		461966.100924.131223.KT Rolster24 ho tro dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5220.97107		500.000		239056.100924.131223.THAI THI HOA CHUYEN KHOAN ung ho ba con mien trung
10/09/2024 5220.98006		200.000		177146.100924.131226.KIEU LOAN UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-13:12:24 177146
10/09/2024 5217.97139		1.000.000		297887.100924.131224.DINH THI HOANG PHUONG ung ho dong bao lu lut FT24254756740910
10/09/2024 5243.66368		100.000		MBVCB.6992194780.LE THI KIEU MAI chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1037860209 LE THI KIEU MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69453		200.000		020097042209101312242024U5DR742741.69453.131225.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.97164		200.000		812870.100924.131221.LUONG KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5241.66370		500.000		MBVCB.6992182888.THAN YEN TRANG chuyen tien.CT tu 1027912467 THAN YEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70093		1.000.000		020097042209101312242024KFH1315039.70093.131225.Hanoi MoodON ung ho dong bao
10/09/2024 5242.66372		100.000		MBVCB.6992195083.NGO LE HAI NAM chuyen tien.CT tu 1032232371 NGO LE HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98042		500.000		297953.100924.131225.cuu tro dong bao lu lut FT24254501555906

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.67273		1.000.000		MBVCB.6992195410.PHAM THI BICH PHUONG chuyen tien ho tro dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 9338314992 NGUYEN DUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70119		100.000		0200970422091013122620246UWU665037.701 19.131227.NGUYEN LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.69490		200.000		020097042209101312262024KOKO293169.6949 0.131227.NGHIEM THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.66380		2.000.000		MBVCB.6992196273.HOANG THI YEN chuyen tien.CT tu 0141000191083 HOANG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.66382		500.000		MBVCB.6992195707.NGUYEN THI ANH THO ung ho dong bao .CT tu 0461000488132 NGUYEN THI ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97244		200.000		298039.100924.131226.Mong nha nuoc ho tro dong bao dang gap kho khan FT24254912713004
10/09/2024 5241.66385		200.000		MBVCB.6992205508.TRAN BICH GIA chuyen tien.CT tu 0501000190904 TRAN BICH GIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.67285		200.000		MBVCB.6992196070.MAI THANH + DUNG NGUYEN ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9332626831 VO THI MAI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71922		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2418269.20240910.66492418269-0346812189_u ng ho ba con bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5217.97268		2.304.878		982200.100924.131229.G0642425405206 NGUYEN THI THU HA
10/09/2024 5216.97290		40.000		804490.100924.131229.Hoc sinh Nguyen Manh Hung ung ho cac tinh thanh khac phuc bao
10/09/2024 5209.98118		500.000		298218.100924.131229.Phuong Anh va Anh Duc ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254001533008
10/09/2024 5216.98125		200.000		267270.100924.131230.LAM BUU TRAN chuyen tien
10/09/2024 5219.97327		100.000		465322.100924.131228.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.97329		200.000		382337.100924.131230.mot chut tam long, mong dong bao mien Bac vuot qua bao lu. Yeu rat nhiều

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.97341		500.000		814046.100924.131227.LE THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5214.98143		50.000		381595.100924.131230.LE THI TRANG mot chut tam long, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.66400		100.000		MBVCB.6992196568.quyen gop.CT tu 1024828759 PHAM GIA QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98179		200.000		465115.100924.131217.NGUYEN THI MINH HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.98177		175.000		465036.100924.131215.Dong bao co len
10/09/2024 5241.66405		300.000		MBVCB.6992205922.An Tran ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1035002575 TRAN NGOC THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.66405		200.000		MBVCB.6992196790.ung ho dong bao thien tai.CT tu 0591000303922 DU THI THUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98203		2.000.000		298399.100924.131232.TRAN VAN CHUNG ung ho dong bao lu lut FT24254780325294
10/09/2024 5217.97436		100.000		949657.100924.130510.Bao Anh Ung ho dong bao phia Bac vuot qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5161.71900		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1747613.20240910.66491747613-0703720634_T RAN NGUYEN ANH TUYET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.98218		200.000		298451.100924.131233.VU THI LY chuyen ung ho lu lut FT24254731699869
10/09/2024 5387.70271		150.665		02009704220910131233202463SE117781.70271. 131214.MAI TIEN LOI chuyen tien
10/09/2024 5189.69585		100.000		020097042209101312332024LDDD987375.6958 5.131234.HOANG MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.97477		200.000		382740.100924.131234.HUONG LY ung ho cuu tro
10/09/2024 5242.66416		50.000		MBVCB.6992195054.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0491000158002 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.66417		200.000		MBVCB.6992196661.ung ho mien bac bao yagi.CT tu 1039936124 LE THI THIEN LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.66418		50.000		MBVCB.6992205572.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1012396528 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.70326		200.000		020097042209101312362024I0DU120675.70326 .131229.NGUYEN THI HOA ung ho lu lut cho dong bao
10/09/2024 5215.97517		200.000		813551.100924.131233.Ung ho
10/09/2024 5220.98280		200.000		298608.100924.131236.Cua it long nhieu. Mong nuoc ta som vuot qua thien tai a FT24254667102016
10/09/2024 5215.97540		100.000		465489.100924.131235.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.97537		200.000		177337.100924.131340.DA CUA IT LONG NHIEU CUA EM- CAU CHUC MOI NGUOI LUON BINH AN VA SUC KHOE-100924-13:12:36 177337
10/09/2024 5212.98294		500.000		298663.100924.131236.MAI TAN PHAT chuyen FT24254756927440
10/09/2024 5219.98291		500.000		465493.100924.131236.Ung ho vung ngap lut
10/09/2024 5390.69646		500.000		0200970405091013123820240W3C017973.6964 6.131238.Vietcombank:0011001932418:DAM LE NGA chuyen tien
10/09/2024 5189.70379		200.000		020097042209101312392024GCDA566583.7037 9.131231.cua it long nhieu con chuc dong bao vuot qua bao lu a. con cam on
10/09/2024 5390.70380		50.000		020097042209101312392024PW05756391.7038 0.131240.NGUYEN THE ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.66436		1.000.000		MBVCB.6992206006.ung ho ba con bi thien tai do bao so 3.CT tu 0441000780138 BUI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97644		12.000		805096.100924.131240.LE PHUC HAU chuyen tien
10/09/2024 5161.71982		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1639340.20240910.66491639340-0867288420_U ng ho cac em
10/09/2024 5245.66437		100.000		MBVCB.6992197233.ung ho lu lut.CT tu 1032027895 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.71984		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2450460.20240910.66492450460-0899209078_T RAN THANH NHAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.69689		500.000		020097042209101312402024966R124161.69689. 131242.ung ho nguoi dan Yen Bai va cac tinh thanh bi ngap lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.97673		1.000.000		298929.100924.131241.NGUYEN THU THUY quyen gop ung ho chong bao lu yagi FT24254790001248
10/09/2024 5390.70420		300.000		0200970422091013124120243ZHT880372.7042 0.131222.LE THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5214.98389		1.000.000		298948.100924.131241.LE QUOC HUNG ung ho dong bao bao so 3 FT24254113982723
10/09/2024 5242.66443		200.000		MBVCB.6992197196.Quyen gop ung ho nguoi dan anh huong bao YG.CT tu 1038269888 HA PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.98403		1.000.000		465625.100924.131243.Ung ho cuu tro
10/09/2024 5215.98409		100.000		366632.100924.131243.IBFT Mong duoc gop phan nho vao cong tac ho tro dong bao bi anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5214.97729		200.000		366588.100924.131243.IBFT Tam long nho ung ho Mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.97738		100.000		299045.100924.131243.NGUYEN LINH DAN chuyen tien ung ho FT24254299500780
10/09/2024 5217.97765		300.000		813586.100924.131235.TRINH HONG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5214.97788		50.000.000		177510.100924.131328.QUYEN GOP CUU TRO THIEN TAI-100924-13:12:44 177510
10/09/2024 5219.97793		100.000		306903.100924.131235.DAO THI MY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5242.66455		80.000		MBVCB.6992194896.NGUYEN THI CHI chuyen tien.CT tu 1035581989 NGUYEN THI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98457		500.000		299142.100924.131244.Chau gui cuu tro dong bao mien bac FT24254597471280
10/09/2024 5245.66457		500.000		MBVCB.6992197541.Ho tro mien bac khac phuc bao.CT tu 0561000607269 PHAM THANH LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69745		150.000		020097041509101312462024YmlC983593.69745 .131246.NGUYEN NGOC PHUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5189.70509		50.000		020097040509101312462024LTRQ018235.7050 9.131246.Vietcombank:0011001932418:PHAM ROAN PHUOC chuyen tien dong bao lu lut
10/09/2024 5218.97825		200.000		299194.100924.131245.TRAN THI PHUONG THAO chuyen ung ho nan nhan bi bao yagi FT24254431345151
10/09/2024 5389.70523		300.000		020097041509101312462024Zz3K984014.70523 .131247.cua it long nhieu cau cho moi chuyen nhanh qua a di da phat

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.70538		111.600		020097042209101312462024THQJ448152.7053 8.131247.Gui dong bao trong vung lu phia Bac a
10/09/2024 5243.66469		300.000		MBVCB.6992197059.LE THI TU TRINH ung ho dong bao.CT tu 1039721619 LE THI TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.97876		200.000		814392.100924.131240.LE THI KIM TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5390.69777		200.000		0200970422091013124720248NHR862370.6977 7.131248.NhaBBB ung ho khac phuc bao Yagi. Cau mong tat ca binh an
10/09/2024 5239.66471		200.000		MBVCB.6992196800.LE THI THUY chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao Yagi.CT tu 9973541839 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98528		1.000.000		299322.100924.131248.LE TU MY LIEN ung ho dong bao thiet hai bao Yagi FT24254146188906
10/09/2024 5244.66472		1.000.000		MBVCB.6992206049.KA DUNG chuyen tien.CT tu 0381000511293 KA THANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98535		200.000		465758.100924.131248.Dam Cam Van ung ho
10/09/2024 5387.69788		200.000		020097042209101312482024C2JI260795.69788. 131249.LE VAN TUAN ANH chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.98543		100.000		813794.100924.131244.PHAN THI MAI VI Chuyen tien
10/09/2024 5219.98544		200.000		299367.100924.131248.LE NHU CANH ung ho chia se cung dong bao FT24254951897092
10/09/2024 5389.69795		500.000		02009704220910131248202451U3671618.69795. 131249.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.98551		500.000		299371.100924.131248.LUONG THI HA chuyen tien ho tro dong bao kho khan FT24254038303248
10/09/2024 5213.98556		100.000		299384.100924.131249.Chung tay cuu tro ba con vung lu FT24254750347734
10/09/2024 5390.69802		200.000		0200970415091013125020241jVI984051.69802.1 31250.NGUYEN NGOC HAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.97935		29.000		814532.100924.131245.HOANG PHUONG MINH Chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.97938		200.000		339090.100924.131250.CHUNG VO THI KIM NGOC chuyen tien uh cac tinh tp bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5209.98563		17.539		383991.100924.131249.chuyen tien ung ho thien tai bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.97961		200.000		299449.100924.131250.Ung ho dong bao lu lut do bao so 3 FT24254597471772
10/09/2024 5219.97963		100.000		814569.100924.131246.HO NGUYEN PHUONG GIAO Chuyen tien
10/09/2024 5242.66482		200.000		MBVCB.6992197827.NGUYEN PHUNG HOAI PHUONG chuyen tien.CT tu 1024713996 NGUYEN PHUNG HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.66485		500.000		MBVCB.6992197848.ho tro bao yagi.CT tu 0671004110365 HUYNH KIM TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.66486		100.000		MBVCB.6992197996.NGUYEN NGOC KHANH VY chuyen tien.CT tu 0561000595175 NGUYEN NGOC KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99003		50.000		813875.100924.131249.NGUYEN NGOC MY TIEN Chuyen tien ung ho tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.98607		200.000		384079.100924.131252.Ung ho mien bac
10/09/2024 5239.66491		200.000		MBVCB.6992206956.ung ho mien Bac.CT tu 0511000427616 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99045		200.000		814603.100924.131247.NGUYEN VAN HOANG BACH Chuyen tien
10/09/2024 5216.98625		200.000		299590.100924.131252.Quyen gop cuu tro FT24254500045541
10/09/2024 5218.99057		200.000		299620.100924.131253.NGUYEN THUY LINH chuyen FT24254942262540
10/09/2024 5217.98630		500.000		465879.100924.131253.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5388.70664		150.526		0200970422091013125220246R6L730359.70664.131253.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut mien Bac
10/09/2024 5213.98645		200.000		299665.100924.131253.PHAN QUOC TIEP chuyen FT24254682074563
10/09/2024 5390.70680		500.000		0200970422091013125320249E35659387.70680.131234.NGUYEN TIEN NHAT QUANG chuyen tien cuu tro khac phuc vung lu
10/09/2024 5244.66500		50.000		MBVCB.6992198137.xin ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1917782917 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98658		100.000		813887.100924.131249.ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.66502		1.000.000		MBVCB.6992185184. ung ho cac vung bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1018866666 NGUYEN CANH THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70707		200.000		020097041509101312552024O5Qf984131.70707 .131236.NGUYEN THI TUYET MY chuyen tien
10/09/2024 5213.98696		200.000		299691.100924.131254.NGUYEN THI VAN chia se kho khan cung ca nuoc FT24254916180038
10/09/2024 5245.66507		500.000		MBVCB.6992198050.Dung gop cuu tro bao so 3.CT tu 0181003558525 DANG THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.99159		100.000		177738.100924.131255.UNG HO DONG BAO-100924-13:12:55 177738
10/09/2024 5389.70713		50.000		02009704220910131255202424W9979292.7071 3.131256.mong mng binh an
10/09/2024 5209.98727		1.000.000		339223.100924.131257.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5220.98739		100.000		299867.100924.131257.TRAN MINH ANH chuyen FT24254617580410
10/09/2024 5388.70747		200.000		0200970422091013125720241M79177920.70747 .131258.Nguyen Le Phuong Thao ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.70753		500.000		02009704220910131257202479D7235755.70753. 131238.Ngoc Thao Huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5387.69916		300.000		020097042209101312572024L7NV525851.69916 .131238.DAO THANH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5243.66518		500.000		MBVCB.6992183805.ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 9387113145 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69927		50.000		020097041509101312592024ofvH983796.69927. 131259.Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5212.98762		200.000		991946.100924.130536.Le thi thuy duong ck cua it long nhieu a
10/09/2024 5017.99265		200.000		384330.100924.131258.Ngo Thanh Hang ung ho dong bao qua bao yagi
10/09/2024 5242.66521		150.000		MBVCB.6992198496.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien ung ho ho tro ba con mien nui phua Bac.CT tu 0781000503797 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69938		100.000		0200970422091013125920242BI4801168.69938. 131300.DINH NGUYEN MINH THU chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.69941		222.222		020097042209101312592024ZBNV827693.6994 1.131300.UNG HO DONG BAO CON BAO SO 3
10/09/2024 5212.99300		200.000		814918.100924.131258.xe nuoc En ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.98802		500.000		177845.100924.131301.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-13:13:00 177845
10/09/2024 5240.66527		100.000		MBVCB.6992196511.CHU THI HUONG GIANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000432300 CHU THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99345		111.000		300102.100924.131301.Mot chut tam long ung ho nguoi dan vung kho khan FT24254001362050
10/09/2024 5215.98823		200.000		300066.100924.131300.Thu Ha Cong Minh ung ho khac phuc bao lu FT24254423410060
10/09/2024 5078.67459		1.000		MBVCB.6992207714.NGUYEN SON HAI DUC chuyen tien.CT tu 9918858685 NGUYEN SON HAI DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.66530		300.000		MBVCB.6992197781.GD ba Pham Thi Ngoc, so 6 Phung Hung - Hoan Kiem HN quyen gop cuu tro bao lu.CT tu 0011004081742 BUI HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99364		200.000		300123.100924.131301.Phuong Khanh chuyen FT24254410773771
10/09/2024 5209.99392		200.000		300183.100924.131302.Quyen gop chia se kho khan dot bao Yagi FT24254766750025
10/09/2024 5189.70856		50.000		020097042209101313022024Z8SP769672.70856 .131303.PHAM THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5387.69988		200.000		020097042209101313022024DY4V320260.6998 8.131303.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.99411		100.000		148557.100924.131303.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5220.98870		200.000		300232.100924.131303.LE THI THU HUYEN ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi FT24254466120895
10/09/2024 5389.70894		50.000		020097041509101313052024YC8v983893.70894 .131245.ung ho ba con vung lu mien bac
10/09/2024 5189.71004		1.000.000		020097042209101313042024L9T0384766.71004. 131305.LY LAN LINH chuyen tien ho tro dong bao lu lut sat lo
10/09/2024 5245.66541		200.000		MBVCB.6992207975.LUONG VU MINH TUAN giup do dong bao bi thien thai.CT tu 0481000900097 LUONG VU MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.70901		1.000.000		0200970422091013130420247WU8792522.7090 1.131305.cau mong moi nguoi binh an tai qua nan khoi
10/09/2024 5216.99464		100.000		339418.100924.131305.Ho tro cac tinh phia Bac chiu anh huong bao lut
10/09/2024 5389.70917		100.000		0200970422091013130520244B8I408400.70917. 131306.Doan Thi Thu Hoai ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5220.99478		200.000		815125.100924.131302.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5189.71030		100.000		020097041509101313062024O08y983925.71030 .131258.NGUYEN THI ANH gop suc chung tay giup do khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.98932		200.000		815048.100924.131258.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.99503		300.000		816051.100924.131303.NGUYEN THI THUY LINH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.99535		500.000		339458.100924.131307.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5243.66561		100.000		MBVCB.6992208241.Hoang Duy, Thien Trinh ung ho dong bao .CT tu 1023964954 HUYNH NGOC THIEN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.99567		500.000		385012.100924.131307.Tran Thi Le Xuan chuyen tien ung ho con bao so 3
10/09/2024 5390.70999		4.000.000		020097041509101313102024VrUw984332.70999 .131310.Pho xao phu my 45b bat dan ung ho nguoi dan bao yagy
10/09/2024 5245.66562		1.000.000		MBVCB.6992208120.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien.CT tu 9816091996 NGUYEN THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.99604		500.000		814840.100924.131255.THUY VY UNG HO KHAC PHUC THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5189.71073		50.000		020097040509101313102024MKQO019021.710 73.131310.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5241.66564		500.000		MBVCB.6992199130.LY THUC NHI chuyen tien ung ho lu lut sau bao yagi.CT tu 0561000552281 LY THUC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99612		100.000		339536.100924.131310.LE HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.72015		2.000.000		020097041509101313112024UxoF984512.72015 .131311.con xin ho tro mot it cho nhung noi xay ra bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.21		300.000		367400.100924.131311.IBFT Chia se cung dong bao
10/09/2024 5215.99638		200.000		815140.100924.131302.ung ho vung lu phia bac
10/09/2024 5217.99649		2.000.000		300658.100924.131310.Dang Hai Yen ho tro dong bao lu lut FT24254709215081
10/09/2024 5218.99663		200.000		300732.100924.131312.TRAN THI THU GIANG chuyen ung ho dong bao vung lu FT24254327158303
10/09/2024 5216.99660		1.000.000		300723.100924.131311.NGUYEN THI HOA va NGUYEN DUC MINH xin dong gop ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254060197078
10/09/2024 5243.66574		200.000		MBVCB.6992208481.DUONG THI MAI CHI chuyen tien.CT tu 1021181684 DUONG THI MAI CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72082		100.000		020097042209101313122024RBC7506076.72082 .131313.ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5390.71115		200.000		0200970405091013131320240DRK019110.7111 5.131313.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI ANH THU chuyen tien Mong mien Bac binh an.
10/09/2024 5189.72107		100.000		0200970422091013131320244FZQ921729.72107 .131314.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.99725		5.000.000		367390.100924.131314.IBFT Le Quan Minh ung ho bao lu
10/09/2024 5212.82		500.000		300824.100924.131313.NGO NGUYEN UYEN PHUONG - Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254602797884
10/09/2024 5220.90		50.000		385880.100924.131314.Nguyen Huynh Gia Han chuyen tien ung ho
10/09/2024 5242.66583		100.000		MBVCB.6992208094.VO THI Y NHI chuyen tien.CT tu 0431000224874 VO THI Y NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71151		10.000.000		020097041509101313162024ltbQ984411.71151. 131256.bui thi nga goi cuu tro bao yagi
10/09/2024 5209.99780		100.000		385940.100924.131315.DANG THI MINH KHANH sinh vien khoa Ngon ngu hoc HCMUSSH chuyen tien cuu ho nguoi dan thiet hai sau bao yagi va lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.72145		1.000.000		020097041509101313162024V3oR984416.72145 .131316.HO TRO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5189.72147		200.000		020097042209101313152024AFW9594079.7214 7.131256.NGUYEN THI THANH TAM chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.99791		300.000		300944.100924.131315.LE HUYEN TRANG chuyen ung ho FT24254880500011
10/09/2024 5390.72159		500.000		020097042209101313162024DK0A172090.7215 9.131317.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.99809		50.000		367164.100924.131316.IBFT Hien Thao ung ho cuu tro ba con
10/09/2024 5161.72142		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2454745.20240910.66492454745-0397165142_F an GERDNANG gop suc ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.120		300.000		815204.100924.131305.NGUYEN XUAN TRUNG ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5216.99815		200.000		339662.100924.131317.Tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5215.129		500.000		300932.100924.131315.9975 Mart chia se tu tam FT24254000889032
10/09/2024 5388.72172		100.000		020097042209101313162024E8LM627133.7217 2.131317.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU DE VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5218.132		20.000		815366.100924.131313.VU THI NHU QUYNH ung ho cac tinh dong bao bao lu
10/09/2024 5161.72145		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1551225.20240910.66491551225-0353844864_T HUY THI HONG HANH san se yeu thuong chuc mn vuot qua bao binh an
10/09/2024 5209.99886		100.000		301114.100924.131318.Ung ho dong bao lu lut FT24254793287539
10/09/2024 5242.66604		200.000		MBVCB.6992208859.Ung ho nhan dan chong lu.CT tu 0451000447049 NGUYEN THI NGOC MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.72151		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2453958.20240910.66492453958-0393091587_L UC NGAN CHAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.66605		200.000		MBVCB.6992208688.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0181003475031 HUYNH THI HONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.72282		100.000		020097042209101313192024B5PU182891.72282 .131321.Chung tay ho tro dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5245.66605		500.000		MBVCB.6992208350.THU HA chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 0481000656354 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.202		1.000.000		339780.100924.131321.TU TIEU NHA ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.66609		300.000		MBVCB.6992199719.TRAN THUY QUYNH chuyen tien ung ho.CT tu 9865044720 TRAN THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.72157		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2160288.20240910.66492160288-0795405683_T RAN MINH DAT chuyen tien
10/09/2024 5161.72158		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2455992.20240910.66492455992-0925143070
10/09/2024 5388.72319		2.000.000		020097042209101313222024R4B3220886.72319 .131323.Vo chong con xin gui chut tam long toi ba con sau con bao chuc ba con binh an va nhieu suc khoe
10/09/2024 5161.72164		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1551300.20240910.66491551300-0934054976_N GO LE TRUNG NGHIA Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.241		73.529		803865.100924.131323.LE XUAN DUONG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5161.72169		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2454586.20240910.66492454586-0337240044_N goc Linh ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5245.66621		200.000		MBVCB.6992200029.ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 0101001085802 TRAN THI HONG NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.260		100.000		816491.100924.131320.DO THI THU HUONG Chuyen tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5217.265		1.000.000		368248.100924.131324.IBFT Con Gui cho Dong Bao MienBac
10/09/2024 5389.71261		300.000		0200970422091013132420246K3B444520.71261 .131325.Cau mong dong bao mien Bac duoc binh an som khac phuc hau qua thien tai on dinh cuoc song.
10/09/2024 5240.66625		50.000		MBVCB.6992199657.quyen gop.CT tu 1031014057 DANG THI BE KHOE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1082		10.000		808000.100924.131324.NGUYEN HONG PHUC chuyen tien ung ho lu Mien bac
10/09/2024 5215.1103		400.000		289887.100924.131325.TRINH NGOC ANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5218.1105		100.000		178256.100924.131434.SINH VIEN PHAM THI HUYNH NHU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:13:25 178256

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.66630		100.000		MBVCB.6992209506.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0561000631343 NGUYEN THI NGOC THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1130		2.000.000		301452.100924.131325.Ung ho dong bao lu lut FT24254429549704
10/09/2024 5213.1133		200.000		301537.100924.131326.ung ho ng dan trong bao yagi FT24254875378017
10/09/2024 5209.1136		200.000		301517.100924.131326.SamSua uh khac phuc thien tai FT24254997440115
10/09/2024 5242.66634		50.000		MBVCB.6992199345.Chau xin gop mot chut tien ho tro dong bao a.CT tu 1048495949 Nguyen Huong Giang toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.342		200.000		301622.100924.131327.Quyen gop ung ho cac tinh bi bao lu FT24254873393311
10/09/2024 5212.1198		500.000		339931.100924.131328.Gui ung ho dong bao bi thiet hai bao
10/09/2024 5216.351		100.000		301644.100924.131328.Ung ho bao YaGi FT24254146190912
10/09/2024 5215.1208		200.000		301649.100924.131328.TRAN THU HIEN chuyen FT24254364587958
10/09/2024 5189.72458		500.000		020097042209101313272024U8QO981995.7245 8.131328.LE MAI TRINH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.1227		500.000		301666.100924.131328.DAO THI HONG THAM chuyen con xin gop chut suc luc nho be, hi vong dong bao se som vuot qua doan kho khan nay, con cam on mat tran to quoc VN FT24254264156031
10/09/2024 5220.366		100.000		816589.100924.131324.NGUYEN VAN DAT Chuyen tien
10/09/2024 5217.1240		100.000		301696.100924.131328.HO THI NHU THUY cua it long nhieu a FT24254220787850
10/09/2024 5161.72191		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1492372.20240910.66491492372-0932003270_H UYNH THI CHUC THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.72198		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2455664.20240910.66492455664-0392566814_B UI MINH DUC ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5218.1261		100.000		815532.100924.131320.Ung ho nguoi dan cac tinh bi anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.66647		500.000		MBVCB.6992199210.LY MONG THUY NGAN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0481000583609 LY MONG THUY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.66650		10.000		MBVCB.6992200484.VO TAN LUONG chuyen tien.CT tu 9921718659 VO TAN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1304		100.000		123085.100924.131331.Nguyen Thi May chuyen tien
10/09/2024 5213.1334		200.000		816553.100924.131323.HOANG THU HUYEN Chuyen tien ung ho ng dan vung anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.415		70.000		816681.100924.131328.NONG XUAN DAT Chuyen tien ung ho ba con chiu bao lu
10/09/2024 5218.1338		50.000		815704.100924.131329.Chia se dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.72555		500.000		020097042209101313322024XP1U197866.7255 5.131313.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.1341		100.000		368386.100924.131332.IBFT Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.66660		200.000		MBVCB.6992200428.ung ho khac phuc hau qua bao YaGi.CT tu 9366133788 BUI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1369		1.000.000		301876.100924.131331.Ung ho dong bao bao lu vuot qua bao Yagi FT24254993070444
10/09/2024 5216.1389		500.000		301991.100924.131333.NGUYEN HA LE FT24254410776110
10/09/2024 5216.454		291.297		340027.100924.131334.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5218.1411		500.000		301950.100924.131332.Gia dinh chau Bao Han ung ho dong bao lu lut FT24254241285010
10/09/2024 5217.437		30.000		804575.100924.131333.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.477		50.000		302048.100924.131334.TRAN THANH PHUONG chuyen FT24254709216882
10/09/2024 5389.71380		1.000.000		020097042209101313342024LTJL914684.71380. 131335.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.71389		100.000		020097041509101313362024JLLQ985182.71389 .131316.CAO THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5209.1460		75.000		466771.100924.131336.LE QUANG NINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.495		200.000		302098.100924.131335.Mong moi nguoi binh an FT24254001364563

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.1480		500.000		302114.100924.131335.Ung ho dong bao mien bac FT24254150861093
10/09/2024 5388.72658		300.000		020097042209101313352024VYIV286109.72658 .131336.ung ho vung mua bao
10/09/2024 5388.71400		500.000		020097041509101313362024FVOC984937.7140 0.131336.DUONG VAN THUC ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5390.71406		100.000		020097042209101313362024HA93413895.7140 6.131317.DOAN THI SAM chuyen tien
10/09/2024 5387.72722		200.000		020097041509101313392024eY13985233.72722. 131339.ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yaki. mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.1536		3.000.000		302222.100924.131337.NGO THI NHAT TUYET chuyen tien ung ho khac phuc bao Yaki FT24254286895551
10/09/2024 5216.533		200.000		340119.100924.131338.VU VAN DUNG chuyen tien ung ho ba con thiet hai do bao lu
10/09/2024 5214.547		300.000		462239.100924.131340.Ung ho dong bao chiu thiet hai a
10/09/2024 5239.66682		50.000		MBVCB.6992200888.ung ho nguoi dan vung lu va vung bi anh huong .CT tu 1034623895 NGUYEN DANG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1598		100.000		340173.100924.131340.Ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5017.1614		20.000		808909.100924.131339.gop it tam long mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.71464		1.000.000		020097042209101313412024STCX912403.7146 4.131342.NGUYEN THI TRUC THUY
10/09/2024 5388.72797		50.000		020097042209101313412024ZP1S444775.72797 .131342.DOAN TUNG LAM chuyen tien
10/09/2024 5388.72794		200.000		020097041509101313422024v98F985269.72794. 131333.ung ho cac tinh chiu thiet hai bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.1673		30.000		267568.100924.131342.TRAN GIA MY chuyen tien
10/09/2024 5212.1683		50.000		302262.100924.131338.TRINH VIET ANH ung ho dong bao bi lu lut FT24254206363182
10/09/2024 5017.607		50.000		387816.100924.131342.Hoang Thao Nga chuyen khoan
10/09/2024 5217.1708		300.000		815894.100924.131337.HOANG THI THUY DUONG Chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5017.628		1.000.000		302474.100924.131342.TA HONG ANH chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 FT24254510113899

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.66701		1.000.000		MBVCB.6992201191.LE THI THU chuyen tien cuu tro lu lut mien bac.CT tu 0201000577792 LE THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.66705		1.000.000		MBVCB.6992200925.LE NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1030238486 LE NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.66706		500.000		MBVCB.6992210581.BUI THI PHUONG MAI chuyen tien.CT tu 0491000178216 BUI THI PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.667		300.000		816935.100924.131339.HOANG DIEU LINH Chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5241.66707		50.000		MBVCB.6992210289.Dieu Linh chuyen tien tu thien.CT tu 1017920343 NGUYEN THI DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.1816		20.000		809307.100924.131345.NGUYEN THI CAM LY chuyen tien
10/09/2024 5219.688		20.000		387461.100924.131346.TRAN HO TAI chuyen tien ung ho. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.1846		100.000		815965.100924.131340.CHU THI HUE Chuyen tien
10/09/2024 5017.700		900.000		302722.100924.131346.Gia dinh KHUU PHU QUI tp Thu Duc gop mot chut chung tay ho tro dong bao FT24254970886703
10/09/2024 5209.1858		100.000		816926.100924.131338.ung ho mien Bac
10/09/2024 5017.728		500.000		302692.100924.131346.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254147778390
10/09/2024 5213.736		500.000		206663.100924.131348.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5387.72980		200.000		020097040509101313492024R3UB020286.7298 0.131329.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LE THAO PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.66725		50.000		MBVCB.6992210390.TONG KHANH LINH ung ho dong bao chong bao lu.CT tu 1025257147 TONG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1948		50.000		302876.100924.131349.NGUYEN DUC THANG chuyen FT24254784312104
10/09/2024 5212.1950		50.000		387591.100924.131349.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.762		500.000		302894.100924.131349.VU BAO CHAU Ung ho dong bao FT24254878604688

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.66727		1.100		MBVCB.6992210710.BUI MINH LONG chuyen tien.CT tu 1050169419 BUI MINH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71577		50.000		020097042209101313492024ZDNB667237.7157 7.131350.em la hoc sinh nen co chut tam long nho ung ho cac tinh bi bao lu a . chuc cac co di chu bac anh chi som vuot qua a
10/09/2024 5217.785		200.000		302950.100924.131350.Gd 3B gop 1 chut ba con khac phuc sau lu FT24254410777416
10/09/2024 5078.67704		200.000		MBVCB.6992201636.NGUYEN NHAT LE chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao yaki.CT tu 0691000392412 NGUYEN NHAT LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.2012		200.000		388666.100924.131351.Tran Thi Bao Tram chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao lu
10/09/2024 5220.800		100.000		340422.100924.131351.Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5240.66738		100.000		MBVCB.6992201658.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien.CT tu 1029852623 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2061		100.000		815885.100924.131337.Cuu tro
10/09/2024 5078.67714		500.000		MBVCB.6992210742.NGUYEN VAN TIEN ung ho cuu tro sau bao Yagi.CT tu 0021000408287 NGUYEN VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2115		500.000		303153.100924.131354.ung ho dong bao mien bac bi bao lu FT24254536010508
10/09/2024 5239.66749		100.000		MBVCB.6992211224.NGUYEN NGOC TUAN ung ho dong bao.CT tu 1020078388 NGUYEN NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.2138		300.000		114120.100924.131355.Cuu Tro Dong Bao Mien Bac Than Yeu
10/09/2024 5219.876		10.441		806277.100924.131355.TRINH THUY LINH ung ho cac tinh thanh khac phuc bao
10/09/2024 5189.71644		200.000		0200970422091013135520241Y4V974058.71644 .131356.LUU THI TUYET ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.66751		100.000		MBVCB.6992210950.ung ho ba con bi bao lu.CT tu 1015035097 NGO ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.66753		100.000		MBVCB.6992201616.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9906457190 PHAM NGOC LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.888		25.000		303244.100924.131355.LE TUAN ANH ho tro dong bao khac phuc hau qua do bao Yagi FT24254997441311
10/09/2024 5219.2165		30.000		806346.100924.131355.HOANG THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5078.67730		50.000		MBVCB.6992210611.MINH TRUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0071001203773 DANG VUONG MINH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.66755		1.000.000		MBVCB.6992201973.Cuu tro mien bac.CT tu 1327484926 NGUYEN VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.66755		50.000		MBVCB.6992210498.PHAM THI BACH TUYET chuyen tien ung ho khac phuc sau bao.CT tu 0071001180133 PHAM THI BACH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.73139		30.000		020097041509101313572024eQdx985794.73139. 131337.ung ho dong bao gap kho khan lu lut sat lo
10/09/2024 5219.914		200.000		818020.100924.131342.DOAN THI LIEN ung ho cac tinh gap kho khan bao lu a. Con mong la minh se gop mot phan nho de ho tro moi nguoi vuot qua dot bao lu nay a.
10/09/2024 5241.66757		500.000		MBVCB.6992211294.HA NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 9976628826 HA NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.72313		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1926890.20240910.66491926890-0969671886_N GUYEN THU DIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.2207		200.000		817252.100924.131350.FAN ST SON THACHxNEKO LE ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.73144		500.000		020097042209101313562024NE4Q976467.7314 4.131357.NGUYEN THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5219.2224		111.000		303349.100924.131357.NGUYEN GIA BAO ung ho bao lu ba con FT24254783768749
10/09/2024 5388.73172		100.000		020097040509101313582024IGXS020554.73172 .131358.Vietcombank:0011001932418:mong tat ca moi nguoi duoc binh an va co gang qua con bao
10/09/2024 5212.2253		100.000		340557.100924.131358.Cuu tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.2285		1.000.000		303428.100924.131358.NGUYEN DINH MANH chuyen FT24254564086510
10/09/2024 5388.73204		3.000.000		020097042209101313592024B2MD762219.7320 4.131400.noi xa con xin duoc gop suc cuu tro dong bao VN
10/09/2024 5189.73208		300.000		020097041509101314002024MXfk985847.7320 8.131340.NGHIEM KHANH HA chuyen tien
10/09/2024 5240.66769		500.000		MBVCB.6992211191.NGUYEN THI THANH HA chuyen tien ung dong bao chiu hau qua cua bao YAGI.CT tu 1024912557 NGUYEN THI THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.973		500.000		340588.100924.131400.Ung ho dong bao bi anh huong cua lu
10/09/2024 5220.2352		1.000.000		818353.100924.131357.HOANG THI TRANG Chuyen tien VietNam co len
10/09/2024 5220.2355		50.000		467347.100924.131401.NGUYEN ANH DUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.66772		500.000		MBVCB.6992210896.Dung Sacly ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001353091 NGUYEN THI THAO MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.2343		100.000		368754.100924.131401.IBFT Ung ho bao lu Yagi
10/09/2024 5240.66772		200.000		MBVCB.6992201389.Quin chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0191000362231 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2375		200.000		817291.100924.131352.LE THI PHUONG ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.2405		100.000		369211.100924.131402.IBFT VO DANG MINH THU ung ho tien cuu tro
10/09/2024 5161.72352		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2550531.20240910.66492550531-0983375216_K IEU KHANH NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.71750		500.000		020097041509101314032024EnYJ986088.71750. 131343.PHAM DUY HIEU ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5161.72358		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2141981.20240910.66492141981-0826416707_U ng ho bao lu
10/09/2024 5220.2433		400.000		069100.100924.131344.NGO THI KHANH LY Chuyen tien
10/09/2024 5189.73289		200.000		020097042209101314032024LD05474423.73289 .131403.mot chut tam long den nguoi dan vung lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.71756		200.000		020097041509101314032024PEfo985921.71756. 131404.ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5243.66786		1.000		MBVCB.6992211998.NGUYEN VAN THAI chuyen tien.CT tu 1016806432 NGUYEN VAN THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.66787		100.000		MBVCB.6992211748.DOAN THI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0181003532388 DOAN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.2491		2.000.000		303737.100924.131403.HOANG THI LE LINH chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254771063617
10/09/2024 5215.3075		1.000.000		303784.100924.131404.Ho tro dong bao mien bac bao so 3 FT24254001366758
10/09/2024 5161.72369		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2550979.20240910.66492550979-0948441203_c on Truc Quynh ung ho duoc mot it de mong ba con binh an
10/09/2024 5219.2517		500.000		303826.100924.131404.Ung ho dong bao kho khan vung lu FT24254112490038
10/09/2024 5213.3082		100.000		303819.100924.131404.NGUYEN DUY THIEN chuyen FT24254614144027
10/09/2024 5017.2528		500.000		303856.100924.131405.UNG HO KHAC PHUC HAU BAO YAGI FT24254001366839
10/09/2024 5218.3091		500.000		303880.100924.131405.Tran Quoc Thien FT24254875380042
10/09/2024 5214.3094		100.000		818417.100924.131401.cua it long nhieu, cung lan toa giup do ae mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.66796		100.000		MBVCB.6992211150.chung tay gop phan ung ho lu lut mien bac.CT tu 0821000149465 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71808		200.000		020097041509101314082024jpbg986139.71808. 131408.NGUYEN HONG NHUNG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.2563		10.000		389704.100924.131406.Truong Thi Diu Hien chuyen tien
10/09/2024 5212.2594		100.000		304045.100924.131408.vva FT24254782815240
10/09/2024 5213.2596		2.000.000		206862.100924.131407.NGUYEN THANH DUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5214.3138		1.091.992		067375.100924.131323.Fan Soobin Hoang Son ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.2617		1.000.000		206864.100924.131408.ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.3101		150.000		389679.100924.131406.Le Thi Thuy chuyen tien ung dong bao thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5219.2642		200.000		467555.100924.131409.Ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5216.3161		200.000		149592.100924.131409.ZP242540149592 240910000377090 Ung ho cuu tro dong bao bi bao lu Yagi
10/09/2024 5216.2668		50.000.000		179191.100924.131410.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:14:09 179191
10/09/2024 5387.71840		500.000		020097040509101314102024HE5X020973.7184 0.131410.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5214.2701		50.000		389416.100924.131410.Hoang Thi Van chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.3195		1.091.991		389428.100924.131411.Ung ho cac tinh bao lu Yagi
10/09/2024 5239.66816		163.000		MBVCB.6992202817.LE VIET HOANG chuyen tien.CT tu 9392089003 LE VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3234		1.000.000		304240.100924.131411.TRAN THI VAN chuyen FT24254556165205
10/09/2024 5209.2767		1.000.000		304314.100924.131412.Vi nuoc vi dan FT24254782815573
10/09/2024 5389.71874		250.000		0200970422091013141220247IW7524473.71874 .131413.VIET NAM co len nhe
10/09/2024 5218.3258		500.000		304394.100924.131414.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra FT24254766755380
10/09/2024 5389.73517		1.000.000		02009704050910131415202416Q7021113.73517. 131415.Vietcombank:0011001932418:HA TRINH chia se chut tam long gui den ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5212.2850		500.000		442553.100924.131405.CAO HO MY LINH chuyen khoan UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO LU
10/09/2024 5244.66829		500.000		MBVCB.6992202569.gd be Nguyen Ngoc Khanh Ngan gui ung ho dbao cac tinh bi bao so 3.CT tu 0371000486253 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.2873		100.000		818635.100924.131411.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.2876		500.000		304499.100924.131415.Ung ho dong bao Viet Nam FT24254224546501
10/09/2024 5214.2902		100.000		304550.100924.131416.NGUYEN THI NGOC chuyen FT24254816027202

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.2911		2.000.000		239699.100924.131417.Kevin Minh chung tay huong ve mien Bac
10/09/2024 5216.2912		200.000		467681.100924.131416.cua it long nhieu. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.3321		500.000		390066.100924.131416.E xin ung ho chut it tam long cho ba con vung lu
10/09/2024 5241.66838		1.000.000		MBVCB.6992203381.LE PHUONG LY ung ho ba con bao lu Yagi.CT tu 0011004128569 LE PHUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3339		100.000		304622.100924.131417.Nguyen bach gia tram ho duoc binh an qua con bao lu FT24254028455689
10/09/2024 5215.3341		100.000		304629.100924.131417.Mot phan nho FT24254119485774
10/09/2024 5244.66839		200.000		MBVCB.6992203187.Ung ho dong bao mien bac vuot qua lu lut.CT tu 0401001334977 NGUYEN THI MY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.2957		500.000		304658.100924.131418.Mong dong bao vuot qua FT24254343738089
10/09/2024 5217.3356		100.000		340962.100924.131419.ung ho
10/09/2024 5214.3358		150.000		340948.100924.131419.Chung tay khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5215.3370		20.000		811671.100924.131419.HA THAO TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.73565		60.000		020097042209101314172024HT5D125582.7356 5.131358.CEO TopIlike entertainment ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.2998		500.000		304731.100924.131419.VU CONG THIEN chuyen ung ho dong bao bi bao lu FT24254808273716
10/09/2024 5388.71968		1.000.000		020097042209101314192024FHJ1919199.71968. 131420.NGUYEN LE THUY
10/09/2024 5242.66847		50.000		MBVCB.6992203467.NGUYEN DUY PHUONG chuyen tien .CT tu 1021303405 NGUYEN DUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3396		1.000.000		467762.100924.131419.CAO XUAN HIEU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.3399		30.000		817991.100924.131416.NGUYEN HUY HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5213.4029		100.000		462396.100924.131420.Gui ba con dong bao vung bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.73646		200.000		020097041509101314212024KZWs986665.7364 6.131413.THAN THI HAI YEN UNG HO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.3409		10.000		811791.100924.131420.VU VAN HONG chuyen tien
10/09/2024 5218.4042		100.000		390787.100924.131420.ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.73652		300.000		020097041509101314212024yFF8986317.73652. 131421.ung ho dong bao to quoc viet nam
10/09/2024 5390.73653		50.000		020097042209101314202024K8U4288730.73653 .131413.DO PHUONG THAO chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5217.4051		200.000		304845.100924.131421.TO KHANH LINH chuyen ung ho bao lu FT24254614145332
10/09/2024 5241.66854		30.000		MBVCB.6992212216.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao mua bao lu.CT tu 1028117603 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4067		50.000		390247.100924.131421.Fan Ninh Duong Story chung tay khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5215.4098		200.000		179458.100924.131423.EM DONG GOP CHUT IT CHO BA CON O VUNG GAP BAO,HI VONG MOI NGUOI BINH AN-100924-13:14:22 179458
10/09/2024 5078.67854		200.000		MBVCB.6992212911.DUONG THI CAM HA chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0281000405675 DUONG THI CAM HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.74036		100.000		020097042209101314232024UCU276642.7403 6.131404.Ung ho ba con Mien Bac mong moi nguoi vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5239.66862		500.000		MBVCB.6992211396.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI.CT tu 1021289601 PHAN THI CAM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4113		50.000		304997.100924.131423.VO PHUONG ANH ung ho FT24254891315193
10/09/2024 5161.72432		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2552957.20240910.66492552957-0942548777_V an Ha fan Ninh Duong story ung ho dong bao
10/09/2024 5189.73711		1.000.000		020097041509101314242024RljP986350.73711.1 31424.chia se voi dong bao lu
10/09/2024 5215.4132		100.000		305008.100924.131424.Ung ho bao lu FT24254618071464

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.73716		100.000		020097042209101314242024MGWC790733.737 16.131405.NGUYEN THI PHUONG TU tam long nho ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5212.4143		200.000		179543.100924.131424.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:14:24 179543
10/09/2024 5214.4160		500.000		305066.100924.131424.Co len nhe Viet Nam FT24254490864740
10/09/2024 5218.4164		100.000		305069.100924.131424.Gia dinh pho Hai Xi ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254424098718
10/09/2024 5209.3492		1.000.000		071751.100924.131415.Trieu Vinh Kien quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.67859		1.000.000		MBVCB.6992212813.cuu tro dong bao bi lu lut va bao Yagi.CT tu 0111000328529 LUONG THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4202		40.000		812123.100924.131426.NGOC DAO UNG HO DONG BAO BAO YAGI
10/09/2024 5189.73767		1.000.000		0200970422091013142620243IPK247882.73767. 131427.ung ho
10/09/2024 5216.4230		100.000		179621.100924.131427.NGUYEN KHANH HOA DONG GOP KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO LUT-100924-13:14:27 179621
10/09/2024 5390.74087		300.000		020097042209101314272024YS37153569.74087. 131428.Ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut bao Yagi
10/09/2024 5209.3548		500.000		305250.100924.131428.Huong ve mien bac FT24254872029177
10/09/2024 5242.66876		500.000		MBVCB.6992197965.Hoai Nam ung ho ba con bao lu thien tai ..CT tu 9835547499 NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3554		4.000		812161.100924.131426.TRUONG DUC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.3556		300.000		818845.100924.131422.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5242.66878		1.000.000		MBVCB.6992204073.NGUYEN DANG QUANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0011004455154 NGUYEN DANG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3570		300.000		819226.100924.131424.cuu tro dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5239.66881		300.000		MBVCB.6992212941.TRAN THI NHU QUYNH chuyen tien ung ho.CT tu 1022856565 TRAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.4295		190.000		113490.100924.131429.ung ho nguoi dan sau con bao
10/09/2024 5213.4300		200.000		390519.100924.131429.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5245.66885		200.000		MBVCB.6992212793.ung ho mien bac.CT tu 0181003487976 NGUYEN THI MAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.4336		50.000		305390.100924.131430.Gia dinh Muoi ung ho khac phuc sau bao lu FT24254611861988
10/09/2024 5216.4353		200.000		341229.100924.131432.ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5215.4361		200.000		305450.100924.131431.Sinh vien gop suc nho FT24254241289493
10/09/2024 5390.73879		200.000		020097042209101314322024PS3L664686.73879. 131432.ung ho ba con mien lu
10/09/2024 5244.66887		50.000		MBVCB.6992213273.DUONG THI THU chuyen tien.CT tu 0731000919970 DUONG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74159		1.000.000		020097041509101314332024ZMTN986471.741 59.131425.ung ho dong bao. co len
10/09/2024 5215.3670		500.000		179723.100924.131433.NGUYEN NGOC BAO TRAN chuyen khoan-100924-13:14:33 179723
10/09/2024 5214.4415		100.000		305553.100924.131433.ung ho tinh thanh bao lu FT24254694117688
10/09/2024 5189.73907		100.000		0200970422091013143320247SHA582310.7390 7.131414.UNG HO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5214.4442		500.000		341265.100924.131435.Ung ho ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.3704		300.000		369155.100924.131435.IBFT NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut Yangi
10/09/2024 5214.3707		200.000		819406.100924.131431.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5387.74202		500.000		020097040509101314362024LXLP021751.74202 .131436.Vietcombank:0011001932418:HO HA LONG chuyen tien
10/09/2024 5220.4493		500.000		477584.100924.131436.ISL20240910131436052-Uyen Le ViBa ung ho ba con bao YAGI
10/09/2024 5220.3736		100.000		305707.100924.131435.DIEN GIANG THAI chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254070028688
10/09/2024 5161.72472		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2554543.20240910.66492554543-0397165142_F an Doan The Vinh gop suc ung ho dong bao khac phuc bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.73954		1.000.000		020097042209101314362024OZM5429748.7395 4.131437.VU MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5240.66889		500.000		MBVCB.6992213500.THU CUC chuyen tien huong ve mien Bac ae ruot thit, ho trong dong bao vung lu khac phuc sau bao Yagi.CT tu 9965777762 LE THI THU CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3762		1.000.000		369722.100924.131437.IBFT NGUYEN THI HONG HUE 0904227719 Ho tro nguoi dan bi thiet hai do bao so 3 YAGI mong ba con vuot qua kho khan thuong nguoi dan nhieu
10/09/2024 5220.3767		1.000.000		305834.100924.131437.Ung ho dong bao chiu anh huong mua lu FT24254343739456
10/09/2024 5213.4536		100.000		391406.100924.131437.Tien Zach ung ho ba con
10/09/2024 5213.3777		30.000		468200.100924.131439.Ung ho dong bao bi bao YAGI
10/09/2024 5213.3796		200.000		207173.100924.131439.ungho cuu tro ba con luluc sat lo dat
10/09/2024 5209.3794		10.000		820040.100924.131434.BUI THI HUYEN DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5216.3806		200.000		305919.100924.131439.Ung ho dong bao bao lut FT24254273567657
10/09/2024 5215.4597		10.000.000		305971.100924.131440.LA TAY ANH ung ho que huong viet nam FT24254936805509
10/09/2024 5213.3820		100.000		819298.100924.131427.UNG HO CAC TINH THANH THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5245.66926		300.000		MBVCB.6992204292.TRAN THI THANH HIEN chuyen tien.CT tu 1016704358 TRAN THI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74278		200.000		020097042209101314402024JB7R520650.74278. 131441.LE THI THUY TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.4622		300.000		306001.100924.131440.NGUYEN DUC TOAN chuyen tien ung ho dong bao FT24254187808825
10/09/2024 5215.4631		300.000		306010.100924.131440.HO THI KIM ung ho dong bao bi thiet hai do bao FT24254074798962
10/09/2024 5209.4636		100.000		306027.100924.131441.Chong Ngoc Dung chia se cung dong bao FT24254682081689
10/09/2024 5189.74290		500.000		02009704220910131441202495DH437132.74290 .131441.DO PHUONG ANH ung ho ba con mien lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.66931		1.000.000		MBVCB.6992213648.LEE SOO YOUNG CK UNG HO THIET HAI CUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0321000672951 TRAN HAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.75005		200.000		0200970422091013143920242PXQ145673.7500 5.131420.ung ho 1 thung my a
10/09/2024 5240.66935		100.000		MBVCB.6992204676.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi.CT tu 0381000543611 NGUYEN LE PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.75062		500.000		020097042209101314422024M4IC437439.75062 .131443.CAO THI KHUYEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5220.4688		200.000		306113.100924.131442.TRINH NGOC THACH FT24254187808997
10/09/2024 5220.4687		300.000		820145.100924.131439.HO THI THU TRANG Chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5390.74320		1.000.000		020097042209101314422024DMI830648.7432 0.131443.UNG HO KHAC PHUC BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5161.72494		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2551346.20240910.66492551346-0769170590_u ng ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.3892		500.000		306157.100924.131443.Huyen Trang con xin ung ho bao lu FT24254300009204
10/09/2024 5390.74328		100.000		020097042209101314432024I96Y443684.74328. 131444.Quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.75090		100.000		020097041509101314452024cRRo987515.75090 .131445.Truong Quynh Long Van ung ho dong bao chong bao lu lut
10/09/2024 5217.4726		163.615		819598.100924.131438.NGUYEN HIEN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.3894		100.000		306180.100924.131443.NGUYEN THI MINH THUY chuyen un ho bao lu FT24254771040730
10/09/2024 5388.75096		100.000		020097042209101314442024WH96751300.7509 6.131425.Ung ho cac dong bao tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5209.4732		200.000		369739.100924.131444.IBFT Nguoi Viet Nam . Dong bao co len
10/09/2024 5218.4737		1.000.000		207217.100924.131444.dong bao mien Bac co len
10/09/2024 5388.74339		100.000		020097042209101314442024U1D2688840.74339 .131425.Ung ho nguoi dan lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.3920		3.000.000		914515.100924.131445.NGUYEN THI THANH LOAN UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5240.66952		500.000		MBVCB.6992204686.ung ho dong bao bao lu .CT tu 0271000986928 BUI THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74357		500.000		020097042209101314452024ABOF877758.7435 7.131446.Viet Nam Yeu Thuong.
10/09/2024 5387.75140		1.000.000		0200970422091013144620244WUO989833.751 40.131447.TRINH QUOC DAT ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5240.66955		200.000		MBVCB.6992213766.Em ung ho 1 chut tam long nho den dong bao nhan dan Viet Nam .CT tu 9365644919 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.66956		500.000		MBVCB.6992204906.NGUYEN VAN ANH ung ho dong bao (bao yagi).CT tu 9325652366 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.72531		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1908259.20240910.66491908259-0939383167
10/09/2024 5213.4816		500.000		392110.100924.131446.Van Anh ung ho cac vung bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.75147		300.000		020097042209101314462024O14W262959.7514 7.131447.BUI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5189.75156		50.000		0200970422091013144720241LYT346635.75156 .131428.NGUYEN HONG NHUNG
10/09/2024 5209.4832		100.000		306435.100924.131447.ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254094765523
10/09/2024 5078.67973		2.000.000		MBVCB.6992214140.Chia se kho khan ba con sau bao .CT tu 1041555236 NGUYEN THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.66963		100.000		MBVCB.6992214696.LE MINH TRANG ung ho dong bao con bao .CT tu 0931004199727 LE MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5011		200.000		179966.100924.131449.UNG HO GIUP DO DONG BAO-100924-13:14:49 179966
10/09/2024 5388.75205		100.000		020097041509101314502024JjMY987185.75205 .131450.ung ho gop suc khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5239.66970		200.000		MBVCB.6992215462.NGUYEN THI TRUC UYEN ung ho mien bac lu lut.CT tu 9353962095 NGUYEN THI TRUC UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.75208		20.000.000		0200970415091013145020245GrZ987186.75208. 131450.AZ TEAM UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5214.4908		300.000		908193.100924.131450.Ung ho vung lu , ma GD 248740380
10/09/2024 5216.5036		50.000		820255.100924.131445.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.72543		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2162857.20240910.66492162857-0926803758_D UONG NGOC TINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.4935		100.000		180003.100924.131600.NGUYEN TAN DUNG CHUYEN KHOAN-100924-13:14:51 180003
10/09/2024 5216.4954		500.000		820278.100924.131447.LUU THI PHUONG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5217.5060		200.000		462489.100924.131452.Ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5243.66978		50.000		MBVCB.6992214149.DAO THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1049183594 DAO THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75251		1.000.000		020097041509101314532024BHZk987218.7525 1.131433.NGUYEN HUY HOANG chuyen tien
10/09/2024 5219.6014		1.000.000		306739.100924.131453.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao YAGI FT24254500053641
10/09/2024 5390.75274		100.000		020097041509101314542024cgym987229.75274 .131454.Nguyen Hai Hoang ung bo dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.5113		500.000		306772.100924.131454.Ung ho dong bao FT24254536014072
10/09/2024 5218.5117		200.000		341672.100924.131455.LE NGOC PHI YEN chuyen tien
10/09/2024 5239.66987		500.000		MBVCB.6992215762.Chut tam long gui den ba con Mien Bac.CT tu 0071000620606 NGUYEN QUANG HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.5129		300.000		306844.100924.131455.Mai Trang chuyen tien ung ho dong bao bao lut FT24254301201066
10/09/2024 5212.5131		1.000.000		819977.100924.131452.LE THI XUAN XANH va gia dinh ung ho cuu tro dong bao MIEN BAC khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5213.6088		200.000		468588.100924.131456.VU THI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.6096		30.000		306910.100924.131456.LE KHANH TOAN chuyen tien FT24254375845023

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.6099		100.000		908240.100924.131457.PHAM THI LAN CHI chuyen tien ung ho cac tinh do con bao yagi, ma GD 248740421
10/09/2024 5217.5165		500.000		306973.100924.131457.NGUYEN THI THUY chuyen uho ba con vung gap bao Yagy va lu a FT24254742360252
10/09/2024 5078.68013		10.000		MBVCB.6992215136.ck tu thien.CT tu 1019391345 NGUYEN THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6138		100.000		341743.100924.131458.HUYNH THI THUY QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.72560		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2557154.20240910.66492557154-0393428445_C on xin gui mot it tien ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.5174		200.000		820387.100924.131453.HOANG THANH XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.6141		450.000		307020.100924.131457.TANG THI VAN ANH ung ho FT24254878609890
10/09/2024 5387.74529		50.000		020097042209101314582024VB8O876664.7452 9.131458.PHAM THI HONG DUYEN ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5240.67001		200.000		MBVCB.6992215912.ung ho ng dan mien bac.CT tu 0101001202205 HO THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5180		500.000		180146.100924.131458.THUC UYEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:14:58 180146
10/09/2024 5078.68020		200.000		MBVCB.6992214976.Chung tay ung ho cac vung kho khan do anh huong mua lu.CT tu 1039005561 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.6157		200.000		307058.100924.131458.TRINH THI HANG chuyen ung ho FT24254597480349
10/09/2024 5220.5191		100.000		341761.100924.131459.Vc Thai Bich Thanh Hoa xin gui ho tro nguoi dan mien bac khac phuc hau qua mua bao lu
10/09/2024 5213.5207		300.000		370509.100924.131459.IBFT Ung ho quy khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.75428		50.000		020097040509101315002024AHKH022501.754 28.131451.Vietcombank:0011001932418:Thanh Tam ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.75431		1.780.000		020097042209101314592024LC9H494334.75431 .131500.TRAN THU NGAN ung ho cuu tro lu lut 92024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.68017		500.000		MBVCB.6992225245.chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1021670118 NGUYEN DUC MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.67009		200.000		MBVCB.6992225372.Ung ho cac tinh mien Bac.CT tu 1024773400 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6213		500.000		239987.100924.131500.TRAN THI KIM OANH ung ho
10/09/2024 5216.5232		500.000		468651.100924.131501.NGUYEN PHU DAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.6236		200.000		307205.100924.131500.Ung ho gia dinh bi bao lu FT24254004540649
10/09/2024 5390.74568		200.000		020097042209101315002024YJHU927564.7456 8.131501.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.6256		100.000		307254.100924.131501.Nguoi con Hung Yen co chut tam long mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan lu lut FT24254006610506
10/09/2024 5220.6278		50.000		180227.100924.131502.MONG DONG BAO DUOC BINH AN SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-13:15:01 180227
10/09/2024 5189.75476		1.000.000		020097042209101315012024X8BW955740.7547 6.131502.PHAM VAN DUC ho tro dong bao Viet Nam
10/09/2024 5389.75475		200.000		020097041509101315022024SuHz987822.75475 .131502.NGUYEN THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5216.5266		500.000		341838.100924.131502.Ung ho dong bao cac tinh chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.67018		500.000		MBVCB.6992225336.Ho tro ba con vung lu sau bao yagi.CT tu 1041336706 VU THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6310		1.000.000		075194.100924.131458.DO LINH ung ho khac phuc bao cung ba con mien bac
10/09/2024 5245.67021		200.000		MBVCB.6992202385.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1067978888 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.6311		50.000		822916.100924.131503.Moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.67023		500.000		MBVCB.6992216066.NGUYEN THI XUAN TAM chuyen tien.CT tu 1016264370 NGUYEN THI XUAN TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74612		200.000		020097041509101315052024iLdM987367.74612 .131505.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.74602		50.000		020097042209101315032024VTRD783445.7460 2.131504.gop suc ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.75536		1.000.000		020097041509101315052024ZXM3987864.7553 6.131505.Cong Ty TNHH Tu Van Quan Ly Doanh Nghiep ITAX ho tro ba con vung bao YAGI
10/09/2024 5220.5329		1.000.000		307449.100924.131505.NGUYEN THI TRA MY chuyen toi khu vuc bao lu FT24254753040602
10/09/2024 5242.67029		500.000		MBVCB.6992216421.Ung ho Mien Bac sau bao Yagi.CT tu 1015857945 BUI THI KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.75540		50.000		020097042209101315042024H6L8111102.75540 .131505.NGUYEN DANG HOANG VU ung ho cong tac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5243.67030		5.500.000		MBVCB.6992214871.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0821000062416 TONG THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6383		10.000.000		180269.100924.131610.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.-100924-13:15:06 180269
10/09/2024 5215.6385		1.000.000		180309.100924.131606.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG CUA THIEN TAI-100924-13:15:02 180309
10/09/2024 5017.5359		500.000		307527.100924.131506.Ung ho dong bao cac tinh phia Bac FT24254803566161
10/09/2024 5189.75580		100.000		020097042209101315072024HJ49222187.75580. 131447.NGUYEN TAM NHU ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao va lu lut cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5387.75591		200.000		020097042209101315072024538A445798.75591 .131459.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5209.5367		200.000		180295.100924.131507.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:15:07 180295
10/09/2024 5216.6430		300.000		468828.100924.131507.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.5377		500.000		821309.100924.131503.ung ho bao Yagi
10/09/2024 5389.75606		241.135		020097042209101315082024E8GY507511.75606 .131449.ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5387.74687		200.000		0200970405091013150920246U0I022756.74687. 131509.Vietcombank:0011001932418:DINH THI THUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.74714		100.000		020097041509101315102024yBFY987961.74714 .131510.NGUYEN THI LUYEN chuyen tien uh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.72654		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2618803.20240910.66492618803-0946907157_V O HOANG SONG AN chung tay khắc phục hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.67053		1.000.000		MBVCB.6992225335.NGUYEN TIEN THIEN chuyen tien.CT tu 1031121312 NGUYEN TIEN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6473		200.000		821303.100924.131503.Pham Ha Trang ung ho dong bao cac tinh sau bao yagi
10/09/2024 5078.68082		100.000		MBVCB.6992226161.DANG NGOC TOAN chuyen tien.CT tu 1017688733 DANG NGOC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5421		200.000		307670.100924.131508.NGUYEN THI THU HA chuyen tien cuu tro dong bao bi lu lut FT24254301202038
10/09/2024 5220.5439		10.000.000		307657.100924.131508.NGUYEN HAI YEN chuyen FT24254895115587
10/09/2024 5220.6501		313.131		821331.100924.131504.MONG BA CON VUNG LU BINH AN
10/09/2024 5239.67059		200.000		MBVCB.6992216133.ung ho bao lut - TT CPhu.CT tu 0011000330169 VU NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68088		10.000		MBVCB.6992216949.LE THI HUONG chuyen tien.CT tu 9964752565 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6518		100.000		307794.100924.131510.TRAN THI NGOT chuyen FT24254824637803
10/09/2024 5216.5457		100.000		307749.100924.131509.NGUYEN THANH HOA ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254690709308
10/09/2024 5213.6523		100.000		370709.100924.131511.IBFT GIANG QUOC PHONG chuyen tien
10/09/2024 5390.74754		358.000		020097041509101315122024g64f988002.74754. 131512.NGUYEN VAN SAT chuyen tien ung ho bao YAGI
10/09/2024 5219.5461		500.000		307762.100924.131510.HOANG NU HAI YEN ung ho cac tinh thiet hai do con bao so 3 yagi FT24254891318776
10/09/2024 5078.68091		300.000		MBVCB.6992217097.YEN PHUONG chuyen tien giup do ba con vung lu.CT tu 1042003560 NGUYEN THI YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.6533		100.000		821346.100924.131505.PHAM THI THANH TAM Chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5212.5518		1.000.000		370733.100924.131514.IBFT LE TIEN DAT Ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5244.67071		300.000		MBVCB.6992210701.TA THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 1038642928 TA THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.74808		100.000		020097042209101315152024GN1V742381.7480 8.131515.PHAM MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.75740		500.000		020097041509101315162024frMG988055.75740 .131516.Linh Nguyen Ung ho cac tinh bi bao lu so 3
10/09/2024 5078.68109		5.000.000		MBVCB.6992226131.TRUONG THI DINH chuyen tien ung ho dong bao vuot bao.CT tu 0231000607603 TRUONG THI DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.74814		200.000		020097042209101315152024C31876487.74814. 131516.Phuong Nhi gop mot it tam long nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.67079		200.000		MBVCB.6992217247.NGUYEN NGOC BICH VIEN chuyen tien.CT tu 0431000273502 NGUYEN NGOC BICH VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6694		29.000		815396.100924.131516.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5240.67085		300.000		MBVCB.6992216456.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0391000995612 TRINH THI THANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6705		100.000		308097.100924.131516.Chau Thuy Duong ung ho dong bao khac phuc su co sau bao FT24254415793880
10/09/2024 5216.6714		500.000		820745.100924.131514.LAI THI HAI YEN Chuyen tien ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5390.74853		200.000		020097042209101315182024O01W392850.7485 3.131518.NGUYEN THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5017.6733		5.000.000		342189.100924.131518.NGUYEN BAO THANH ung ho khac phuc hau qua do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5214.5629		1.000.000		342198.100924.131519.NGUYEN THI HOA chuyen tien Ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5389.75825		150.000		020097042209101315192024SRKW514121.758 25.131520.PHAM THI THANH NHAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.74883		10.000.000		020097042209101315202024B1QG627589.7488 3.131521.dong gop chia se dong bao gap lu lut phía bắc
10/09/2024 5217.6793		500.000		308343.100924.131520.NGUYEN MAI LINH chuyen FT24254220852798
10/09/2024 5220.6808		1.000.000		342224.100924.131521.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.75859		100.000		020097041509101315222024bvZF988588.75859 .131522.TRAN VAN TU chuyen tien ung ho lu lut lao cai
10/09/2024 5213.5703		500.000		308437.100924.131522.Cuu tro dong bao FT24254689410873
10/09/2024 5244.67103		1.000.000		MBVCB.6992226866.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0231000626213 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.5722		50.000		308521.100924.131523.ung ho dong bao FT24254415794357
10/09/2024 5220.6890		2.000.000		820753.100924.131514.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.67108		300.000		MBVCB.6992226945.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1021522698 PHUI HOANG GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.67109		500.000		MBVCB.6992226686.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0451000457113 NGHIEM QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.75906		100.000		020097042209101315232024G911732054.75906. 131524.con xin chuyen tam long nho cua minh den dong bao mien bắc a
10/09/2024 5217.6923		100.000		308593.100924.131524.ung ho dong bao bi lu lut mien Bắc FT24254094768287
10/09/2024 5017.5780		300.000		180655.100924.131525.VU THI HUE chuyen khoan-100924-13:15:25 180655
10/09/2024 5243.67119		10.000		MBVCB.6992226577.TRAN VU DINH BAO chia se cung nguoi dan bao yagi.CT tu 9989023461 TRAN VU DINH BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.6998		100.000		342328.100924.131527.PHAN THI PHUONG HOA ung ho khac phuc bao lu mien bắc
10/09/2024 5217.7003		50.000		180596.100924.131627.UNGHODONGBAOCA CTINHTHANHPHOBITHIETHAIDOCNBA OSO3-100924-13:15:27 180596

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.7002		500.000		308745.100924.131526.LE THI THOA chuyen FT24254725589626
10/09/2024 5390.76003		100.000		020097042209101315272024MS13707251.7600 3.131528.Gia dinh Hung Nhan va 2 chau xin giup do dong bao
10/09/2024 5389.75990		500.000		020097041509101315282024n8nX988282.75990 .131529.ung ho ba con bi anh huong bao lu
10/09/2024 5189.76013		200.000		020097040509101315292024YEAE023400.7601 3.131529.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUE chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.77007		200.000		0200970422091013152820248MV5144231.7700 7.131521.VU NGOC LINH chuyen tien ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.7085		300.000		240122.100924.131530.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5213.7087		100.000		308851.100924.131528.Ung ho dong bao lu lut FT24254780337535
10/09/2024 5217.5881		500.000		308938.100924.131529.NGUYEN THI CHAU KHOA chuyen ung ho khac phuc bao Yagi. Ba con co len FT24254500056314
10/09/2024 5388.77036		200.000		0200970422091013152920249YLO893963.77036 .131522.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.5886		1.000.000		342385.100924.131530.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.7118		50.000		821699.100924.131517.NGUYEN THI THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5215.7129		500.000		207645.100924.131530.DANG THI KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.7134		150.000		820967.100924.131526.ung ho
10/09/2024 5216.5930		5.000.000		395650.100924.131531.BUI MAI PHUONG ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.5952		1.000.000		309110.100924.131532.Dam Bao Ngoc ung ho cuu tro bao lut sau bao yagi tai mien bac FT24254033001995
10/09/2024 5244.67145		100.000		MBVCB.6992218380.ung ho dong bao.CT tu 9906463415 NGUYEN TRUONG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7226		1.000.000		342493.100924.131534.UNG HO DONG BAO MIEN BAC - KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5387.76106		1.000.000		020097041509101315352024ZSRc988398.76106 .131535.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.5999		500.000		309272.100924.131535.NGUYEN TUYET NHI chuyen FT24254004543240
10/09/2024 5390.77150		300.000		020097040509101315362024HQX7023601.7715 0.131536.Vietcombank:0011001932418:ck cuu tro

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.76121		200.000		020097042209101315352024PQXE835605.7612 1.131536.ung ho thien tai
10/09/2024 5244.67158		2.000.000		MBVCB.6992227605.nguoi con xa xu tiep suc cung Mien Bac.CT tu 1035045152 TRAN QUANG CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8034		100.000		395547.100924.131536.Nguyen Thi Khanh Linh xin gop tam long ung ho cac tinh bi ngap lut phia Bac
10/09/2024 5389.76142		200.000		02009704220910131536202426KE630440.76142 .131537.goc cho do dong Hong Ngat
10/09/2024 5388.76147		55.000		020097042209101315372024URXA667229.7614 7.131537.day la tat ca con co trong tai khoan
10/09/2024 5078.68213		100.000		MBVCB.6992227766.ZEROBASEONE HAN YUJIN ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 1049727318 PHAM TRIEU KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.72717		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2621239.20240910.66492621239-0962611940_U ng ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.76187		1.000.000		020097042209101315392024SBK4803182.76187 .131540.PHAM THI MINH chia se kho khan ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi. Chuc moi nguoi suc khoe. Chuc Dang va Nha nuoc phat trien va manh me tien len.
10/09/2024 5240.67174		200.000		MBVCB.6992218873.TRAN VIET VI chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 9858679679 TRAN VIET VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.77261		100.000		0200970422091013154020247EBN460281.77261 .131521.LY THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.76206		100.000		020097042209101315402024RPYV157123.7620 6.131541.DUONG THI MINH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.72760		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2622700.20240910.66492622700-0906346065_C huyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5219.7333		300.000		309437.100924.131538.DAM QUOC TAM chuyen cuu tro vung bi lu tan pha FT24254376402104
10/09/2024 5219.8128		50.000		207735.100924.131540.Pham Huynh Anh ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua do bao gay ra
10/09/2024 5244.67188		200.000		MBVCB.6992218976.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1046489440 TONG THI MY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.8144		2.000.000		180898.100924.131645.LE THI DUNG CHUYEN KHOAN UNG HO DB LU LUT MB-100924-13:15:41 180898
10/09/2024 5220.8133		2.500.000		823143.100924.131536.Team Tram Cam Kich Tran ung ho dong bao vung lu.
10/09/2024 5218.7433		500.000		420202.100924.131542.Quoc Dai dong gop ho tro nguoi dan sau bao Yagi
10/09/2024 5214.7458		10.000		817134.100924.131543.TRAN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5218.7464		100.000		151632.100924.131544.ZP242540151632 240910000377190 Cua it long nhieu co len dong bao oi
10/09/2024 5389.77326		300.000		0200970422091013154420248AOQ968897.7732 6.131545.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho khac phuc bao Yagi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.8200		300.000		309806.100924.131544.ung ho cac tinh bi anh huong bao so 3 FT24254486301041
10/09/2024 5017.8204		500.000		309761.100924.131543.PHAM THI LIEN ung ho thien tai bao lu FT24254752870630
10/09/2024 5189.76278		300.000		020097040509101315452024KAIK023873.7627 8.131545.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC THUY chuyen tien
10/09/2024 5213.8213		200.000		372224.100924.131545.IBFT Xin gop phan nho ung ho dong bao
10/09/2024 5220.7495		1.000.000		180999.100924.131646.NGUYEN NGOC HUONG GIANG UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:15:45 180999
10/09/2024 5390.76262		100.000		020097042209101315432024VU2T172904.7626 2.131544.VI THI THANH TU chuyen tien
10/09/2024 5213.7497		20.000		309811.100924.131544.DAO QUOC DUNG chuyen FT24254889405323
10/09/2024 5213.8228		6.000		813656.100924.131545.khong the giup sucxin gui dong bao Mong thien tai som qua
10/09/2024 5388.77367		200.000		020097042209101315462024B331661447.77367. 131547.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.77370		100.000		020097041509101315472024I0gd988912.77370. 131547.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien cuu tro dong bao mua bao
10/09/2024 5214.8252		1.000.000		342728.100924.131547.Ha Noi ung ho dong bao
10/09/2024 5161.72802		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1494367.20240910.66491494367-0937641002_N GUYEN TRUNG HIEU chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.67205		50.000		MBVCB.6992228299.ung ho dong bao.CT tu 0991000046921 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7587		1.000.000		822280.100924.131536.NGUYEN QUOC THINH Chuyen tien ung ho lu lut bao Yagi
10/09/2024 5218.7589		500.000		822372.100924.131539.NGUYEN THI HONG CAM Chuyen tien
10/09/2024 5214.8303		30.000		817514.100924.131548.da e con di hoc khong co nhieu tien nma e mong 1 chut xiu tien cua em se giúp mua duoc chai nuoc hay bat cu thu gì nhỏ nhất để giúp đỡ đồng bào a
10/09/2024 5219.7626		20.000		817558.100924.131549.HA LE MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5245.67215		100.000		MBVCB.6992219494.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien.CT tu 1014138271 NGUYEN THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77430		100.000		0200970422091013155020246OY3276292.77430 .131551.con mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu a
10/09/2024 5212.7661		100.000		342834.100924.131551.NGUYEN VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5212.7667		1.000.000		342837.100924.131552.Thuong gui mien Bac
10/09/2024 5387.77453		300.000		020097040509101315522024VQ1T024061.7745 3.131552.Vietcombank:0011001932418:TRAN PHAM DUYEN AN chuyen tien
10/09/2024 5239.67223		300.000		MBVCB.6992219211.CHU THUY QUYNH chuyen tien.CT tu 0351001113455 CHU THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8365		2.500.000		396316.100924.131551.ROCKETEAM KENHSINHVIENT UNG HO CUU NAN SAU BAO
10/09/2024 5216.8370		800.000		469703.100924.131552.HUYNH THI XUAN HANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.77479		50.000		020097042209101315522024LBA8470423.7747 9.131553.sinhviensupham
10/09/2024 5213.7719		500.000		181173.100924.131703.NGUYEN MINH HIEU UNG HO DONG BAO VUNG NUI-100924-13:15:53 181173
10/09/2024 5389.77491		100.000		020097041509101315542024z0LZ989210.77491. 131554.DUONG TRUNG KIEN Chuyen tien ho tro vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.7745		1.000.000		310332.100924.131553.LE THI LAM THUY ung ho dong bao FT24254333578407
10/09/2024 5242.67232		200.000		MBVCB.6992228614.MAI THI THU DIEU UH LU MIEN BAC.CT tu 0421000429752 MAI THI THU DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8434		200.000		822425.100924.131541.NGUYEN THI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.7791		500.000		462748.100924.131556.Nguyen Thi Ngoc ho tro thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.7802		500.000		079154.100924.131547.GIA DINH THANG THUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5161.72820		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2623793.20240910.66492623793-0778787624_U ng ho khu vuc gap lu
10/09/2024 5245.67241		100.000		MBVCB.6992228583.DANG TRAN CAM VY chuyen tien ung ho .CT tu 9935349924 DANG TRAN CAM VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8497		200.000		310468.100924.131556.NGUYEN THI LAN ANH chuyen ung ho dong bao ngay lut FT24254346029080
10/09/2024 5242.67246		20.000		MBVCB.6992228886.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0721000651753 MAI THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.77575		200.000		020097042209101315572024GSK6446536.77575 .131558.khanh nhan dong hanh cung ba con khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5213.7896		500.000		310577.100924.131557.Ung ho dong bao lu lut FT24254070093563
10/09/2024 5387.76473		300.000		020097042209101315572024LHFC362915.7647 3.131558.MAC BICH BAO NHI chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5209.8534		200.000		310573.100924.131557.Cua it long nhieu FT24254301205794
10/09/2024 5017.8544		1.000.000		310596.100924.131558.mong moi nguoi binh an,may man FT24254244693349
10/09/2024 5217.7920		500.000		342973.100924.131558.NGHIEM THI BICH HA ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5239.67249		50.000		MBVCB.6992220034.MAI THI VAN chuyen tien.CT tu 1020326627 MAI THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76488		100.000		0200970422091013155820244IM1871581.76488 .131559.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.7944		5.000.000		310616.100924.131558.Ung ho dong bao mien bac. Mong ba con vuot qua con bao Yagi. FT24254119492313
10/09/2024 5216.7985		1.000.000		987325.100924.131600.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.7991		100.000		310704.100924.131559.TRINH THANH TAM ung ho nguoi dan lu lut sau bao Yagi FT24254248336902
10/09/2024 5220.8584		10.000.000		372281.100924.131558.IBFT Chuyen khoan ung ho lu lut
10/09/2024 5214.8598		300.000		823509.100924.131556.NGUYEN THI LAM Chuyen tien ung ho bao yagi so 3
10/09/2024 5220.9054		40.762		818486.100924.131601.PHAM THI THANH LAN ung ho dong bao mien bao lu Chuc cho moi nguoi binh an chong lu
10/09/2024 5189.76525		100.000		020097042209101316012024J0P8143870.76525. 131602.NGUYEN VUONG HAI NAM ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5239.67263		1.000.000		MBVCB.6992229261.NGUYEN THI THU HIEP chuyen tien.CT tu 0071001009617 NGUYEN THI THU HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67265		200.000		MBVCB.6992208565.VO NGOC QUYNH chuyen tien ung ho mua bao lu.CT tu 0421000540989 VO NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.76537		200.000		020097042209101316022024SIZ0999487.76537. 131603.PHAM THUY DUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.9098		300.000		310857.100924.131602.BUI KHANH LINH chuyen tien quyen gop FT24254350326687
10/09/2024 5212.9100		200.000		310859.100924.131602.NGUYEN MAI TRANG chuyen FT24254270176352
10/09/2024 5390.76540		200.000		020097040509101316032024K9WM024421.765 40.131554.Vietcombank:0011001932418:LAM THI HONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5387.77676		200.000		020097042209101316022024SOV2719385.77676 .131555.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5388.77679		300.000		020097041509101316032024WIs5989351.77679 .131603.Pham Thi Thu Huyen ung ho dong bao chiu thiet hai thien tai
10/09/2024 5213.9118		1.000.000		310891.100924.131603.Huong ve mien Bac than yeu. Dong bao Viet Nam co len nhe FT24254867126464

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.72885		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2625433.20240910.66492625433-0906764683_X in chung tay giúp đỡ đồng bào chịu thiệt hại thiên tai
10/09/2024 5215.9153		100.000		469935.100924.131604.Ung hộ đồng bào lũ lụt
10/09/2024 5242.67272		1.000		MBVCB.6992220545.NGUYEN SON HAI DUC chuyển tiền.CT từ 9918858685 NGUYEN SON HAI DUC tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.9191		185.000		207982.100924.131605.HOANG PHUONG ANH chuyển tiền
10/09/2024 5244.67277		500.000		MBVCB.6992228855.Ung hộ người dân gặp bão lụt.CT từ 0351001003158 BUI THI BICH HONG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.67279		200.000		MBVCB.6992220335.NGUYEN THI NGOC chuyển tiền ủng hộ thiên tai.CT từ 0291000322721 NGUYEN THI NGOC tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77720		200.000		020097041509101316062024TR88989653.77720 .131546.ung hộ miền Bắc khắc phục sau bão yagi
10/09/2024 5388.77723		100.000		020097042209101316052024ZXRZ829286.7772 3.131546.VU THI HOAI THUONG chuyển tiền
10/09/2024 5240.67284		100.000		MBVCB.6992219614.UNG HO CAC TINH BI BAO LU. MONG MN DEU BINH AN.CT từ 0711000274393 PHAM THI NHUNG tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.77755		1.000.000		020097042209101316072024Z3VB775920.77755 .131608.NGUYEN THANH PHONG chuyển tiền cứu trợ bão yagi
10/09/2024 5245.67287		100.000		MBVCB.6992229414.fan NINH DUONG STORY ủng hộ hỗ trợ sau bão yagi.CT từ 1028516309 NGUYEN THI TUYET MINH tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8753		200.000		311095.100924.131606.HOAI MI quyền góp đóng bão Yagi FT24254100850188
10/09/2024 5216.9272		200.000		311217.100924.131608.Túi con ủng hộ ba con miền Bắc FT24254064442075
10/09/2024 5209.9280		500.000		311189.100924.131607.VU THI THUY ủng hộ đóng bão khắc phục hậu quả bão Yagi FT24254291106620
10/09/2024 5219.9288		500.000		311221.100924.131608.PHAM THI THAO GIANG chuyển FT24254875389204

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.9324		1.000.000		148582.100924.131600.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5389.76643		150.000		020097042209101316092024ET6U701589.76643 .131610.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.77805		10.000		0200970405091013161020244SM5024630.7780 5.131610.Vietcombank:0011001932418:LE GIA BACH ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5218.8812		200.000		343272.100924.131611.DAO ANH HIEN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.77815		100.000		020097041509101316112024Xo27989719.77815 .131611.LE THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5215.9348		10.000.000		470063.100924.131611.Cac em cua chi Hoang Lan ung ho dong bao vuot qua bao so3
10/09/2024 5189.76672		100.000		02009704150910131612202439w0990001.76672. 131612.DO THI HONG NHUNG chuyen tien Gd Truong Nhung uh dong bao lu lut
10/09/2024 5218.9381		500.000		311441.100924.131611.HO TRO DONG BAO LU LUT VI BAO YAGI FT24254119493295
10/09/2024 5214.9398		30.000		819056.100924.131609.chau svien co nhieu day thoi a mong dong bao vuot qua
10/09/2024 5242.67305		200.000		MBVCB.6992220888.mong ba con co gang vuot qua thiet hai do thien tai vua qua.CT tu 9384500779 NGUYEN THI CHAU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.8877		100.000		372111.100924.131613.IBFT Chung con gui toi dong bao bi thien tai bao lu
10/09/2024 5390.76698		200.000		0200970422091013161320243QUR839326.7669 8.131554.NGUYEN NGOC ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5212.9472		100.000		311628.100924.131614.Ung ho dong bao FT24254065679124
10/09/2024 5216.8927		300.000		917244.100924.131615..
10/09/2024 5244.67313		500.000		MBVCB.6992229876.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1016764917 THAI THI YEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.77887		50.000		020097042209101316152024BFBY605736.7788 7.131616.PHUNG THI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.9499		100.000		311685.100924.131615.Ung ho nhan dan bao lu FT24254491702081
10/09/2024 5161.72931		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2623950.20240910.66492623950-0857849007_N guyen Tung Lam huong ve dong bao bao lu
10/09/2024 5214.8942		5.000.000		311645.100924.131614.NGUYEN HOANG NGAN xin chia se khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254783778073

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.9528		200.000		372547.100924.131616.IBFT NGUYEN THI XUAN DAO chuyen tien
10/09/2024 5215.9533		200.000		470214.100924.131616.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.8974		17.000		819502.100924.131616.chung tay gopphan giup do moi nguoi
10/09/2024 5388.76759		50.000		020097042209101316172024H0FW326492.7675 9.131618.hs thpt o mien nam dong gop khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.10024		300.000		311870.100924.131618.Ung ho dong bao lu lut FT24254957207048
10/09/2024 5390.76785		100.000		0200970422091013161820241AAW234038.767 85.131619.PHAM HONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.76790		100.000		020097041509101316202024lxuh990125.76790. 131620.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.10037		100.000		311915.100924.131619.LE THI PHUOC TRONG chuyen khoan mong ng dan binh an FT24254852136562
10/09/2024 5216.10048		100.000		824458.100924.131615.chuyen tien cuu tro thiet hai con bao yagi
10/09/2024 5219.10047		2.000.000		311935.100924.131619.VO HUU TRI ChungtayhotroDONGBAObithiethaidobaoYa gi FT24254300015440
10/09/2024 5244.67332		300.000		MBVCB.6992221092.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi.CT tu 0441000786132 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76803		100.000		020097042209101316202024NTHX375957.7680 3.131621.HSSV Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5209.10084		1.000.000		311945.100924.131620.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254835721882
10/09/2024 5220.9727		300.000		470301.100924.131621.Ung ho dong bao vuot bao so 3
10/09/2024 5078.68418		200.000		MBVCB.6992220362.PHAM THI NHAT BANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh.CT tu 1026264161 PHAM THI NHAT BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.76845		500.000		020097041509101316232024Z9ME989884.7684 5.131623.ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.9771		100.000		823819.100924.131613.NGUYEN THI NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.78052		1.026.000		0200970422091013162220244RXR382581.7805 2.131604.Fan Ly Van Tieu Van Doa ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5218.10143		200.000		372685.100924.131623.IBFT HONG THAM UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.72965		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2627977.20240910.66492627977-0765779118_F an Ninh Duong Story ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5017.9803		200.000		398519.100924.131623.Vo Thi Ngoc Tu chuyen tien
10/09/2024 5209.9813		50.000		398524.100924.131624.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5244.67348		100.000		MBVCB.6992221716.HOANG THI HUE chuyen tien.CT tu 0801000294228 HOANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10176		39.738		819961.100924.131624.TRAN THI KHANH LINH ung ho dong bao
10/09/2024 5388.76875		87.000		020097042209101316252024DUWQ309014.768 75.131626.NGUYEN THI YEN NHI tam long nho cua chauem gui toi moi nguoi a
10/09/2024 5390.78096		100.000		0200970422091013162520249X0G644192.78096 .131626.NGO THI DIEM PHUC ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5242.67356		500.000		MBVCB.6992221384.ung ho cuu tro MB ,cau mong moi nguoi vuot qua .CT tu 0281000271105 HO THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9887		200.000		824683.100924.131622.TRUONG HONG NHUNG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.68446		150.000		MBVCB.6992221790.TO NU HAU chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0071001318292 TO NU HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10229		500.000		823996.100924.131622.LE THI KHUYEN Cuu tro dong bao bao lut
10/09/2024 5214.9934		300.000		312383.100924.131627.NGUYEN THI LY chuyen FT24254092379463
10/09/2024 5189.76905		500.000		020097041509101316282024Vwac989941.76905 .131620.NGUYEN NGOC ANH THU ho tro chong bao
10/09/2024 5388.76907		5.000.000		020097042209101316272024Q4US458915.7690 7.131628.VU THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5390.78146		1.000.000		020097042209101316282024Q77U854380.78146 .131620.LE NGUYEN MINH THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.67363		200.000		MBVCB.6992222087.Pham The Anh gui chut tam long ung ho dong bao kho khan bao Yagi.CT tu 1025770307 PHAM THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10247		500.000		372777.100924.131628.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.76923		50.000		020097041509101316292024VBIV989949.76923.131629.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.10255		4.000.000		125403.100924.131629.Thich An Chay ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.67366		5.000.000		MBVCB.6992221887.TA NGOC TUAN LINH UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU.CT tu 1016412595 TA NGOC TUAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.11005		300.000		082380.100924.131625.Nguoi ham mo chuong trinh ATVNCG ho tro cong tac cuu ho va nguoi dan chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5242.67369		100.000		MBVCB.6992221528.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0301000370005 LE VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.76953		100.000		020097041509101316312024Uotv989976.76953.131631.LY TUONG LONG Chuyen tien
10/09/2024 5390.78194		50.000		020097042209101316302024L7GA982556.78194.131611.VU THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.10286		20.000		343653.100924.131631.Ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.78198		50.000		02009704220910131630202433CZ461014.78198.131631.LUU TRAN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.11034		500.000		125415.100924.131631.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.67373		500.000		MBVCB.6992230682.tham phan quyen gop dong hanh ba con trong dot bao yagi.CT tu 0601000540031 HUYNH LE TRI TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10296		200.000		399771.100924.131631.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5387.78210		200.000		020097042209101316312024UZWF505277.78210.131632.chau xin gop it tam long giup ba con khac phuc kho khan sau bao a
10/09/2024 5161.73007		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66492789313.20240910.66492789313-0798867952_Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.67375		500.000		MBVCB.6992221899.ung ho cuu tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017735004 PHAM NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.78216		100.000		0200970422091013163120247RMC477643.7821 6.131632.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5389.76977		33.000		020097041509101316322024jjoe989997.76977.1 31632.mot chut long thanh danh cho moi nguoi
10/09/2024 5215.11070		200.000		312692.100924.131632.Ung ho dong bao co len FT24254008270067
10/09/2024 5219.10312		50.000		182046.100924.131632.NGUYEN THI MY HANH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-13:16:31 182046
10/09/2024 5387.78238		500.000		020097041509101316332024MbvQ990511.7823 8.131633.DO THI HOANG OANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.11093		500.000		399825.100924.131633.Ngo Thi Tuyet Huong chuyen tien
10/09/2024 5388.76998		200.000		020097040509101316342024HEVT025322.7699 8.131634.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5017.11099		50.000		124913.100924.131632.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.79002		500.000		020097041509101316342024uDMY990520.7900 2.131634.TRUONG GIANG HUONG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5218.10350		300.000		824551.100924.131618.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5161.72999		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2789564.20240910.66492789564-0931668379_U H khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.10355		13.000		164297.100924.131635.em xin quyen gop vi con la hoc sinh nen chi phi hoi it a
10/09/2024 5215.10364		200.000		343719.100924.131635.Vo chong Phuong Anh va Quang Son ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.11149		100.000		312862.100924.131635.ung ho FT24254912430784
10/09/2024 5213.11148		200.000		312866.100924.131635.ho tro moi nguoi vung bao lu anh huong bao so 3 FT24254018308731
10/09/2024 5213.10378		150.000		824960.100924.131632.Ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao so 4
10/09/2024 5017.11172		1.000.000		908395.100924.131637.Dang Thi Kim Anh chuyen tien, ma GD 248740703

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.10410		1.000.000		312974.100924.131637.VU HA PHUONG LINH ung ho dong bao mien Bac vuot qua hau qua bao Yagi FT24254618080455
10/09/2024 5214.10425		500.000		399974.100924.131637.Dang Thi Thuy Linh ung ho dong bao cac tinh - bao so 3 (YAGI)
10/09/2024 5244.67400		400.000		MBVCB.6992231318.con mong moi nguoi binh an bao lu mau qua .CT tu 0351001220073 NGUYEN THI LUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11242		200.000		343776.100924.131638.Cau binh an cho nguoi dan ca nuoc
10/09/2024 5390.79080		1.000.000		020097042209101316382024Q5AR546587.7908 0.131639.Thang Nga ung ho ho tro khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.11272		500.000		343801.100924.131639.Mot nguoi con yeu nuoc ung ho dong bao
10/09/2024 5220.11286		734.900		958351.100924.131630.lop 5A5 khoa 2021 2022 greenfield hung yen ung ho
10/09/2024 5389.78358		200.000		020097041509101316402024RE1x990447.78358. 131620.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.11291		200.000		313065.100924.131638.Ung ho dong bao vung lu FT24254486305000
10/09/2024 5161.73029		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1583244.20240910.66491583244-0326416419_N guyen Thi Tuyet Lan
10/09/2024 5219.11324		500.000		082288.100924.131624.Xin duoc chia se ho tro 1 phan nho voi nguoi dan gap thien tai Mien Bac
10/09/2024 5390.78386		200.000		020097042209101316402024WC0G434372.7838 6.131621.ung ho dong bao MB sau bao.
10/09/2024 5218.10515		200.000		826074.100924.131636.cua it long nhieu chung tay cung dong bao chong bao lu
10/09/2024 5212.11363		500.000		470795.100924.131642.NGO THI CAM TUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5242.67416		5.000.000		MBVCB.6992222982.TO VAN BAC chuyen tien.CT tu 0461000574448 TO VAN BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.79160		100.000		020097042209101316422024O1QO401540.7916 0.131643.NGUYEN THI THUC ANH mong dong bao binh an khoe manh
10/09/2024 5239.67421		200.000		MBVCB.6992231287.LINH THI VAN chuyen tien.CT tu 1024061535 LINH THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.10555		500.000		343900.100924.131644.NGUYEN THI BAO CHAU chuyen tien
10/09/2024 5215.11407		1.000.000		313375.100924.131643.shop Vu Quynh Mai ung ho dong bao lu lut FT24254500060934
10/09/2024 5189.79179		2.000.000		020097040509101316442024ZJXW025654.7917 9.131624.Vietcombank:0011001932418:VUON G THI TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5244.67426		100.000		MBVCB.6992223046.ung ho lu lut.CT tu 0061001017374 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79198		500.000		020097041509101316462024mgLZ991048.7919 8.131646.TRAN NGOC PHUONG TRINH
10/09/2024 5214.11455		200.000		373027.100924.131645.IBFT ung ho dong bao cac tinh bi anh uong do bao Yagi
10/09/2024 5213.11467		300.000		182329.100924.131729.NGUYEN NGOC YEN NHI CHUYEN KHOAN HO TRO THIEN TAI, LU-100924-13:16:46 182329
10/09/2024 5213.11468		1.000.000		313496.100924.131645.NGUYEN CONG NINH CHUYEN TIEN UNG HO ANH HUONG BAO FT24254114000095
10/09/2024 5212.10605		300.000		313489.100924.131645.Ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24254558489434
10/09/2024 5240.67434		500.000		MBVCB.6992223272.PHAM ANH QUYET chuyen tien.CT tu 3702098888 PHAM ANH QUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67435		100.000		MBVCB.6992223277.LE THI THAO chuyen tien.CT tu 7971393960 LE THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.67435		1.000.000		MBVCB.6992231465.Ung ho ba con vung lu mien nui .CT tu 0011001664006 LE THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.10639		50.000		826181.100924.131639.gd thuan huong ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5218.10657		100.000		373587.100924.131647.IBFT Chia se kho khan voi ba con
10/09/2024 5220.11556		20.000		149743.100924.131648.ZP242540149743 240910000376271 VKH ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5388.79232		500.000		020097042209101316482024CAGD284615.7923 2.131649.TRAN HUU THIN chuyen tien
10/09/2024 5388.78537		300.000		0200970405091013164920241BKI025808.78537. 131629.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN MAI HUONG chuyen tien. cua it long nhieu mong ba con binh an sau lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.11592		200.000		313721.100924.131649.MAI TO UYEN Hai Hau Nam Dinh mong dong bao som vuot qua lu FT24254301209690
10/09/2024 5387.78543		400.000		020097041509101316502024bWJB991107.7854 3.131630.NGUYEN DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5217.10694		500.000		313743.100924.131649.NGUYEN THUY TRANG chuyen FT24254990659165
10/09/2024 5239.67451		300.000		MBVCB.6992222646.PHAN THI MINH TAM chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai bao so 3.CT tu 0281001132884 PHAN THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78568		200.000		0200970405091013165120249K2P025879.78568 .131651.Vietcombank:0011001932418:LE THI HOA NHU chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.68564		2.000.000		MBVCB.6992223643.my pham duong trang cuu tro lu lut .CT tu 1023832479 VO THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.79281		500.000		02009704220910131651202410C3490344.79281. 131652.ung ho cuu ho bao lu mong cho tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.67456		1.000.000		MBVCB.6992223314.LE THI THINH chuyen tien ung ho lu lut cac tinh Mien Bac.CT tu 0041000137601 LE THI THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.67457		100.000		MBVCB.6992223581.Chung tay ho tro dong bao vung thien tai.CT tu 0431000229275 MAI TRAN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.11692		200.000		471031.100924.131653.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5388.78608		300.000		020097040509101316542024MJUD025943.7860 8.131654.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.67462		100.000		MBVCB.6992228441.PHAM MINH TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1014467444 PHAM MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.10807		5.000.000		314013.100924.131653.NGUYEN THI TUYET ANH chuyen FT24254006617970
10/09/2024 5217.10820		500.000		314058.100924.131654.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254001378502
10/09/2024 5189.79326		100.000		0200970422091013165420249UTR177753.7932 6.131655.CAO THI NGOC CAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.78651		300.000		020097042209101316542024XJI5237496.78651. 131635.NGUYEN THI OANH chuyen tien
10/09/2024 5213.10832		200.000		826530.100924.131651.VO HUYNH NGOC CHAU My Tho Tien Giang mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5219.10833		100.000		825137.100924.131631.NGUYEN THANH DAT Chuyen tien ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5243.67471		30.000		MBVCB.6992232156.Em la sinh vien mong gop 1 chut nho nho cua minh Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1032315872 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10838		500.000		400584.100924.131655.Nguyen Trong Duong chuyen tien
10/09/2024 5244.67475		50.000		MBVCB.6992223520.ung ho dong bao sao con bao.CT tu 1013028651 NGUYEN THANH LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79342		500.000		0200970422091013165620240HFE422171.79342 .131637.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.67478		500.000		MBVCB.6992232354.CU HOANG PHUONG MAI chuyen tien.CT tu 1968570930 CU HOANG PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.10871		10.000		821936.100924.131656.HOANG QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.11815		1.000.000		825561.100924.131655.HOANG LINH TRANG Chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.11825		200.000		314246.100924.131657.VAN THI KHA LY chuyen FT24254780343195
10/09/2024 5214.10887		50.000		314257.100924.131657.Nguyen Ngoc Truc Quynh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi FT24254285127764
10/09/2024 5212.11833		100.000		314271.100924.131657.DO VU THUY DUONG FT24254051155340
10/09/2024 5220.10898		100.000		826648.100924.131655.PHAN NGUYEN ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5220.11844		100.000		314283.100924.131657.NGUYEN NGOC TRAM FT24254094774352
10/09/2024 5218.11853		200.000		401478.100924.131658.ung ho cuu tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.67484		100.000		MBVCB.6992223609.chut tam long ung ho ba con do con bao yagi.CT tu 0281000490266 NGUYEN DUY DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.10918		500.000		721820.100924.131657.ung ho dong bao lu lut bao so 3
10/09/2024 5161.73094		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1643010.20240910.66491643010-0988271132_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.10947		500.000		182607.100924.131800.NGUYEN TANG HAI chuyen khoan-100924-13:17:00 182607
10/09/2024 5189.78760		100.000		020097042209101317002024DZ5D609956.7876 0.131700.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.79400		500.000		020097042209101317002024W7KK395781.794 00.131652.con xin gui it tam long voi nguoi dan viet nam. chuc tat ca ba con dong bao lu lut vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.11930		200.000		314457.100924.131700.HA THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu FT24254694127731
10/09/2024 5388.78787		200.000		020097040509101317022024VB7R026213.78787 .131642.Vietcombank:0011001932418:Hong Loan ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.78791		50.000		020097042209101317012024BH2X479141.7879 1.131702.NGUYEN DAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5388.78811		100.000		020097041509101317032024KCeV990934.7881 1.131703.Ung ho dong bao lu lut thien tai sau bao Yagi
10/09/2024 5387.78834		200.000		020097042209101317032024I60A308244.78834. 131655.cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.67504		100.000		MBVCB.6992232458.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1032687277 PHAM HONG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.67508		50.000		MBVCB.6992232440.NGUYEN HA BAO LINH chuyen tien.CT tu 0051000537414 NGUYEN HA BAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.79477		200.000		020097040509101317052024A6IH026312.79477 .131705.Vietcombank:0011001932418:Vi Ngoc ung ho Dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5242.67510		150.000		MBVCB.6992223670.ERICA DEL VECCHIO transfer.CT tu 0011004389802 ERICA DEL VECCHIO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.78864		1.000.000		020097042209101317042024F2Q4802252.78864 .131645.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.67512		300.000		MBVCB.6992232230.Thuong ung ho ba con vuot qua bao Yagi.CT tu 1047428839 DO LY KIM HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.79492		200.000		0200970415091013170620243IFK991379.79492. 131706.NGUYEN THI HUYEN TRAM ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.12036		200.000		714277.100924.131703.Gd bong gold ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.12047		200.000		402729.100924.131705.Ung ho dong bao gap bao so 3
10/09/2024 5220.13048		1.500.000		314691.100924.131704.Ung ho FT24254818010520
10/09/2024 5209.12063		200.000		314699.100924.131704.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254617597028
10/09/2024 5078.68647		200.000		MBVCB.6992233067.LE THI PHUONG THAO Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0041000341825 LE THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68648		100.000		MBVCB.6992224831.HOANG THI VINH chuyen tien.CT tu 1012654901 HOANG THI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.68650		10.000		MBVCB.6992224452.DO HUU THINH chuyen tien.CT tu 0631000521787 DO HUU THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12111		300.000		314878.100924.131707.Mong dong bao cung vuot qua kho khan FT24254064446551
10/09/2024 5241.67525		100.000		MBVCB.6992232996.ung ho khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 0351000804985 VU THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67529		2.000.000		MBVCB.6992224743.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1016750268 NGUYEN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.12144		100.000		314972.100924.131709.Ung ho dong bao cac tinh to bi thiet hai do bao yagi. Nam mo a di da Phat FT24254835725527
10/09/2024 5216.13182		200.000		463033.100924.131710.Ung ho con bao so 3
10/09/2024 5241.67536		500.000		MBVCB.6992224748.huong ve mien bac than yeu..CT tu 0911000057381 NGUYEN XUAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67537		300.000		MBVCB.6992224283.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0611001960557 NGUYEN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.67538		100.000		MBVCB.6992224684.BUI THI ANH THU chuyen tien.CT tu 0471000338915 BUI THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12190		500.000		315092.100924.131711.DIEM THI LAN PHUONG ung ho dong bao lu lut FT24254018310407
10/09/2024 5241.67539		100.000		MBVCB.6992224938.LE THI CAM VAN chuyen tien ung ho dong bao sau con bao yagi.CT tu 1016850836 LE THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67540		50.000		MBVCB.6992232860.PHAM PHAN HUONG GIANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1048449389 PHAM PHAN HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80010		200.000		020097040509101317132024EC8W026554.8001 0.131713.Vietcombank:0011001932418:VU THI THUY NGAN ung ho lu lut
10/09/2024 5189.80020		50.000		0200970422091013171220240EM9573077.8002 0.131713.LE MANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.80043		150.000		020097040509101317142024XP2M026603.8004 3.131714.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY TUYET chuyen tien
10/09/2024 5214.12259		100.000		315289.100924.131714.Ung ho FT24254020931894
10/09/2024 5209.12293		200.000		315378.100924.131716.Nguyen Ngoc Minh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254100855471
10/09/2024 5219.12294		500.000		315373.100924.131716.Cuu tro cao bang FT24254779644243
10/09/2024 5189.79654		1.000.000		020097042209101317162024LIVT662730.79654. 131717.LE DINH LONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu lut
10/09/2024 5390.79668		58.000		020097042209101317172024PHHQ796675.7966 8.131718.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5214.13424		100.000		403181.100924.131717.Ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5213.12353		100.000		315520.100924.131718.con xin chuyen ung ho cuu tro bao lut cho dong bao FT24254100855633
10/09/2024 5161.73176		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2372408.20240910.66492372408-0979517385_ MAI THI KIEU TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.13470		200.000		125774.100924.131719.Phan Thi Lan Anh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.13478		100.000		315556.100924.131719.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254301210967
10/09/2024 5161.73204		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2795455.20240910.66492795455-0903904740_u ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.67572		500.000		MBVCB.6992224462.My Pham Quynh Anh Beauty- Lai thieu, thuan an, binh duong ung ho mien bac.CT tu 0411001033665 TRAN THI KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.79700		200.000		020097042209101317192024JZZO132366.79700 .131712.DAO THI NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5387.79699		100.000		020097042209101317182024F0NM988138.7969 9.131721.DAO TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.13516		200.000		240804.100924.131721.HO TRO BAO YAGI
10/09/2024 5216.13540		100.000		344701.100924.131722.NGO PHUONG THAO transfer
10/09/2024 5078.68719		1.000.000		MBVCB.6992235669.ung ho dong bao mien Bac bao yagi.CT tu 0021000306068 TRINH TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13549		300.000		183084.100924.131826.VU THI HIEN CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT-100924-13:17:21 183084
10/09/2024 5017.13573		30.000		315751.100924.131722.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254415802295
10/09/2024 5215.12456		1.000.000		125804.100924.131723.CHIA SE DONG BAO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5215.13598		200.000		344741.100924.131723.co len VN oi
10/09/2024 5217.12460		100.000		315794.100924.131723.Mong dong bao som vuot qua kho khan FT24254187810003
10/09/2024 5213.13607		100.000		374591.100924.131723.IBFT Ung ho mien Bac
10/09/2024 5217.13619		200.000		828014.100924.131719.PHAN THI CAM VAN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao yagi
10/09/2024 5244.67586		100.000		MBVCB.6992236057.DINH THANH HUONG chuyen tien.CT tu 1027206867 DINH THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.79766		1.000.000		020097040509101317242024ET0P026921.79766 .131724.Vietcombank:0011001932418:xin gui chut long thanh toi ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5216.13660		500.000		315905.100924.131725.DO THI KIEU PHUONG chuyen FT24254620554095

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.13664		100.000		315917.100924.131725.Ung ho cuu tro nguoi dan cac khu vuc gap lu lut. Hy vong moi nguoi deu binh an khoe manh FT24254698595538
10/09/2024 5241.67592		50.000		MBVCB.6992235942.VO MINH THAI chuyen tien cuu tro bao so 3.CT tu 1020347543 VO MINH THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13665		100.000		471732.100924.131726.Luong Man Phu xin quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5161.73223		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2186386.20240910.66492186386-0397269029_C HAU LA HIEU THIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.12508		150.000		463096.100924.131726.Ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5239.67594		200.000		MBVCB.6992224645.VU THI THU HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1027180511 VU THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.80278		100.000		020097041509101317262024h2ld992203.80278.131706.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5218.13711		300.000		183187.100924.131809.DANG THI HANH chuyen khoan-100924-13:17:26 183187
10/09/2024 5388.80293		1.000.000		020097041509101317272024W1wM991753.80293.131727.TRINH VINH THON chuyen tien
10/09/2024 5388.80298		100.000		020097040509101317272024M2Z0026994.80298.131727.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N PHUONG THAO chuyen tien ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5216.13724		500.000		344833.100924.131727.vo chong Quang Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5390.80303		500.000		020097042209101317272024XKCV602608.80303.131728.LE NGOC YEN chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5218.12561		100.000		828082.100924.131723.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.79823		500.000		0200970422091013172720244KB7228359.79823.131728.gia dinh be Cam me Phuong bo Dat ung ho. cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.12564		50.000		826882.100924.131703.NGUYEN THI KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5387.80330		50.000		0200970422091013172820248QEA880048.80330.131720.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.12571		100.000		316105.100924.131728.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254957201331
10/09/2024 5212.12572		100.000		820186.100924.131729.Thien Nhi chuyen tien
10/09/2024 5189.80338		1.000.000		020097042209101317282024QXTG500197.8033 8.131729.HUYNH THI NGOC HAN ung ho khasc phuc bao yagi
10/09/2024 5390.80344		5.000.000		0200970422091013172820241RE7123719.80344. 131729.quyen gop khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.79843		200.000		020097042209101317292024WOG0262889.7984 3.131730.NGUYEN DUC QUANG KHOI dong gop cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.13802		500.000		374644.100924.131730.IBFT TRAN TRUNG HIEU xin quyen gop cuu tro ba con bao Yagi.
10/09/2024 5388.80359		2.000.000		020097042209101317292024DLWN829070.803 59.131730.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5214.12599		500.000		316180.100924.131729.CAM THI HA chuyen FT24254328090315
10/09/2024 5017.12608		200.000		344895.100924.131731.be Khanh Nhi o ha noi co mon qua nho gui toi dong bao chong bao
10/09/2024 5219.13829		200.000		344898.100924.131731.TRUONG THI TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5214.13838		11.500		374053.100924.131731.IBFT NGUYEN NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5017.13840		100.000		316249.100924.131730.LUU THI LINH CHI ung ho dong bao bao lu FT24254821808646
10/09/2024 5219.13853		20.000		471902.100924.131731.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5243.67616		200.000		MBVCB.6992236429.Kieu Ly ung ho ba con vung lu khac phuc hau qua.CT tu 1024541846 HA THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13871		40.000		827584.100924.131726.ung ho nguoi dan vung gap thien tai
10/09/2024 5220.12639		300.000		316321.100924.131732.UH dong bao lu lut FT24254033010004
10/09/2024 5213.12648		1.000.000		316341.100924.131732.Ung ho cuu tro lu lut FT24254945039009
10/09/2024 5209.13907		5.000.000		125874.100924.131733.Chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5388.80427		500.000		020097042209101317332024K44L878707.80427 .131734.TRAN THI THAO chuyen tien ung ho cac tinh mien bac bi lu lut
10/09/2024 5212.12672		400.000		404749.100924.131733.Sun Gia Linh ung ho dong bao anh huong bao Yagi va lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.79916		50.000		020097042209101317342024TNI6132889.79916. 131727.NGUYEN HAI HA ung ho nhan dan mien Bac
10/09/2024 5189.80470		100.000		020097041509101317362024MtnI991867.80470. 131716.UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI SAU BAO
10/09/2024 5216.12692		500.000		316390.100924.131733.DO THI THU TRANG chuyen FT24254887604304
10/09/2024 5017.14008		12.000		820695.100924.131736.Fan Ninh Duong Ung Ho Sau Bao Yagi
10/09/2024 5215.12719		100.000		828231.100924.131731.unghodongbaolulut
10/09/2024 5161.73260		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2793498.20240910.66492793498-0375200941_N GUYEN THUY NHAT ung ho cuu tro bao lut
10/09/2024 5390.79938		100.000		020097041509101317372024fNx A992366.79938 .131728.cua it long nhieu ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.67637		500.000		MBVCB.6992231546.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0181003657133 PHAM THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.14039		300.000		404852.100924.131736.Le Thi Van Anh chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5239.67640		50.000		MBVCB.6992237045.VU THI LAN ANH chuyen tien uh.CT tu 1033802821 VU THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14064		100.000		404071.100924.131737.Nguyen Ngoc Thien Kim ho tro dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5216.14063		200.000		316639.100924.131737.TRUONG DIEU THUAN khuyen gop bao lu dong bao ah FT24254997457063
10/09/2024 5212.14083		100.000		404908.100924.131738.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5213.14084		100.000		316676.100924.131738.PHAM THI HA gop khac phuc bao Yagi FT24254617599536
10/09/2024 5017.12791		10.886		820921.100924.131739.TRAN MANH THAI chuyen tien
10/09/2024 5239.67648		100.000		MBVCB.6992237128.Ung ho ba con .CT tu 1025340475 LAM THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14134		50.000		345078.100924.131740.Mot chut tam long gui cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.12795		100.000		345094.100924.131740.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.80521		50.000		020097042209101317372024OSYF447077.8052 1.131738.Ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.73265		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2797737.20240910.66492797737-0965515101_U ng ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.12811		10.000		824478.100924.131740.HO QUOC HUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.14165		500.000		316822.100924.131740.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254510215432
10/09/2024 5388.81001		100.000		020097042209101317402024M9Q4917181.8100 1.131733.em xin gop 1 it cho ba con a
10/09/2024 5214.14172		300.000		126259.100924.131741.Pham Thi Hang chuyen tien
10/09/2024 5239.67656		300.000		MBVCB.6992234403.DO THI PHUONG OANH ung ho dong bao thiet hai do co bao yagi.CT tu 0491000135028 DO THI PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.12836		200.000		316887.100924.131741.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254807520230
10/09/2024 5218.14192		200.000		183491.100924.131842.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:17:42 183491
10/09/2024 5387.81017		100.000		020097041509101317422024BApS992455.8101 7.131722.TRAN THI THU TRANG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi. cau mong moi nguai binh an a
10/09/2024 5213.14212		500.000		316928.100924.131742.ck ung ho vung lu FT24254645406484
10/09/2024 5242.67660		300.000		MBVCB.6992237273.Gia dinh ung ho mien Bac bao Yagi .CT tu 9327096076 TRAN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.14217		1.000.000		316903.100924.131742.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do mua lu va con bao so 3 yagi FT24254418032736
10/09/2024 5244.67672		200.000		MBVCB.6992237490.NGUYEN DO XUAN THUY chuyen tien.CT tu 1030238407 NGUYEN DO XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.81099		50.000.000		0200970422091013174620240K06891545.81099. 131747.1900 Hair Salon UH Tinh Yen Bai
10/09/2024 5219.14324		500.000		345200.100924.131747.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.80707		500.000		0200970405091013174720240N9M027634.8070 7.131727.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG VAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.12975		1.000.000		126290.100924.131747.Ha Vy va Gia Khanh Hai phong ung ho
10/09/2024 5239.67682		500.000		MBVCB.6992237609.LE THI KHANH LINH chuyen tien ung ho cuu tro do bao YAGI.CT tu 9978904623 LE THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.14369		100.000		472230.100924.131748.PHAM THU HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.12997		500.000		375278.100924.131749.IBFT Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.80760		200.000		020097041509101317492024Eqqy993066.80760 .131749.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien cuu tro dong bao vung thien tai lu lut
10/09/2024 5220.15008		50.000		317325.100924.131749.Ung ho ba con bao lu FT24254790012408
10/09/2024 5216.14444		100.000		307148.100924.131748.Ung ho nhan dan VN sau bao Yagi
10/09/2024 5220.15051		200.000		472303.100924.131751.Ung ho
10/09/2024 5212.15059		200.000		345315.100924.131752.NGUYEN THI QUYEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.80803		200.000		020097042209101317512024696I938175.80803. 131732.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.14512		2.000.000		317508.100924.131752.Ung ho dong bao bao lu FT24254262633571
10/09/2024 5209.15087		20.000		472298.100924.131753.from NDF with love
10/09/2024 5390.81203		1.000.000		020097041509101317532024NEvx993105.81203 .131733.NGUYEN THI THU HA chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5017.14548		300.000		345354.100924.131754.PHAM THI THUY LINH ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.81222		2.000.000		0200970422091013175320248DMM140074.812 22.131754.Binh Authentic chung tay ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.81221		200.000		0200970422091013175320248KG3827380.81221 .131754.cua it long nhieu
10/09/2024 5215.14566		500.000		405659.100924.131754.Nguyen Thi Thoa chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi a
10/09/2024 5078.68878		500.000		MBVCB.6992238214.xin gop chut suc luc nho be den dong bao vung lu.CT tu 1015840601 LY LAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.80854		100.000		020097042209101317542024QMZC125622.808 54.131735.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.67710		200.000		MBVCB.6992238074.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0721000663570 TRAN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.14608		10.000		821878.100924.131754.TRAN ANH QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.67716		300.000		MBVCB.6992245761.mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 0781000503537 CAO THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.80896		100.000		020097042209101317562024UCF7273504.80896 .131757.NGUYEN NGOC CAT TUONG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.81253		300.000		020097040509101317572024IKIK027930.81253. 131757.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HUONG chuyen tien cua it long nhieu ung mot chut cho ba con
10/09/2024 5245.67717		10.000		MBVCB.6992238182.TRAN VU DINH BAO chung tay cung nguoi dan bao yagi.CT tu 9989023461 TRAN VU DINH BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.67720		1.000.000		MBVCB.6992245518.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1906999999 DANG DIEM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15193		200.000		317803.100924.131757.DUONG DO THI MINH THUY chuyen ung ho dong bao bi thien tai FT24254498019086
10/09/2024 5209.15200		200.000		405767.100924.131757.Dinh Gia Nghi chuyen tien
10/09/2024 5245.67722		500.000		MBVCB.6992245503.NGUYEN THU THUY chuyen tien.CT tu 1029636977 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.67722		100.000		MBVCB.6992245817.ungkhacphucconbao yagi.CT tu 1022054834 PHAM THI CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.67724		500.000		MBVCB.6992237142.Gd HDKD ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. Thuong chuc ba con binh an. Cam on MTTQ..CT tu 0071003997128 LE THI HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.14690		70.000		183852.100924.131758.NGUYEN KIEN KHANG TRANSFER UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIEN TAI-100924-13:17:58 183852

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.80943		500.000		020097042209101317582024XIPH128327.80943 .131759.NGUYEN THI HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5218.14729		100.000		828444.100924.131742.NGUYEN THI SAO Chuyen tien ung ho mien Bac vuot qua mua lu
10/09/2024 5389.81302		100.000		0200970422091013175920247NHT585661.8130 2.131800.DINH HONG HOA chia se mot chut voi dong bao vung lu
10/09/2024 5161.73336		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1643898.20240910.66491643898-0938306074_N GUYEN THANH UYEN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.14751		50.000		405846.100924.131800.TRAN NGUYEN GIANG MY chuyen tien
10/09/2024 5244.67733		500.000		MBVCB.6992237250.Phuong Minh ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0481000708337 VU NGOC PHUONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14757		500.000		183901.100924.131901.UNG HO-100924-13:18:00 183901
10/09/2024 5209.15267		500.000		317995.100924.131800.kima ung ho dong bao lu lut FT24254094779081
10/09/2024 5213.14774		200.000		318007.100924.131800.PHAN PHUOC THO chuyen FT24254117675247
10/09/2024 5209.15275		500.000		406733.100924.131800.Ung ho dong bao Viet Nam khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.14794		20.000		147854.100924.131802.ZP242540147854 240910000382335 Nguyen Minh Ngoc dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5218.15298		500.000		183925.100924.131802.LU TRAN OSTEOPATHS UNG HO BAO LUT-100924-13:18:02 183925
10/09/2024 5244.67744		200.000		MBVCB.6992246083.Ung ho dong bao To Quoc .CT tu 0641000039257 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.14830		200.000		318102.100924.131802.mong nguoi dan vuot qua kho khan lan nay FT24254291114224
10/09/2024 5213.14852		1.000.000		375596.100924.131803.IBFT Ung Ho Bao Yagi
10/09/2024 5387.81347		100.000		020097042209101318022024U35W322253.8134 7.131744.HUYNH THI THIEN NHU chuyen tien
10/09/2024 5017.14868		100.000		406846.100924.131803.Em xin phep gop suc nho, mong con bao se qua a
10/09/2024 5213.15334		1.000.000		481517.100924.131804.Shop Me Cherry ung ho nguoi dan anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.67752		50.000		MBVCB.6992246532.mien Bac oi co len nhe.CT tu 1042009302 PHAM NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15344		50.000		375159.100924.131805.IBFT TRAN NGOC MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.15357		3.000.000		318219.100924.131804.ung ho dong bao lu lut FT24254092385781
10/09/2024 5220.14919		1.000.000		829667.100924.131801.TRUONG THI THUY HOA Chuyen tien
10/09/2024 5390.81410		1.000.000		020097042209101318072024RRT9146182.81410 .131748.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5078.68943		100.000		MBVCB.6992238913.TRAN THI KIM THANH chuyen tien.CT tu 0041000370662 TRAN THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.14983		1.000.000		472657.100924.131808.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.14912		1.400.000		318157.100924.131803.dong gop khac phuc bao FT24254829074892
10/09/2024 5078.68947		200.000		MBVCB.6992239114.ung ho dong bao vn lu lut.CT tu 1017919469 TRAN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.73387		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1584580.20240910.66491584580-0942506111_N GUYEN HUU THAI QUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.68937		100.000		MBVCB.6992238800.cuu tro.CT tu 1020750011 CAO THI LAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81425		300.000		020097041509101318092024vqqW993295.8142 5.131809.NGUYEN DUC THIEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.15451		200.000		828800.100924.131804.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.82135		500.000		020097042209101318092024HABM914768.821 35.131750.PHAN VIET LUC chuyen tien cuu ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.82144		500.000		020097042209101318102024YBAK332212.8214 4.131810.KIEU THI NHUNG ung ho chia se kho khan cung ba con khac phuc hau qua bao lu mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5209.15466		1.000.000		318521.100924.131810.Pu Pham gui ung ho ba con khac phuc bao Yagi FT24254067221710
10/09/2024 5388.81449		100.000		020097042209101318102024PF8I760532.81449. 131802.DOAN TRONG DUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.82159		50.000		0200970415091013181120243aEu992896.82159. 131811.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.67778		10.000.000		MBVCB.6992246253.ung ho dong bao bi lu lut bao yagi.CT tu 0991000024759 LE THE THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.67780		30.000		MBVCB.6992246897.minh chi co it, thuong ba con dong bao mien bac .CT tu 1024103794 VU NGUYEN CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16100		50.000.000		153546.100924.131811.DINH THI NGHI HA- CTY CP VT HIEP THANH CK UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5240.67786		200.000		MBVCB.6992247048.DUONG THI THAO NHI ung ho dong bao cac tinh phia Bac bao Yagi.CT tu 1045797776 DUONG THI THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16144		1.000.000		318676.100924.131812.Ung ho dong bao lu lut FT24254300022984
10/09/2024 5387.82217		300.000		020097041509101318142024v0by993356.82217. 131814.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.16167		300.000		376318.100924.131814.IBFT UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5220.16184		1.000.000		318755.100924.131814.PHAM NGOC VIEN - ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. FT24254750370100
10/09/2024 5217.15546		200.000		318757.100924.131814.DO THI LIEU mot chut tam long mog dong bao co gang vuot qua bao lu FT24254061290358
10/09/2024 5209.15556		1.000.000		292757.100924.131814.HO TRO DONG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5389.82234		200.000		020097040509101318152024EQOR028513.8223 4.131815.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIM LIEN TRAN THE NHAN ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.82238		1.000.000		020097042209101318142024OEUG167678.8223 8.131815.DUONG QUYNH HOA ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5388.82246		85.000		020097042209101318152024IANN141119.8224 6.131816.Le Ngoc Tieu Quyen ung ho con bao yagi
10/09/2024 5387.82249		5.000.000		020097041509101318162024qNcR992970.82249 .131807.VO THI THAM chuyen tien
10/09/2024 5218.16237		200.000		406415.100924.131816.Mien Bac co len nha

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5009.32541		20.000		SHGD:10000540.DD:240910.BO:DUONG TUNG LAM.Remark:DUONG TUNG LAM chuyen khoan
10/09/2024 5212.15612		500.000		318915.100924.131816.Ung ho dong bao bao yagi, mong dong bao minh binh an vuot qua FT24254500745207
10/09/2024 5242.67804		500.000		MBVCB.6992247369.MAI HIEN LUONG chuyen tien ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0301000351870 MAI HIEN LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.81572		50.000		0200970422091013181820242QLM658548.8157 2.131819.NGUYEN NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5389.81579		500.000		020097042209101318192024ZH8N368349.8157 9.131811.DO XUAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5387.82359		300.000		020097040509101318202024C1OE028665.82359 .131820.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac
10/09/2024 5017.16369		100.000		830134.100924.131817.cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.67815		100.000		MBVCB.6992246996.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien cuu tro sau bao.CT tu 1917889865 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15701		223.664		319179.100924.131820.ung ho dong bao lu lut FT24254597494623
10/09/2024 5216.15714		10.000		166563.100924.131821.Chau Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5209.15720		200.000		319259.100924.131821.TRAN NGOC PHONG ung ho mot chut long thanh FT24254150880520
10/09/2024 5389.81626		50.000		020097042209101318222024ZLEG542802.81626 .131823.TRAN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5017.16457		15.000		319313.100924.131822.xin ung ho dong bao FT24254450495255
10/09/2024 5213.15745		700.000		345969.100924.131823.NGUYEN THANH THUY xin ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5212.16468		50.080		407541.100924.131823.Trai Vit TC Gaming va TC Team ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5017.16476		300.000		319338.100924.131823.TRAN VAN LUC chuyen rat mong nguoi dan lu lut kho khan nhan duoc FT24254709236565
10/09/2024 5390.82443		200.000		020097040509101318242024IQM9028792.8244 3.131804.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TIEN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.81638		100.000		020097042209101318232024VP6V606709.81638 .131824.ung ho khac phu anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69013		500.000		MBVCB.6992240210.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGY.CT tu 0201000571805 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.82463		50.000		020097042209101318242024XAXF617170.8246 3.131825.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao
10/09/2024 5214.15772		50.000		830233.100924.131820.NGOC DUNG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5161.73451		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2488756.20240910.66492488756-0933113423_U ng ho dong bao lu lut tinh Yen Bai Thai Nguyen
10/09/2024 5212.15784		1.000.000		319433.100924.131824.Nam mo adidaphat nguyen cho moi nguoi deu duoc binh an FT24254611878601
10/09/2024 5243.67834		200.000		MBVCB.6992247564.HA THI THANH NHAN ung ho .CT tu 1013024597 HA THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16505		100.000		113683.100924.131824.LUONG THUY TRANG CHUYEN TIEN UNG HO DBCT DO CB SO 3
10/09/2024 5189.82481		500.000		020097040509101318262024EG6V028851.82481 .131806.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N PHUOC PHONG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5241.67835		10.000.000		MBVCB.6992246326.mot chut tam long mong se giup ich duoc cho moi nguoi trong giai doan kho khan nay.CT tu 0331000488975 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69022		100.000		MBVCB.6992247455.DANG MINH ANH chuyen tien ung ho giup do cac dia phuong chiu thiet hai do bao Yagi.CT tu 1027674587 DANG MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16569		200.000		346027.100924.131827.TRAN THI HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.16566		1.000.000		319530.100924.131826.LAI THI LIEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254303569849
10/09/2024 5220.15842		20.000		823836.100924.131827.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.81695		200.000		0200970422091013182720242BP6595237.81695. 131828.NGUYEN THI XUAN ung ho ba con sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.67845		500.000		MBVCB.6992239862.DUYEN chuyen tien .CT tu 0441000760052 PHAM THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15861		55.555		319576.100924.131827.Ung ho mat tran to quoc ho tro nguoi dan FT24254706032050
10/09/2024 5243.67847		500.000		MBVCB.6992247663.HUYNH TH THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1017598898 HUYNH THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16644		200.000		319697.100924.131829.Be hoai an ung ho dong bao bao lu FT24254418036219
10/09/2024 5078.69037		200.000		MBVCB.6992247261.bao Yagi.CT tu 0181003613270 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5214.16656		100.000		408764.100924.131829.PHAN THI BICH TRAM ung ho dong bao mien Bac chong lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5214.16666		200.000		368264.100924.131830.HOANG THI CHUYEN chuyen khoan
10/09/2024 5389.81737		500.000		020097042209101318292024VSAQ425194.8173 7.131822.NGUYEN BIEN GIOI chuyen tien
10/09/2024 5387.82573		100.000		020097042209101318302024GHYD407059.8257 3.131831.quyen gop
10/09/2024 5389.82578		300.000		020097041509101318312024okiP994099.82578. 131831.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI
10/09/2024 5212.16707		100.000		319829.100924.131831.Ung ho cac tinh bao lu FT24254033014388
10/09/2024 5209.16716		100.000		319849.100924.131831.VUONG HOANG NGA chuyen FT24254018316417
10/09/2024 5390.82596		50.000		020097042209101318312024VCZX696037.8259 6.131832.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.15938		100.000		408851.100924.131831.Ung ho ba con bi bao yagi
10/09/2024 5078.69056		300.000		MBVCB.6992239264.NGUYEN THI LIEN chia se cung dong bao chiu bao lu.CT tu 1046140899 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15943		40.000		407979.100924.131832.Mac Nguyen Tuong Vy ung ho
10/09/2024 5214.16732		1.000.000		092485.100924.131827.COCCOC ung ho dong bao vung bao va lu lut Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.73511		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2844345.20240910.66492844345-0979570252_U ng ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5017.16760		200.000		408036.100924.131833.TRAN PHAM QUYNH MAI chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.81790		50.000		0200970422091013183320249ZN8196927.81790 .131834.Quyen gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.15964		100.000		319945.100924.131833.Chuc dong bao manh khoe FT24254291058034
10/09/2024 5220.15981		50.000		319990.100924.131834.GD Vai Tao ung ho FT24254300024602
10/09/2024 5243.67871		200.000		MBVCB.6992240932.Gia dinh Mang den ung ho.CT tu 1012477163 TA MINH KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.81809		200.000		020097042209101318342024RCJ5878656.81809. 131835.DO HUONG GIANG chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5215.16783		200.000		320006.100924.131834.xin gui chut tam long nho ho tro dong bao vuot qua giai doan nay a FT24254685181052
10/09/2024 5217.15989		200.000		017262.100924.131835.Ung ho ba con chong lu
10/09/2024 5245.67876		278.983		MBVCB.6992240692.xin gui mot chut tam long nho be.CT tu 1013788390 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.67883		100.000		MBVCB.6992247334.ung ho.CT tu 1032678693 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16837		500.000		149864.100924.131836.IBT From SeABank
10/09/2024 5241.67893		1.000.000		MBVCB.6992248211.CUONG KIM chuyen tien ung ho nguoi dan Mien Bac bi anh huong bao Yagi.CT tu 0281000508990 LAM THI KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.16852		200.000		320142.100924.131836.Mien bac co len FT24254529189443
10/09/2024 5219.16860		200.000		320156.100924.131837.LIEN THI TAM chuyen tien ung ho vung bao lu FT24254816044870
10/09/2024 5215.16869		50.000		320178.100924.131837.NGUYEN NGOC LAN chuyen tien FT24254872045953

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.73534		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2845341.20240910.66492845341-0915691726_N GUYEN THI PHUONG NHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.16900		100.000		346275.100924.131838.VO NGUYEN TRONG NHAN chuyen tien
10/09/2024 5161.73542		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2845180.20240910.66492845180-0909515327_N guyen Chi Thien ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.17132		100.000		320329.100924.131840.NGUYEN THI BICH PHUONG chuyen FT24254150881998
10/09/2024 5218.16927		500.000		126595.100924.131839.Gia dinh chau Nguyen Doan Mai Chi tai Hai Phong ung ho dong bao bi lu lut. Cau mong moi nguoi duoc
10/09/2024 5388.82803		500.000		0200970405091013184420243TAP029391.8280 3.131844.Vietcombank:0011001932418:HO THI THANH NGA chuyen tien ung ho ba con vung lu anh huong co bao so 3
10/09/2024 5161.73566		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2845089.20240910.66492845089-0386082904_P HAM HA ANH chuyen tien qua
10/09/2024 5212.18062		500.000		376557.100924.131844.IBFT Ung ho nguoi dan bi bao lu yagi
10/09/2024 5209.17198		100.000		346416.100924.131844.DO THI QUYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.81958		200.000		020097040509101318452024I3OA029416.81958 .131845.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DUY HOI chuyen tien
10/09/2024 5240.67913		100.000		MBVCB.6992248302.NGO THI HOAI chuyen tien ung ho bao lu .CT tu 1039359539 NGO THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.73558		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1496936.20240910.66491496936-0905017437_C huc ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.18118		1.000.000		127365.100924.131846.Chuc nhan dan mien bac binh an vuot qua thien tai va nhanh hoi phuc cuoc song
10/09/2024 5220.17271		500.000		184873.100924.131847.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:18:47 184873
10/09/2024 5218.18146		1.000.000		320732.100924.131846.KIEU THI TRANG chuyen tien ung ho Dong Bao cac tinh do con bao yagi so 3 FT24254039494560
10/09/2024 5241.67923		50.000		MBVCB.6992248879.ung ho vung lu lut.CT tu 1011000643175 BUI NGUYEN NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.82870		100.000		020097042209101318462024V3RP110541.82870 .131847.LO QUOC BANG chuyen tien
10/09/2024 5242.67924		100.000		MBVCB.6992241605.TRAN VIET ANH chuyen tien.CT tu 0011004194899 TRAN VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69133		250.000		MBVCB.6992248400.Fandom PLAVE - PLLI ung ho khac phuc thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1014096187 TRUONG NGO THUY YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69119		100.000		MBVCB.6992248544.binh thuong.CT tu 9793227514 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5242.67926		200.000		MBVCB.6992241246.Cac con Chimin + e Mon ung ho ba con anh huong bao so 3.CT tu 0781000413493 TONG KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.18176		200.000		346497.100924.131848.Be San ung ho
10/09/2024 5218.18179		1.000.000		831238.100924.131834.HOANG THI KIM CUC Chuyen tien ung ho cac tinh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5217.17312		200.000		320831.100924.131848.Ung ho dong bao bi thien tai FT24254241306827
10/09/2024 5209.17314		100.000		377243.100924.131848.IBFT NGUYEN QUOC TY chuyen tien ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5219.18216		100.000		408567.100924.131848.Ung ho dong bao cac tinh phia bac khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5078.69142		400.000		MBVCB.6992249049.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0361000354685 NGUYEN THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18212		200.000		320668.100924.131845.Ung ho dong bao FT24254914778415
10/09/2024 5212.17340		1.000.000		605962.100924.131849.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.17348		200.000		831274.100924.131836.NGUYEN THI CAM THUY Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.82910		100.000		020097042209101318492024VQDJ552068.8291 0.131850.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5217.17365		6.000.000		831396.100924.131845.spa Nga Tran
10/09/2024 5220.18261		300.000		830755.100924.131835.Mong nguoi dan mien Bac binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.67940		500.000		MBVCB.6992241610.LE LE ANH ung ho nguoi dan bao yagi .CT tu 0501000129328 LE LE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18285		500.000		376876.100924.131851.Ho tro dongbao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5387.83040		80.000		020097042209101318512024INXZ814876.83040 .131852.TRUONG HA MY chuyen tien
10/09/2024 5017.18286		500.000		376728.100924.131851.IBFT NGUYEN NGOC ANH DAO chuyen tien
10/09/2024 5213.18289		500.000		320873.100924.131849.VU THI HUYEN MY chuyen FT24254163246524
10/09/2024 5220.17397		1.000.000		346570.100924.131852.Mong nguoi dan som tro lai cuoc song binh thuong
10/09/2024 5388.83045		500.000		020097042209101318512024700A700912.83045 .131843.LUONG ANH HIEU chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.17413		4.000.000		409523.100924.131851.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5216.17416		100.000		093084.100924.131837.UH DONG BAO khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.18302		20.000		409525.100924.131851.Ho Tran Tuan Khanh chuyen tien
10/09/2024 5214.18335		200.000		321049.100924.131852.Ung ho dong bao FT24254914779001
10/09/2024 5388.82988		1.000.000		0200970415091013185420245Q9E994384.82988 .131854.Nguoi ham mo Hyunjin nhom Stray Kids ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5218.18375		200.000		409734.100924.131853.Ung ho Dong bao lu lut
10/09/2024 5390.84004		500.000		020097042209101318542024ZP4L131831.84004 .131855.Gui tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5215.17501		100.000		832093.100924.131844.LE MINH TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.17504		300.000		346620.100924.131855.Cong ty xe auto88 ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.84010		50.000		020097040509101318552024546E029732.84010. 131855.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh tp bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5189.83111		22.000		020097040509101318552024SMWX029738.831 11.131835.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI VAN ANH chuyen tien UNG HO KHAC QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5213.17519		200.000		321236.100924.131855.NGUYEN NANG MAI chuyen FT24254879656143

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.18433		10.000.000		321237.100924.131855.Ung ho lu lut FT24254376405995
10/09/2024 5388.84031		50.000		020097040509101318562024K48C029756.84031 .131856.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan tai vung lu lut
10/09/2024 5388.83116		500.000		0200970422091013185520245U4K123563.83116 .131856.NGUYEN VIET LONG chuyen tien
10/09/2024 5241.67962		1.000.000		MBVCB.6992242331.ung ho dong bao mien bac .CT tu 0161001613388 TRUONG THI KIM DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67964		50.000		MBVCB.6992241930.ung ho ba con vung bao lu.CT tu 9363643222 KHUC THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18459		300.000		321301.100924.131856.DU THI THU SUONG ung ho ba con bi thien tai bao so 3 Yagi FT24254491713088
10/09/2024 5244.67966		20.000		MBVCB.6992241765.Chau gop mot chut de giup do moi nguoi a.CT tu 1041268491 VU PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18498		200.000		321368.100924.131857.Mong ba con som vuot qua kho khan FT24254262638442
10/09/2024 5017.17574		500.000		321375.100924.131857.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao FT24254993092990
10/09/2024 5213.18513		1.000.000		346694.100924.131858.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.67970		50.000		MBVCB.6992249724.cua it long nhieu.CT tu 9327242598 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17580		1.000.000		376866.100924.131857.IBFT NGUYEN VU HUONG HOA ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5244.67971		200.000		MBVCB.6992241887.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1012608958 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.17588		50.000		321422.100924.131858.Nguyen Dang Khoa chia se trong dot bao so 3 FT24254307369170
10/09/2024 5214.17597		200.000		831499.100924.131853.Quynh Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.18541		100.000		321438.100924.131858.UYEN MY gop suc ung ho ba con bi bao FT24254342199043
10/09/2024 5078.69200		40.000		MBVCB.6992242098.ung ho dong bao mien bao lu.CT tu 1042240473 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.84085		200.000		020097040509101319002024GT7S029864.84085 .131900.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI MAI ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5243.67976		3.000.000		MBVCB.6992248740.DO THI HOA chuyen tien khac phuc sau bao yagi.CT tu 1017969717 DO THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17625		1.000.000		321497.100924.131859.CK ho tro dong bao - bao Yagi FT24254936823004
10/09/2024 5214.17629		50.000		321517.100924.131900.Co len nhe FT24254376406308
10/09/2024 5017.18579		200.000		321531.100924.131900.NGUYEN THI THEU ung ho FT24254760064426
10/09/2024 5212.18577		300.000		832320.100924.131850.Em Dat va Trang ung ho dong bao vung lu. Mong ba con co gang
10/09/2024 5220.18605		20.000		605993.100924.131901.cua it long nhieu, iuuuuu
10/09/2024 5214.18607		10.000		829498.100924.131901.Con la hoc sinh cung khong co dieu kiencon ung ho 1 bua an sang cho dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.17659		100.000		832556.100924.131857.DAO TAT ANH Chuyen tien
10/09/2024 5161.73628		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2355542.20240910.66492355542-0766976223_ MAI YEN VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.18623		100.000		410914.100924.131902.Bui Thien Huy chung tay ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5017.18630		200.000		185190.100924.132011.UNG HO CUU TRO BAO MB-100924-13:19:02 185190
10/09/2024 5209.17689		100.000		346799.100924.131903.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5242.67989		100.000		MBVCB.6992242862.HOANG SY TUYEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0011004358324 HOANG SY TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.67990		500.000		MBVCB.6992242850.NGUYEN THI PHUONG ung ho dong bao gap thien tai do bao Yagi.CT tu 0351000893644 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.83247		1.000.000		020097042209101319032024ROBC626341.8324 7.131904.Ung ho dong bao cac vung bao lu thien tai. Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.67994		2.000.000		MBVCB.6992242629.LUU THI BICH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1029604297 LUU THI BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.67994		200.000		MBVCB.6992242864.xin gui chuc tam long, cau mong binh an den ba con den cho ba con dong bao.CT tu 1019372053 NGUY MINH LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.83262		410.000		020097042209101319042024Z5BG733267.83262 .131905.hoi ban Phuc Tho uho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.83264		200.000		020097042209101319042024K0B9211397.83264 .131905.mien Bac co len
10/09/2024 5216.17740		200.000		832647.100924.131900.TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5243.67997		500.000		MBVCB.6992242907.NGUYEN THI KIM NGAN uh kphqtt.CT tu 0481000788131 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.73664		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1644861.20240910.66491644861-0919483667_N GO THI BICH HANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.84195		100.000		0200970405091013190620240ZAG030073.8419 5.131906.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.68002		100.000		MBVCB.6992242464.chung tay dong gop cung dong bao to quoc chut nho.CT tu 0381000415593 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68005		100.000		MBVCB.6992250232.chung tay ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1027343721 TRAN PHAN THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.17812		500.000		321917.100924.131907.Minh Thong Ung ho dong bao lu lut FT24254015929380
10/09/2024 5389.84236		1.000.000		020097041509101319082024PHDf994770.84236 .131908.PHAM HOANG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.17832		300.000		346949.100924.131909.TRUONG LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.83322		400.000		0200970422091013190820246QIA392713.83322 .131909.khacphucbaoyagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.68012		500.000		MBVCB.6992243185.NGUYEN CHANH DAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi.CT tu 1021226436 NGUYEN CHANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18836		500.000		497169.100924.131909.HA MINH KHANH chuyen tien ung ho Dong Bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.17853		100.000		149869.100924.131909.ZP242540149869 240910000380409 Ung ho giup do mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5220.17856		1.000.000		322052.100924.131909.NGUYEN THI OANH chuyen Mong moi nguoi binh an FT24254807525819
10/09/2024 5017.18863		300.000		832815.100924.131905.NGUYEN THI KIEU MAY Chuyen tien
10/09/2024 5387.83348		50.000		020097042209101319092024PHTD351398.8334 8.131911.Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5387.84290		100.000		020097042209101319102024WTKQ554604.842 90.131911.NGUYEN THI THAO ung ho dong bao bi lu lut bao yagi
10/09/2024 5189.84293		50.000		020097041509101319112024P3yo995085.84293. 131911.VANG NGOC OANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.83355		500.000		020097042209101319102024HU5H595158.8335 5.131911.NGUYEN YEN NGAN chuyen tien ung ho cuu tro sau bao lu
10/09/2024 5216.18887		500.000		322126.100924.131910.NGUYEN DUY LUC ung ho dong bao lu lut FT24254646616029
10/09/2024 5212.18910		100.000		322188.100924.131911.TA THI LAN chuyen FT24254524153008
10/09/2024 5220.17914		100.000		410431.100924.131911.To Thi Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5387.84312		600.000		020097042209101319112024TQH2776257.8431 2.131912.ung ho dong bao vuot qua kho khan.
10/09/2024 5390.83375		150.000		020097042209101319112024QPZT188603.8337 5.131912.HUYNH HONG YEN chuyen tien
10/09/2024 5017.18931		200.000		322233.100924.131912.Ung ho cuu tro vung lu FT24254074807259
10/09/2024 5390.84334		500.000		020097042209101319122024WJ3R686660.8433 4.131913.Viet Nam oi co len nhe
10/09/2024 5213.17933		100.000		831689.100924.131905.PHAM THI LUONG Chuyen tien
10/09/2024 5017.17932		50.000		832733.100924.131903.NGUYEN LE THO Chuyen tien ung ho bao YAGI
10/09/2024 5388.83391		100.000		0200970422091013191320244CIP192670.83391. 131913.Duong Ngoc Khanh ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.83393		100.000		0200970415091013191420248QXo994863.8339 3.131905.Minh Tam ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.83408		50.000		020097042209101319132024386H737880.83408. 131906.Mong mn binh an a
10/09/2024 5216.17985		100.000		831764.100924.131910.NGUYEN THI THANH TRUC mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.68035		200.000		MBVCB.6992250651.Giang Jerry - Fan Ninh Duong Story ung ho sau bao Yagi .CT tu 1025348801 DAO THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.18985		100.000		411372.100924.131914.Linh uh dong bao bi bao lut
10/09/2024 5242.68036		11.111		MBVCB.6992243586.TRAN THU HONG chuyen tien.CT tu 0011004334312 TRAN THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19000		500.000		185490.100924.132019.VIET NAM CO LEN-100924-13:19:15 185490
10/09/2024 5390.83433		5.000.000		020097040509101319162024FJL9030366.83433. 131916.Vietcombank:0011001932418:Doan manh tan ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.19026		10.000.000		606031.100924.131917.TRUONG THANH THAO Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.83440		200.000		020097040509101319172024JHBF030390.83440 .131917.Vietcombank:0011001932418:PHAM THAI BAO chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.84412		100.000		020097041509101319172024d9a6994918.84412. 131917.ung ho chong bao yagi
10/09/2024 5219.20060		100.000		185542.100924.131917.MOT CHUT TAM LONG GUI TOI NHUNG VUNG KHO KHAN-100924-13:19:17 185542
10/09/2024 5242.68045		100.000		MBVCB.6992243668.Cuu tro dong bao Thai Nguyen.CT tu 1024850502 VO HUYNH MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84440		100.000		0200970422091013191720243619271762.84440. 131918.LE TRONG NGHIA chuyen tien ung ho mua lu
10/09/2024 5244.68052		100.000		MBVCB.6992243764.xin dong gop nho be cho ba con vuot qua lu lut.CT tu 0871004191806 NGUYEN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20141		200.000		347176.100924.131920.ung ho bao lut mbac
10/09/2024 5209.19104		50.000		827217.100924.131919.Mong cho mn binh an vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.20180		1.000.000		322689.100924.131920.NGUYEN THANH HUNG chuyen FT24254297515705
10/09/2024 5244.68062		100.000		MBVCB.6992241463.HOANG THI HAI ung ho dong bao, mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 0731000728407 HOANG THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19132		100.000		347198.100924.131921.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.84495		500.000		0200970415091013192120242rYs994988.84495.131921.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.20201		1.000.000		126846.100924.131921.Chuc dong bao som khac phuc thiet hai sau thien tai
10/09/2024 5242.68067		500.000		MBVCB.6992243652.PHAN THI LOAN chuyen tien cuu tro vung lu lut.CT tu 0731000929310 PHAN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84515		100.000		020097041509101319222024IYQj994999.84515.131922.NGUYEN THI OANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua so 3 YAGI
10/09/2024 5220.20216		1.000.000		411809.100924.131921.Ung ho nguoi dan bao lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.20224		1.000.000		322773.100924.131921.xin UH dong bao khac phuc bao Yagi FT24254088853089
10/09/2024 5215.19164		100.000		185641.100924.131921.NGUYEN NGOC PHU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BO MB KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:19:22 185641
10/09/2024 5242.68072		200.000		MBVCB.6992241322.NGUYEN BICH THUY ung ho dong bao mien Bac co len!.CT tu 0491001683903 NGUYEN BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84542		100.000		020097042209101319222024NH7R841078.84542.131923.TRAN TUE LAM cua it long nhieu xin gui phan nao chia se dong vien den voi ba con mien bac sau bao
10/09/2024 5209.20272		200.000		412716.100924.131923.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5161.73743		23.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66492940290.20240910.66492940290-0397106103_N GUYEN PHUONG CHI chuyen tien
10/09/2024 5216.20285		1.000.000		347290.100924.131924.Gd MTCK Ung ho cong tac cu tro Cau Binh an va May man Cam on
10/09/2024 5387.83537		100.000		020097042209101319232024SG7T502525.83537.131924.DUONG THI NGOC NHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.20292		200.000		322826.100924.131922.NGUYEN THI NGOC VAN FT24254686142893
10/09/2024 5220.20298		25.000		322875.100924.131923.PHAM DUC ANH chuyen it mi tom cho dong bao mien nui a FT24254008005176
10/09/2024 5216.20323		100.000		322947.100924.131924.Cuu tro nguoi bi anh huong bao Yagi FT24254670800003
10/09/2024 5189.83562		1.000.000		020097041509101319262024TUea995570.83562 .131926.RubyPeo ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5215.19260		2.000.000		411983.100924.131926.GIA DINH BINH VAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5240.68083		20.000		MBVCB.6992244375.PHAM THI NGOC HAN chuyen tien ung ho mien Bac .CT tu 1041109739 PHAM THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.19267		50.000		347331.100924.131927.ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5388.84613		50.000		020097042209101319262024GWH6209995.8461 3.131919.ung ho
10/09/2024 5388.84617		50.000		0200970415091013192720240fYm995303.84617. 131927.cau cho moi nguoi luon manh khoe
10/09/2024 5220.19297		500.000		831333.100924.131841.ung ho dong bao VN
10/09/2024 5214.19292		500.000		412020.100924.131927.ung ho dong bao bao lu mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5161.73749		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1556407.20240910.66491556407-0377580016_P HAM TRAN NGOC TUYET ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5214.20434		500.000		323081.100924.131926.DO GIA BAO chuyen FT24254429573832
10/09/2024 5209.19327		1.000.000		185750.100924.132038.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-13:19:28 185750
10/09/2024 5214.20480		100.000		323272.100924.131930.LAI THI LIEN ung ho lu lut FT24254135554449
10/09/2024 5017.20491		100.000		323288.100924.131930.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254782837452
10/09/2024 5389.83634		90.000		020097042209101319302024AOIO975801.8363 4.131931.ung ho bao yagi
10/09/2024 5245.68101		50.000		MBVCB.6992251778.Ung ho dong bao .CT tu 1038752224 HOANG TRONG DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.19377		500.000		185760.100924.131930.TRAN THI KIM HUYEN UNG HO DONG BAO DANG CHIU THIET HAI DO BAO LUT-100924-13:19:30 185760
10/09/2024 5212.19382		22.722		323318.100924.131930.NGUYEN MINH THUY chuyen FT24254852150027
10/09/2024 5189.84701		200.000		020097042209101319312024A2RC435686.8470 1.131912.HD
10/09/2024 5390.84705		50.000		020097041509101319322024sikZ995667.84705. 131932.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.83653		100.000		020097040509101319322024VO9J030871.83653 .131932.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KHAC THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.68107		1.000.000		MBVCB.6992251553.DO THI HUYEN chuyen tien .CT tu 0541000339185 DO THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.19409		15.000		833603.100924.131928.LE DIEM QUYNH, ung ho nho be khac phuc do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5161.73766		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2356386.20240910.66492356386-0823416309_F an Nha Tre ATVNCG ung ho dong bao
10/09/2024 5189.83666		200.000		020097042209101319322024VHF2480656.83666 .131924.NGUYEN MINH ANH ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5214.20580		348.000		323440.100924.131933.HOANG HUYEN CHAU chuyen FT24254055305067
10/09/2024 5219.19440		5.544		831150.100924.131933.NGUYEN TAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.19443		300.000		347484.100924.131934.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.83690		200.000		02009704220910131933202472PH760026.83690 .131934.quyen gop ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5241.68117		200.000		MBVCB.6992252121.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0551000330182 LUU THI HOAI MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.83701		50.000		020097042209101319342024NWXD338064.837 01.131935.gui dong bao bao so3
10/09/2024 5241.68108		200.000		MBVCB.6992244723.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0441000748552 TRAN NGOC MINH TRIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20634		100.000		413105.100924.131935.Doan My Linh chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai bao
10/09/2024 5216.19491		100.000		323562.100924.131935.Healthy Life ung ho dong bao sau bao FT24254000720570

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.19495		300.000		833632.100924.131929.LE THI LINH CHI Chuyen tien gui chut tam long nho, mong ba con vung lu som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5240.68124		500.000		MBVCB.6992244769.Me Huong dong gop chut suc.CT tu 0421000511415 LE HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68124		200.000		MBVCB.6992243658.LE VAN ANH chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1014529878 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20647		200.000		347529.100924.131936.NGO THI NGOC DAO chuyen tien
10/09/2024 5240.68127		50.000		MBVCB.6992244871.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0301000421998 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.84804		200.000		020097041509101319372024pJMA995764.8480 4.131937.NGUYEN TRUONG VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5213.20674		200.000		834038.100924.131930.NGUYEN THI UYEN Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao cho mien bac
10/09/2024 5215.20676		500.000		323635.100924.131936.NGO THI QUYNH ANH UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT FT24254884170000
10/09/2024 5215.19521		50.000		377946.100924.131937.IBFT NGUYEN LE DIEM MY chuyen tien
10/09/2024 5240.68132		500.000		MBVCB.6992244817.LE THI CAM LOAN chuyen tien.CT tu 1048641523 LE THI CAM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.84831		2.000.000		020097041509101319382024Wav2995447.8483 1.131918.NGO DUC TUAN Chuyen tien
10/09/2024 5189.84832		100.000		02009704220910131937202459NZ173342.84832 .131918.NGUYEN TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.84834		100.000		020097042209101319372024B0WN215533.8483 4.131938.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.83759		1.000.000		020097041509101319382024ttI1995450.83759.1 31938.LE THI NAM ung ho cuu tro bao lu 2024
10/09/2024 5217.20709		100.000		323709.100924.131937.Trac My Tram-Ninh Duong story ho tro dong bao noi vung bao lu sau bao Yagi FT24254004560521
10/09/2024 5219.19572		100.000		323771.100924.131938.ung ho dong bao anh huong bao lu FT24254152098783
10/09/2024 5209.19573		50.000		186002.100924.132048.PHAM QUANG NGA transfer-100924-13:19:39 186002

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.20764		200.000		347599.100924.131940.E Hao ung ho nguoi dan vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.84883		1.000.000		020097041509101319412024Rzjr995473.84883.131921.QUACH BOI LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.19634		500.000		323891.100924.131940.LUU THI NGOC DIEM ung ho dong bao vung bao tai FT24254884170323
10/09/2024 5390.84893		500.000		020097042209101319402024CHQN726205.84893.131933.gui 1 chut tam long den dong bao vung bao lut
10/09/2024 5387.83815		500.000		020097042209101319412024B3GM360996.83815.131942.baoso3
10/09/2024 5388.84897		100.000		020097042209101319412024R7T2340544.84897.131942.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5215.20833		150.000		323964.100924.131941.1 chiec fangirl yeu VN. Ung ho dong bao FT24254654295048
10/09/2024 5241.68150		200.000		MBVCB.6992249241.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1015405397 TRAN VIET LAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68151		100.000		MBVCB.6992244647.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 0181003179053 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20854		100.000		834138.100924.131937.PHAM DUC KHOI Chuyen tien
10/09/2024 5240.68154		200.000		MBVCB.6992244897.NGUYEN THI TRA MI chuyen tien cuu tro ba con vuot qua bao yagi.CT tu 1025045433 NGUYEN THI TRA MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.19705		500.000		347678.100924.131944.TRAN THI TRUC MAI QUYEN GOP CUU TRO BA CON LU LUT SAU CON BAO YAGI
10/09/2024 5240.68156		50.000		MBVCB.6992255356.DANG QUOC TRI ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 0601000480772 DANG QUOC TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20882		300.000		324071.100924.131943.NGUYEN MY HUYEN ung ho dong bao FT24254063040747
10/09/2024 5189.83854		500.000		020097042209101319432024MWW1518553.83854.131944.NGUYEN DUC THANG cuu ho hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.20904		500.000		347689.100924.131944.Xin gop mot chut gui dem dong bao mong moi nguoi som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.20938		200.000		413434.100924.131944.Le Tu Uyen chuyen tien
10/09/2024 5240.68163		1.000.000		MBVCB.6992252878.em be Minh Khue ung ho dong bao.CT tu 9968437887 TO NGOC HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20952		200.000		413449.100924.131945.Duong Huong Nhi chuyen tien
10/09/2024 5387.83871		200.000		0200970405091013194520241Z9X031236.83871 .131945.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.20960		200.000		347730.100924.131946.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5161.73829		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2492202.20240910.66492492202-0839282192_C uu tro dong bao
10/09/2024 5240.68168		200.000		MBVCB.6992255321.than gui dong bao mien bac chiu anh huong cua bao yagi.CT tu 0511000481018 NGUYEN HUYNH KIM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20973		150.000		833965.100924.131940.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5243.68168		500.000		MBVCB.6992244670.Xin chia se cung dong bao chiu anh huong cua bao lu mien Bac.CT tu 1020558077 LE THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.83915		100.000		020097042209101319472024ZFJ5481371.83915. 131948.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5389.83921		3.000.000		0200970422091013194720245HUT403972.8392 1.131948.NGUYEN VIET MAI PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.21022		100.000		324328.100924.131947.NGUYEN KHANH LINH ung ho a FT24254782838839
10/09/2024 5219.21031		200.000		186134.100924.131946.UNG HO DONG BAO PHIA BAC BI BAO LU-100924-13:19:46 186134
10/09/2024 5389.85036		100.000		020097042209101319482024D99L708499.85036 .131949.PHUNG THI NHUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.68177		500.000		MBVCB.6992255155.Con Pham Quynh Anh va Pham Nhat Minh ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0611001925602 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68180		200.000		MBVCB.6992255359.DAO HUONG GIANG ung ho cuu tro thien tai.CT tu 1022656541 DAO HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.21079		100.000		324468.100924.131950.NGUYEN THI TO UYEN ung ho mien bac FT24254912443401
10/09/2024 5389.85061		50.000		020097042209101319502024WUPD811094.850 61.131951.ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5220.19887		100.000		324472.100924.131950.chau la sinh vien, chau khong co nhieu, mong moi nguoi som vuot qua giai doan kho khan nay a FT24254614326581
10/09/2024 5387.83973		1.000.000		020097042209101319502024TM43363627.8397 3.131951.Le Manh Hung ung ho thien tai
10/09/2024 5214.21104		100.000		324506.100924.131951.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi bao Yagi FT24254279870312
10/09/2024 5214.19910		100.000		098627.100924.131942.DO VAN DAI Chuyen tien
10/09/2024 5216.19912		100.000		378807.100924.131951.IBFT Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.83988		100.000		02009704220910131951202432UT358939.83988 .131932.NGUYEN THI LE chuyen tien
10/09/2024 5217.19940		100.000		835231.100924.131949.PHAM THU THAO ung ho hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.85121		500.000		020097042209101319532024QR95981688.85121 .131945.NGUYEN THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.69456		200.000		MBVCB.6992253286.Ung ho ba con bi bao Yagi.CT tu 1023720582 HO NGOC MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.85134		200.000		020097042209101319532024TMHC528402.851 34.131954.PHAM THI NGOC ANH ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5209.19979		50.000		835248.100924.131950.HUYNH THI THANH TAM ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI va lu lut mien bac
10/09/2024 5189.86039		2.000.000		020097042209101319552024CD4N296103.8603 9.131956.NGUYEN VAN HAU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.21214		150.000		099260.100924.131950.Nguyen Anh Thu quyen gop sau bao va lu lut
10/09/2024 5217.22010		100.000		324650.100924.131953.Ung ho dong bao bi anh huong do bao. FT24254867513980
10/09/2024 5390.86044		200.000		020097042209101319552024RVFD646492.8604 4.131956.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi chia se kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.21222		200.000		834278.100924.131945.MAN THI KIM OANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.21239		50.000		210433.100924.131956.Viet Nam co len
10/09/2024 5215.21249		200.000		414850.100924.131956.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.21269		100.000		324880.100924.131957.cuu tro dong bao lu lut FT24254297518459
10/09/2024 5217.21294		500.000		414106.100924.131958.Bui Thi Hong Ngoc chuyen tien ung ho dong bao vung bao, dong bao co len a
10/09/2024 5189.85244		400.000		020097041509101320002024qP1A996211.85244 .132000.DAO HONG QUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.85276		200.000		020097040509101320012024VSY6031733.85276 .131941.Vietcombank:0011001932418:BUI THI HONG LY chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.21357		29.000		832908.100924.132000.BUI DINH DE chuyen tien
10/09/2024 5217.22143		20.000		830210.100924.132001.BUI THI PHUONG KHANH chuyen tien
10/09/2024 5215.21358		2.000.000		368471.100924.132001.ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.85304		500.000		020097041509101320022024gDma996692.8530 4.131943.NHAT ANH Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5390.85306		200.000		0200970415091013200320242Zfq996258.85306. 132003.chuyen tien Ung ho
10/09/2024 5078.69497		3.000.000		MBVCB.6992253628.ck ung ho kho khan mua bao.CT tu 1018843152 NGUYEN THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22195		100.000		834486.100924.131957.NGUYEN DAC QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5216.21413		100.000		835278.100924.131951.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.21417		100.000		325208.100924.132002.Ung ho dong bao lu lut FT24254840302168
10/09/2024 5220.22212		100.000		325291.100924.132004.TRAN THINH THANH ung ho cuu tro lu lut FT24254210207731
10/09/2024 5244.68240		100.000		MBVCB.6992255190.KHUC THI HONG HANH chuyen tien.CT tu 0301000374757 KHUC THI HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.22210		100.000		186429.100924.132003.UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI-100924-13:20:03 186429

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69505		50.000		MBVCB.6992256704.NGUYEN QUANG ANH chuyen tien.CT tu 1015813100 NGUYEN QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.86170		100.000		020097042209101320042024YFQP840562.8617 0.132005.TRINH THI XUAN QUYNH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.21501		300.000		414391.100924.132005.Ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5213.22272		10.000		210530.100924.132005.HA NGUYEN THIEN NGON chuyen tien
10/09/2024 5388.85379		100.000		020097040509101320072024JIM0031926.85379. 132007.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THOAI NGHIEM chuyen tien
10/09/2024 5212.21550		200.000		325504.100924.132007.NGUYEN HOANG LOC chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254065694686
10/09/2024 5387.85410		100.000		020097040509101320082024T2NZ031955.8541 0.132008.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUOC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5161.73942		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2945786.20240910.66492945786-0794280898_T RUONG MI KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.73925		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2946168.20240910.66492946168-0932690890_B UI LE HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.22338		200.000		348181.100924.132009.Ung ho dan vung bao yagi
10/09/2024 5239.68258		50.000		MBVCB.6992256900.LAM NHAT HUY chuyen tien.CT tu 1029276054 LAM NHAT HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22345		200.000		186544.100924.132109.CUA IT LONG NHIEU MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-13:20:08 186544
10/09/2024 5243.68259		500.000		MBVCB.6992253784.Nguyen Thi Bong Ung ho ba con khac phuc sau bao YaGi thanks.CT tu 1027483855 LE THANH BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68260		100.000		MBVCB.6992257143.NGUYEN THANH HUNG chuyen tien.CT tu 1031820636 NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86251		100.000		0200970422091013200920243ICD717420.86251. 132010.NGUYEN THI LIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.85456		50.000		020097042209101320092024CTDA163771.8545 6.131950.Peanut Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.
10/09/2024 5216.22367		30.000		415348.100924.132009.PHAM PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.22373		200.000		325650.100924.132009.Ung ho nguoi dan thien tai lu lut FT24254026067777
10/09/2024 5389.86272		5.000.000		020097042209101320102024H8KR816110.8627 2.132011.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.68265		1.000.000		MBVCB.6992256985.NGOC NHI - UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI VA LU LUT MIEN BAC.CT tu 0281000480186 NGUYEN NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.86274		100.000		0200970422091013201020245NAI809003.86274 .132011.NGUYEN THI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5214.22396		100.000		348227.100924.132011.TRAN UYEN THIEN TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.85470		50.000		02009704220910132010202460T9640928.85470. 132011.NGUYEN TU TRINH chuyen tien
10/09/2024 5189.86280		100.000		0200970405091013201120243RH3032046.86280 .132011.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.22398		400.000		379066.100924.132011.IBFT Ung ho dong bao lu
10/09/2024 5220.21655		300.000		414597.100924.132010.Ung ho dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5390.86286		1.000.000		020097042209101320112024AX9U902518.8628 6.131952.ung ho
10/09/2024 5209.22456		25.000		325831.100924.132012.Moi nguoi cung co gang giup do nhau nhe - Nguyen Xuan Duc FT24254817610006
10/09/2024 5217.22461		500.000		325846.100924.132013.NGUYEN KIM NGAN chuyen FT24254500753002
10/09/2024 5388.85521		100.000		0200970415091013201420242Svn996390.85521. 132014.LE THI LY Chuyen tien
10/09/2024 5017.21777		3.000		325978.100924.132015.NGUYEN ANH TUAN chuyen FT24254901500453
10/09/2024 5387.86360		100.000		020097041509101320152024S5G9996404.86360. 132015.PHAM BA DIEN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5217.22521		100.000		834752.100924.132013.CHU THI THU HANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.21788		500.000		326027.100924.132015.BUI THI ANH LINH chuyen FT24254837063321

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.22544		500.000		241801.100924.132017.ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5214.22548		100.000		585339.100924.132016.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.73989		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2946814.20240910.66492946814-0354669847_U NG HO DONG BAO ANH HUONG THIEN TAI
10/09/2024 5220.22570		200.000		294134.100924.132017.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5214.22588		100.000		326152.100924.132017.Ung ho dong bao lu lut FT24254241302569
10/09/2024 5388.86410		1.000.000		020097042209101320172024W2VL577608.8641 0.132018.ung ho bao lu yagi so 3
10/09/2024 5390.85619		100.000		020097042209101320172024MQR264191.856 19.132018.tu hao la nguoi Viet Nam
10/09/2024 5161.74003		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2947644.20240910.66492947644-0333870345_U ng ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.22605		34.472		348407.100924.132019.TRAN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.22624		100.000		348436.100924.132020.HOANG THI NGOC MAI gui ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5241.68299		500.000		MBVCB.6992257372.ung ho dong bao sau bao.CT tu 0471000340063 THAI TRAN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86448		200.000		020097042209101320202024OM1R512332.8644 8.132001.LE THI HONG VAN chuyen tien ung ho thien tai do bao lu
10/09/2024 5161.74019		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2947716.20240910.66492947716-0961036788_L E THI THU HIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.21908		500.000		210669.100924.132020.Do Thi Nhung ung ho dong bao qua con bao Yagi
10/09/2024 5390.85669		500.000		02009704150910132021202498I8996468.85669. 132021.Ung ho bao lu
10/09/2024 5239.68304		1.000.000		MBVCB.6992257522.Ung Ho Dong Bao Vung Lu Mien Bac.CT tu 0091000581853 NGUYEN NHA VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21913		300.000		348425.100924.132021.DANG THI HAI VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.21918		1.000.000		326304.100924.132020.Cuu tro dong bao sau bao so 3 FT24254260087481

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68310		50.000		MBVCB.6992265225.dong gop cuu tro dong bao viet nam.CT tu 0031000383398 NGUYEN THANH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.22699		500.000		326363.100924.132021.Kieu Nhung ung ho dong bao Viet Nam FT24254873411428
10/09/2024 5390.85687		300.000		020097041509101320222024bITx997022.85687.132022.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.21957		300.000		835991.100924.132017.HOANG TAN DAC Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.68311		200.000		MBVCB.6992255099.DOAN THANH PHUONG ho tro cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 9325791085 DOAN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.86478		1.000.000		02009704220910132021202417YQ668327.86478.132022.cuu tro nguoi dan anh huong do bao yegi. NAM MO A DI DA PHAT. MONG CHO TAT CA MOI NGUOI BINH AN. VUOT QUA KHO KHAN TRONG DOT BAO NAY. NAM MO BON SU THICH CA MO NI PHAT
10/09/2024 5390.86480		50.000		020097042209101320212024ZD74465578.86480.132022.NGUYEN HA VY LY ung ho ng dan vung bao yagi
10/09/2024 5217.22720		1.000.000		326393.100924.132022.NGUYEN DANG VAN cuu tro dong bao anh huong bao Yagi FT24254291123801
10/09/2024 5387.85696		200.000		020097042209101320222024PMSY331250.85696.132023.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5161.74026		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66492947969.20240910.66492947969-0985840948_T RAN NGOC THI NGA ung ho cac tinh mien Bac thiet hai do lu
10/09/2024 5078.69591		50.000		MBVCB.6992253617.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1017208168 LE LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22731		500.000		326421.100924.132022.TRAN TUAN ANH ung ho dong bao sau bao yagi FT24254460282857
10/09/2024 5217.22737		50.000		834811.100924.132015.Cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.68316		1.000.000		MBVCB.6992257753.NGOC TU cau nguyen binh an .CT tu 0011001866794 HOANG NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.86520		50.000		020097042209101320242024MADC959648.86520.132025.ung ho vung bao lu phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.86525		100.000		020097042209101320242024LS33974281.86525. 132025.ung ho dong bao hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.86534		100.000		020097042209101320242024Z6LH433732.86534 .132025.GD Gao ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yaki
10/09/2024 5390.85744		100.000		020097040509101320262024MLSS032509.8574 4.132017.Vietcombank:0011001932418:PHAN SY NAM chuyen tien
10/09/2024 5209.22806		500.000		186925.100924.132025.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-13:20:26 186925
10/09/2024 5209.22796		100.000		416882.100924.132025.Ung ho cuu tro cua it long nhieu
10/09/2024 5241.68330		200.000		MBVCB.6992258240.LE THI LINH chuyen tien.CT tu 1035684536 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69622		10.000.000		MBVCB.6992258285.Hennesy Vu ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1031446068 NGUYEN TRUONG DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68340		10.000.000		MBVCB.6992257971.CONG TY CP TRUERACE- Tan Phu.CT tu 0421003835757 NGUYEN NGOC TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22892		50.000		294266.100924.132028.HUA QUANG LINH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5218.23144		200.000		326787.100924.132029.ho tro thiet hai do bao Yagi FT24254101489866
10/09/2024 5240.68343		100.000		MBVCB.6992258234.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1013214516 VU KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69632		100.000		MBVCB.6992258035.LE THI HAU chuyen tien cuu tro.CT tu 1014933438 LE THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68346		10.000		MBVCB.6992258051.ck tu thien.CT tu 0041000120005 HO THI MY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.22914		100.000		348626.100924.132030.NGUYEN THE ANH - TP HAI PHONG
10/09/2024 5189.85820		1.000.000		02009704220910132029202477A0644346.85820 .132010.tuy khong nhieu nhung Truc cung xin gop mot phan nho a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.22928		500.000		326845.100924.132030.Ung ho cac tinh bi thiet hai con bao so 3 FT24254694141492
10/09/2024 5213.23169		20.000		834797.100924.132030.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5161.74056		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2948125.20240910.66492948125-0336679915_T P HAI PHONG ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5388.86625		100.000		020097042209101320302024LOES949520.86625 .132031.HUYNH HONG NGOC cua it long nhieu chau xin cam on cac bac cac chu dang ho tro mien Bac a
10/09/2024 5216.22953		500.000		379662.100924.132029.IBFT DO THI MY LINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.86671		500.000		020097042209101320322024J4WA811202.8667 1.132013.NGUYEN VAN TIEN ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5389.86684		50.000		020097042209101320332024ANG3513994.8668 4.132034.gop 1 phan nho tam long mong mn binh an
10/09/2024 5243.68365		100.000		MBVCB.6992258554.LE THI QUYNH chuyen tien.CT tu 0951004184254 LE THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.24048		5.000.000		380387.100924.132034.IBFT sangduong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5215.23325		300.000		475739.100924.132035.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.85936		100.000		020097042209101320362024FL40776932.85936. 132037.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.86716		60.000		020097041509101320362024VJm2997259.86716 .132036.DO NGUYEN HOANG LINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.68374		100.000		MBVCB.6992265374.chung tay gop suc ung ho dong bao!.CT tu 0101001154988 NGUYEN VIET HE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.85944		100.000		020097042209101320362024NCON504304.8594 4.132037.NGUYEN THI THUY TIEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5243.68375		100.000		MBVCB.6992266254.LE KHANH LINH chuyen tien.CT tu 0851000037078 LE KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.86741		100.000		020097041509101320382024GqYi997287.86741. 132029.chut tam long ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5387.85965		2.000.000		0200970422091013203720244SDL218136.85965 .132038.ck ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.24138		200.000		187159.100924.132148.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3-100924-13:20:38 187159
10/09/2024 5219.23403		500.000		220768.100924.132039.Nguoi con mien Nam huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.74068		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1646218.20240910.66491646218-0971072169_P HAM THI HONG HANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.86764		200.000		020097041509101320392024TgCi997311.86764. 132031.Ho Tro Dong Bao Sau Bao YAGI
10/09/2024 5214.24155		250.000		835396.100924.132039.NGUYEN DUC THUAN chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5213.24163		200.000		348853.100924.132039.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.74071		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3049728.20240910.66493049728-0987104439_N GUYEN THANH THUY 2173402010599 cuu tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.23437		100.000		102760.100924.132034.NGUYEN LAN ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu, mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5240.68387		100.000		MBVCB.6992265217.LE THI NHUNG chuyen tien.CT tu 0071001008853 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24189		200.000		327366.100924.132038.LE THI LINH TRANG gui tien khac phuc lu lut FT24254292192593
10/09/2024 5388.87005		100.000		0200970422091013203920245XAJ582144.87005 .132020.LUU KIM TUYEN ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5212.23466		100.000		327503.100924.132040.Ung ho cuu tro nguoi dan vung bao FT24254285142497
10/09/2024 5389.86784		200.000		020097041509101320402024NSMu997702.8678 4.132040.LUONG MAI THU HUONG chuyen tien ung ho thiet hai do bao Yagi 2024
10/09/2024 5209.23471		500.000		327510.100924.132040.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi FT24254840305002
10/09/2024 5078.69690		50.000		MBVCB.6992259066.HUYNH YEN NHI chuyen tien.CT tu 1020024219 HUYNH YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.69693		100.000		MBVCB.6992258995.PHAM CONG KHIEM ung ho.CT tu 0491000084453 PHAM CONG KHIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.24248		100.000		327536.100924.132040.Ung ho dong bao FT24254001366388

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.68398		200.000		MBVCB.6992259136.ung ho bao lu.CT tu 0451000514959 NGUYEN THI MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.24288		20.000		348911.100924.132044.quyen gop khac phuc hau qua bao lu Yagi
10/09/2024 5215.24321		500.000		327808.100924.132045.Mong moi ng duoc binh an FT24254070979802
10/09/2024 5213.23606		500.000		837339.100924.132040.TRUONG THI THUC TRINH Chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.24332		300.000		379869.100924.132045.IBFT Em ung ho nguoi dan vung bao Yagi a moi nguoi co len nha yeu nhieu
10/09/2024 5078.69716		1.000.000		MBVCB.6992259206.DUONG VAN SY chuyen tien.CT tu 1034152330 DUONG VAN SY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.24344		3.000		327842.100924.132045.Vu Minh Hieu con 3k FT24254061300735
10/09/2024 5243.68409		500.000		MBVCB.6992259548.LUONG THAI HOA chuyen tien.CT tu 9384327777 LUONG THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87130		300.000		020097041509101320472024DJXx997431.87130 .132027.E xin gui chut tam long nho; mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.23656		200.000		837400.100924.132043.Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.86899		100.000		0200970422091013204620243TG8724086.86899 .132048.LE THI THANH THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.24409		500.000		836447.100924.132034.mong dong bao lu lut som vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.24427		200.000		103344.100924.132040.Cao Thi Thanh Tam U ng ho khac phuc thien tai do bao lu tai Mien Bac
10/09/2024 5388.87154		100.000		020097041509101320492024HDuf997464.87154 .132049.DOAN QUYNH CHAU GIANG ung ho sau dot bao Yagi
10/09/2024 5389.87163		200.000		020097041509101320492024xPfc997468.87163. 132049.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.68424		200.000		MBVCB.6992266851.HOANG CHINH CUONG chuyen tien.CT tu 1047882745 HOANG CHINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.23731		30.000		833289.100924.132049.NGUYEN DAI PHAT chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.69732		200.000		MBVCB.6992259309.TuyenPhat chia se cung dong bao khac phuc bao lu.CT tu 1018139897 NGUYEN NGOC XUAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87179		100.000		020097041509101320502024PM2H997480.8717 9.132030.Ung ho dong bao bi anh huong sau bao Yagi.
10/09/2024 5189.86882		200.000		0200970405091013204720249XO8033106.86882 .132047.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5217.24486		10.000		833352.100924.132050.VU MANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.68430		300.000		MBVCB.6992267090.ung ho cuu tro.CT tu 0271001053889 PHAM THI TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23768		100.000		328167.100924.132050.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254826919801
10/09/2024 5215.24510		500.000		328229.100924.132051.DANG THI DIEM HUONG chuyen ung ho mien bac vuot qua bao lu FT24254936830366
10/09/2024 5242.68433		500.000		MBVCB.6992259359.DANG THI THU TRANG ho tro ba con vung bao lu.CT tu 1041000055510 DANG THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23792		50.000		418065.100924.132051.Pham Thi My Han chuyen tien
10/09/2024 5219.24514		10.000		836198.100924.132051.Huynh Phu Quoc
10/09/2024 5215.24535		100.000		328313.100924.132052.NGUYEN THI MINH HA ung ho khac phuc hau qua sau bao FT24254061300214
10/09/2024 5214.23896		138.501		349155.100924.132055.PHAM GIA DONG chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.24597		50.000		187549.100924.132159.CO GANG LEN NHE DONG BAO-100924-13:20:55 187549
10/09/2024 5240.68453		200.000		MBVCB.6992260178.ung ho ba con mua lu.CT tu 0451000426466 DANG PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.88061		200.000		0200970422091013205620249GQK644338.8806 1.132057.PHUNG THIEU BAN ung ho dong bao
10/09/2024 5390.87311		50.000		0200970415091013205820246z1W997982.87311 .132038.TRAN THU MINH ung ho nguoi dan vung bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.24648		100.000		833932.100924.132058.VU DUC ANH chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5217.23996		200.000		328624.100924.132058.TRAN THI VINH chuyen ung ho khac phuc con bao so 3 Yangi FT24254402078525
10/09/2024 5217.24666		200.000		328596.100924.132057.LE HUYEN ANH ung ho dong bao FT24254035364450
10/09/2024 5220.24681		30.000		380770.100924.132058.IBFT ung ho mien bac do thiet hai bao yagi
10/09/2024 5017.25018		500.000		129267.100924.132059.Do Ngoc Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5017.24699		100.000		103651.100924.132044.PHAM THI NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5241.68465		200.000		MBVCB.6992267008.Ung ho Mien Bac khac phuc bao.CT tu 0201000659216 TRUONG THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87376		100.000		0200970422091013210020245238242874.87376.132101.TRUONG TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5218.25053		100.000		837364.100924.132041.ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5212.24757		200.000		328802.100924.132101.GIANG THANH LAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254750380701
10/09/2024 5390.87393		1.000.000		020097041509101321022024P1i5998170.87393.132102.LY THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5078.69789		500.000		MBVCB.6992267297.BUI THI ANH xin gui chut tam long ho tro ba con bao Yagi..CT tu 1044163959 BUI THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.25099		50.000		380126.100924.132101.IBFT Huong ve Mien Bac
10/09/2024 5161.74164		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2728404.20240910.66492728404-0906135223_C k tu thien
10/09/2024 5218.24788		100.000		328853.100924.132102.TONG DANG HIEU ung ho FT24254078594421
10/09/2024 5217.24789		1.000.000		328905.100924.132102.AnNa ung ho khac phuc bao Yagi FT24254554352973
10/09/2024 5218.25136		500.000		294610.100924.132103.BIBBIDY BRAND GUI UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5241.68487		52.000		MBVCB.6992267469.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1033194096 LUU LE ANH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.68488		100.000		MBVCB.6992260367.NGO HUYNH ANH chuyen tien.CT tu 0701000445149 NGO HUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87461		150.000		020097042209101321052024F183559478.87461.132046.BACH HOANG QUYNH GIANG QUYEN GOP
10/09/2024 5219.24856		500.000		329055.100924.132105.Bong va Trung ung ho lu lut FT24254035365008
10/09/2024 5387.88184		500.000		020097040509101321062024DPH0033693.88184.132106.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HA ANH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.88185		300.000		020097041509101321062024q1gS998238.88185.132106.ung ho vung bi thien tai
10/09/2024 5189.87468		500.000		020097041509101321062024M7or998598.87468.132106.XIN CHUNG TAY GOP SUC UNG HO BA CON KHO KHAN SAU BAO
10/09/2024 5220.25232		70.000		329068.100924.132105.Ung ho dong bao bi thiet hai trong bao Yagi FT24254037178203
10/09/2024 5212.24870		300.000		349422.100924.132107.PHAM QUANG HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.25262		100.000		329123.100924.132106.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi FT24254536040010
10/09/2024 5218.24887		500.000		187747.100924.132106.UNG HO DONG BAO THIEN TAI.-100924-13:21:07 187747
10/09/2024 5240.68499		500.000		MBVCB.6992260600.LE DOAN BIEN chuyen tien cuu tro dong bao.CT tu 0491000080756 LE DOAN BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.87512		100.000		0200970422091013210720248YSX393215.87512.132108.NGUYEN THI THEU chuyen tien
10/09/2024 5242.68502		500.000		MBVCB.6992268318.ung ho ba con.CT tu 1016143239 DANG VAN VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.87525		500.000		0200970415091013210920246GHg998635.87525.132109.chau xin gop mot phan nho be cho dong bao ta
10/09/2024 5219.24941		500.000		476388.100924.132110.Ung ho dong bao lu but phia Bac
10/09/2024 5387.88241		200.000		020097042209101321092024JK50815797.88241.132110.NGUYEN NGOC PHUONG LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68511		100.000		MBVCB.6992259985.NGUYEN XUAN DUONG UNG HO DONG BAO CAC TINH ,THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA..CT tu 0351000651896 NGUYEN XUAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87587		500.000		020097040509101321122024YE8S033890.87587 .132052.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH THAO chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5240.68516		5.000.000		MBVCB.6992258109.Dob ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0431000252620 HUYNH DO YEN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26008		500.000		838347.100924.132106.NGUYEN HUU HUY Chuyen tien
10/09/2024 5213.25468		100.000		837871.100924.132108.DINH THUY HANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.88294		400.000		0200970415091013211420249DAa998353.8829 4.132114.ung ho
10/09/2024 5217.26042		200.000		838414.100924.132108.NGUYEN THI NGUYEN Ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5387.87618		100.000		020097042209101321132024H6UN377231.8761 8.132114.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5239.68524		1.000.000		MBVCB.6992268375.Anna quyen gop ung ho dong bao chiu anh huong tu con bao Yagi.CT tu 1886889999 DANG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.87625		500.000		020097042209101321132024XSXN768636.8762 5.132106.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5216.26062		100.000		419935.100924.132114.LE VAN GIAU chuyen tien ung ho cuu tro bao lut mien Bac
10/09/2024 5209.25526		1.000.000		419955.100924.132114.Mai Cong Nhat Quynh chuyen tien
10/09/2024 5389.87642		50.000		020097042209101321152024NPM2508125.8764 2.132115.NGUYEN THI THUY LINH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5245.68529		500.000		MBVCB.6992268698.VU THI HA VAN chuyen tien.CT tu 0611001924351 VU THI HA VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25545		100.000		476569.100924.132115.Ung ho bao lu
10/09/2024 5017.26099		200.000		329663.100924.132115.Toi yeu Viet Nam FT24254101492268

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68531		1.772		MBVCB.6992268563.VO NGOC MAN chuyen tien.CT tu 1020298896 VO NGOC MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25589		200.000		368727.100924.132117.TRI THI LOAN chuyen khoan ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5240.68540		100.000		MBVCB.6992268861.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9372720968 NGUYEN VAN CHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74255		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1646747.20240910.66491646747-0858227057_N GUYEN TRI MINH DAT chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5218.25644		200.000		329839.100924.132118.NGUYEN THUY TRANG chuyen FT24254018328019
10/09/2024 5217.25651		100.000		420796.100924.132118.DONG GOP CUU TRO
10/09/2024 5241.68546		150.000		MBVCB.6992261411.NGUYEN THI TUYET NGAN chuyen tien.CT tu 0711000271036 NGUYEN THI TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.87750		100.000		0200970415091013212120241r70998799.87750. 132112.NGOC TRAM chuyen tien chung tay ho tro dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5243.68551		200.000		MBVCB.6992260613.NGUYEN TRAN DANG DUNG ung ho .CT tu 9912969282 NGUYEN TRAN DANG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.88404		50.000		020097041509101321202024JJUe998456.88404. 132120.NGUYEN THI THU TUYET chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.25731		7.143		835668.100924.132121.VO THI TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.87780		100.000		020097042209101321212024HV5A468358.8778 0.132122.DOAN MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.88427		100.000		0200970422091013212120245XQB864573.8842 7.132102.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.25753		25.000		839072.100924.132119.BUI TAN DUC Chuyen tien
10/09/2024 5220.25756		1.000.000		330061.100924.132122.Mot chut tam long chia se dong bao khac phuc sau bao Yagi FT24254070056218
10/09/2024 5242.68544		200.000		MBVCB.6992268841.QUACH NGOC HUONG chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao yagi.CT tu 1020581355 QUACH NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68561		100.000		MBVCB.6992269170.NGUYEN THI BICH LE chuyen tien.CT tu 0381000549293 NGUYEN THI BICH LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.25768		500.000		476698.100924.132123.Ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5390.88446		500.000		020097042209101321222024M2T6485177.8844 6.132103.VO THI TRUC LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.26291		2.000.000		349807.100924.132124.LE NGOC TUYEN chuyen tien uh bao lu
10/09/2024 5209.26293		100.000		838677.100924.132118.NGUYEN THI THAO VAN Chuyen tien
10/09/2024 5218.26296		100.000		838439.100924.132109.PHAM THI HOA Chuyen tienunghodongbao
10/09/2024 5189.87837		300.000		020097041509101321242024mUIA998845.8783 7.132124.HOANG PHUONG THAO Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5213.25810		200.000		838646.100924.132116.NGUYEN NHU QUYNH chut tam long ung ho bao lu
10/09/2024 5389.88472		200.000		020097042209101321242024RCOY325424.8847 2.132125.Minh ung ho ba con mua mua lu a.
10/09/2024 5242.68564		500.000		MBVCB.6992260506.NGUYEN THI THU VAN chuyen tien ung ho dong bao do bao so3 Yagi gay ra.CT tu 0421000457265 NGUYEN THI THU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26350		200.000		330274.100924.132125.DANG MINH THUY DUONG chuyen FT24254967324800
10/09/2024 5389.87869		300.000		020097042209101321262024XIF9116680.87869. 132127.Mong ba con mien Bac vuot qua bao lu. Gang len moi nguoi oi
10/09/2024 5388.87870		100.000		020097040509101321272024XR6C034311.8787 0.132127.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N PHAM HOANG NGAN ho tro nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5388.87885		200.000		020097042209101321272024BGGR893635.8788 5.132128.LE THI THU HIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5390.87900		200.000		020097041509101321282024Lc31998904.87900. 132128.TRAN THI ANH THO Chuyen tien
10/09/2024 5387.88534		200.000		020097042209101321282024FBL0672222.88534 .132128.BUI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.87911		100.000		020097041509101321292024IAw5998907.87911 .132129.Mien Nam chung tay mong nguoi dan VN binh an
10/09/2024 5219.25934		500.000		330394.100924.132127.ung ho nan nhan bao yagi FT24254674105060
10/09/2024 5212.25956		200.000		349939.100924.132130.Ung ho mat tran to quoc ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.25979		200.000		330476.100924.132129.Ung Ho dong bao lu lut mien bac FT24254296193989
10/09/2024 5017.26444		200.000		188283.100924.132132.LE NGUYEN HOANG MY CHUYEN KHOAN UNG HO NGUOI DAN VUOT QUA BAO LU-100924-13:21:30 188283
10/09/2024 5242.68601		200.000		MBVCB.6992269432.LE THI THANH HOA ung ho khac phuc bao YAGI .CT tu 0041000400606 LE THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26000		500.000		330586.100924.132130.Chia se cung dong bao chong lu FT24254220810088
10/09/2024 5209.26449		200.000		838354.100924.132130.Pham linh chi gui chut tam long thanh toi mn bi thiet hai do bao yagi cau mong tat ca mn deu dc binh an
10/09/2024 5216.27012		100.000		330553.100924.132130.PHAM KIEU HA LINH ung ho cuu tro bao FT24254510230741
10/09/2024 5214.26464		50.000		349977.100924.132131.Bao Phuc dong gop cuu tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5189.88590		200.000		0200970415091013213220242Qv1999144.88590. 132132.TRAN THI ANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.26487		500.000		330584.100924.132130.Nam Mo Duoc Su Phat. Cau nguyen nguoi dan mien bac duoc binh an FT24254617605098
10/09/2024 5161.74301		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2359280.20240910.66492359280-0913383836_U ng ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.26500		1.000.000		349991.100924.132132.HA DANG THANG chuyen tien
10/09/2024 5017.27048		100.000		421287.100924.132131.Nguyen Quoc Kiet chuyen tien
10/09/2024 5387.88604		100.000		0200970422091013213220240QYC569267.8860 4.132113.TRUC LINH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.27058		500.000		330695.100924.132132.UNG HO DONG BAO BAO LU FT24254078596709
10/09/2024 5078.69947		150.000		MBVCB.6992269849.Ung ho dong bao bi thien tai do bao Yagi.CT tu 0011004232934 NGHIEM HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68609		200.000		MBVCB.6992269809.mong se co nhieu tam long hon nua.CT tu 0121000818579 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.88617		1.000.000		020097042209101321332024ALMF337397.8861 7.132114.DANG SON TUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68611		50.000		MBVCB.6992261944.PHAM THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 1020701979 PHAM THI HONG NHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27094		100.000		838921.100924.132127.Thu Quyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.68614		500.000		MBVCB.6992269935.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000413931 LE THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26610		100.000		839287.100924.132130.PHAM THI LAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.27132		100.000		330834.100924.132135.Ung ho dong bao ca nuoc FT24254711527270
10/09/2024 5189.89048		100.000		020097042209101321352024IIW4883345.89048. 132136.NGUYEN THANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5240.68620		100.000		MBVCB.6992269319.PHAN VO HIEU LOC chuyen tien cuu tro ba con Mien Bac bao Yagi.CT tu 1020187304 PHAN VO HIEU LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.68612		100.000		MBVCB.6992262361.ung ho mien Bac vuot qua bao yagi.CT tu 0071001004425 NGUYEN THI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68622		50.000		MBVCB.6992270045.Ngoc Le chuyen tien.CT tu 1014978818 NGO THI NGOC LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.89066		100.000		020097042209101321362024U2K3242743.89066 .132129.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.68623		200.000		MBVCB.6992270151.PHAN KIM THOA chuyen tien.CT tu 0581000754480 PHAN KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.88665		500.000		0200970405091013213720249MNL034641.8866 5.132137.Vietcombank:0011001932418:HO TRONG NGHIA daklak
10/09/2024 5209.26638		100.000		477045.100924.132137.Ung ho ba con anh huong do bao yagi
10/09/2024 5390.89074		100.000		020097042209101321372024K4HU666276.8907 4.132118.DANG LE BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.89078		300.000		020097041509101321382024IIII999210.89078.13 2138.BUI QUANG DUY ung go dong bao chong thien tai
10/09/2024 5389.88686		200.000		020097041509101321382024M8si999548.88686. 132138.TRAN VAN HIEU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.27181		200.000		350102.100924.132137.Chung tay ung ho Mien Bac
10/09/2024 5212.26667		1.500.000		350086.100924.132137.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.68634		100.000		MBVCB.6992269794.Ung ho tien cuu tro dong bao.CT tu 1013376541 PHAM VU HOANG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27212		100.000		839401.100924.132136.NGUYEN THI THUONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.88726		100.000		020097041509101321402024sDVv999242.88726 .132140.ung ho dong bao bi lu
10/09/2024 5219.26735		200.000		331146.100924.132140.Mien Bac co len FT24254006565189
10/09/2024 5161.74339		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1558307.20240910.66491558307-0901942399_N GUYEN TUAN KIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.27282		30.000		837337.100924.132142.DO HOANG NGOC LAN chuyen tien ho tro nguoi dan mien Bac tranh lu
10/09/2024 5244.68653		500.000		MBVCB.6992263009.ung ho cac tinh thanh bi bao lu.CT tu 1019866699 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27322		200.000		350239.100924.132144.Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.27334		1.000.000		188538.100924.132144.KIEU TRINH CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG LU. MONG MNG AN TOAN-100924-13:21:44 188538
10/09/2024 5389.88784		50.000		02009704220910132143202420UP720590.88784 .132136.HOANG THI DIEU THU chuyen tien ho tro dong bao vung lu lut
10/09/2024 5209.27338		20.000		837498.100924.132143.BUI THI HUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5078.70004		200.000		MBVCB.6992270678.NGUYEN NGOC DONG NGHI chuyen tien.CT tu 0281000485118 NGUYEN NGOC DONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26877		200.000		422743.100924.132145.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.70012		100.000		MBVCB.6992263241.ung ho cuu tro .CT tu 1048912070 BUI XUAN YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74353		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3057917.20240910.66493057917-0965693097_U ng ho cuu tro nguoi dan mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.70013		250.000		MBVCB.6992270595.NGUYEN THI THAO chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0711000221467 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89232		3.000.000		020097042209101321452024ZYI2949792.89232.132138.LE THI KIEU TRANG ung ho khac phuc hau qua mua bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.68671		100.000		MBVCB.6992270788.NGUYEN THI TU SUONG chuyen tien.CT tu 1031656946 NGUYEN THI TU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68672		100.000		MBVCB.6992270655.KIM HAO ung ho cuu tro dong bao thiet hai do Bao Yagi.CT tu 1024255984 NGUYEN KIM HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70019		90.000		MBVCB.6992270790.VO DUY QUOC chuyen tien.CT tu 0291000334028 VO DUY QUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.27443		100.000		331615.100924.132147.UH MIEN NUI PHIA BAC FT24254669892504
10/09/2024 5189.88851		2.000.000		020097041509101321482024jqQI999384.88851.132148.Ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5078.70024		400.000		MBVCB.6992263215.VU THI THAO chuyen tien.CT tu 1045085687 VU THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26963		3.000.000		188668.100924.132151.BAA - UNG HO DONG BAO CHONG BAO LU-100924-13:21:16 188668
10/09/2024 5215.26971		1.000.000		331682.100924.132148.HOANG NGUYEN KHANH VY chuyen FT24254307987509
10/09/2024 5387.89273		1.000.000		020097041509101321492024Zosm999399.89273.132149.TU PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.88868		100.000		0200970422091013214820241XBV368276.88868.132149.moi nguoi co len
10/09/2024 5389.89283		200.000		020097042209101321492024WH8I103519.89283.132150.TRAN DIEM MY chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.88875		200.000		0200970422091013214920246VYC611945.88875.132150.TRAN DAO THI THUAN chuyen tien
10/09/2024 5219.26992		999.999		350365.100924.132150.Mong moi nguoi som khac phuc thien tai
10/09/2024 5209.27508		300.000		188657.100924.132149.DO VAN ANH chuyen khoan-100924-13:21:50 188657

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.28009		100.000		839384.100924.132151.NGUYEN THI KHANH LINH chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5213.27512		300.000		331773.100924.132150.NGUYEN XUAN HAI chuyen Ung ho dong bao lu lut FT24254066618609
10/09/2024 5245.68687		200.000		MBVCB.6992271113.gop nguoi dan vung lu lut.CT tu 1030787252 MAC THI THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.28027		80.000		839628.100924.132147.NGUYEN THI TRUC PHUONG ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.28030		500.000		331822.100924.132151.NGUYEN VAN DUC ho tro dong bao lu lut FT24254871101419
10/09/2024 5220.28045		100.000		840493.100924.132148.DUONG HONG CHAM Chuyen tien
10/09/2024 5245.68692		200.000		MBVCB.6992270947.Ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 1014037430 NGUYEN YEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.88912		100.000		020097041509101321522024s9E8999762.88912.132152.NGUYEN YEN PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.89347		1.000.000		020097042209101321512024XA19451011.89347.132152.NGUYEN THI MY HANG chuyen tien
10/09/2024 5389.88911		200.000		020097040509101321522024NRKD035110.88911.132152.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THAI chuyen tien ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5161.74390		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66493057401.20240910.66493057401-0399936777_N GUYEN THI THUY DUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5017.28056		1.000.000		839442.100924.132137.Cac chau Hung Han Duong ung ho Khac phuc hau qua bao So 3
10/09/2024 5239.68702		300.000		MBVCB.6992271388.Ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1032526097 MAI THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.88938		100.000		020097040509101321542024XDLI035167.88938.132154.Vietcombank:0011001932418:ung ho
10/09/2024 5209.27601		200.000		879051.100924.132145.NGUYEN PHUONG THUY chuyen khoan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.27600		250.000		332010.100924.132154.NGUYEN THU HUONG ung ho ba con bi anh huong bao yagi FT24254710057505

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.27603		500.000		839697.100924.132150.CUCAROTNHABAO quyen gop cho dong bao cac tinh thanh thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5216.28125		200.000		840561.100924.132150.PHAM NGOC DIEP Chuyen tien ho tro cuu tro lu lut
10/09/2024 5244.68706		100.000		MBVCB.6992271243.co len.CT tu 0911000070923 NGUYEN THANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27615		1.000.000		332045.100924.132155.PHAM HONG NHUNG Cua it long nhieu con cau mong cho moi nguoi duoc binh an Mng co len nhe mien Nam lun huong ve mien Bac a FT24254640858525
10/09/2024 5212.27626		20.000		422461.100924.132155.Mong dong bao mien Bac co gang cung nhau vuot qua con bao ah
10/09/2024 5214.27632		300.000		332072.100924.132155.DAO NGOC MAI chuyen FT24254553271184
10/09/2024 5389.89416		500.000		020097042209101321562024TGWQ587247.894 16.132157.mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.89427		2.000.000		020097041509101321582024vTEw100033.8942 7.132158.NGUYEN THI HOA chuyen tien ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5189.89000		200.000		020097042209101321572024DWWH609782.89 000.132158.khac phu bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.89430		10.000.000		0200970422091013215720246S0Y137346.89430. 132158.ca si Do Hoang Duong ung ho dong bao
10/09/2024 5239.68716		200.000		MBVCB.6992270608.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1039251326 TRAN THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.89452		100.000		020097041509101321592024KCyu999851.8945 2.132159.HA BUI HOANG KIM NGAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.68719		100.000		MBVCB.6992263424.Con My Y chia se cung cac nguoi dan trong thien tai.CT tu 0371000468107 DINH VIET CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27717		1.000.000		350581.100924.132159.Quyen gop giup do dong bao lu lut
10/09/2024 5390.89474		500.000		020097042209101321592024A2P0627498.89474 .132200.TRAN TRIEU CHAU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5217.27738		500.000		332330.100924.132159.VU HUONG TRA chuyen FT24254936835569
10/09/2024 5389.90058		200.000		020097041509101322012024mVqt100098.90058 .132201.Ho tro mien Bac thuong yeu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68730		500.000		MBVCB.6992264157.VU THANH HUONG ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0011004309778 VU THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28283		100.000		423625.100924.132200.Nguyen Ho Thanh Long chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5240.68736		100.000		MBVCB.6992263645.NGUYEN THI THUONG chuyen tien.CT tu 1029407418 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.90088		200.000		0200970422091013220120242KHU756950.9008 8.132202.LY VAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.90090		200.000		020097042209101322022024W40W218494.900 90.132203.hoang thi thu huyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.28315		1.000.000		423342.100924.132201.NGUYEN DANG KHOA chuyen tien
10/09/2024 5245.68739		100.000		MBVCB.6992264101.Nguoi ham mo Tran Trac Tuyen ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3.CT tu 1033888554 NGUYEN TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.68740		100.000		MBVCB.6992271722.PHAN LE NGOC HOAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1020729451 PHAN LE NGOC HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.89516		2.000.000		020097042209101322022024Y77J995073.89516. 132203.BUI KHANH LY ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.27809		150.000		464124.100924.132203.Ung ho khac phuc hau qua do bao yagi
10/09/2024 5220.28338		1.000.000		332490.100924.132202.NGUYEN PHUONG LINH ck FT24254307988569
10/09/2024 5220.27814		3.000.000		332485.100924.132202.Ung ho ba con vung bao lu FT24254285148671
10/09/2024 5389.89528		500.000		0200970415091013220320244B5x100136.89528. 132155.VU BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.27849		500.000		332578.100924.132203.NGUYEN NGOC KIM NGAN chuyen FT24254285148752
10/09/2024 5189.90150		200.000		020097042209101322052024HIZ7969664.90150. 132206.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.90152		100.000		020097042209101322052024LMQ9397337.9015 2.132206.VU THUY HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.89570		200.000		0200970422091013220520244HNF835525.8957 0.132146.Nguyen Ngoc Bao Ngan chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.27890		2.000.000		350706.100924.132205.Nguoi ham mo NinhDuongstory ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.68755		20.000		MBVCB.6992271459.NGUYEN THUY TUYET VY chuyen tien.CT tu 1017271150 NGUYEN THUY TUYET VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27924		500.000		332709.100924.132206.Vo chong kim anh ngoc sang mong ba con som vuot qua kho khan cua bao Yagi FT24254840300510
10/09/2024 5243.68758		250.000		MBVCB.6992264066.Ung ho dong bao .CT tu 9918953939 NGUYEN BINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.27928		1.000.000		332736.100924.132206.Chu Dinh Chau ung ho bao so 3 FT24254657061335
10/09/2024 5244.68759		100.000		MBVCB.6992272349.HO CAT TUONG chuyen tien.CT tu 1014310549 HO CAT TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27939		200.000		332758.100924.132207.Gui chut tam long FT24254285149086
10/09/2024 5017.28474		200.000		839225.100924.132207.Mong ba con som vuot qua bao lu
10/09/2024 5214.28478		10.000.000		332776.100924.132207.PHAN NGUYEN CA CA ung ho khac phuc sau bao FT24254611893253
10/09/2024 5214.27953		25.000		332786.100924.132207.ung ho dong bao sau bao, mong moi nguoi binh an FT24254262650746
10/09/2024 5241.68763		1.000.000		MBVCB.6992272536.mong moi nguoi binh an.CT tu 1889895569 TRINH VAN TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28481		100.000		332800.100924.132208.Gia Dinh Cam ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi,mong moi nguoi binh an a FT24254210206084
10/09/2024 5240.68766		100.000		MBVCB.6992264756.NGUYEN THI QUYNH NGA chuyen tien.CT tu 0301000421972 NGUYEN THI QUYNH NGÀ toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28504		200.000		839954.100924.132204.HO HOANG VIET Chuyen tien bao so 3
10/09/2024 5214.27980		200.000		150866.100924.132208.Viet Nam co len

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.27990		100.000		840941.100924.132204.HOANG CHI MAI gửi tôi Mat Tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5215.28521		300.000		332887.100924.132209.Ung ho dong bao cung nhau vuot qua kho khan FT24254285149148
10/09/2024 5389.90228		2.000.000		0200970415091013221020248jQK100227.90228. 132210.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI
10/09/2024 5213.29013		100.000		332950.100924.132210.Gia dinh PN TN ung ho dong bao sau bao FT24254346054190
10/09/2024 5212.29015		200.000		350849.100924.132210.Ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5217.28553		200.000		332955.100924.132210.NGUYEN PHAM PHUONG DIEU chuyen FT24254376419600
10/09/2024 5388.90231		500.000		020097042209101322102024WDVE250587.902 31.132211.DINH THI ANH HONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.28575		500.000		424042.100924.132210.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5214.28581		2.000.000		332973.100924.132210.HA PHUONG THAO ung ho cuu tro cac tinh thanh sau bao Yagi FT24254762035015
10/09/2024 5239.68777		1.000.000		MBVCB.6992272613.NGUYEN VIET TRINH chuyen tien ung ho vung bao lu.CT tu 3310138888 NGUYEN VIET TRINH tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68778		2.000.000		MBVCB.6992264516.DAM THANH HANG chuyen tien.CT tu 0451000451141 DAM THANH HANG tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28584		50.000		841016.100924.132207.BUI THI NGOC DIEP Chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5387.89671		500.000		020097042209101322102024SRJF334939.89671. 132212.LE THI KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.29048		200.000		333019.100924.132211.LE HO PHUONG TRANG ho tro ba con mien Bac FT24254135565555
10/09/2024 5244.68780		2.000.000		MBVCB.6992272162.gửi ho tro bao lu.CT tu 0181003108815 PHAN THI HUYEN tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74379		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3054428.20240910.66493054428-0966493606_N GUYEN TRAN MINH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.29061		200.000		424730.100924.132212.Dao Huyen Trang chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68786		1.000.000		MBVCB.6992272515.NGUYEN THI CAM GIANG chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1011000637285 NGUYEN THI CAM GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29070		500.000		333108.100924.132212.NGUYEN ANH DUONG chuyen FT24254327195015
10/09/2024 5220.28646		200.000		333136.100924.132213.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do bao Yagi FT24254867151240
10/09/2024 5388.90296		200.000		020097042209101322132024VURE516320.9029 6.132214.gia dinh chau phuong quang ung ho quyen gop bao yagi
10/09/2024 5387.89717		100.000		0200970422091013221420247S9G353854.89717. 132215.NGHIEM NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.68794		150.000		MBVCB.6992272735.toi xin duoc ho tro dong bao mien bac .CT tu 1032888929 DINH TRUNG QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68795		500.000		MBVCB.6992272819.UnghobaoYagi.CT tu 1030913203 NGUYEN MINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28703		30.003		840697.100924.132215.fan Ninh Duong Story ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5388.89736		100.000		020097042209101322142024696E244454.89736. 132215.phan thi quynh hoa ck ung ho dan lu lut
10/09/2024 5213.29134		200.000		211915.100924.132215.PHAM NGUYEN ANH VY chuyen tien Ung ho dong bao cac tinh,thanh pho thiet hai do con bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5239.68798		100.000		MBVCB.6992264746.PHAM NGOC THAO NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0271001082810 PHAM NGOC THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29135		50.000		842083.100924.132212.em co chut ung ho mn
10/09/2024 5220.29152		100.000		333231.100924.132214.Thanh Thu - con la hs lop10 o HCM co cua it long nhieu mong moi nguoi vung bao binh an a FT24254529203861
10/09/2024 5214.28730		1.000.000		841137.100924.132211.Chia se cung ba con vuot qua con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.74502		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3171143.20240910.66493171143-0963926023_V U THUY DUONG ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5212.29171		2.000.000		333305.100924.132216.Cong dan Viet Nam may man chia se chut nuoc uong va mieng an toi ba con mien bac dang bi thiet hai do bao so 3 va mua lu FT24254762035510
10/09/2024 5215.28750		500.000		841163.100924.132212.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.28751		100.000		477749.100924.132217.NGUYEN TRA MY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.68808		300.000		MBVCB.6992272343.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1043864274 LE THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28792		200.000		350984.100924.132219.vu thi xoa uh
10/09/2024 5388.89789		1.000.000		020097041509101322192024TXqG100392.8978 9.132219.GD BAJN TRANG - BIAO CHUNG TAY GOP SUC CUNG DONG BAO TA VUOT QUA KHO KHAN HOAN NAN
10/09/2024 5388.90397		100.000		020097042209101322182024YTMF596948.9039 7.132219.80s at the moment ung ho nguoi dan khac phuc anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5217.28812		50.000		333446.100924.132219.ung ho dong bao bi lu lut thien tai FT24254957221186
10/09/2024 5389.90417		1.000.000		020097042209101322192024ISMD283137.9041 7.132220.Con Chauanh xin gui a
10/09/2024 5243.68818		45.000		MBVCB.6992273399.Fighting.CT tu 1022043988 VU HONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90431		200.000		020097040509101322202024J7N7035982.90431. 132220.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5219.29262		200.000		673578.100924.132210.DINH THI NGOC LAN ung ho bao Yagi
10/09/2024 5220.28845		200.000		333513.100924.132220.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi FT24254867151817
10/09/2024 5390.90439		500.000		020097042209101322202024AYM9767408.9043 9.132221.NGUYEN THI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.90441		500.000		020097042209101322202024AER761006.9044 1.132201.ung ho con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.90447		200.000		020097042209101322202024KKSF558848.9044 7.132221.cua it long nhieu mong ba con deu binh an.
10/09/2024 5214.29282		500.000		307239.100924.132220.CHUYEN TIEN
10/09/2024 5390.90451		200.000		020097041509101322212024dYVO100435.9045 1.132221.LE CONG THANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.90454		100.000		020097042209101322212024BWBA946907.904 54.132202.HUYNH KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5017.29290		1.000.000		333574.100924.132221.DINH TAN TRANG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254658060907
10/09/2024 5244.68824		300.000		MBVCB.6992273191.ung ho cuu tro lu lut.CT tu 0351000967816 LY VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.90470		500.000		020097042209101322222024CKKL522586.9047 0.132222.gd do viet hung nam dinh ung ho bao lu a
10/09/2024 5213.29332		500.000		333689.100924.132222.PHAM MY NGOC chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254020771997
10/09/2024 5213.28941		1.000.000		333698.100924.132223.NGUYEN THI HONG chuyen FT24254967329090
10/09/2024 5387.90490		300.000		020097042209101322232024HDJ4216349.90490 .132215.VU VIET HIEU ung ho sau bao
10/09/2024 5220.29372		1.000.000		113891.100924.132224.NGUYEN THANH HAI CHUYEN TIEN UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5389.89873		50.000		020097042209101322232024RA1R489418.8987 3.132224.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien ho tro ba con thiet hai bao luc
10/09/2024 5215.28963		10.000		840448.100924.132224.TRAN THANH THUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.74497		60.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3170730.20240910.66493170730-0367153414_P HAN HUU KHANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.28990		159.000		333822.100924.132225.DINH NGUYEN TRAM ANH FT24254402050936
10/09/2024 5220.29403		200.000		333834.100924.132225.HOANG THI HOA MY chuyen tien ung ho dong bao vung lu Mien Bac. Chuc dong bao binh an FT24254209700788
10/09/2024 5017.28996		200.000		841405.100924.132221.TRAN HOANG ANH va TRAN VINH THAI BAO Chuyen tien
10/09/2024 5388.89914		100.000		020097042209101322262024N4RF989211.89914 .132227.LUONG TIEU LAN chuyen tien giup do dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.89923		3.000.000		0200970415091013222720247FFD101035.89923 .132207.Xuong May Hong Nhung Gia Lam HN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5241.68852		300.000		MBVCB.6992275921.UNG HO DONG BAO BAO LU YAGI.CT tu 0041000341394 LE THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.30073		1.000.000		333933.100924.132227.Ung ho dan bi bao lu FT24254657062895
10/09/2024 5219.29479		50.000		189444.100924.132338.CHUC CA NHA AN TOAN A-100924-13:22:27 189444
10/09/2024 5017.29489		50.000		334017.100924.132228.NGUYEN KIEU ANH THU chuyen FT24254413869739
10/09/2024 5243.68864		200.000		MBVCB.6992275700.Ung ho ba con bao lu.CT tu 0071000978569 NGUYEN PHAN THUY OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.29511		10.000		840826.100924.132229.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.29510		500.000		334056.100924.132229.Hoa ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi tai Tinh Son La Thai Nguyen Lao cai, mong som dc binh an. FT24254605010244
10/09/2024 5245.68864		200.000		MBVCB.6992275820.cua it long nhieu, gop 1 phan nho den ba con vuot qua kho khan nay..CT tu 1021183372 TO VU THI MY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30129		300.000		425762.100924.132229.Nguyen Thi Hang chuyen tien ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5215.30128		500.000		383442.100924.132230.IBFT Ung ho nhan dan khac phuc hau qua con bao
10/09/2024 5213.29524		30.000		840897.100924.132230.Ung ho bao so 3
10/09/2024 5218.29537		1.000.000		334077.100924.132230.Ung ho MTTQ cuu tro bao lu FT24254620575002
10/09/2024 5388.89988		80.000		020097041509101322312024JzfT100797.89988. 132223.binh an nhe ca nuoc
10/09/2024 5216.30147		200.000		145188.100924.132221.LE THI DUNG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.30155		200.000		840954.100924.132231.ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5388.90640		200.000		020097042209101322312024U1GJ191361.90640 .132212.LE THI THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.29551		2.000.000		841563.100924.132226.Ung ho dong bao cac vung bao lu. Mong moi nguoi Binh an.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.29568		300.000		189541.100924.132333.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO LU T92024-100924-13:22:32 189541
10/09/2024 5213.30189		200.000		351260.100924.132232.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5242.68871		500.000		MBVCB.6992275963.ung ho dong bao.CT tu 0301000387246 TA PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30206		50.000		425848.100924.132232.Thanh Thanh ung ho
10/09/2024 5218.29590		80.000		334235.100924.132233.HUYNH GIA HAN chuyen FT24254207998559
10/09/2024 5213.29594		500.000		189533.100924.132234.UNG HO DONG BAO, CAU MONG MOI DIEU BINH AN-100924-13:22:34 189533
10/09/2024 5209.29597		18.000		841668.100924.132233.LE THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5240.68879		200.000		MBVCB.6992274465.NARAVITSMILES UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI .CT tu 0511000442754 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30245		200.000		841663.100924.132231.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.29613		200.000		334284.100924.132233.CAO THAI TOAI FT24254508064870
10/09/2024 5390.90713		20.000		020097040509101322352024RH3Z036444.9071 3.132235.Vietcombank:0011001932418:BUI NGOC LINH CHI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.29666		50.000		841342.100924.132237.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5387.91080		500.000		020097042209101322362024YLNT339612.9108 0.132237.VO YEN LINH ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.29683		160.042		334272.100924.132233.ung ho dong bao FT24254159164133
10/09/2024 5388.90767		1.000.000		020097042209101322372024A4V0274675.90767 .132218.cuu tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.30336		500.000		334478.100924.132237.ung ho ba con bi thien tai FT24254020954088
10/09/2024 5390.90771		200.000		020097042209101322372024MMWO485629.90 771.132238.TRAN KHANH THUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.68896		1.000.000		MBVCB.6992274596.TRAN DUC HOANG chuyen tien.CT tu 0451000382293 TRAN DUC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29704		200.000		295632.100924.132238.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO THIET HAI LU LUT
10/09/2024 5390.90790		50.000		020097042209101322382024QRNM986533.907 90.132219.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho vung bao lu. Mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5239.68899		50.000		MBVCB.6992275225.Con gop chut tam long ho tro dong bao bi bao lu.CT tu 9799401521 NGUYEN THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.68900		300.000		MBVCB.6992274412.PHUONG THANH UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI.CT tu 0811000033412 NGUYEN LE PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91126		200.000		020097041509101322402024KKi4101236.91126. 132240.NGUYEN THI HUYEN ung ho cac tinh chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5245.68901		100.000		MBVCB.6992276388.VO THI HUYEN TRAN ung ho dong bao bi anh huong bao so 3.CT tu 1014886503 VO THI HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29740		328.000		334607.100924.132239.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai FT24254285510490
10/09/2024 5214.30395		500.000		845362.100924.132231.TRAN THI THUY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.68905		500.000		MBVCB.6992274621.TONG CAO DAI ung ho dong bao bao lu.CT tu 0691000313850 TONG CAO DAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.68909		200.000		MBVCB.6992274384.NGUYEN QUANG TUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0441000632195 NGUYEN QUANG TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74556		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 1647842.20240910.66491647842-0392037198_U ng ho vung anh huong bao
10/09/2024 5389.91148		200.000		020097041509101322412024Lcn1100919.91148. 132241.NGUYEN THI DUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.68911		100.000		MBVCB.6992276626.NGUYEN THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 1026127032 NGUYEN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68912		5.000.000		MBVCB.6992274799.vu thui Na ung ho nhung nguoi dan gap thien tai do bao yagu.CT tu 0721000609732 VU VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.68914		200.000		MBVCB.6992274779.suc nho giup ba con.CT tu 1017736080 BUI PHAM KY PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30443		200.000		478258.100924.132242.PHAN THI THUY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.68916		100.000		MBVCB.6992274425.TRAN KHANH VI chuyen tien.CT tu 0351001219930 TRAN KHANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.29798		1.000.000		383092.100924.132240.IBFT HanJun ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.30473		10.000		841696.100924.132242.love
10/09/2024 5189.91196		300.000		0200970422091013224420243URB453779.9119 6.132245.mien bac co len
10/09/2024 5217.30541		300.000		841660.100924.132230.BUI VAN THANH ung ho bao so 3
10/09/2024 5216.30544		200.000		269752.100924.132245.VU DAC HAO chuyen tien Cuu tro ng dan bi lu
10/09/2024 5213.30546		200.000		841881.100924.132239.TLinh ung ho dong vung lu a
10/09/2024 5241.68927		100.000		MBVCB.6992275119.NGUYEN NGOC QUE TRAN chuyen tien.CT tu 0891000656720 NGUYEN NGOC QUE TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30558		500.000		189780.100924.132245.CK UNG HO BAO LU-100924-13:22:45 189780
10/09/2024 5213.29853		1.000.000		383600.100924.132243.IBFT ung ho dong bao
10/09/2024 5242.68930		200.000		MBVCB.6992285193.DINH THUY QUYNH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1021986255 DINH THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.70327		200.000		MBVCB.6992285178.DUONG TRAN CHAU HIEU chuyen tien.CT tu 1038067619 DUONG TRAN CHAU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74621		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3175756.20240910.66493175756-0366816213_D UONG THANH BAO KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.91249		5.000.000		020097041509101322472024dBT6101387.91249 .132247.NGUYEN THAI TRUNG TRANG BOM DONG NAI QUYEN GOP UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5189.90959		500.000		020097041509101322472024JMOx101388.9095 9.132247.HOANG THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5217.29898		30.000		426378.100924.132246.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5241.68935		500.000		MBVCB.6992285184.chung tay giup do nguoi dan bi anh huong boi bao so 3 .CT tu 1043283324 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29908		500.000		478642.100924.132246.ISL20240910132241217- ung ho mien bac sau bao
10/09/2024 5388.90970		100.000		020097041509101322482024Or50101508.90970. 132248.Ung Ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.68939		100.000		MBVCB.6992274911.Ung ho dong bao.CT tu 1018342015 NGUYEN THI LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.68942		1.000.000		MBVCB.6992277138.ung ho cu dan bi anh huong bao Yagi.CT tu 0071000957358 NGUYEN BANG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.91271		200.000		0200970422091013224820246FCJ279365.91271. 132240.TRINH THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5240.68944		100.000		MBVCB.6992277191.UNg ho dong bao dot bao Yagi.CT tu 0541000303412 LUC PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.90995		500.000		020097040509101322492024KPXH036863.9099 5.132249.Vietcombank:0011001932418:ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5242.68945		300.000		MBVCB.6992274753.ung ho lu lut.CT tu 0351000834245 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.91281		100.000		020097042209101322492024EH8P287245.91281 .132241.PHAM THI THU TRA ung ho cuu tro bao YAGI
10/09/2024 5220.30690		10.000		335231.100924.132249.Ck tu thien FT24254063052719
10/09/2024 5161.74646		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3174317.20240910.66493174317-0877638855_U ng ho mien Bac
10/09/2024 5242.68952		100.000		MBVCB.6992273809.THANH HUONG chuyen tien ho tro bao s3.CT tu 0341007199666 TRAN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91320		50.000		020097042209101322512024K4FF704987.91320 .132252.DAO DIEP CHI chuyen tien
10/09/2024 5209.30757		500.000		427071.100924.132251.Anh Thu 2P5 tieu hoc marie curie long bien ung ho dong bao anh huong lu 2024
10/09/2024 5219.30785		500.000		335318.100924.132251.NGUYEN LE PHUONG TRAM XIN GUI CUU TRO DONG BAO MIEN BAC FT24254790033062
10/09/2024 5189.91348		1.000.000		0200970422091013225320240AI5796015.91348. 132246.DO HUYNH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.92081		200.000		020097042209101322532024B0TB766264.92081 .132254.DO THI ANH chuyen tien dong gop chia se cung dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5388.91356		100.000		020097042209101322532024KSMG635317.9135 6.132254.HA MINH TIEN
10/09/2024 5218.30830		1.000.000		335459.100924.132253.Ung ho nhan dan vung lu FT24254483004125
10/09/2024 5212.31075		500.000		478432.100924.132255.Ung ho ba con mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5161.74671		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3176992.20240910.66493176992-0346151726_N GUYEN THI TRA MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.31095		200.000		335598.100924.132255.HOANG THI KIM HA chuyen FT24254105369092
10/09/2024 5219.30868		200.000		335610.100924.132256.LE TIEN SON chuyen FT24254270849156
10/09/2024 5213.31115		100.000		427721.100924.132256.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.31122		500.000		843137.100924.132257.Le gui den ba con gap kho khan anh huong tu con bao Yagi
10/09/2024 5218.31124		300.000		335631.100924.132256.LE THU HIEN ung ho dong bao mien nui phia bac khac phuc hau qua sau bao FT24254807213879

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.68988		100.000		MBVCB.6992285418.ung ho dong bao.CT tu 1031550454 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.91427		200.000		020097042209101322582024M3SJ789784.91427 .132259.NGUYEN QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.30940		1.000.000		427767.100924.132258.Thanh Vu chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.91457		200.000		0200970422091013225920246XVU940752.9145 7.132300.GD Tit Mit chung con chia se Bao Lu
10/09/2024 5389.91471		1.906.942		020097042209101323002024V9GQ434124.9147 1.132301.nguoi ham mo Chin Muoi 9M ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5218.30987		100.000		335864.100924.132300.LE THANH THAO NGUYEN quyen gop cuu tro bao lagi FT24254607551009
10/09/2024 5218.32001		28.124		427824.100924.132300.Ung ho mua lu
10/09/2024 5017.32011		200.000		212463.100924.132301.Quach An Khang gui yeu thuong den mien Bac
10/09/2024 5388.91483		500.000		020097041509101323012024eIGG102125.91483. 132242.PHAM MINH DUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.91497		2.000.000		020097042209101323012024JVWB831136.9149 7.132242.JNA ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.91499		300.000		020097042209101323012024GZGA911960.9149 9.132302.1 chut tam long nho ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.31266		1.000.000		335967.100924.132302.Thuong gui dong bao mien Bac FT24254413871250
10/09/2024 5209.31267		100.000		335969.100924.132302.bup non chung tay gop suc FT24254061300060
10/09/2024 5390.92256		1.000.000		020097041509101323032024YO6r101709.92256. 132303.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.91516		200.000		020097042209101323022024Z0OB848423.9151 6.132243.NGUYEN THANH NGUYET ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.92274		500.000		020097041509101323032024qGzD102157.92274 .132304.ung ho bao lu mong mn binh an
10/09/2024 5217.31301		100.000		131038.100924.132303.Bui Vo Kim Quyen chuyen tien
10/09/2024 5240.69012		200.000		MBVCB.6992286563.ung ho dong bao bao yagi gay ra.CT tu 1041880406 LE NGUYEN BICH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.91528		100.000		020097042209101323032024W1T2737658.9152 8.132304.Fan NDS PHAM HA PHUONG ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5387.91539		500.000		0200970405091013230420249WYP037370.9153 9.132305.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5209.31331		27.000		843168.100924.132304.con con la hoc sinh nen co chut tien nay thui con mong mot chut tam long nay cua con co the giup do duoc dong bao dan toc a
10/09/2024 5243.69021		10.000.000		MBVCB.6992274368.THAI THI HA AN DUONG TRONG HOANG DUONG TIM - UNG HO CAC TINH BI BAO LU YAGI.CT tu 0011004438990 THAI THI HA AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69022		500.000		MBVCB.6992277557.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1049880626 TRAN THI KHANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31389		200.000		427582.100924.132306.Ung ho cuu tro sau dot bao yagi
10/09/2024 5243.69027		500.000		MBVCB.6992285603.NGUYEN CONG LUAN ung ho dong bao bao lu ,nguyen binh an .CT tu 0921000724039 NGUYEN CONG LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32212		200.000		478678.100924.132308.gia dinh Sua ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.31406		1.000.000		844144.100924.132303.ung ho cuu tro bao lut
10/09/2024 5388.92348		500.000		020097041509101323082024q5S5102216.92348. 132308.NHU HAC SPA VA THERAPY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.92347		100.000		020097042209101323072024H8L8195870.92347 .132248.NGUYEN THI LAM OANH chuyen tien
10/09/2024 5241.69031		500.000		MBVCB.6992286739.NHA OC chuyen tien ung ho ba con lu lut, VN co len a.CT tu 9972993814 MAI THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.32229		1.000.000		336166.100924.132305.Ung ho nhan dan kho khan sau bao Yagi FT24254092406355
10/09/2024 5017.31425		800.000		190199.100924.132409.CHINH NGUYEN QUYEN GOP-100924-13:23:08 190199
10/09/2024 5390.92364		200.000		020097042209101323082024TUJ4623767.92364 .132300.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.32268		1.000.000		190283.100924.132309.GINKGO CHINESE GUI TOI DONG BAO LU LUT QUE HUONG MIEN BAC-100924-13:23:08 190283
10/09/2024 5244.69035		500.000		MBVCB.6992286307.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU.CT tu 0411001085693 NGO XUAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.31446		200.000		428175.100924.132309.Xin gui mot it tam long mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.31447		200.000		428674.100924.132309.Le Trang Nhung chuyen tien cuu tro sau bao so 3
10/09/2024 5214.32303		500.000		464381.100924.132310.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.91633		500.000		020097040509101323102024RMFL037545.9163 3.132250.Vietcombank:0011001932418:DUON G NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5390.92411		500.000		0200970422091013231120242QB1184731.92411 .132251.GD chau Gao Pi ung ho Dong bao lu lut
10/09/2024 5387.92415		100.000		020097042209101323112024S8KK669127.9241 5.132252.LE THANH TRUYEN nguoi dan Da Nang ung ho ba con mien bac lu lut
10/09/2024 5219.32347		50.000		352118.100924.132312.HUYNH THI THU TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.91650		1.000.000		020097042209101323112024LX05521341.91650 .132312.chung tay gop suc vuot qua bao yagi
10/09/2024 5215.31501		500.000		190364.100924.132412.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI-100924-13:23:12 190364
10/09/2024 5239.69049		300.000		MBVCB.6992286994.LE DIEM HA MY ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0421000505389 LE DIEM HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.69049		200.000		MBVCB.6992278115.NGUYEN THI HOA chuyen tien.CT tu 1024537491 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69053		10.000.000		MBVCB.6992286448.Yen sao Nha Trang Quynh Nhu ung ho khac phuc hau qua bao so 3 (Yagi).CT tu 0331000479062 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.92442		300.000		020097040509101323132024FUKE037630.9244 2.132313.Vietcombank:0011001932418:LE THI HONG EN chuyen tien
10/09/2024 5216.31523		1.300.000		843509.100924.132303.mot chut tam long tu TiemcuaUyen

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.69054		100.000		MBVCB.6992278359.LU THI CAM LE chuyen tien ung ho lu lut mong moi nguoi binh an .CT tu 1035180684 LU THI CAM LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69057		100.000		MBVCB.6992278513.NGUYEN TU QUYNH chuyen tien.CT tu 0301000420293 NGUYEN TU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31549		500.000		428315.100924.132313.VU QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.32421		50.000		843469.100924.132302.DAM THI BAO NGOC Chuyen tien cuu tro ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.31552		2.000.000		336684.100924.132314.Thu thuy ung ho khac phuc bao FT24254346059079
10/09/2024 5244.69060		1.000.000		MBVCB.6992278564.NGUYEN THI HUONG chuyen tien.CT tu 0011004249309 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.32458		50.000		843701.100924.132311.NGUYEN THI ANH THU Chuyen tien
10/09/2024 5388.92485		50.000		020097041509101323162024kwmh102330.9248 5.132316.ung ho dong bao viet nam
10/09/2024 5078.70497		100.000		MBVCB.6992278742.Ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0141000888586 DO NGUYEN TIEN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31598		2.000.000		336777.100924.132316.QTEDU vien tro dong bao mua lu 2024 FT24254238500908
10/09/2024 5243.69067		10.000.000		MBVCB.6992285407.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen tien.CT tu 1017389805 NGUYEN XUAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74760		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3329118.20240910.66493329118-0984438219_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.69070		2.000.000		MBVCB.6992286646.GD LTA UHLL.CT tu 3388899999 LUU TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.69072		100.000		MBVCB.6992286863.xin gui chut tam long nho chung tay giúp dong bao vuot qua kho khan,mong tat ca moi nguoi binh an .CT tu 1016832473 TRAN THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.31642		200.000		116553.100924.132318.Ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.91735		300.000		020097042209101323172024SKKL399719.9173 5.132318.TRAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5216.31644		200.000		384868.100924.132318.IBFT tien cuu tro mien bac bao yagi
10/09/2024 5241.69076		1.000.000		MBVCB.6992287157.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001899628 PHAM MINH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31651		150.000		190492.100924.132319.NGUYEN THU KO LIEN QUAN AI KHAC - UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3-100924-13:23:18 190492
10/09/2024 5209.31662		5.000		844407.100924.132318.TRAN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5217.32568		500.000		844369.100924.132314.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.92555		500.000		02009704220910132319202476Y0186236.92555. 132300.Ung ho Mien Bac Vuot Qua Bao Lu
10/09/2024 5239.69083		1.000.000		MBVCB.6992287668.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0511000481382 HOANG THI PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32596		200.000		844418.100924.132316.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.31695		200.000		844323.100924.132312.NGUYEN THI LAN ANH Chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5161.74766		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3329952.20240910.66493329952-0358790729_N GUYEN THI CAM PHUC chia se cung dong bao
10/09/2024 5244.69087		100.000		MBVCB.6992286787.DANG NHU QUYNH chuyen tien. Mong mng binh ann!!.CT tu 1039483735 DANG NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.74774		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2459011.20240910.66492459011-0968107025_U ng ho DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5161.74773		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3330022.20240910.66493330022-0866692054_H o tro dong bao
10/09/2024 5387.92621		100.000		020097041509101323232024U6dx101951.92621. 132323.LE THI HONG DIEP mong moi nguoi binh an vuot qua mua bao. Co Lennn
10/09/2024 5389.92627		100.000		020097042209101323232024273T482125.92627. 132324.Gia dinh con chuc moi nguoi binh an khoe manh a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.70538		500.000		MBVCB.6992287944.VU THI KIM THOA UNG HO DONG BAO KHAC PHU THIET HA DO BAO YAGI.CT tu 1171000551996 VU THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.91845		3.000.000		020097042209101323242024O8T2433386.91845 .132316.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.32706		100.000		384961.100924.132324.IBFT Anh Linh ung ho nguoì dân bao Yagi
10/09/2024 5209.32712		100.000		478996.100924.132324.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.31801		1.000.000		844498.100924.132319.LE THI TRA MY Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5078.70543		200.000		MBVCB.6992287147.NGUYEN THI THANH HIEU chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0351001091662 NGUYEN THI THANH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92654		1.000.000		020097042209101323242024P170750003.92654. 132305.ung ho tro giup thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.31819		200.000		377598.100924.132325.TRAN THU NGA ct ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5078.70548		500.000		MBVCB.6992276034.DO THI HUE chuyen tien.CT tu 9353094775 DO THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.91875		1.000.000		020097041509101323262024E2NK101992.9187 5.132317.con sam miu gui tam long nho toi ba con cac tinh mien bac
10/09/2024 5242.69111		1.000.000		MBVCB.6992279438.quyen gop ung ho mong ba con vuot qua kho khan va binh an.CT tu 0201000989898 TRAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32765		500.000		429255.100924.132325.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.69115		100.000		MBVCB.6992279559.Minh xin duoc ung ho dong bao minh!.CT tu 1031760821 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.32789		50.000		429815.100924.132327.Nguyen Thuy Dung chuyen tien
10/09/2024 5209.31873		1.000.000		337418.100924.132327.Bao Ngoc gui quyen gop FT24254112518289
10/09/2024 5189.92716		1.999.888		020097042209101323272024QWU9597907.927 16.132328.FreenDomVn gui den ba con mien Bac.Chung con cau mong ba con vuot qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.32818		200.000		844565.100924.132322.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.32822		500.000		190677.100924.132327.UNG HO DONG BAO BI THET HAI DO BAO SO 3-100924-13:23:28 190677
10/09/2024 5389.92768		100.000		0200970422091013232920248NXXK309243.9276 8.132330.PHAM KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.91961		5.000.000		020097042209101323302024MFX5105676.9196 1.132331.NGUYEN KIM DUNG chuyen tien ung ho dong bao chong bao lu lut mong moi nguoi vuot qua giai doan kho khan . Thuong .
10/09/2024 5217.32867		5.000.000		352485.100924.132330.Xin ung ho cac tinh lu lut phia bac
10/09/2024 5215.32883		1.000.000		337654.100924.132330.bs phuong ung ho khac phuc bao lu FT24254897307566
10/09/2024 5387.91987		1.000.000		020097041509101323322024PjtT102609.91987. 132324.NGO BE DUYEN chuyen tien UNG HO BA CON LU LUT. MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5215.32930		200.000		385278.100924.132332.IBFT LE THI NHU Y chuyen tien
10/09/2024 5219.31985		500.000		337708.100924.132331.Shop da phong thuy triducnguyen ung ho FT24254346060284
10/09/2024 5209.32937		200.000		384858.100924.132332.IBFT TRAN THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5215.33002		8.000		845006.100924.132332.TRINH CONG HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.91997		200.000		020097042209101323322024C2II814791.91997. 132313.TO THI LAN chuyen tien Con co it tam long muon chung tay giup do nhung nguoi gap kho khan cung cac nhan dan Viet Nam a
10/09/2024 5390.92821		100.000		020097041509101323332024mONc103087.9282 1.132333.NGUYEN THI MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.74815		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3331928.20240910.66493331928-0394720541_t hiluong fan NinhDuongstory ung ho nguoi dan sau bao
10/09/2024 5213.33027		50.000		352574.100924.132334.Chuc moi nguoi an toan
10/09/2024 5243.69143		300.000		MBVCB.6992279398.ho tro dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1049701217 HA LE VAN MONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33042		500.000		479266.100924.132334.Ung ho Dong Bao bi anh huong do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.32985		100.000		190810.100924.132334.UNG HO DONG BAO VUOT QUA THIET HAI TU BAO YAGI-100924-13:23:34 190810
10/09/2024 5244.69148		200.000		MBVCB.6992279708.MAI QUANG HUNG chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao lu.CT tu 0931004207055 MAI QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33073		200.000		151115.100924.132334.ung ho dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5189.93045		500.000		020097041509101323352024Qs1z103111.93045. 132335.PHUNG THI THU THUY Chuyen tien ung ho cac tinh mien bac bao yagi
10/09/2024 5245.69151		200.000		MBVCB.6992288846.NGUYEN THI HONG ANH va BUI BAO NGOC xin duoc giup do moi nguoi a.CT tu 1029983705 NGUYEN THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.92875		1.000.000		0200970422091013233520242CQ4482767.92875 .132327.NGUYEN THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5017.34039		5.000.000		456738.100924.132334.Dam Tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5241.69156		200.000		MBVCB.6992288588.UNG HO DONG BAO VUNG LU.CT tu 0011002659384 PHAM TRANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34051		200.000		844763.100924.132331.NGUYEN XUAN HOA ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5245.69157		100.000		MBVCB.6992280067.Ung ho cac tinh bi bao lu yagi.CT tu 0071001176314 LE MINH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69159		50.000		MBVCB.6992288989.TRAN THI THUY VI ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0291000356512 TRAN THI THUY VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69160		200.000		MBVCB.6992288925.NguyenThiThuy UNGHODONGBAOVUNGBAOLU.CT tu 9368974519 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.70606		50.000		MBVCB.6992279643.DANG HONG NGOC chuyen tien ung ho,cuu tro dong bao.CT tu 1037878316 DANG HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33138		100.000		845283.100924.132332.PHAN THI HUONG ung ho ng dan vn

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.34111		200.000		845302.100924.132333.gia dinh Kien Ly xin gui toi dong bao chut tam long,mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.69166		100.000		MBVCB.6992289060.NGUYEN KHANH LY ung ho lu lut.CT tu 1013901987 NGUYEN KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.33158		1.000.000		190921.100924.132339.VO DIEP THANH NHI CHUYEN KHOAN - CHUNG TAY KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:23:39 190921
10/09/2024 5242.69169		500.000		MBVCB.6992288693.LUU THI BINH NGOC chuyen tien ung ho thiet hai di bao yagi.CT tu 0551000306040 LUU THI BINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.92887		200.000		020097042209101323362024GMFB591894.9288 7.132336.NGUYEN MANH VINH chuyen tien
10/09/2024 5189.93125		100.000		0200970415091013234020244c0V103176.93125. 132320.ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.33199		200.000		352696.100924.132340.BKT ung ho cho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.92959		50.000		020097042209101323392024WROP891370.929 59.132340.NGO THI XUAN NGOC ung ho dong bao cac tinh bi lu
10/09/2024 5214.34163		500.000		338176.100924.132339.NGUYEN THI TUONG VY chuyen ho tro thiet hai bao Yagi FT24254991430840
10/09/2024 5220.34171		20.000		845695.100924.132340.NGO THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5213.34180		100.000		479247.100924.132341.TRAN THI LAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.33234		56.001		212965.100924.132341.mong rang moi nguoi se binh an vuot qua
10/09/2024 5189.93152		200.000		020097040509101323422024CXPF038578.9315 2.132342.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N BAO LINH ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5213.34224		1.000.000		269987.100924.132343.chung tay gop suc nho cho vung bao lu
10/09/2024 5244.69183		100.000		MBVCB.6992280353.ung ho cac tinh bi anh huong do bao yagi.CT tu 1024169940 LE MINH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93166		100.000		020097041509101323432024Ic5L102802.93166. 132335.NGUYEN THAO CHI chuyen ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.69184		10.000.000		MBVCB.6992286963.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0531002575645 NGUYEN HOAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.33284		200.000		845412.100924.132338.ung ho nhan dan mien bac anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.33283		88.000		338385.100924.132343.Gia dinh phuong nhi chuyen tien ung ho dong bao. Dong bao co len FT24254500767754
10/09/2024 5387.93174		1.000.000		020097042209101323432024XFOA298941.9317 4.132324.CT Supplements Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.93177		200.000		0200970415091013234420243K5y102814.93177 .132344.TRINH THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5209.34294		300.000		338445.100924.132344.TRA LE XUYEN chuyen ung ho dong bao lu lut MB FT24254827602292
10/09/2024 5219.34302		600.000		845424.100924.132338.DO THI NGOC THI Chuyen tien Cau mong binh an cho moi nguoi
10/09/2024 5240.69192		1.000.000		MBVCB.6992289368.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0071000997708 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.34334		100.000		464499.100924.132346.ung ho dong bao tinh thanh pho
10/09/2024 5387.94079		100.000		020097042209101323462024PTVX283882.9407 9.132327.NGUYEN NGOC THU chuyen tien
10/09/2024 5220.34359		80.000		352831.100924.132347.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao do anh huong bao
10/09/2024 5389.93222		500.000		020097041509101323472024afXu103269.93222. 132347.TONG THI HONG SINH Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.33379		2.000		845550.100924.132344.NGUYEN THANH TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.93231		500.000		020097042209101323462024ZNVL647239.9323 1.132347.TRAN DAO NGUYEN GIAP ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5212.33401		5.000.000		296315.100924.132346.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5209.33400		300.000		191087.100924.132348.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BOI CON BAO SO 3-100924-13:23:47 191087
10/09/2024 5218.34394		2.000.000		131309.100924.132347.Ung ho dong bao cac tinh bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.34403		50.000		606506.100924.132348.cho chau xin ung ho mot chut a
10/09/2024 5389.93256		5.000.000		020097041509101323492024keuD103287.93256 .132349.UNG HO BAO LU THIEN TAI T9-2024
10/09/2024 5389.94125		100.000		020097041509101323492024uEfn102896.94125. 132349.VU THI BICH HOA chuyen tien cua it long nhieu ah
10/09/2024 5218.33453		500.000		431059.100924.132349.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5242.69215		150.000		MBVCB.6992279571.Cua It Long Nhieu , Chuc Nguioi Dan Chiu Anh Huong Cua Bao Yagi Som Vuot Qua Kho Khan.CT tu 1038508322 TRAN VAN HIEU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34488		500.000		338857.100924.132350.ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao Yagi FT24254450507882
10/09/2024 5242.69217		50.000		MBVCB.6992280881.DANG THI BAO NGOC chuyen tien.CT tu 1042043433 DANG THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.94165		50.000		020097042209101323502024YRA6698941.9416 5.132331.mong ai cung se binh an
10/09/2024 5240.69219		500.000		MBVCB.6992289565.UNG HO CAC TINH GAP BAO LU.CT tu 9846086097 HOANG THI CHI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33493		200.000		338868.100924.132350.NGUYEN THI TUYET MAI ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254343777040
10/09/2024 5220.34516		200.000		338922.100924.132351.Chuyen khoan ung ho FT24254877092403
10/09/2024 5209.34522		500.000		352959.100924.132352.Thuy Dung
10/09/2024 5212.34533		500.000		464513.100924.132352.Kha thi thuy. Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.33528		200.000		338947.100924.132351.ung ho khac phuc thien tai FT24254066545061
10/09/2024 5189.94210		100.000		02009704220910132352202484XT881754.94210 .132344.NGUYEN HOANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.33557		150.000		339030.100924.132353.Le Ngoc Ung ho cuu tro FT24254001580440
10/09/2024 5243.69231		200.000		MBVCB.6992280863.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1014978016 DANG THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34597		100.000		339078.100924.132353.Ung ho dong bao bao lu FT24254289111554

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.93363		500.000		020097040509101323552024IJYS039003.93363. 132347.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5218.33588		100.000		846179.100924.132349.NGUYEN MINH THAO ung ho vung bi lu lut do bao gay ra
10/09/2024 5219.34639		400.000		339155.100924.132355.Do Minh Duc ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi binh an FT24254640866544
10/09/2024 5189.93379		200.000		020097042209101323552024XGB8349368.9337 9.132356.DAU THI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5216.34664		100.000		845730.100924.132351.cau mong cho nguoi dan duoc binh an
10/09/2024 5218.34680		1.000.000		339246.100924.132356.Co len Dat Nuoc ta oi FT24254187836583
10/09/2024 5215.34690		50.000		846196.100924.132350.NGUYEN HUNG VIET Ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.93409		100.000		020097042209101323572024BPPC513742.93409 .132358.mong moi nguoi deu binh an a
10/09/2024 5220.34722		100.000		431346.100924.132357.Yen Ngan chung tay cung dong bao khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5212.34740		100.000		846160.100924.132348.DANG THUY LINH Chuyen tien Ung Ho Bao Lu
10/09/2024 5220.33658		500.000		339351.100924.132358.DO THI THUY chuyen ung ho bao lu FT24254578077049
10/09/2024 5240.69252		500.000		MBVCB.6992290398.chuyen tien cuu tro .CT tu 1014237678 PHAM THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34756		500.000		339365.100924.132358.Son Quyen Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi FT24254611900624
10/09/2024 5390.94349		300.000		02009704220910132359202403MJ864177.94349 .132400.DO TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5216.34790		500.000		191309.100924.132401.LAM QUOC DUNG chuyen khoan-100924-13:23:59 191309
10/09/2024 5389.94358		500.000		020097042209101323592024FBTE965573.94358 .132400.Sinh vien Truong DH Duy Tan xin phep ung ho mot chut tam long nho den dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so Yagi gay ra.
10/09/2024 5017.34839		100.000		339498.100924.132401.mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan FT24254150904020
10/09/2024 5214.33737		500.000		339518.100924.132401.NGUYEN LE THUY TUYEN chuyen FT24254717006043

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.69265		1.000.000		MBVCB.6992281107.e la sinh vien nen chua co nhieu nhung muon gop 1 phan nho.Mong mn binh an.CT tu 9387351073 DAO THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.93461		100.000		020097042209101324012024F02C474274.93461.132354.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5245.69266		300.000		MBVCB.6992290471.uh cuu tro vung bao yagi .CT tu 9388709202 TRAN THI THIEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.34883		200.000		353166.100924.132402.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.93474		50.000		020097042209101324022024MZRS989558.93474.132403.ung ho dong bao MB bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5216.33774		200.000		431532.100924.132402.Nguyen Thanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5244.69271		100.000		MBVCB.6992281238.NGUYEN NGOC KIM LOAN ho tro lu lut.CT tu 1017095942 NGUYEN NGOC KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34911		40.000		847087.100924.132403.DO HOAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5217.33798		100.000		339667.100924.132403.DUONG THI THANH HIEN ung ho FT24254662951196
10/09/2024 5209.33800		600.000		431582.100924.132404.Nguyen Giang My chuyen tien
10/09/2024 5219.34929		500.000		339671.100924.132404.DANG THI VAN ANH ung ho con bao yagi FT24254092400829
10/09/2024 5189.93497		100.000		0200970422091013240320243IJW169586.93497.132405.XA THI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5213.34969		1.000.000		339710.100924.132404.NGUYEN THANH HANG chuyen FT24254657070101
10/09/2024 5214.34978		50.000		846317.100924.132355.HOANG VAN DAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.94446		100.000		020097041509101324052024xSfH103492.94446.132345.Ung ho dong bao lu lut cac tinh sau bao yagi
10/09/2024 5218.34985		500.000		402162.100924.132404.Chung tay khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5217.34988		200.000		432288.100924.132405.Pham Khanh Huyen ung ho cuu tro
10/09/2024 5387.94474		200.000		020097040509101324062024JODV039315.94474.132406.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LOAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.35027		500.000		385774.100924.132406.IBFT Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5242.69291		100.000		MBVCB.6992290887.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1027696315 NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.33875		200.000		339841.100924.132407.Nguyen Thu Ha ung ho dong bao lu lut FT24254803602870
10/09/2024 5245.69293		61.950		MBVCB.6992280954.TRUONG QUOC TRUONG chuyen tien.CT tu 0671004153346 TRUONG QUOC TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35089		200.000		909425.100924.132408.HOANG THI MAI LINH chuyen tien ung ho bao lu, ma GD 248742194
10/09/2024 5189.94493		500.000		0200970405091013240720241HPG039341.94493 .132407.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGUYEN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5390.93548		100.000		0200970422091013240820244NYU933495.9354 8.132348.UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5219.33892		200.000		339916.100924.132408.HUYNH KIM HANH NHI ung ho dong bao khac phuc bao so 3 Yagi FT24254483009823
10/09/2024 5240.69299		200.000		MBVCB.6992291136.ung ho dong bao vung lu.CT tu 0351001209082 LUONG DINH BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69300		50.000		MBVCB.6992290500.TRUYEN THI BICH TUYEN ung ho dong bao.CT tu 1019582620 TRUYEN THI BICH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.94528		1.000.000		0200970415091013240920248ga6104036.94528. 132409.cty cp thep dai phong ung ho dong bao
10/09/2024 5209.33910		3.000.000		339954.100924.132409.Ung ho FT24254554365942
10/09/2024 5161.75025		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2774003.20240910.66492774003-0902972548_P HUNG ANH TUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.33933		100.000		353351.100924.132411.NGUYEN THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5215.35156		500.000		353346.100924.132411.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5218.35157		500.000		846558.100924.132406.ung ho Dong Bao lu lut. co len Vien Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.35176		100.000		340010.100924.132409.Ho tro dong bao lu lut FT24254000923268
10/09/2024 5217.35189		500.000		385877.100924.132411.IBFT TRAN THI THUY VY UNG HO BAO SO 3 yagi
10/09/2024 5220.35193		100.000		386593.100924.132411.IBFT LE THI HUYEN CHAU chuyen tien
10/09/2024 5216.35199		200.000		846600.100924.132408.gd phuong minh ung ho dong bao
10/09/2024 5161.75032		1.005.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3336670.20240910.66493336670-0786596083_S AM NGOC PHAN ung ho dong bao
10/09/2024 5189.94604		3.000.000		020097042209101324122024GBFG313153.9460 4.132413.gia dinh ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5245.69318		100.000		MBVCB.6992291642.ung ho.CT tu 9372113280 NGUYEN HOANG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36002		200.000		340203.100924.132413.NGO THI THU THAO FT24254752904984
10/09/2024 5219.35257		1.000.000		432931.100924.132413.Con chau Cu Ho
10/09/2024 5388.94637		100.000		020097040509101324142024R1SY039577.94637 .132414.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI LY chuyen tien
10/09/2024 5241.69315		50.000		MBVCB.6992291285.TRAN DIEU ANH ung ho dong bao.CT tu 1025583720 TRAN DIEU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.94645		5.000.000		020097040509101324152024HJZD039588.9464 5.132415.Vietcombank:0011001932418:cuu tro bao lu mien bac
10/09/2024 5241.69325		10.000.000		MBVCB.6992291167.Gia dinh be Nguyen Le Tuong Minh gui cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 0071003726955 NGUYEN LE VU TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.35291		30.000		340274.100924.132414.Cua it long nhieu, xin duoc dong gop phan nho nhoi cho Viet Nam FT24254066546684
10/09/2024 5216.36015		3.000		847686.100924.132414.NGUYEN THI THUY NGAN chuyen tien
10/09/2024 5241.69326		1.000.000		MBVCB.6992291443.PHAM NGOC THUY ung ho ba con vung lu.CT tu 0801000229401 PHAM NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.69329		500.000		MBVCB.6992291856.YEN NHI ho tro dong bao.CT tu 0421000515230 DINH THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.94676		200.000		020097041509101324162024BhuT104116.94676 .132416.LE THANH GIANG chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.93644		500.000		02009704220910132415202458UZ826469.93644 .132416.60 Dong Nai cau binh an den moi nguoi
10/09/2024 5389.94689		100.000		020097042209101324162024S335468740.94689. 132417.cua it long nhieu a
10/09/2024 5387.94710		500.000		020097041509101324172024q79c104129.94710. 132417.chung tay ho tro dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5189.94716		100.000		020097042209101324172024S9E6504538.94716. 132417.NGUYEN NGOC MINH CHAU ung ho dong bao anh huong bao lu so 3
10/09/2024 5387.93660		5.000.000		020097042209101324172024C38F520072.93660. 132418.UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5219.36087		100.000		340472.100924.132417.E xin gui mot chut FT24254970920128
10/09/2024 5387.94743		200.000		020097042209101324182024FTPB682665.94743 .132359.PHAM NGUYEN GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5213.36103		150.000		340434.100924.132417.MAI HOANG THANH PHUONG FT24254307390130
10/09/2024 5240.69342		100.000		MBVCB.6992291834.uh vung bao lu.CT tu 0041000248855 LE VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35451		100.000		270169.100924.132419.DO PHUONG CHI ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.36113		16.000		846776.100924.132415.Doan Thanh Tung ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.93694		100.000		020097042209101324192024WJUY846362.9369 4.132420.ho tro bao
10/09/2024 5017.36126		500.000		340609.100924.132420.DONG THI QUYEN ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254210214994
10/09/2024 5017.36136		100.000		909466.100924.132420.NGUYEN TUAN MINH chuyen tien, ma GD 248742240
10/09/2024 5245.69354		50.000		MBVCB.6992282648.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1025008360 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.75054		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3335951.20240910.66493335951-0963926023_T uyen thu LOL Peanut Han Wang Ho ung ho nhan dan bi anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.93720		500.000		020097042209101324212024XALR750090.9372 0.132422.LUONG DIEU LINH
10/09/2024 5388.93721		100.000		0200970422091013242120246S8Y282515.93721. 132422.PHAM THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5213.36167		400.000		386664.100924.132421.IBFT Giup dong bao bao Yagi
10/09/2024 5189.94831		200.000		0200970422091013242220241LE2761427.94831. 132423.ung bo 1 chut long thanh cho ba con mien Bac than thuong
10/09/2024 5017.36187		1.000.000		340749.100924.132422.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do Yagi gay ra FT24254830858412
10/09/2024 5216.35561		500.000		480225.100924.132423.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5220.35564		200.000		296657.100924.132422.UNG HO BA CON VUNG LU
10/09/2024 5212.35576		500.000		386084.100924.132423.IBFT Maxx Kornthas Rujeerattanavorapan donate
10/09/2024 5239.69368		100.000		MBVCB.6992292580.DOAN YEN TRANG chuyen tien.CT tu 0671004082179 DOAN YEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.36216		100.000		933584.100924.132424.Ho tro dong bao
10/09/2024 5017.35638		2.000.000		480258.100924.132426.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5239.69381		150.000		MBVCB.6992282669.ung ho vuot qua bao Yagi.CT tu 0721000526057 LE PHAM HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.94934		100.000		0200970422091013242720241KQV353255.9493 4.132427.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5240.69384		300.000		MBVCB.6992290555.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0881000477169 KIEU THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69386		100.000		MBVCB.6992285792.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0181001155459 NGUYEN THI BE QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.36283		100.000		434093.100924.132427.Nguyen Ton Khanh Linh dong gop khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.35708		200.000		341055.100924.132427.LE THI ANH NGUYEN chuyen ung ho nguoi dan vung con bao so 3 FT24254307391040
10/09/2024 5215.35710		1.000.000		353668.100924.132428.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.69388		100.000		MBVCB.6992283280.Chung tay ho tro dong bao khac phuc hau qua bao so3.CT tu 9348256682 TA VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35727		200.000		847501.100924.132424.cau mong cho mn o vung bao lu duoc binh an
10/09/2024 5017.36306		50.000		847461.100924.132422.NGUYEN NHAT NINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.35755		100.000		341128.100924.132429.Con Duyen ung ho bao so 3 yagi FT24254891356774
10/09/2024 5388.94981		200.000		020097041509101324302024s0zr104623.94981.132430.Fan Ninh Duong Story ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.36314		300.000		154167.100924.132430.ZP242540154167 240910000379759 Giang Nguyen dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5209.35763		200.000		434165.100924.132429.Pham Nguyen Nhat Tien chuyen tien ung ho dong bao anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5213.35772		100.000		341163.100924.132429.NGUYEN VAN LAI chuyen FT24254006576952
10/09/2024 5244.69395		1.000.000		MBVCB.6992291780.NGUYEN DANG VINH chuyen tien.CT tu 1036390545 NGUYEN DANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.35782		20.000.000		191954.100924.132430.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:24:30 191954
10/09/2024 5209.36339		200.000		847505.100924.132424.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.69399		300.000		MBVCB.6992292445.TRAN THANH SANG chuyen tien ho tro bao so 3.CT tu 0401001325849 TRAN THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.93821		200.000		0200970422091013243120246YP6824632.93821.132423.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.95016		500.000		020097042209101324302024UBVI616895.95016.132431.Be Minh Chau ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.95020		200.000		0200970405091013243220249TTE040113.95020.132432.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THU HANG chuyen tien ho tro thien tai
10/09/2024 5243.69402		200.000		MBVCB.6992283431.BICH TRAM chuyen tien cuu tro.CT tu 0071001245963 DANG HOANG BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.35829		1.000.000		341245.100924.132431.Ha Phu Quoc ung ho khac phuc bao so 3 FT24254402092531

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.35839		150.000		121947.100924.132427.mot chut long thanh chia se voi dong bao dang phai hung chiu lu lut
10/09/2024 5213.35846		500.000		434246.100924.132431.Duong Thuy Quynh chuyen tien
10/09/2024 5389.95052		50.000		020097042209101324322024KA0Q235218.95052.132433.chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5242.69412		500.000		MBVCB.6992292882.Pham Hong Anh gui chut tam long nho cuu tro den dong bao mien bac sau con bao Yagi.CT tu 0071000991021 PHAM HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35892		5.378		687178.100924.132433.O hien gap phien kothikbaoden pnthngu
10/09/2024 5242.69415		100.000		MBVCB.6992282964.Ung ho dong bao bi thiet hai boi bao Yagi.CT tu 1018121577 VO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.95093		200.000		020097040509101324352024C78R040212.95093.132435.Vietcombank:0011001932418:DUONG THI LUU chuyen tien
10/09/2024 5218.35929		500.000		341420.100924.132434.NGUYEN DUC DAT chuyen FT24254852170772
10/09/2024 5390.95105		50.000		0200970415091013243620246A3c104376.95105.132436.NGUYEN VAN THINH ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5219.35941		50.000		353828.100924.132436.NGUYEN THI QUYNH ANH ung ho dong bao sau bao yagi so 3
10/09/2024 5213.36433		100.000		847694.100924.132431.TRAN THIEN PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5244.69421		500.000		MBVCB.6992281566.xin gop it tam long ho tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 0791000038092 NGUYEN THI VAN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95117		200.000		020097042209101324352024N2FE474836.95117.132436.NGUYEN QUYNH TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.35958		50.000		341419.100924.132434.NGUYEN THI THANH THU chau sv nen chi co it thoi a FT24254552013964
10/09/2024 5220.35986		500.000		847717.100924.132432.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.69427		100.000		MBVCB.6992293204.mong dong bao som vuot qua bao lu.CT tu 1040399846 DO HUYNH LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.37001		100.000		341524.100924.132436.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254289114722
10/09/2024 5215.36476		50.000		434469.100924.132437.Thuong gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.37047		50.000		847761.100924.132434.UNG HO CUU TRO MUA BAO
10/09/2024 5241.69437		500.000		MBVCB.6992293080.Donate for regions affected by Yagi storm. Wishing people all their best..CT tu 1034098523 NGUYEN TAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.37055		300.000		847741.100924.132433.ung ho bao yagi, mong mien Bac nhanh vuot qua kho khan.
10/09/2024 5218.36503		100.000		192143.100924.132543.LY TRI HOA KIEU chuyen khoan-100924-13:24:39 192143
10/09/2024 5189.93921		20.000		0200970405091013244020246S32040354.93921. 132431.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.36519		50.000		116888.100924.132440.xin ung ho dong bao bi anh duong do bao yagi
10/09/2024 5078.70942		100.000		MBVCB.6992292605.em xin phep gui tien cuu tro a .CT tu 0181003607529 NGUYEN NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.37081		100.000		847809.100924.132436.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.36530		200.000		341689.100924.132439.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254875413639
10/09/2024 5078.70949		1.000.000		MBVCB.6992293292.DOAN THI MINH THUY chuyen tien hotrodongbaobaolu .CT tu 1141000625899 DOAN THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.37139		106.817		847793.100924.132436.VN in my heart
10/09/2024 5240.69451		100.000		MBVCB.6992293548.Binh an den moi nguoi.CT tu 1016114075 TRAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36574		1.000.000		151986.100924.132442.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.36578		100.000		480621.100924.132443.PHAM LE NHAT LAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.36585		100.000		848294.100924.132438.NGUYEN QUOC CUONG ung ho Dong bao do bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69453		300.000		MBVCB.6992293492.PHAN MINH TRI chuyen tien.CT tu 1001000286860 PHAN MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95275		50.000		020097041509101324432024n7Jy104855.95275.132443.PHAN HUYEN MY quyen gop cho dong bao anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5241.69454		300.000		MBVCB.6992283166.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1029253255 HO DINH GIA HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.37187		150.000		341939.100924.132443.mien bac co len FT24254891357827
10/09/2024 5388.93996		200.000		020097040509101324462024M7F7040538.9399 6.132446.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5220.37245		100.000		243358.100924.132446.LE THI PHUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5241.69469		5.000.000		MBVCB.6992293526.Ung ho Ho tro sau bao Yagi.CT tu 0381002119809 NGUYEN NU THOAI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.37292		2.000.000		130737.100924.132446.Tran Thi Hoa chuyen tien
10/09/2024 5219.37323		50.000		435821.100924.132447.Con xin gui mot it tam long a
10/09/2024 5390.95366		100.000		020097042209101324462024BO2H175776.9536 6.132427.VU THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.96017		200.000		020097041509101324482024QtE6105027.96017.132428.mong mn deu binh an
10/09/2024 5242.69475		100.000		MBVCB.6992284244.PHAM PHUONG MAI ung ho ba con bao lu .CT tu 1117019999 PHAM PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.37348		2.000.000		342215.100924.132447.Lop 3I Marie Curie Hanoi ung ho cac tinh bi bao lu FT24254000741055
10/09/2024 5212.36703		100.000		354101.100924.132449.NGUYEN DUY KHANG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.95394		111.458		020097041509101324492024M4F5104942.9539 4.132429.From group Tuong tac tot - with love and hopes.
10/09/2024 5216.36711		500.000		909515.100924.132449.UNG HO DONG BAO , ma GD 248742325
10/09/2024 5243.69480		100.000		MBVCB.6992293280.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0081001160000 VAN KIEU VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.69482		500.000		MBVCB.6992294092.LUU VIET THANG chuyen tien.CT tu 0481000801523 LUU VIET THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69482		400.000		MBVCB.6992292668.TRAN QUANG DAI HAI chuyen tien chut tam long giup do huong toi mien bac.CT tu 1037849466 TRAN QUANG DAI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95423		200.000		020097042209101324492024QUX5597320.9542 3.132450.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5216.37409		50.000		480757.100924.132450.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.95424		200.000		020097040509101324502024QY3X040683.9542 4.132450.Vietcombank:0011001932418:LE THI THIEN THOI chuyen tien
10/09/2024 5209.37427		20.000		850353.100924.132450.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.37432		400.000		342356.100924.132450.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254887634111
10/09/2024 5213.36753		200.000		342380.100924.132450.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254840810803
10/09/2024 5219.37455		200.000		342374.100924.132450.VU THI HUONG LAN ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254803606020
10/09/2024 5161.75201		13.544		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2420895.20240910.66492420895-0985374181_N GUYEN BAO TRAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.36797		90.000		480858.100924.132453.Tran Thi Ly ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5017.37589		200.000		116981.100924.132456.ung ho
10/09/2024 5220.36865		100.000		342520.100924.132453.HA THU THAO chuyen FT24254415823165
10/09/2024 5217.37603		500.000		342615.100924.132454.Phong chong bao Yagi FT24254274568053
10/09/2024 5213.37614		100.000		342650.100924.132455.DO THANH HANG chuyen tien cuu ho cuu nan 2024 FT24254667864852
10/09/2024 5212.36881		100.000		342655.100924.132455.Mien Bac co len FT24254136508081
10/09/2024 5161.75229		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3381669.20240910.66493381669-0782823579_N GUYEN KIM NGAN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.69512		30.000		MBVCB.6992285054.chau Huyen ung ho dong bao do con bao yagi.CT tu 1027722450 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.37654		50.000		342811.100924.132457.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI FT24254088876176
10/09/2024 5387.95620		5.000.000		020097042209101324582024QPF1713940.95620. 132459.Ung ho ba con vung thien tai
10/09/2024 5243.69526		1.000.000		IBVCB.6992293559.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao Yagi (so 3) gay ra.CT tu 0451000261838 HOANG THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95658		200.000		020097042209101325002024SMYK725357.9565 8.132501.LE TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.96201		200.000		020097042209101325002024YGNN208113.9620 1.132501.MINH NGOC UNG HO NGUOI DAN VUNG LU CHUNG TA SE VUOT QUA
10/09/2024 5241.69531		18.719		MBVCB.6992295309.NGUYEN HUU DUC TAI chuyen tien cuu tro. Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1016691906 NGUYEN HUU DUC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.95682		500.000		020097042209101325012024W5Q4455297.9568 2.132502.NGUYEN THI THUY TRANG DONG LONG CUNG NHAN DAN KHAC PHUC SAU SIEU BAO SO3 YAGI
10/09/2024 5389.95684		200.000		02009704220910132501202479IH220709.95684. 132442.Dong bao co len
10/09/2024 5212.37825		500.000		848727.100924.132458.Cong dan Viet Nam ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5219.38012		200.000		343008.100924.132501.Men Miu ung ho dong bao lu lut bao yagi FT24254620585281
10/09/2024 5389.95724		400.000		020097042209101325022024WE3C157005.9572 4.132503.BUI HONG NHU chuyen tien
10/09/2024 5161.75251		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3383152.20240910.66493383152-0905849801_F an team 9M ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5218.37871		50.000		848821.100924.132501.DANG THI THANH HANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.38041		100.000		343174.100924.132504.Gop chut suc nho FT24254001584804
10/09/2024 5241.69545		500.000		MBVCB.6992295186.ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 1032455100 PHAM NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.38049		200.000		354431.100924.132505.Ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5389.96263		200.000		020097042209101325042024K8GO618223.9626 3.132505.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.37908		100.000		388475.100924.132505.IBFT chau con di hoc nen chi co the quyén gop mot ít
10/09/2024 5078.71078		1.000.000		MBVCB.6992293736.TRAN MINH TU chuyen tien ung ho dong bao vung núi phía Bac.CT tu 0261005518884 TRAN MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95773		100.000		020097042209101325052024PURL304030.9577 3.132446.BUI ANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.96282		100.000		020097042209101325062024VMF7845669.9628 2.132507.ung ho nguoi dan
10/09/2024 5242.69552		100.000		MBVCB.6992295271.NGUYEN MINH THU chuyen tien.CT tu 0011004349038 NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38085		300.000		849377.100924.132502.NGUYEN THU HUE Chuyen tien ung ho khac phuc chong lu lut.
10/09/2024 5241.69558		1.000.000		MBVCB.6992305181.NGHIEM THI DUONG chuyen tien.CT tu 0711000262306 NGHIEM THI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.69559		200.000		MBVCB.6992294838.ung ho ba con vung lu lut t9 2024.CT tu 0071000940283 TRAN LE KHANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38111		3.000		192697.100924.132612.CHANH CHANH UNG HO MB BAO YAGI-100924-13:25:08 192697
10/09/2024 5213.38115		1.000.000		192728.100924.132508.VO THI KIM NHI UH BA CON VUNG BAO-100924-13:25:08 192728
10/09/2024 5212.39002		250.000		995727.100924.132508.Quyen Gop
10/09/2024 5214.39023		200.000		213930.100924.132509.NGUYEN VAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5214.38145		300.000		343495.100924.132509.TRINH THI HONG chuyen FT24254098364453
10/09/2024 5389.95854		500.000		0200970405091013251020240DRV041311.9585 4.132510.Vietcombank:0011001932418:BUI KIM TUAN chuyen tien ung ho ba con bi anh huong do bao va mua lu
10/09/2024 5217.39039		500.000		192719.100924.132512.HOANG MINH PHUONG chuyen khoan-100924-13:25:10 192719

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.71103		1.000.000		MBVCB.6992305537.NGUYEN LE TRA GIANG chuyen tien mong ba con mien Bac binh an.CT tu 0161001706588 NGUYEN LE TRA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69572		500.000		MBVCB.6992305592.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0881000449684 PHAM THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69573		200.000		MBVCB.6992295890.NGUYEN VIET HOANG va TRAN THI THUY NGA ung ho cuu tro thien tai.CT tu 0491000138646 NGUYEN VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.95889		1.200.000		020097041509101325112024pQ8C105851.95889 .132451.Tran Thi Thao Van gui tien khac phuc sau bao
10/09/2024 5242.69577		100.000		MBVCB.6992305678.PHAM DINH TUAN chuyen tien.CT tu 1001000284716 PHAM DINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71113		500.000		MBVCB.6992305647.HOANG VAN GIANG Ung ho ubtw mttq vn khac phuc hau qua bao yagi mong moi nguoiw dc binh an.CT tu 0481000642296 HOANG VAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38190		200.000		343628.100924.132512.PHAM THI SEN chuyen FT24254762047760
10/09/2024 5212.39127		1.000.000		481085.100924.132513.UH dong bao
10/09/2024 5219.39145		500.000		192812.100924.132622.LE VAN DUONG chuyen khoan-100924-13:25:13 192812
10/09/2024 5216.39148		100.000		437014.100924.132512.Xin ung ho cac tinh phia Bac bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5242.69585		500.000		MBVCB.6992295996.em Nhu ung ho dong bao vung lu phia Bac.CT tu 0071000799947 QUACH TUYEN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39173		1.000.000		243516.100924.132514.Ung ho dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5220.39180		1.000.000		851956.100924.132514.DO NGOC TRUONG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.38223		150.000		131850.100924.132514.Cuu tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.39195		200.000		388616.100924.132514.IBFT UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.69589		2.000.000		MBVCB.6992305709.Nho A/c chuyen den nguoi dan lu lut.CT tu 0181003419418 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.69589		500.000		MBVCB.6992305737.nguyen cau binh an den tat ca.CT tu 0721000653935 TRAN NGUYEN MAI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38239		100.000		620710.100924.132514.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5241.69593		500.000		MBVCB.6992305783.....CT tu 0281000308308 HUYNH THI BICH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97002		300.000		020097041509101325162024YPNt105939.97002 .132516.NGUYEN TON NGOC NHIEU chuyen tien ung ho mien bac chong bao Yagi
10/09/2024 5189.97026		100.000		0200970422091013251620243P4C978476.97026. 132517.DOAN TIEN TAI giúp suc vi dong bao
10/09/2024 5387.96414		2.000.000		0200970422091013251620247G1C250620.96414 .132517.Con me Vui o Thai Binh ung ho dong bao mien bac phong chong lu lut
10/09/2024 5215.38272		100.000		849621.100924.132512.Ung ho Dong bao cac tinh do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5213.39309		30.000		343920.100924.132517.VU VAN TUAN chuyen FT24254058965646
10/09/2024 5243.69605		50.000		MBVCB.6992296002.cua it long nhieu , xin ung ho dong bao bi thiet hai sau bao YAGI.CT tu 1017072681 TRAN NGUYEN TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97088		500.000		0200970422091013251920248ZAZ344785.9708 8.132520.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.96447		50.000		020097040509101325202024VL1T041634.96447 .132511.Vietcombank:0011001932418:mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5389.96451		500.000		020097042209101325202024H57C438733.96451 .132520.ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.39420		20.000		125394.100924.132510.cua it long nhieu a
10/09/2024 5216.39428		30.000		344145.100924.132521.BUI TOAN THANG chuyen FT24254285161612
10/09/2024 5189.97120		200.000		020097042209101325212024PNID478338.97120 .132522.DANG THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.38353		200.000		849771.100924.132518.NGUYEN THI PHUONG NGA ung ho nguoi dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.39437		100.000		850230.100924.132518.Tran Thi Huyen Trang ung bo dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5214.39444		200.000		849641.100924.132513.ung ho lu lut
10/09/2024 5240.69629		50.000		MBVCB.6992306345.NGUYEN THI LAN ANH ung ho cuu tro nguoi dan cac tinh mien bac.CT tu 1028837120 NGUYEN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71177		12.197		MBVCB.6992305721.Long Thieu Gia ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1047810556 VU VIET LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.39505		50.000		344301.100924.132523.Mong moi nguoi deu duoc binh an FT24254942303921
10/09/2024 5212.39509		500.000		126204.100924.132518.ct ung ho
10/09/2024 5216.38407		100.000		388822.100924.132523.IBFT DaouOffroad donate
10/09/2024 5214.39538		5.000.000		850316.100924.132521.PHAN VAN TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5017.38425		500.000		852690.100924.132524.NGUYEN THI THAI HA chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5242.69641		100.000		MBVCB.6992306189.CAO THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0101001220243 CAO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.97214		500.000		020097042209101325252024OG1P320044.97214 .132526.ung ho ba con chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.96519		100.000		020097042209101325252024KMT4837249.9651 9.132526.Pham Gia Huy ung ho cac tinh bao bi lu
10/09/2024 5390.97224		200.000		020097042209101325262024P3HY720883.97224 .132527.gia dinh Nhat Linh xin ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5217.38448		2.000.000		344323.100924.132523.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254105379217
10/09/2024 5390.97236		100.000		020097041509101325272024AazD106105.97236 .132527.Ung ho thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.39593		100.000		909586.100924.132527.Huynh Thi My Phung chuyen tien, ma GD 248742460
10/09/2024 5220.39595		100.000		437502.100924.132526.Cau nguyen cho moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5219.39609		300.000		344443.100924.132525.LE HAI HONG chuyen UH cuu tro thien tai FT24254762048732

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.39625		1.000.000		438314.100924.132527.Nguyen Tang Son Ung Ho Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Hau Qua Thien Tai
10/09/2024 5389.97278		100.000		020097041509101325292024bt1r106141.97278.1 32529.ung ho vung bao lu
10/09/2024 5217.39659		20.000		852082.100924.132528.LUU HOANG CHUONG dong gop cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5216.38515		100.000		438407.100924.132529.Nguyen Phuong Kieu Chinh chuyen tien ung ho dong bao bao YaGi
10/09/2024 5219.39693		200.000		848921.100924.132505.UNCLE HENRY hieu hung chau anh hung trang hieu nhac linh
10/09/2024 5017.38532		1.000.000		344607.100924.132529.NGUYEN THI KHANH LY chuyen FT24254551188043
10/09/2024 5017.39721		333.333		438454.100924.132530.HO TRO BA CON KIEN BAC
10/09/2024 5216.38543		5.000.000		193157.100924.132530.HUYNH PHUONG MINH UNG HO NGUOI DAN BAO YAGI-100924-13:25:30 193157
10/09/2024 5212.39742		200.000		344719.100924.132531.Gia dinh Kem Sua ung ho dong bao lu lut FT24254780378872
10/09/2024 5216.38558		1.000.000		464889.100924.132531.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.38559		1.000.000		344722.100924.132531.CUN CHAC KHIN chuyen UH mien bac FT24254234816336
10/09/2024 5212.39781		100.000		214130.100924.132532.DUONG VAN CANH chuyen tien
10/09/2024 5387.97360		100.000		02009704220910132532202407D5714975.97360. 132513.Em xin ung ho MTTQ
10/09/2024 5217.39803		1.000.000		355014.100924.132533.DINH BAT VINH chuyen tien
10/09/2024 5161.75368		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3387190.20240910.66493387190-0908900673_U ng ho dong bao cuu tro hau bao
10/09/2024 5215.39809		1.000.000		852497.100924.132533.Admin fanpage VNE chung tay ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.39817		100.000		850500.100924.132528.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.97378		500.000		020097042209101325332024SJA945225.97378. 132534.NGO TUYET SANG chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao
10/09/2024 5212.39829		200.000		851066.100924.132530.NGUYEN HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5213.39835		100.000		851020.100924.132528.NGUYEN HOANG MINH ANH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.39838		100.000		849975.100924.132526.Dinh Thi Thom ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.96640		500.000		020097042209101325342024FKPW866859.9664 0.132526.PHAM THI HOANG TUYET sinh song CH Czech chuyen tien ung ho Bao Lut VN
10/09/2024 5220.38638		200.000		344948.100924.132534.Ung ho dong bao sau con bao Yagi FT24254942304812
10/09/2024 5242.69684		200.000		MBVCB.6992294689.ung ho bao so 3.CT tu 0631000458335 NGUYEN THI NGOC GIAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38644		100.000		850591.100924.132531.NGUYEN THI HONG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5387.96646		500.000		020097042209101325352024U7S2183156.96646 .132536.KHA HUYNH DAT nguoi con o xu nguoi ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5078.71243		2.000.000		MBVCB.6992307178.ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0041000322195 LE TAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.39879		2.000.000		344990.100924.132535.Chia se ba con khac phuc bao Yagi FT24254500628560
10/09/2024 5245.69685		200.000		MBVCB.6992306266.TO TRONG NGHIA chuyen tien.CT tu 1033296400 TO TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97411		100.000		020097042209101325352024SBRC113556.9741 1.132536.DOAN THANH THU chuyen tien
10/09/2024 5017.39885		300.000		344995.100924.132535.Xin dong gop phan nho giup do ba con vuot bao FT24254685200645
10/09/2024 5217.38658		100.000		439669.100924.132536.chau Tung Anh 5H Kim Lien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.97422		500.000		020097042209101325362024V9PA507988.9742 2.132536.VUONG THI THUY HUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.39899		200.000		193290.100924.132538.VO NGOC THUY TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-13:25:36 193290
10/09/2024 5389.96656		330.000		020097042209101325362024MQLT475426.9665 6.132537.Chau Cong xin gop mot phan nho be cho ba con chong choi bao lu
10/09/2024 5215.39934		50.000		214177.100924.132537.HOANG THI THUONG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 YaGI
10/09/2024 5388.97459		200.000		020097041509101325382024hBNr106692.97459 .132538.Mai Thi Truc Mai ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.39962		300.000		345129.100924.132537.Ung ho dong bao bi thiet hai bao lu Yagi FT24254448230992
10/09/2024 5220.38712		200.000		439741.100924.132538.UNG HO NHAN DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5209.39986		200.000		438934.100924.132538.Cao Thi Ly gui ung ho
10/09/2024 5213.39992		500.000		388033.100924.132539.IBFT minhhanh ck dong gop cuu tro
10/09/2024 5217.40010		500.000		345206.100924.132539.Cuu tro dong bao mien Bac lu quet sac lo FT24254606464124
10/09/2024 5217.40029		200.000		355173.100924.132540.ung ho nha nuoc khac phuc bao
10/09/2024 5217.40051		200.000		345272.100924.132540.NGUYEN MINH NGOC FT24254498050847
10/09/2024 5189.96720		100.000		020097042209101325402024QM3M644873.967 20.132541.TRAN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5239.69713		500.000		MBVCB.6992296986.Dong gop vung lu mien Bac. .CT tu 0421000500374 LUU DUC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.40084		500.000		355163.100924.132542.Duc Manh chuyen tien
10/09/2024 5239.69717		500.000		MBVCB.6992307069.HOANG VAN KIEM chuyen tien.CT tu 0351000958135 HOANG VAN KIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38780		200.000		439036.100924.132541.chia se cung ba con chong bao Yagi
10/09/2024 5387.97547		300.000		020097042209101325422024DRHN978323.9754 7.132523.PHAN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.96737		1.000.000		020097042209101325422024PX9A418896.9673 7.132543.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.96740		100.000		020097042209101325422024K01P405925.96740 .132543.CHUYEN TIEN
10/09/2024 5218.40104		20.000		369130.100924.132543.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.40111		500.000		481834.100924.132542.Cuu tro mien Bac
10/09/2024 5241.69721		1.000.000		MBVCB.6992297486.cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0461000620737 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.38819		10.000		854072.100924.132544.NGUYEN THIEN MY chuyen tien
10/09/2024 5388.97591		200.000		02009704220910132544202432QS234995.97591 .132545.ung ho thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.40162		100.000		851292.100924.132539.NGUYEN THI MY LE ung ho ba con khac phuc bao so3
10/09/2024 5215.40166		100.000		345498.100924.132544.Ung ho dong bao khac phuc sau lu FT24254810079115
10/09/2024 5387.96777		1.000.000		0200970422091013254420241KC0761030.96777 .132545.LE THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5240.69733		100.000		MBVCB.6992307590.e xin gui 1 phan ho tro nguoi dan mien Bac..mong ba con luon manh khoe va binh an.CT tu 0061001164974 NGUYEN THI THU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97628		200.000		020097040509101325462024QGBB042442.9762 8.132546.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUONG QUYNH chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao YAGI
10/09/2024 5220.40208		400.000		345590.100924.132546.Ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254685200455
10/09/2024 5212.38869		100.000		345601.100924.132546.mong mien Bac som vuot qua hau qua cua con bao FT24254852175118
10/09/2024 5218.40215		200.000		345605.100924.132546.NGUYEN HUYEN THANH ung ho dong bao vung bao lu FT24254089404462
10/09/2024 5189.97638		100.000		020097042209101325462024G92900559.97638. 132547.NGUYEN HA PHONG chuyen tien
10/09/2024 5017.38897		200.000		850840.100924.132542.NGUYEN NGOC HA GIANG Chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5213.40242		100.000		439226.100924.132547.ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5078.71309		100.000		MBVCB.6992298182.TU HUONG HUE chuyen tien.CT tu 9967408636 TU HUONG HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.38910		30.000		854348.100924.132548.VU HUY HOANG ung ho dong bao
10/09/2024 5216.40274		200.000		345686.100924.132547.NGUYEN THI THUY chuyen gop suc nho mong ca nuoc binh an FT24254669909542
10/09/2024 5212.40285		200.000		440109.100924.132548.Nguyen Duc Duy chuyen tien
10/09/2024 5213.38926		2.000.000		345724.100924.132547.Quyen gop cuu tro bao Yagi FT24254570262568
10/09/2024 5189.97703		100.000		020097042209101325502024WTBC630533.977 03.132550.TRAN THANH NHAN QUYEN GOP DONG BAO NGAP LUT

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.69751		10.000		MBVCB.6992308283.PHAN GIA HAN chuyen tien.CT tu 1025769055 PHAN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40337		1.000.000		345836.100924.132549.Oleoleo coffee Hanoi ung ho FT24254020967555
10/09/2024 5389.97738		16.331		02009704150910132552202402sA107051.97738 .132552.NGUYEN THI THANH THU chuyen tien
10/09/2024 5213.41006		50.000		440226.100924.132552.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5241.69760		200.000		MBVCB.6992308365.TRAN THUY NGA chuyen tien gd em sua ho tro dong bao bao lu.CT tu 2868004701 TRAN THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.96889		500.000		020097041509101325532024XK58107072.96889 .132553.NGUYEN BICH NGOC ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5219.40440		2.000.000		850985.100924.132548.NGUYEN THI HOAI TRAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.41038		300.000		439429.100924.132553.Nguyen Hoang Dieu Thanh ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5389.97780		200.000		020097041509101325542024ufjL107086.97780.1 32534.NGUYEN THI NGOC HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.97781		300.000		020097041509101325542024GHrD106919.97781 .132534.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.69765		200.000		MBVCB.6992298636.PHAN THI THUY HANH UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO YAGI.CT tu 0571000022784 PHAN THI THUY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40503		10.000		133009.100924.132555.Xin ung ho a
10/09/2024 5214.41067		50.000		482090.100924.132555.NGUYEN THI NGOC GIAU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.71343		500.000		MBVCB.6992307671.Ung ho cuu tro bao lu.CT tu 0491000128884 LE MINH ANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97813		200.000		020097042209101325552024MPV5933977.9781 3.132556.ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5017.40567		2.000.000		346093.100924.132554.NGUYEN THI HUONG chuyen ung ho ba con vung lu do bao so 3 FT24254614192404

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.41100		100.000		852085.100924.132552.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5243.69785		400.000		MBVCB.6992298124.Quyen gop cuu tro con bao so 3 yagi gay ra.CT tu 1032888127 NGUYEN DAC THIEN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41119		500.000		346261.100924.132557.Ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254614192655
10/09/2024 5241.69787		500.000		MBVCB.6992298798.TRAN QUANG CUONG chuyen tien.CT tu 0781000403412 TRAN QUANG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97880		500.000		0200970422091013255820243F38250176.97880. 132559.Xin chia se cung dong bao lu lut.
10/09/2024 5245.69788		9.999.999		MBVCB.6992297498.Cashback Exchange ung ho dong bao dang bi lu lut.CT tu 9999999996 PHAN NGUYEN TAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97885		500.000		020097042209101325582024KA8F187687.9788 5.132559.HA MAI KIM chuyen tien
10/09/2024 5078.71363		5.000.000		MBVCB.6992308945.LE THI MINH BINH chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 0041000210278 LE THI MINH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.97899		65.000		020097042209101325592024DE5W706859.9789 9.132540.1 chut tam long ung ho vung ngap lut
10/09/2024 5219.40657		100.000		355551.100924.132600.Mong tat ca moi nguoi binh an tro ve
10/09/2024 5390.97920		600.000		020097042209101326012024W55H126541.9792 0.132602.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.41203		50.000		851564.100924.132550.mong moi chuyen se binh an
10/09/2024 5078.71385		300.000		MBVCB.6992308290.ung ho mua lu cho nhan dancuaitionghieu.CT tu 0281000618867 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.40763		200.000		441615.100924.132602.Nguyen Quynh Trang ung ho dong bao anh huong do bao yagi
10/09/2024 5240.69813		300.000		MBVCB.6992309346.Mien Bac co len.CT tu 9782257196 PHAM NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.41254		500.000		193850.100924.132606.DOAN NGOC THUY TRANG CHUYEN KHOAN HO TRO KHAC PHUC SAU BAO YAGI-100924-13:26:04 193850
10/09/2024 5213.40831		500.000		355691.100924.132605.Gd Duong Hue ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5389.98030		340.000		020097042209101326032024TNM0883192.9803 0.132544.DANG QUY BA cuu tro bao yagi
10/09/2024 5017.40860		10.000		855489.100924.132605.xin gop phan nho nho ung ho bao yagi a
10/09/2024 5215.41272		30.000		855520.100924.132605.VU QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.40884		500.000		441736.100924.132606.mong tat ca moi nguoi deu binh an vuot qua ak
10/09/2024 5209.40886		200.000		441746.100924.132606.Ung ho Dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.99026		3.000.000		020097042209101326062024TRHD175475.9902 6.132607.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.69829		300.000		MBVCB.6992298733.Trong Duc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017212881 LE TRONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40918		500.000		346814.100924.132607.DINH THUAN PHI NHUNG chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254860557399
10/09/2024 5245.69830		500.000		MBVCB.6992308865.PHAN THI THUY DUONG chuyen tien uh dong bao bao lu mien Bax. mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 0101001132115 PHAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40921		100.000		851829.100924.132601.NGUYEN DAO THUY HANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.41317		60.000		440915.100924.132607.Kieu Thi Tra chuyen tien
10/09/2024 5390.99067		50.000		020097040509101326092024QZDA043193.9906 7.132609.Vietcombank:0011001932418:NGO THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5243.69838		1.000.000		MBVCB.6992308136.NGUYEN THI HONG ANH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO SO 3 YAGI.CT tu 0391000307505 NGUYEN THI HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41372		1.000.000		346942.100924.132609.TRAN THI YEN THU uh nguoi dan dang chiu anh huong bao yagi FT24254738554295

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.69847		500.000		MBVCB.6992309462.vc THU HOZG BG ung ho dong bao mien bac bi lu lut 2024.CT tu 0451000351317 NGUYEN THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.69848		100.000		MBVCB.6992309696.NGUYEN THI SINH SONG chuyen tien.CT tu 0911000018079 NGUYEN THI SINH SONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.99136		100.000		020097042209101326112024NNOY715580.9913 6.132612.LE THI CAM TU ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.42060		7.000		854987.100924.132611.ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5239.69857		100.000		MBVCB.6992299813.ung ho ba con khac phuc bao yagi.CT tu 1023758421 HOANG THI HOANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.41493		200.000		347216.100924.132613.Ung ho dong bao vung lu FT24254645431000
10/09/2024 5220.41504		3.000		855089.100924.132612.TRAN GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5244.69862		50.000		MBVCB.6992299726.NGUYEN THANH THUY chuyen tien.CT tu 0121000843681 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41523		100.000		347269.100924.132615.VU THI KHANH HUYEN chuyen tien cuu tro cac tinh lu lut FT24254756982944
10/09/2024 5219.41537		299.000		852470.100924.132608.NGUYEN VAN HAI ung ho nguoi dan vung thien tai sieu bao Yagi
10/09/2024 5244.69866		100.000		MBVCB.6992299617.Hidden Nest chung tay ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0301000394575 DINH TIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41554		200.000		852337.100924.132602.HUYNH VO DAI NAM Chuyen tien
10/09/2024 5388.98214		100.000		0200970422091013261620248C9H170222.98214 .132617.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.42203		100.000		852573.100924.132613.PHAM THI TRA GIANG Chuyen tien ung ho bao yagi gay ra
10/09/2024 5245.69874		50.000		MBVCB.6992299984.TRAN XUAN CHINH chuyen tien .CT tu 1018932322 TRAN XUAN CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.99284		200.000		020097042209101326182024GFVX866340.9928 4.132619.HUYNH TAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5220.42287		2.500.000		852498.100924.132609.ung ho khac phuc hau qua bao va lu lut
10/09/2024 5239.69879		500.000		MBVCB.6992309827.HO ung ho khac phuc sau bao so 3(yagi).CT tu 0121000829677 HO THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.42299		100.000		249779.100924.132618.PHAM VAN HAY chuyen tien
10/09/2024 5219.42305		100.000		476049.100924.132610.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.69884		686.868		MBVCB.6992310483.NGUYEN VAN PHONG chuyen tien.CT tu 0971000014109 NGUYEN VAN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.99342		100.000		020097042209101326212024VTEI605200.99342. 132602.TRINH THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5389.98294		200.000		020097041509101326222024ZmeV108076.9829 4.132622.HUA CHI TRUNG chuyen tien ho tro ng dan Mien Bac
10/09/2024 5213.42366		1.000.000		852702.100924.132618.nguyen gop cuu tro bao yagi
10/09/2024 5244.69890		500.000		MBVCB.6992310679.DANG THI TO LOAN chuyen tien khac phuc hau qua mua lu bao yagi.CT tu 0011004412548 DANG THI TO LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41701		100.000		482706.100924.132622.Ngoc Pham ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5213.42389		500.000		347751.100924.132622.Minh xin dong gop chut tam long nho be. Mong ba con som vuot qua kho khan nay. FT24254033046809
10/09/2024 5220.42435		200.000		347766.100924.132623.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254936853308
10/09/2024 5213.42452		50.000		214666.100924.132624.ung ho dong bao gap lu
10/09/2024 5216.42461		1.000.000		347863.100924.132624.LE THI HUONG QUYNH chuyen FT24254151930687
10/09/2024 5243.69902		1.000.000		MBVCB.6992310559.Dong gop dong bao bi bao lu.CT tu 0041000231250 HO VIET XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41763		250.000		347899.100924.132625.CAO MY DUYEN transfers FT24254135582646
10/09/2024 5390.98360		50.000		020097042209101326262024U74E294711.98360 .132627.LE NHU DUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.99441		100.000		020097040509101326262024DHPT043761.9944 1.132627.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI ANH KIM chuyen tien
10/09/2024 5189.99442		100.000		020097042209101326262024PKOH878981.9944 2.132627.LE THI HAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.99453		200.000		020097042209101326262024TKM1665776.9945 3.132627.NGO THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.42497		300.000		369461.100924.132626.DINH THI THANH TAM chuyen khoan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.41800		500.000		194315.100924.132737.UNG HO DONG BAO BI BAO LU-100924-13:26:27 194315
10/09/2024 5239.69912		1.000.000		MBVCB.6992311047.Ung Ho Dong Bao.CT tu 1024799739 NGUYEN PHUOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.69911		500.000		MBVCB.6992300535.ung ho dong bao lu lut.CT tu 9364800904 LE THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42541		200.000		348006.100924.132627.BUI THI THAO chuyen FT24254232908080
10/09/2024 5217.42553		1.000.000		348035.100924.132627.BUI THI THAO LINH chuyen tien ung ho lu lut FT24254300057173
10/09/2024 5220.42555		1.000.000		356140.100924.132628.H va M ung ho dong bao
10/09/2024 5241.69917		200.000		MBVCB.6992299638.TRAN THI THANH TAM chuyen tien.CT tu 1016135193 TRAN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.41820		50.000		389662.100924.132628.IBFT VietNam than yeu
10/09/2024 5220.42586		50.000		852868.100924.132625.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.42646		18.000		369498.100924.132631.BUI THI KIM NGAN chuyen khoan
10/09/2024 5161.75623		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2461671.20240910.66492461671-0349101027_V AN THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5078.71522		11.111		MBVCB.6992300939.DO THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1047428809 DO THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98419		500.000		020097040509101326312024MN9L043897.9841 9.132611.Vietcombank:0011001932418:thanh tam va thao trang giup do ba con bi thien tai
10/09/2024 5161.75627		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3444003.20240910.66493444003-0977521932_U ng ho cac tinh bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.41893		200.000		356241.100924.132632.PHAM VUONG BICH NGOC chuyen tien ung ho ba con bao Yagi
10/09/2024 5240.69938		20.000.000		MBVCB.6992310523. Van Choe ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 1032782928 MAI THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42736		100.000		348373.100924.132634.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254489402174
10/09/2024 5220.41941		500.000		297873.100924.132633.VO THI HOAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.42763		200.000		297879.100924.132634.HO MINH LUAN CHUYEN KHOAN UNG HO SAU BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5245.69945		200.000		MBVCB.6992311615.ung ho chong bao lu.CT tu 0291000334895 VINH NU DIEU MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.41952		10.000		856648.100924.132634.Hz Media ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5078.71542		200.000		MBVCB.6992311106.UNG HO DONG BAO CAC TINH BAO YAGI.CT tu 0031000143582 PHAM THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41965		30.000		857413.100924.132635.NGUYEN THI NGOC HUE chuyen tien ung ho lu lut tay bac
10/09/2024 5217.42788		200.000		194480.100924.132745.LY VA PHU CHUYEN KHOAN HO TRO BAO YAGI-100924-13:26:35 194480
10/09/2024 5209.42797		300.000		356317.100924.132636.Huong ve mien bac
10/09/2024 5212.41996		200.000		348543.100924.132636.VU QUANG HUY ung ho dong bao FT24254654313064
10/09/2024 5219.41997		3.282.292		853554.100924.132629.Lien chi Hoi sinh vien Vien Quan tri kinh doanh truong Dai hoc Thuong mai ung ho khac phu hay qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.41999		100.000		356329.100924.132637.NGUYEN TUAN DUC chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5387.99671		500.000		020097042209101326372024RLYT495100.9967 1.132618.DANG THUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.99693		200.000		020097041509101326392024zppJ108000.99693. 132639.DANG THI TRA MY chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5212.42905		300.000		444023.100924.132639.Saturday coffee ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.75642		582.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2778243.20240910.66492778243-0903894188_U ng ho dong bao cac Tinh Thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5217.43069		5.000.000		483111.100924.132640.Kelly La Ung Ho Tu Thien
10/09/2024 5219.42945		50.000		356392.100924.132640.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.69971		100.000		MBVCB.6992301504.TRAN THI BAO YEN chuyen tien cuu tro Mien Bac than yeu.CT tu 1015988198 TRAN THI BAO YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43093		1.000.000		348790.100924.132641.UNG HO MIEN BAC YAGI FT24254296205372
10/09/2024 5017.44001		200.000		389937.100924.132642.IBFT NGUYEN LE HOAI KHANH chuyen tien
10/09/2024 5189.99762		100.000		020097041509101326422024V7Qf108389.99762. 132642.PHAM THI HONG CHAM UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5189.99767		100.000		0200970422091013264220247TY7519811.99767 .132642.TRAN TUE TAM ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.44010		1.000.000		348830.100924.132641.HO THI BICH NGOC chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254430288370
10/09/2024 5189.99768		2.000.000		020097041509101326422024w9n5108391.99768 .132643.MAC THI CHUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.99777		100.000		020097041509101326432024W7d5108572.9977 7.132623.NGUYEN THI PHUONG BINH ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5212.44043		500.000		853844.100924.132639.LE THI THUY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.98574		100.000		0200970422091013264220245ATM185697.9857 4.132635.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.42973		300.000		444100.100924.132640.Bui Thi Hong chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao
10/09/2024 5389.99817		1.000.000		020097042209101326432024PO4D573985.9981 7.132644.NONG TRAN DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5017.43144		100.000		194704.100924.132754.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-13:26:44 194704
10/09/2024 5387.99836		300.000		020097042209101326442024RS5N594346.99836 .132645.ung ho con bao so3
10/09/2024 5241.69994		100.000		MBVCB.6992301700.NGUYEN THU NGAN donate .CT tu 1020305037 NGUYEN THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.43174		200.000		390922.100924.132646.IBFT TRAN THIEN VUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.43176		170.000		465190.100924.132646.CHUC MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5220.44141		100.000		349105.100924.132646.NGUYEN THI QUYNH HOA chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254902002723
10/09/2024 5213.43184		150.000		349088.100924.132645.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho cac tinh lu lut FT24254319250973
10/09/2024 5214.44154		200.000		853621.100924.132631.NGUYEN NGOC KIEU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.98613		500.000		020097042209101326462024NSBC842430.9861 3.132647.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.44174		300.000		853943.100924.132643.ung ho dong bao huong ve mien bac than yeu
10/09/2024 5212.44176		100.000		349167.100924.132647.Ung ho dong bao thiet hai sau bao FT24254466177794
10/09/2024 5209.43233		500.000		483257.100924.132648.Le khanh ung ho ba con phía Bac bi bao lut.
10/09/2024 5213.44214		500.000		214868.100924.132648.Dang Thi Huong chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5244.70010		100.000		MBVCB.6992302137.PHAM PHUONG THUY ung ho dong bao phía Bac.CT tu 1023691608 PHAM PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43272		200.000		133294.100924.132650.Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5161.75686		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2914131.20240910.66492914131-0765126179_B UI NGUYEN BICH HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.44308		200.000		854126.100924.132637.LE NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5243.70020		100.000		MBVCB.6992312720.nguoi con ha noi ung ho dong bao lu lut.CT tu 1022366491 NGUYEN ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70020		150.000		MBVCB.6992309944.Ung ho nguoi dan bi anh huong do bao.CT tu 1012717179 NGUYEN HUYNH QUY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44319		1.000.000		465203.100924.132652.gop suc nho be , vn co len
10/09/2024 5215.44335		1.000.000		855013.100924.132646.Ung ho giúp do dong bao bi anh huong boi con bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.99996		50.000		020097042209101326512024D6AA792859.9999 6.132652.DAO NGOC TRANG chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5212.44341		100.000		854392.100924.132648.gd Bin ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5390.13		200.000		020097042209101326522024RNFR481243.13.13 2633.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.14		150.000		0200970415091013265320245hrn109064.14.132 653.Janhuong ung ho Mien Bac chong bao Yagi
10/09/2024 5189.98704		500.000		020097041509101326532024Wh3v108704.9870 4.132653.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5216.44368		200.000		356674.100924.132653.NGUYEN TRUNG CU ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.44369		500.000		854396.100924.132648.ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.98708		6.000		020097040509101326532024C2QY044587.9870 8.132653.Vietcombank:0011001932418:3462
10/09/2024 5217.44391		100.000		349487.100924.132652.PHAM THI ANH NGOC chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254180081252
10/09/2024 5217.43354		1.000.000		349495.100924.132652.MAI DUC HUY chuyen FT24254105384978
10/09/2024 5078.71639		2.000.000		MBVCB.6992302218.HOANG TO ANH ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0121002532382 HOANG TO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52		50.000		020097042209101326542024T7QF663475.52.13 2655.fan cua doi tuyen team heretics va team spirit quyen gop cuu tro dong bao.
10/09/2024 5218.43384		300.000		483406.100924.132656.Ung ho dong bao mien Bac anh huong bao lu
10/09/2024 5209.44443		200.000		445662.100924.132655.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.44449		1.000.000		349599.100924.132655.Ung ho khac phuc thiet hai con bao so 3 FT24254402102330
10/09/2024 5189.92		100.000		020097042209101326562024M8NJ143910.92.13 2657.TRUONG PHUC THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5189.98		300.000		02009704050910132657202464MF044697.98.13 2637.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO CAC TINH THIET HAI DO CO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5242.70045		100.000		MBVCB.6992302552.ung ho dong bao.CT tu 1036783051 LE THI MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.70049		100.000		MBVCB.6992302562.LE HONG QUAN ung ho lu lut.CT tu 0451000405862 LE HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.118		100.000		020097040509101326582024D63L044733.118.1 32638.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HA PHUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.70051		200.000		MBVCB.6992312087.ung ho cuu tro.CT tu 0071001204962 DAO THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70052		200.000		MBVCB.6992312865.cung nhau vuot qua bao lu.CT tu 0071000779111 VO THI QUE HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.148		200.000		020097042209101326582024655E533619.148.13 2659.LUU THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.70055		1.000.000		MBVCB.6992302704.Cao Cuong + Nha Dau gui khac ung ho dong bao bao lu .CT tu 0701000445635 VO THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43460		2.000.000		349845.100924.132659.DAO PHUONG THAO ung ho, mong dong bao binh an va som khac phuc hau qua bao lu FT24254745453789
10/09/2024 5218.43471		2.000.000		391179.100924.132700.IBFT Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5216.43473		200.000		854544.100924.132654.TRAN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.43480		100.000		854543.100924.132654.VONG MY LIEN Chuyen tien
10/09/2024 5239.70061		300.000		MBVCB.6992313343.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien ung ho dong bao chong bao Yagi.CT tu 0011004028741 NGUYEN THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43508		200.000		349882.100924.132659.PHAM PHI SON ung ho dong bao bao lut FT24254690757683
10/09/2024 5389.186		200.000		020097042209101327012024K5TP120418.186.1 32702.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.98828		100.000		020097040509101327012024NT6L044835.98828 .132653.Vietcombank:0011001932418:LE THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5078.71677		200.000		MBVCB.6992313332.chung tay ung ho cuu nan con bao so 3.CT tu 1046144358 VU NGOC PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70066		200.000		MBVCB.6992302707.Ung ho dong bao mien Bac dang bi bao lu.CT tu 0371000495574 TRAN TRUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.44641		100.000		444937.100924.132701.Truong Hoang Ha Anh ung ho dong bao bi anh huong boi mua lu
10/09/2024 5388.223		100.000		0200970415091013270320244eAN108846.223.1 32703.Gui ung ho dong bao lu Yagi
10/09/2024 5389.228		150.000		020097042209101327022024B11N336493.228.1 32703.QUACH THAI HANG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5218.43567		10.000		859410.100924.132704.TRINH NGOC CHIEN chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.44744		200.000		937526.100924.132705.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5209.43581		500.000		350171.100924.132705.TRUONG PHUC LAM - TRUONG CONG THIEN KHOI UNG HO CUU TRO DONG BAO PHIA BAC FT24254509703124
10/09/2024 5241.70091		300.000		MBVCB.6992303162.Mong nguoi dan VN binh an.CT tu 0011004430330 LE THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.331		10.000.000		020097041509101327082024a15D109328.331.13 2708.NCM shop ung ho khac phuc hau qua sau bao cac tinh phia bac
10/09/2024 5212.44803		300.000		855284.100924.132658.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.70095		50.000		MBVCB.6992313638.DANG HAI DANG chuyen tien.CT tu 0041000345015 DANG HAI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.44811		100.000		357001.100924.132708.NGUYEN VAN DIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5215.43634		200.000		391177.100924.132707.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.44834		100.000		135205.100924.132704.PA chung tay gop suc phong chong bao
10/09/2024 5245.70101		300.000		MBVCB.6992313071.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0091000607268 LE THI BICH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.71722		200.000		MBVCB.6992303173.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao so 3.CT tu 0201000422804 TRAN DINH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43685		200.000		854638.100924.132658.NGUYEN THI HOAI ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.44916		300.000		855510.100924.132706.Ung ho dong bao thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.98945		89.000		020097042209101327102024OX5F191289.9894 5.132711.Mot chut long thanh khong dang bao nhieu xin ung ho ba con
10/09/2024 5189.430		50.000		0200970415091013271320241mff108980.430.13 2713.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HQ
10/09/2024 5214.44988		500.000		350568.100924.132712.TRAN QUYNH HUONG ung ho bao lu FT24254491161514
10/09/2024 5389.98977		1.500.000		020097042209101327122024SH3M470534.9897 7.132705.BUI THI MAI chuyen tien ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5390.98978		50.000		020097042209101327132024I3XK462838.98978 .132714.DO LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.44997		1.000.000		483768.100924.132714.Ung ho cuu tro va khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.98980		200.000		020097041509101327142024xPA2109431.98980 .132714.LE THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5218.43738		10.000		859936.100924.132713.Con Huyen Trang k co nhieu xin ung ho toi nhan dan va to quoc
10/09/2024 5214.45007		200.000		350598.100924.132712.Ung ho cuu tro bao Yagi FT24254124552340
10/09/2024 5189.98981		50.000		020097041509101327142024nvds109501.98981. 132654.VO THI HUONG GIANG khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5389.98985		500.000		0200970422091013271320246PVV573376.98985 .132706.TRAN THI MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.469		100.000		020097042209101327132024XVQQ430017.469. 132714.LE NGOC HA
10/09/2024 5387.473		1.000.000		020097042209101327142024Q1PF629956.473.1 32715.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu thien tai
10/09/2024 5212.43758		500.000		854874.100924.132708.gop suc nho ung ho bao lut
10/09/2024 5241.70127		231.673		MBVCB.6992314151.NGUYEN DUC PHU chuyen tien.CT tu 9981105736 NGUYEN DUC PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70128		300.000		MBVCB.6992302909.Ung ho dong bao BAO YAGI.CT tu 0071004224586 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43766		5.000.000		350726.100924.132714.ENSTORE ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi FT24254098372887
10/09/2024 5215.43780		180.000		446408.100924.132715.MAI THI LE chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.43788		500.000		357197.100924.132716.Mong ba con som vuot qua thien tai bao lu
10/09/2024 5216.45083		200.000		854971.100924.132712.HOANG THI THU PHUONG Chuyen tien cuu tro nhung vung bi thiet hai lu lut
10/09/2024 5388.507		100.000		0200970405091013271620245MGR045232.507.132716.Vietcombank:0011001932418:xin ung ho a
10/09/2024 5219.43856		200.000		195383.100924.132720.LE THI THU THUY UH KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:27:18 195383
10/09/2024 5219.45161		20.000.000		350949.100924.132718.HACH HOAI LINH chuyen FT24254606183850
10/09/2024 5215.45172		500.000		445554.100924.132718.Nguyen Thi My Loan chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5387.600		165.000		020097042209101327192024MTA0807935.600.132720.Ung Ho Khac Phuc Bao Yagi
10/09/2024 5390.1047		100.000		020097042209101327192024HO9G636241.1047.132720.VU LE LINH PHUONG ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5189.612		100.000		0200970415091013272120243Hsb109621.612.1 32721.TRAN THI NGOC MINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.45245		200.000		215171.100924.132720.Nguyen Thanh Phat chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5388.618		200.000		020097041509101327212024WSis109631.618.1 32701.TRAN THI AN ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5388.622		300.000		020097040509101327212024I312045397.622.13 2722.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5017.43924		500.000		351141.100924.132721.Chung tay Viet Nam co len FT24254623478752
10/09/2024 5245.70156		200.000		MBVCB.6992304326.ung ho dong bao thiet hai do bao.CT tu 1032248768 VU THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1083		1.000.000		020097041509101327222024Mzs0109647.1083.132702.NGUYEN MAI BICH DUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.1087		2.000.000		020097042209101327212024CREZ617460.1087.132723.NGUYEN HUU LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.1097		500.000		0200970422091013272320242C6M351385.1097.132704.NGO VAN QUYEN ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.70170		222.222		MBVCB.6992304458.mong mng tat ca deu binh an.CT tu 9941935999 TRAN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.75851		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3447596.20240910.66493447596-0585111839_U ng ho dong bao cac Tinh Thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.46022		500.000		484017.100924.132726.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5161.75856		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3491331.20240910.66493491331-0368409168_H O NGOC ANH TUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.70178		500.000		MBVCB.6992313129.CAO THUY DUONG chuyen tien ung ho ba con vung lu lut thien tai.CT tu 1021660065 CAO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45386		200.000		195586.100924.132827.GD HONG THI HANH UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-13:27:26 195586
10/09/2024 5215.46034		200.000		195587.100924.132727.NGO THI OANH UNG HO MB-100924-13:27:26 195587
10/09/2024 5209.45409		300.000		856167.100924.132722.Ngoan Hien gui tang dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.733		1.000.000		020097041509101327272024Row5110128.733.1 32728.GUI CHUT TAM LONG TOI DONG BAO VUNG LU. MONG DONG BAO SOM VUOT QUA DAU THUONG; MAT MAT
10/09/2024 5390.735		200.000		0200970422091013272720244AK8188215.735.1 32728.NGUYEN THI KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5387.1199		1.000.000		020097042209101327292024L9W7752627.1199. 132730.NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5387.1211		250.000		020097042209101327302024ENV9162248.1211. 132711.DUONG THI TAM KHANH chuyen tien ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5387.801		50.000		020097040509101327312024ZRCA045698.801. 132723.Vietcombank:0011001932418:cuu it long nhieu xin ung ho con bao yayi
10/09/2024 5243.70206		100.000		MBVCB.6992315146.NGUYEN THI KIM NGOC chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1032181256 NGUYEN THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46189		500.000		351723.100924.132731.Bao yagi FT24254872082070

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.46214		500.000		351806.100924.132733.DO THI HA chuyen ung ho khac phuc bao lu FT24254431808297
10/09/2024 5218.45645		200.000		351854.100924.132734.Linh Adeva ung ho dong bao bao lu FT24254816840509
10/09/2024 5390.1277		100.000		020097041509101327352024QBF0109818.1277.132735.TRAN VAN TUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.46265		200.000		351899.100924.132735.MAI THI LOAN ung ho thiet hai bao yagi FT24254500071144
10/09/2024 5078.71856		100.000		MBVCB.6992305526.ba con vung lu.CT tu 1014200032 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5389.892		300.000		020097042209101327352024DCW5933080.892.132736.MONG BA CON BINH AN
10/09/2024 5241.70223		500.000		MBVCB.6992304873.DAO DUC ANH ung ho dong bao cac tinh bi lu lut.CT tu 3032328888 DAO DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46278		500.000		298467.100924.132735.PHUNG THI HAI YEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.1297		200.000		020097042209101327362024N1WH388884.1297.132728.NGUYEN NGOC TRINH chuyen tien
10/09/2024 5242.70225		1.000.000		MBVCB.6992315407.tiktok Mamachauphi.CT tu 0011003141616 NGUYEN THI BICH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.70227		500.000		MBVCB.6992315476.NGUYEN THI HIEN PHU THO DHS GACHON UNIVERSITY KOREA ho cho dong bao mien bac.CT tu 1048129786 DO VAN THIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45697		200.000		357645.100924.132737.NGUYEN THI HAI YEN quyen gop ung ho nguoi dan chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.46299		500.000		484200.100924.132737.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.46304		200.000		392634.100924.132737.IBFT Kim Tien ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5387.1318		100.000		0200970415091013273820241EWr109851.1318.132738.Chia se ho tro dong bao dot bao Yagi
10/09/2024 5214.45723		100.000		136995.100924.132726.ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao
10/09/2024 5161.75900		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66493492547.20240910.66493492547-0814680005_G ia dinh ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.46322		100.000		352040.100924.132737.NGUYEN TUAN AN KHANG chuyen FT24254618016086

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.45733		500.000		484215.100924.132738.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5241.70235		200.000		MBVCB.6992315455.NGUYEN THI TU chuyen tien.CT tu 0161001736062 NGUYEN THI TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.45748		100.000		352082.100924.132738.NGUYEN THI NHAT LE chuyen FT24254500636821
10/09/2024 5216.45752		1.000.000		484260.100924.132739.PHAM THI PHUONG THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5245.70237		300.000		MBVCB.6992315185.chung tay khac phuc lut lu mien Bac.CT tu 1987491494 TRUONG HUYNH LAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45789		200.000		856451.100924.132736.PHAM VIET NGA ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.46393		500.000		357719.100924.132741.NGUYEN THANH NGAN transfer ung ho cac vung thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.45829		100.000		352252.100924.132741.LE THI THUY SON chuyen FT24254623480200
10/09/2024 5388.1365		100.000		020097042209101327412024RQQ2606867.1365. 132742.BUI THI MINH TAM chuyen tien
10/09/2024 5389.1362		500.000		020097042209101327412024KGZB709085.1362. 132742.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.45843		50.000		352226.100924.132740.Ung ho dong bao lu lut FT24254092415066
10/09/2024 5078.71897		200.000		MBVCB.6992315975.HAN NGOC THAO chuyen tien ung ho khac phuc sau mua lu.CT tu 0301000403758 HAN NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.45845		5.000.000		352298.100924.132742.DO THI THANH HUYEN chuyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254429608023
10/09/2024 5387.2023		1.000.000		020097041509101327422024IGnr109913.2023.1 32743.PHAM THI DIEM TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.71898		100.000		MBVCB.6992315782.XE DAP TU ANH chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 1021258674 DINH THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2035		100.000		020097040509101327432024P13O046074.2035. 132743.Vietcombank:0011001932418:THANH HIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.45868		1.000.000		857394.100924.132739.VCI Mart Vphuc chuyen khoan ho tro cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5388.2063		1.000.000		020097041509101327452024Qovm109945.2063. 132745.Shop Minh Hue Bac Giang ung ho lu lut
10/09/2024 5213.45917		100.000		352447.100924.132744.NGUYEN HUYNH THANH LAM ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254460303089
10/09/2024 5244.70262		200.000		MBVCB.6992315457.PHAM THI THANH HOA chuyen tien.CT tu 0031000323955 PHAM THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2074		240.000		020097041509101327452024WIqE109954.2074. 132745.Ung ho khac phuc bao cap 3 va lu lut
10/09/2024 5388.2079		110.000		020097042209101327452024Q0PB896869.2079. 132746.ung ho ba con bi bao lu thien tai
10/09/2024 5212.46492		20.000		448457.100924.132745.Pham Thi Huyen chuyen tien
10/09/2024 5243.70268		300.000		MBVCB.6992325821.NGUYEN TRAN NHAN AI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao do 3.CT tu 1036837587 NGUYEN TRAN NHAN AI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.75936		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3493318.20240910.66493493318-0986245218_T am long nho ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.45973		100.000		352529.100924.132746.NGUYEN THI THU HIEN chuyen ung ho nguoi dan bao lu FT24254848387745
10/09/2024 5212.45974		100.000		352538.100924.132746.Ung ho dong bao bao Yagi FT24254091553000
10/09/2024 5217.46525		500.000		447594.100924.132746.Nguyen Thi Dao ck ung ho khac phuc vung bi bao lu
10/09/2024 5212.47039		200.000		857529.100924.132745.NGUYEN NGOC LINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.46572		1.000.000		352720.100924.132749.Ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254000938767
10/09/2024 5218.47060		100.000		221993.100924.132750.Ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5161.75945		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3494306.20240910.66493494306-0348291842_Y agi
10/09/2024 5189.1480		1.000.000		0200970405091013275020240UTR046303.1480. 132750.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao dang bi thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.2185		300.000		020097042209101327502024GX2C823329.2185. 132751.LE NGOC THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.2191		50.000		020097040509101327512024AVB6046329.2191. 132731.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.2206		50.000		02009704220910132751202441Z6427527.2206.1 32752.TA LINH DAN chuyen tien
10/09/2024 5209.47148		2.000.000		352867.100924.132751.Ung ho mien Bac bao Yagi FT24254818054098
10/09/2024 5242.70298		100.000		MBVCB.6992305074.LE MINH HOA chuyen tien.CT tu 1021084390 LE MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47173		300.000		352906.100924.132752.GUI DONG BAO MIEN BAC. FT24254094809507
10/09/2024 5017.47168		100.000		133645.100924.132752.Tran Thi Linh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.75964		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3201046.20240910.66493201046-0926552637_u ng ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5215.46656		666.666		857670.100924.132750.HT TTB ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5219.47206		600.000		114178.100924.132754.KIM AN UNG HO TAM LONG NHO BE GIUP DONG BAO VIET NAM VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5389.2265		100.000		020097042209101327542024LD76318241.2265. 132755.DANG NGOC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.2275		1.000.000		02009704220910132754202467CV797590.2275. 132755.DAU DUC ANH TUAN xin gui tang mien bac khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5243.70313		1.300.000		MBVCB.6992315764.Taylor Swift chuyen tien ung ho dong bao lu lut kho khan.CT tu 9019901989 TRAN THIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47226		500.000		449794.100924.132754.Luong Nhu Ngoc chuyen tien ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5214.47229		100.000		479251.100924.132754.ISL20240910132754363- NGUYEN CHI THANG chuyen tien
10/09/2024 5216.47245		5.000.000		353094.100924.132755.PHAM HOANG LONG ung ho bao so 3 yagi FT24254094809750
10/09/2024 5216.46714		500.000		353110.100924.132755.NGUYEN THI NGOC ung ho chia se kho khan cung dong bao cac tinh bi lu lut, khac phuc hau qua bao so 3 Yagi. FT24254818054421

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.46717		1.000.000		017720.100924.132756.Gui tien ho tro
10/09/2024 5388.1577		284.728		020097042209101327552024ZBDZ530038.1577. 132756.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.47276		200.000		392070.100924.132756.IBFT UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5243.70319		300.000		MBVCB.6992317062.NGUYEN MANH CUONG chuyen tien ung ho.CT tu 0451000414666 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2292		1.000.000		020097042209101327562024BM1L584941.2292. 132737.Gui tang nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.2302		500.000		020097042209101327562024NQLM426608.230 2.132757.NGUYEN THI HA MY ung ho nhan dan mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.1592		200.000		020097040509101327582024724O046550.1592.1 32758.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DAN VUOT LU YAGI
10/09/2024 5209.46767		2.000.000		196196.100924.132902.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-13:27:46 196196
10/09/2024 5245.70328		1.000.000		MBVCB.6992326751.Quyen gop dong hanh ho tro mien bac khac phuc lu bao Yagi.CT tu 9123040000 TRAN PHAN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46786		500.000		353289.100924.132758.DANG THI THANH UYEN chuyen FT24254975787108
10/09/2024 5189.1615		500.000		020097042209101327582024EXMB940312.1615 .132759.CHU NU LOAN ANH ung ho khac phuc hau qua con bao so 13
10/09/2024 5220.47372		200.000		484656.100924.132759.PHAM THI THUY LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.47391		500.000		196179.100924.132800.ACB KINH BAC HO TRO DONG BAO-100924-13:28:00 196179
10/09/2024 5214.46854		200.000		857886.100924.132757.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.2384		500.000		020097040509101328022024B2E0046674.2384.1 32802.Vietcombank:0011001932418:TA THI THUY chuyen tien ung ho lu lutj
10/09/2024 5390.1649		200.000		020097042209101328012024PEKG901076.1649. 132742.NGUYEN THI HOANG YEN chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5219.47468		100.000		450095.100924.132801.Le Dai Quyen chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.46902		100.000		353468.100924.132801.HUYNH THI NGOC XUYEN chung tay khắc phục bao lu FT24254460304294
10/09/2024 5213.47500		500.000		196297.100924.132913.MC TRA MY GOP CHUT TAM LONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:28:03 196297
10/09/2024 5214.47511		500.000		941195.100924.132803.Gui Dong Bao Mien Bac - mong som vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.47518		50.000		353589.100924.132803.NGUYEN DUC THO chuyen ung ho khắc phục bao Yagi FT24254510258219
10/09/2024 5209.46918		200.000		450161.100924.132803.ung ho dong bao
10/09/2024 5212.46919		1.000.000		196326.100924.132803.LE THI MY HOA chuyen khoan-100924-13:28:03 196326
10/09/2024 5388.2428		500.000		0200970415091013280420246H2c111174.2428.1 32744.vcThachLaGiungho annhabaoYagi
10/09/2024 5217.46925		500.000		392013.100924.132804.IBFT Mong dong bao binh an
10/09/2024 5078.72020		200.000		MBVCB.6992326718.Vu Nguyen Chau Khanh ho tro khắc phục bao Yagi.CT tu 1395474594 LE HOANG DUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70358		100.000		MBVCB.6992326816.NGUYEN QUANG CANH chuyen tien.CT tu 1031725104 NGUYEN QUANG CANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70359		500.000		MBVCB.6992317277.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 9369230770 TRUONG NGUYEN QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47564		200.000		449306.100924.132805.Chia se cung dong bao mien lu
10/09/2024 5216.47567		200.000		393005.100924.132805.IBFT Fan RHYDER CAPTAIN ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.47581		50.000		196361.100924.132805.TNHU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-13:28:06 196361
10/09/2024 5214.47583		200.000		450248.100924.132806.Love Pit Stop ung ho khắc phục bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.70365		250.000		MBVCB.6992327066.Ung ho dong bao trong bao Yagi.CT tu 0121000859673 NGUYEN DUONG ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.70367		10.000.000		MBVCB.6992316747.VPDD SINAMYANG SINGAPORE ung ho cuu tro lu lut.CT tu 1020523939 NGUYEN THI TUYET THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70367		500.000		MBVCB.6992327210.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071002990048 NGUYEN DO THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47609		300.000		450274.100924.132806.giup do dong bao
10/09/2024 5388.1736		200.000		0200970422091013280720244F9A236803.1736. 132807.hong dao gui den moi nguoi mien Bac vuot qua mua lu
10/09/2024 5216.47639		200.000		449413.100924.132807.DANG THI LUU chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao so 3
10/09/2024 5220.47644		1.000.000		140272.100924.132803.Bui Huyen xin dc gop mot chut ung ho Ba Con khac phuc sau lu a.
10/09/2024 5239.70376		100.000		MBVCB.6992326506.Quyen gop ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi.CT tu 1018867810 NGUYEN THANH NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2517		1.000.000		020097042209101328082024UCTI874899.2517. 132809.mong tat ca moi nguoi binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5216.48044		200.000		353920.100924.132808.Ung ho bao lu FT24254607572161
10/09/2024 5017.48049		500.000		857971.100924.132800.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.48068		200.000		358322.100924.132810.TRAN LINH NHI chuyen tien
10/09/2024 5240.70385		1.000.000		MBVCB.6992316989.Ung ho bao lut Mien Bac.CT tu 0511000413974 PHAN VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47745		1.000.000		858131.100924.132805.ung ho tien cuu tro
10/09/2024 5245.70388		300.000		MBVCB.6992327245.Ung ho dong bao bao lut T9/2024.CT tu 0491001696563 TRAN THAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.47761		100.000		354051.100924.132811.NGUYEN THAO DUYEN chuyen FT24254710082868
10/09/2024 5078.72056		1.000.000		MBVCB.6992317741.NGUYEN VAN PHA chuyen tien ung ho cuu tro lu so 3.CT tu 1031880936 NGUYEN VAN PHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.76074		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2364852.20240910.66492364852-0377496275_ Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.47782		200.000		358363.100924.132812.DOAN THI THUY ung ho
10/09/2024 5213.47789		200.000		354132.100924.132812.NGUYEN NGOC LAN ung ho dong bao lu lut FT24254717022891
10/09/2024 5239.70394		50.000		MBVCB.6992327704.mot it ung ho tp bi thiet hai do bao yagi gay ga.CT tu 1042313523 TRUONG NGUYEN YEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47795		500.000		354139.100924.132812.noi that phuong nhan khanh hoa ho tro thiet hai bao yagi FT24254274581013
10/09/2024 5017.47814		30.000		859153.100924.132809.DO CHAU ANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.48129		100.000		858229.100924.132809.DINH CONG MINH Chuyen tien
10/09/2024 5212.48160		300.000		393114.100924.132814.IBFT UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU YAGI
10/09/2024 5244.70400		500.000		MBVCB.6992318194.LY THI DIEU HUYEN chuyen tien.CT tu 1011000635044 LY THI DIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.48181		200.000		354284.100924.132815.NGUYEN MINH THU ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc bao lu FT24254150152850
10/09/2024 5389.1842		100.000		020097042209101328142024ML24359857.1842. 132755.Le Thi Thu Thao chuyen tien: CUA IT LONG NHIEU UNG HO MIEN BAC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5242.70408		100.000		MBVCB.6992327841.ung ho mien bac khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 9387362549 DANG THI UT QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47910		200.000		244623.100924.132816.VO NGUYEN THE LIEU ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi va lu quet sat lo tai SaPa
10/09/2024 5244.70409		300.000		MBVCB.6992318248.NGO THI LIEN NGOC ung ho cac tinh bi bao lu Yagi.CT tu 0011003853868 NGO THI LIEN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47875		200.000		354287.100924.132815.quach giang ung ho dan bi lut FT24254423471881

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.47946		100.000		859199.100924.132811.LE THI MAI HUONG Chuyen tien Ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5209.48233		200.000		358499.100924.132818.CU HOANG LONG chuyen tien
10/09/2024 5161.76056		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2463220.20240910.66492463220-0786974564_T RAN THI TUYET MINH quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.1870		100.000		020097042209101328172024VRFL116939.1870. 132818.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.1871		150.000		020097042209101328172024K5QE827597.1871. 132818.Phuong Linh chuyen tien ho tro ba con mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5213.47970		50.000		133804.100924.132818.Le Thu Trang chuyen tien
10/09/2024 5189.1877		100.000		0200970405091013281820247BWF047176.1877 .132758.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.1890		300.000		020097041509101328192024WPEp110916.1890 .132811.NGUYEN THI LOAN mot chut dong gop nho ung ho nhung tinh bi thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5243.70416		500.000		MBVCB.6992327995.Ung ho cac tinh thanh bi bao lu.CT tu 2909734294 PHAN THUY PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1895		300.000		020097041509101328192024InFe110920.1895.1 32820.NGUYEN THI VAN ANH chuyen ung ho thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5217.49033		50.000		326760.100924.132820.CHU THI HA VY chuyen tien
10/09/2024 5017.49035		200.000		451764.100924.132819.Quach Thao Linh chuyen tien chung tay cung nhau giúp đỡ nguoi dan bi thiet hai do bao lu a
10/09/2024 5209.48283		200.000		354586.100924.132820.NGUYEN THANH TRUC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254500074565
10/09/2024 5161.76091		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3497572.20240910.66493497572-0964582410_H UYNH THANH GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.70426		100.000		MBVCB.6992318356.chung tay vuot qua bao so 3.CT tu 1012960664 NGUYEN THI DO QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.1928		500.000		020097040509101328212024QH13047275.1928. 132821.Vietcombank:0011001932418:Cau mong cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5161.76099		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3497939.20240910.66493497939-0942558229_U ng ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.1935		30.000.000		020097041509101328222024w4tH111424.1935. 132822.Cong doan VMO ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5240.70434		400.000		MBVCB.6992328457.VIET NAM CO LEN.CT tu 0851000011992 LE QUANG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49149		500.000		354752.100924.132823.NGUYEN BICH THUY ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254879694890
10/09/2024 5219.49151		700.000		354777.100924.132823.Ung ho dong bao con bao so 3 FT24254431409674
10/09/2024 5218.48350		100.000		858474.100924.132819.HOANG THI THANH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5212.49159		200.000		859262.100924.132814.NGUYEN THI THU HONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.48348		100.000		485154.100924.132824.NGUYEN HONG BAO NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.49171		100.000		485166.100924.132824.LUCIE BABY UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5078.72117		200.000		MBVCB.6992318212.ung ho bao lu tai mien bac.CT tu 0821000132321 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.1963		5.000.000		0200970422091013282420244ZVA139359.1963. 132825.Minh Phuong huong ve dong bao lu lut
10/09/2024 5240.70448		500.000		MBVCB.6992317503.MTQuynh ung ho ba con vung bi thiet hai vi bao Yagi va lu lut.CT tu 0011003019712 MAI TRUC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2826		200.000		020097042209101328242024X7LV760966.2826. 132805.Em Yen ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5244.70447		200.000		MBVCB.6992327726.LE NGOC PHUONG THANH chuyen tien Cuu ho dong bao con bao so 3 Yagi.CT tu 0421000478286 LE NGOC PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.70452		200.000		MBVCB.6992318805.Hoang Anh ung ho nguoi dan bi bao lu.CT tu 1036602035 PHAM NGUYEN HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.70454		1.000		MBVCB.6992328539.cuu tro lu lut.CT tu 0641000032465 VO NGOC TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.2863		200.000		020097041509101328272024P4gU111533.2863. 132827.BUI THUY AN ung ho
10/09/2024 5387.2869		200.000		0200970405091013282720240VAL047468.2869. 132827.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien UH
10/09/2024 5389.3007		1.000.000		020097042209101328272024D7RC211943.3007. 132808.TRAN THI HOA ung ho nguoi dan bi anh huong do bao lu mien bac
10/09/2024 5213.48384		200.000		354921.100924.132826.HUYNH PHUONG NHUNG ung ho dong bao sau con bao yagi FT24254120760984
10/09/2024 5215.49227		500.000		196775.100924.132908.UH CACTINHBIBAOLU-100924-13:28:25 196775
10/09/2024 5214.49238		100.000		858486.100924.132819.DOAN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai bao YAGI. Viet Nam oi co len
10/09/2024 5215.49248		2.333		865005.100924.132827.KHUAT MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5078.72142		200.000		MBVCB.6992318904.NGUYEN THI KIM LY chuyen tien ho tro MB thien tai.CT tu 0041000173259 NGUYEN THI KIM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70466		200.000		MBVCB.6992328675.Ung ho cuu tro bao so 3.CT tu 0541000257257 LE THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.70466		100.000		MBVCB.6992328315.mot chut tam long nho ung ho ba con vung lu sau bao yagi.CT tu 0191000014605 TRAN THANH NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48421		100.000		355063.100924.132828.Chuc ba con som vuot qua bao lu FT24254669910649
10/09/2024 5218.48424		200.000		196815.100924.132827.NGUYEN THANH XUAN UNG HO NGUOI DAN GAP NAN BAO LU YAGI-100924-13:28:26 196815
10/09/2024 5387.2915		500.000		020097042209101328282024E4YO692685.2915. 132829.VU PHUONG NAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.72145		100.000		MBVCB.6992318864.LE THI TU ANH ung ho nhan dan.CT tu 0831000089444 LE THI TU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3029		100.000		02009704220910132829202448SB596054.3029.1 32830.TRAN THI CAM NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.48445		200.000		859466.100924.132823.LE THI HIEN Chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua sau bao YAGI
10/09/2024 5218.48451		200.000		859459.100924.132823.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.3037		100.000		020097041509101328302024DVFX111584.3037. 132822.ung ho dong bao
10/09/2024 5219.49335		20.000		864299.100924.132829.sinh vien dep trai nhat huce ung ho ba con mien lu
10/09/2024 5219.48463		500.000		358755.100924.132831.Ung ho dong bao bi lu lut thien tai
10/09/2024 5212.49352		100.000		355119.100924.132829.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao FT24254690763334
10/09/2024 5215.49362		50.000		355177.100924.132830.Uh tinh mien nui phia bac dang co lu lut FT24254124458890
10/09/2024 5189.2984		800.000		020097042209101328312024VOAG930976.2984 .132832.TRAN NHAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5220.49416		30.000		452219.100924.132831.Con ko co nhieu tien nen chi co mot chut nay de giup do mng a
10/09/2024 5219.48498		50.000		355287.100924.132831.PHAM TIEN HUNG quyen gop giup do dong bao anh huong bao so 3 FT24254262677663
10/09/2024 5387.3070		100.000		020097041509101328322024TSWj112086.3070. 132833.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.49426		200.000		358787.100924.132832.PHAN THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5387.3000		200.000		0200970422091013283220241W4E522815.3000. 132833.ung ho phong chong thien tai
10/09/2024 5017.48510		1.000.000		485247.100924.132832.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5213.48520		200.000		910018.100924.132833.ung ho cuu tro dong bao do bao yagi, ma GD 248743032
10/09/2024 5189.4009		100.000		020097041509101328332024FNAq111632.4009. 132833.UNG HO DONG BAO CHONG LU
10/09/2024 5161.76136		27.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3202107.20240910.66493202107-0832202345_D ANG LE BAO QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.70489		150.000		MBVCB.6992318135.PHAM THANH NGAN chuyen tien.CT tu 0691000438089 PHAM THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70490		500.000		MBVCB.6992319371.ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0451000313986 NGUYEN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.48541		1.000.000		355408.100924.132834.NGUYEN THI KIEU TRANG chuyen FT24254612491448
10/09/2024 5389.3093		100.000		020097042209101328332024MOME930227.309 3.132834.TRAN THI MAI ANH ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.4047		200.000		020097042209101328342024WZMI445907.404 7.132835.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5389.4055		1.000.000		020097042209101328352024QVPF146354.4055. 132835.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5161.76140		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3025186.20240910.66493025186-0886112853_U ng ho Dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5217.48568		50.000		355492.100924.132835.DOAN THI CHAU NGOC FT24254526904216
10/09/2024 5242.70496		100.000		MBVCB.6992318943.Xin gui chut tam long den ba con, cau mong moi ng som on dinh.CT tu 0231000438492 LE THI GIA KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3129		1.000.000		0200970405091013283620249OT2047767.3129. 132816.Vietcombank:0011001932418:HUYNH THI MY TRINH chuyen tien
10/09/2024 5245.70497		5.000.000		MBVCB.6992328937.le minh thuy trang ung ho khac phuc bao.CT tu 0111000260886 LE MINH THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.48591		300.000		355561.100924.132836.Ung ho cac tinh anh huong bao yagi FT24254607574274
10/09/2024 5244.70500		300.000		MBVCB.6992316713.VO THI THAM chuyen tien.CT tu 1032738554 VO THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48600		500.000		355591.100924.132836.DPT THU chuyen - Dan toc doan ket chinh la vao luc nay. FT24254867178099
10/09/2024 5078.72189		500.000		MBVCB.6992319061.DINH THANH TUNG khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0011004101245 DINH THANH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3150		100.000		020097041509101328372024GhP0111708.3150. 132817.Nha Nims ung ho nguoi dan vung thien tai lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.4111		200.000		020097042209101328372024HVHW596343.411 1.132818.con con chut tien xin ung ho a
10/09/2024 5387.4113		50.000		020097042209101328372024V6U0408467.4113. 132838.TRAN THI THU PHUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5189.3170		250.000		020097042209101328382024UEEC375665.3170. 132839.NGUYEN TRONG TAI chuyen tien
10/09/2024 5220.48622		200.000		197027.100924.132938.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-13:28:38 197027
10/09/2024 5218.49634		100.000		358920.100924.132839.BUI THI BINH AN ung ho
10/09/2024 5189.3176		200.000		02009704050910132839202496B9047863.3176.1 32839.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN THAM chuyen tien
10/09/2024 5218.48645		500.000		517962.100924.132830.NGUYEN THI HONG MINH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70512		500.000		MBVCB.6992326386.LUU THI MINH TAM Leo LMK chuyen tien ung ho cuu tro mien bac bao yagi cau mong moi nguoi binh an.CT tu 1043413522 LUU THI MINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49717		500.000		858933.100924.132836.Chung tay ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5215.48683		200.000		355862.100924.132841.PHAM VU BAO NGOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254872087272
10/09/2024 5387.4187		10.000.000		0200970415091013284220249k8c112249.4187.1 32842.vck em cuong ung ho
10/09/2024 5209.49787		500.000		152884.100924.132843.xin hay gui toi dong bao dang gap kho khan
10/09/2024 5241.70538		100.000		MBVCB.6992328532.Mong moi nguoi binh an!.CT tu 1018381041 LUONG CAM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4244		200.000		020097041509101328442024ZUkC112282.4244. 132844.ung ho dong bao cac tinh phía bac
10/09/2024 5017.49830		200.000		356068.100924.132845.CMCE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254738565087
10/09/2024 5219.48756		200.000		859854.100924.132843.TRAN LE THAO QUYEN Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5389.3263		100.000		020097041509101328462024YyoO111830.3263. 132846.LE QUYNH NGA chuyen tien ung ho dong bao vuot qua kho khan bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.4278		100.000		020097042209101328452024FTOU381645.4278. 132846.con xin gui chut tam long ung ho dong bao mien Bac Trung khac phuc hau qua bao yagi. Viet Nam co len
10/09/2024 5189.4300		1.000.000		020097041509101328472024K8zs112331.4300.1 32847.Ung ho chia se kho khan voi ba con
10/09/2024 5213.49874		500.000		134488.100924.132846.NHN ung ho dong bao anh huong do bao so 3
10/09/2024 5161.76192		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3610898.20240910.66493610898-0828371006_U ng ho dong bao cac tinh - bao yagi
10/09/2024 5387.3288		100.000		020097041509101328482024STZ1111853.3288. 132848.cho di la con mai
10/09/2024 5213.49904		200.000		356223.100924.132847.TRAN THI NGAN ung ho cac tinh bi bao lu FT24254694175864
10/09/2024 5017.49905		200.000		356212.100924.132847.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254753581894
10/09/2024 5245.70555		1.344.418		MBVCB.6992330101.TRAN QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 0461000493246 TRAN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.3308		300.000		02009704220910132848202414H0495744.3308.1 32849.NGUYEN THI MINH ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5217.48829		100.000		250067.100924.132849.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.3323		200.000		0200970422091013284920247DB9645515.3323. 132850.NGUYEN THI NGAT ung ho dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5387.3328		200.000		020097041509101328502024UKOT112381.3328 .132850.NGO THI DUNG chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5239.70564		100.000		MBVCB.6992320229.NGUYEN THAO LINH ung ho dong bao .CT tu 9946760355 NGUYEN THAO LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49966		200.000		859919.100924.132847.NGUYEN THI THU DIU Chuyen tien
10/09/2024 5213.49999		200.000		393770.100924.132850.IBFT Kim Truc- Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5017.48873		15.000		865800.100924.132851.NGUYEN HA THAO UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.3370		500.000		020097042209101328512024LHKT875101.3370. 132852.DANG DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.48898		1.000.000		356537.100924.132852.gd chau Thanh Huan ung ho ba con vung bao lut FT24254300131211

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70575		3.000.000		MBVCB.6992320149.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 9986949393 NGUYEN TUAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.50062		1.000.000		356545.100924.132852.HS lop 3A5 TH Le Hong Phong ung ho cac tinh bi bao lu FT24254066647295
10/09/2024 5161.76223		5.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3611979.20240910.66493611979-0382103271_P WHT TEAM Mong ba con an toan vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.70577		100.000		MBVCB.6992330353.NGUYEN NGOC TUYET NHUNG chuyen tien.CT tu 1016737644 NGUYEN NGOC TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70576		50.000		MBVCB.6992320560.LUU HUYEN TRANG chuyen tien ung ho bao lu mng an toan co lennnn.CT tu 1035787271 LUU HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3392		1.000.000		020097040509101328542024YSVA048336.3392. 132854.Vietcombank:0011001932418:HOANG TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.70578		200.000		MBVCB.6992329175.DAO THI THANH THUY chuyen tien ung ho.CT tu 1028232482 DAO THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50089		200.000		356610.100924.132853.NGUYEN VAN MINH chuyen FT24254967355505
10/09/2024 5214.50101		10.000		866632.100924.132854.HA QUOC HUY chuyen tien lu lut chau dang hoc chi dong gop duoc mot it
10/09/2024 5239.70585		100.000		MBVCB.6992320635.ung ho cac tinh bi lu lut, sat lo dat.CT tu 1031021200 LE BAO YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.50111		1.000.000		271238.100924.132855.Gop mot phan cong suc nho giup do dong bao cac tinh mien Bac sau con bao Yagi
10/09/2024 5244.70585		1.000.000		MBVCB.6992330671.VO THI VAN chuyen tien.CT tu 1035052000 VO THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.50129		200.000		197351.100924.132959.UNG HO DONG BAO CON BAO SO 3-100924-13:28:55 197351

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.50131		10.000.000		394735.100924.132855.IBFT Kim chung phan ung ho nguoi dan vung bao Yagi mong mn binh an
10/09/2024 5212.48948		200.000		394739.100924.132855.IBFT Ho tro vung thien tai
10/09/2024 5212.48955		100.000		861039.100924.132852.NGUYEN THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5245.70590		200.000		MBVCB.6992330472.TRINH THI MY NUONG chuyen tien.CT tu 1041000055867 TRINH THI MY NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70592		100.000		MBVCB.6992330371.Ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0911000004102 LAM LINH DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50163		200.000		860343.100924.132850.ung bo ba con dong bao VN .
10/09/2024 5017.50164		1.000.000		356719.100924.132855.TRINH THI KIM CHI chuyen FT24254903153064
10/09/2024 5215.50156		200.000		369881.100924.132856.ung ho lu lut
10/09/2024 5245.70594		200.000		MBVCB.6992320753.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0971000002126 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.76237		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2424368.20240910.66492424368-0815757601_H AI PHUONG gop mot chut suc cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.50212		50.000.000		607059.100924.132858.Vo Chong dv Ho Bich Tram Ung Ho Ba Con Vung Bao YaGi
10/09/2024 5245.70599		5.000.000		MBVCB.6992320235.NGUYEN HONG NUONG gui den ban cuu tro cho moi nguoi chiu anh huong cua BAO YAGI.CT tu 9943430986 NGUYEN HONG NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.3457		200.000		020097040509101328582024WPCR048479.3457 .132859.Vietcombank:0011001932418:VO QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.4570		100.000		020097042209101328582024GTJR705232.4570. 132859.LE MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.51049		300.000		485835.100924.132900.Trung ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.50273		100.000		197433.100924.132900.DINH THUY DAN transfer-100924-13:28:59 197433

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70612		110.000		MBVCB.6992331281.ung ho wuyen gop bao so 3.CT tu 1016666561 LE NGUYEN GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.3491		293.000		020097042209101329002024L74A894465.3491.132841.NGUYEN DANG BAO THU chuyen tien
10/09/2024 5212.50286		100.000		861178.100924.132858.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.51067		300.000		453285.100924.132900.Pham Thi Bach Nhi ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5220.51070		700.000		861137.100924.132856.NGUYEN THI HUONG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.51078		200.000		861121.100924.132855.Chuyen tien cuu ho
10/09/2024 5239.70616		1.000.000		MBVCB.6992331214.HKy ung ho dong bao vuot qua bao Yagi.CT tu 1015894334 TRAN HOAN KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.76269		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66493612581.20240910.66493612581-0329645122
10/09/2024 5213.51130		300.000		357183.100924.132902.VU THE LONG chuyen FT24254827979280
10/09/2024 5217.50360		3.000.000		454343.100924.132902.Ung ho dong bao
10/09/2024 5214.51144		22.000		357209.100924.132903.tien ung ho do bao Yagi FT24254368126052
10/09/2024 5240.70627		100.000		MBVCB.6992321366.ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0371000466389 NGO NGUYEN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.70628		100.000		MBVCB.6992320327.mong ba con som on dinh cuoc song.CT tu 1020453350 NGUYEN VINH HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51177		300.000		861206.100924.132859.NGUYEN THI LAI Chuyen tien
10/09/2024 5219.50404		200.000		393986.100924.132904.IBFT NGUYEN QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5212.51199		100.000		359495.100924.132905.HOANG THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5389.4679		200.000		020097042209101329052024UA9L684643.4679.132905.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5242.70635		100.000.000		MBVCB.6992330987.Gia dinh Suchin- Sutin chia se yeu thuong. mong moi nguoi binh an.CT tu 0071001295909 DAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.70625		100.000		MBVCB.6992331524.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1014318837 NGUYEN THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.70640		500.000		MBVCB.6992331700.Chau Duc Toan- Trang Anh ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 9941728351 LUU THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4716		200.000		020097040509101329072024BM1R048736.4716 .132907.Vietcombank:0011001932418:Ung ho lu lut do bao YAGI
10/09/2024 5243.70642		50.000		MBVCB.6992331719.TRAN HANG VI KHANG ung hu khac phuc bao Yagi.CT tu 9776142435 TRAN HANG VI KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3595		50.000		020097040509101329072024BA7D048743.3595. 132907.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5078.72360		200.000		MBVCB.6992320281.Quyen gop ho tro dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0471000323437 TU VAN THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50514		20.000		866850.100924.132907.Ung ho dong bao cac tinhthanh pho bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5387.3607		500.000		0200970422091013290720248288321437.3607.1 32908.HA HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5389.4737		200.000		020097041509101329082024r8EH113155.4737.1 32909.HOANG MANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5218.50569		500.000		357566.100924.132908.PHAM VAN TUAN ung ho cuu tro bao yagi FT24254498064517
10/09/2024 5215.51307		200.000		357584.100924.132909.NGUYEN THI VUI ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao yagi FT24254500790200
10/09/2024 5243.70655		4.000.000		MBVCB.6992329779.CUU TRO DONG BAO CAC TINH THANH BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0381000519024 THAI VO THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.51318		50.000		860653.100924.132901.NGUYEN PHUONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5078.72378		100.000		MBVCB.6992321577.NGUYEN DINH NAM chuyen tien.CT tu 0491000097029 NGUYEN DINH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50608		100.000		357638.100924.132910.Ung ho dong bao vung lu. Co len dong bao. FT24254808324657

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.51337		50.000		197663.100924.132911.CUU TRO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:29:10 197663
10/09/2024 5216.50624		10.000		860831.100924.132907.chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.4785		50.000		020097042209101329102024RPXK766116.4785.132903.PHAM THU PHUONG ung ho moi nguoi noi kho khan bao lu
10/09/2024 5219.51361		200.000		861229.100924.132901.ung ho dong bao khac phuc hau qua
10/09/2024 5389.4795		6.000		0200970405091013291220243Q05048903.4795.132912.Vietcombank:0011001932418:3462
10/09/2024 5216.50653		100.000		357739.100924.132911.TRAN THI TUYET NHUNG FT24254039527597
10/09/2024 5242.70668		500.000		MBVCB.6992321553.Ho tro Mien bac .CT tu 0031000374426 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.4798		1.000.000		020097042209101329122024RFUW661892.4798.132852.ung ho dong bao bi lu lut thien tai bao Yagi
10/09/2024 5017.50662		50.000		395014.100924.132912.IBFT LAM ANH THI chuyen tien
10/09/2024 5078.72392		20.000		MBVCB.6992330869.LE THI XUAN chuyen tien ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1028562440 LE THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50705		1.000.000		359649.100924.132914.DO THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.51410		50.000		861254.100924.132902.NGUYEN TRAN NHAT LINH ung ho mien Bac phuc hoi bao Yagi
10/09/2024 5213.50708		200.000		357824.100924.132913.TRAN THI MUOI ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254564324890
10/09/2024 5242.70680		200.000		MBVCB.6992321512.UNG HO MIEN BAC YEU THUONG.CT tu 1037094461 HUYNH THI ANH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.50736		1.000.000		357909.100924.132915.Ung ho dong bao lu lut FT24254625830117
10/09/2024 5189.4864		300.000		020097042209101329152024NBDH565598.4864.132916.VIETNAM COLEN
10/09/2024 5209.50758		10.000		867956.100924.132915.DO VAN DON chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5215.51469		100.000		861537.100924.132913.ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.3731		200.000		020097041509101329162024Vdfs113234.3731.1 32916.ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.50773		20.000		867464.100924.132916.HO HOANG MAI chuyen tien
10/09/2024 5214.51504		500.000		359724.100924.132918.TRAN THI BANG CHAU chuyen tien cuu ho bao lu 2024
10/09/2024 5242.70699		100.000		MBVCB.6992332588.NGUYEN DINH DAT chuyen tien.CT tu 0231000619189 NGUYEN DINH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51547		100.000		862032.100924.132915.NGUYEN HOANG THUY YEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.50869		100.000		455021.100924.132919.Ung ho dong bao thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5209.51555		100.000		359772.100924.132920.HUYNH DOAN GIA LUAN chuyen tien
10/09/2024 5189.4953		200.000		020097041509101329202024Wyv6112898.4953. 132920.NGUYEN THI HUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.4960		200.000		020097041509101329202024pQiH113287.4960. 132921.ung ho MB bi thien tai
10/09/2024 5216.51573		500.000		359792.100924.132921.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.50915		50.000		862058.100924.132916.TRINH TRAN UYEN PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.51591		2.000		867760.100924.132921.PHAM NAM KHANH chuyen tien
10/09/2024 5213.50948		1.000.000		455097.100924.132922.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.4997		50.000		020097042209101329212024VRS8435350.4997. 132922.nguoi ham mo GERDNANG giup cac tinh bi lu
10/09/2024 5216.51606		100.000		359832.100924.132922.Ung ho ba con vung bao lut
10/09/2024 5213.50962		100.000		862148.100924.132920.NGUYEN THI HONG MAI Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5220.51602		2.500.000		358210.100924.132920.ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254674137550
10/09/2024 5387.3836		100.000		020097041509101329232024K2BL112944.3836. 132923.HUYNH THI YEN NHI Chuyen tien ung ho khac phuc LU QUET SAT LO TAI SAPA LAO CAI
10/09/2024 5389.5023		80.000		020097042209101329222024H31L211040.5023. 132924.TRAN THI THU HUYEN chuyen tien con xin co 1 chut dong gop a . tuy khong nhiu nhung mong se giup dc 1 phan xiu xiu a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.3868		200.000		020097042209101329232024J6QA452562.3868.132924.Xin Quyen Gop cho Mien Bac than yeu.Mong mn co gang vuot qua giai doan nay
10/09/2024 5214.51662		500.000		358481.100924.132924.team nhan vien Kimono ung ho dong bao bi lu lut do bao yagi FT24254860743684
10/09/2024 5078.72450		50.000		MBVCB.6992321183.ho tro dong bao vung bao lu.CT tu 0601000481372 NGUYEN PHAT THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70721		120.000		MBVCB.6992322480.chia se.CT tu 1025524612 DINH NGOC NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51671		3.000.000		358504.100924.132924.Gui Mien Bac than yeu FT24254519185680
10/09/2024 5161.76366		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2483690.20240910.66492483690-0943679974_N guoi ung ho anh trai vuot ngan chong gai
10/09/2024 5387.5089		200.000		020097041509101329272024xhiQ113376.5089.132907.cuu tro dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5219.52118		200.000		358642.100924.132927.LE DAI VE chuyen FT24254270220884
10/09/2024 5209.52124		300.000		358649.100924.132927.PHAM THI XUAN chuyen ung ho dong bao sao bao Yagi FT24254618023295
10/09/2024 5017.51730		500.000		229329.100924.132928.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5244.70737		200.000		MBVCB.6992333274.VU MINH NGOC ung ho.CT tu 9989990603 VU MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.5146		200.000		020097042209101329282024254L151392.5146.132929....
10/09/2024 5389.3973		50.000		0200970422091013293020245CX5626471.3973.132931.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.70748		200.000		MBVCB.6992322585.UNG HO ND BI ANH HUONG BAO SO 3.CT tu 0881000480091 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70749		100.000		MBVCB.6992333330.Em ung ho mien Bac a.CT tu 1030317197 MACH THANH PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52233		100.000		861853.100924.132926.TRAN DUC QUANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.52239		150.000		358875.100924.132931.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254889451475
10/09/2024 5219.52253		5.500.000		198125.100924.133041.NGUYEN VAN TU-100924-13:29:31 198125
10/09/2024 5219.52268		1.000.000		358896.100924.132931.NGUYEN KHANH LINH ung ho dong bao chong bao lu FT24254510179121
10/09/2024 5189.6021		20.000.000		0200970405091013293420244F8T049574.6021.1 32914.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI DIEM PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5212.51847		100.000		198158.100924.132934.LE THI NGOC HUONG chuyen khoan-100924-13:29:34 198158
10/09/2024 5017.51874		100.000		359032.100924.132934.PHAM DANG HIEU ung ho nguoi dan vung lu FT24254187346353
10/09/2024 5387.6045		100.000		0200970405091013293620248VYZ049661.6045. 132927.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUYNH SONG LAM chuyen tien
10/09/2024 5388.5268		500.000		0200970422091013293520240NI2672838.5268.1 32936.UNG HO KHAC PHUC DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.5277		200.000		020097042209101329352024K100682320.5277.1 32936.ck
10/09/2024 5218.51890		5.000.000		359077.100924.132935.GIA DINH CHAU DAT THUY UNG HO QUY CUU TRO TW FT24254856520890
10/09/2024 5212.51909		200.000		607145.100924.132936.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5189.6081		200.000		0200970405091013293720245SJO049714.6081.1 32929.Vietcombank:0011001932418:chia se 1 chut voi ng dan mien Bac phai chiu hau qua cua dot lu 9.2024
10/09/2024 5209.52416		100.000		456639.100924.132936.Nhan vien Ninh Duong Story xin ung ho a
10/09/2024 5388.5307		20.000		020097041509101329382024fYMu114039.5307. 132938.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.5309		200.000		020097042209101329372024884D277946.5309.1 32938..
10/09/2024 5216.52442		500.000		863126.100924.132936.LE THI TRANG ung ho do bao Yagi
10/09/2024 5215.52472		2.700.000		359290.100924.132938.Vigift ung ho dong bao lu lut FT24254402103689
10/09/2024 5161.76430		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2464297.20240910.66492464297-0845889287_D INH HUU MANH chuyen tien cung dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.5333		3.000.000		020097042209101329382024WB5X287472.5333 .132939.chuc dong bao ca nuoc vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.52480		200.000		360173.100924.132939.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5389.5351		50.000		020097042209101329392024Y5U8942225.5351. 132940.ung ho dong bao trong bao lu
10/09/2024 5218.51980		100.000		359325.100924.132939.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254270221775
10/09/2024 5217.51995		600.000		359377.100924.132940.Ho tro khac phuc bao so 3 FT24254717029461
10/09/2024 5213.53010		200.000		457782.100924.132940.Ung ho
10/09/2024 5387.5389		200.000		020097041509101329422024O6A7114103.5389. 132942.DANG THI LOI ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5216.52548		200.000		863107.100924.132936.PHAM THI TRUC LY Chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.53034		200.000		457817.100924.132941.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.52565		20.000		359480.100924.132942.HOANG THU DIEU chuyen FT24254004600940
10/09/2024 5218.53047		300.000		134853.100924.132942.ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5215.53073		100.000		359558.100924.132943.ntmhue ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi FT24254291161964
10/09/2024 5388.5428		300.000		020097042209101329432024RD98272164.5428. 132944.NGUYEN THI TRANG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5215.52624		100.000		134864.100924.132944.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.6198		500.000		0200970415091013294520244YaY113835.6198. 132945.TRAN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.53107		200.000		359559.100924.132943.Ung ho dong bao thiet hai bao yagi FT24254926801808
10/09/2024 5240.70814		100.000		MBVCB.6992334704.NGUYEN HOAI MY ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1041993097 NGUYEN HOAI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.72560		500.000		MBVCB.6992334313.Thanh Ngoc ung ho dong bao cac tinh mien bac bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1039268606 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52690		2.000.000		359716.100924.132946.NGUYEN NGOC ANH chuyen FT24254875434708

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.53136		500.000		359696.100924.132945.DO PHUONG HOA chuyen FT24254297058843
10/09/2024 5218.52697		200.000		359724.100924.132946.NGUYEN THI NGOC TRAM FT24254187347244
10/09/2024 5215.53147		50.000		135329.100924.132946.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.52706		100.000		862646.100924.132940.xin ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5219.52721		50.000		458018.100924.132946.Nguyen Thi Thanh Ngoc chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5220.52732		200.000		457043.100924.132947.Chau Gao ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.52738		500.000		359795.100924.132947.LE THI THUY chuyen FT24254297059002
10/09/2024 5241.70824		300.000		MBVCB.6992334549.ung ho khac phuc bao lu mien bac.CT tu 0871004239873 NGUYEN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.76461		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3618222.20240910.66493618222-0363320355_N GUYEN THI MY THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.53178		1.000.000		359754.100924.132946.Chung tay khac phuc bao so 3-yagi FT24254762066300
10/09/2024 5220.53172		10.000.000		359809.100924.132947.LAM TAN DAT chuyen ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254990701660
10/09/2024 5214.52768		100.000		457096.100924.132948.Pham Thi Linh Chi chuyen tien
10/09/2024 5390.6275		200.000		020097042209101329492024OVBG337004.6275. 132930.HO THI HOANG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.53221		100.000		359903.100924.132949.TRUONG HA QUYEN ung ho dong bao FT24254000946867
10/09/2024 5217.52800		500.000		458140.100924.132949.TUYET HIEN ung ho dong bao MIEN BAC
10/09/2024 5161.76468		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3617116.20240910.66493617116-0935201348_T RAN PHUONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.6307		100.000		020097041509101329532024F4DP114276.6307. 132953.TA LE TRANG mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5218.53279		100.000		359998.100924.132951.DANG NAM HOANG chuyen FT24254423479009
10/09/2024 5390.5597		50.000		020097041509101329532024ZXC1114280.5597. 132953.Ha phuong nhi ung ho khac phuc hau qua con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.53314		200.000		457269.100924.132953.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.53320		300.000		360139.100924.132953.Mong cho dong bao lu lut duoc binh an FT24254411873360
10/09/2024 5388.6327		500.000		020097040509101329542024HR6B050239.6327.132954.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI NGUYEN chuyen tien ung ho nhan dan mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5218.52913		200.000		360151.100924.132954.NGUYEN THI THUY ung ho cuu tro lu lut mien Bac FT24254662975514
10/09/2024 5241.70854		100.000		MBVCB.6992324281.DO MINH ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0541000331514 DO MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53352		500.000		360193.100924.132954.Ung ho dong bao lu lut FT24254291162852
10/09/2024 5215.52944		100.000		486922.100924.132955.Mong moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5245.70856		50.000		MBVCB.6992335261.PHAM KHANH QUYEN chuyen tien.CT tu 1022064372 PHAM KHANH QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6360		500.000		020097041509101329562024dy0p114322.6360.132936.ho tro dong bao mien bac bao so 3
10/09/2024 5017.52971		200.000		360259.100924.132956.TRAN TUYET HOA ung ho FT24254460740887
10/09/2024 5218.53376		200.000		360171.100924.132954.ung ho vung bao lu FT24254342233260
10/09/2024 5217.52974		500.000		360250.100924.132956.LE VAN DINH TCNS EVN ung ho dong bao bao lut FT24254945089895
10/09/2024 5209.53392		500.000		360291.100924.132956.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254730003142
10/09/2024 5078.72624		12.000		MBVCB.6992322582.ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao lu.CT tu 1042533281 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.54016		500.000		458395.100924.132957.Gd Voi Leo ung ho khac phuc bao lu so 3
10/09/2024 5388.5711		1.000.000		020097042209101329572024DDMY770750.5711.132958.ung ho cuu tro sau bao Yagi
10/09/2024 5218.53420		5.000.000		360535.100924.132958.Than Thi Huyen Trang Thekeywine ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5240.70868		200.000		MBVCB.6992326992.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 1015083163 HO THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.5729		50.000		020097042209101329582024CAOV502786.5729 .132959.ung ho
10/09/2024 5161.76496		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3670021.20240910.66493670021-0794160925_C on chi co the gui it nhu vay nhung mong se giup ich du chi 1 bua an
10/09/2024 5387.5748		500.000		02009704150910132959202452qw114376.5748. 132940.PHAM THI XUYEN Chuyen tien ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5245.70872		500.000		MBVCB.6992335143.LE THI NGOC THI chuyen tien.CT tu 0671004159741 LE THI NGOC THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.70882		100.000		MBVCB.6992324257.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien giup do dong bao mong tat ca deu binh an.CT tu 3328450236 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6465		200.000		020097041509101330022024U2Xy114647.6465. 133002.ung ho bao lu yagi mong moi nguoi mau vuot qua
10/09/2024 5219.53527		500.000		135417.100924.133002.Nguyen Hoang Thao An chuyen tien
10/09/2024 5239.70885		100.000		MBVCB.6992324737.NGUYEN HUYNH NHU ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 0181003563178 NGUYEN HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54161		1.000.000		360636.100924.133002.NGUYEN THIEN PHUONG ung ho mien bac lu lut FT24254071007629
10/09/2024 5240.70888		158.000		MBVCB.6992324868.HA THI MY chuyen tien ho tro ba con.CT tu 1036649985 HA THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.53553		5.000		870222.100924.133003.nguyen huu hai long ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.6504		500.000		020097042209101330032024Y4J4826210.6504.1 32944.ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.6511		200.000		020097041509101330052024v8YK114684.6511. 132956.NGUYEN THI THU HOAI chuyen tien ung ho dong bao bi lu so 3
10/09/2024 5214.53588		50.000		864044.100924.132955.DO PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5243.70895		100.000		MBVCB.6992335750.DO THI NU chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1019323547 DO THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.76522		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3669675.20240910.66493669675-0899476889_ Mot chut tam long nho a
10/09/2024 5189.6519		50.000		020097042209101330052024TD67516847.6519. 133005.ung ho bao
10/09/2024 5220.53604		200.000		459671.100924.133005.Gui ba con mien Bac
10/09/2024 5218.53613		200.000		198753.100924.133109.TRAN DUY HUNG chuyen khoan-100924-13:30:05 198753
10/09/2024 5389.5867		50.000		020097042209101330052024JA2F755044.5867. 133006.TRAN HOANG LAN ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.5869		100.000		020097042209101330052024K6WF841876.5869 .133006.HUYNH THI QUYNH ANH chuyen tien ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.76553		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2484254.20240910.66492484254-0915113494_ Mong dong bao ta vuot qua
10/09/2024 5388.6537		200.000		020097041509101330072024iUyC114707.6537.1 33007.NGO DIEU LINH ung ho quy phong chong lu lut
10/09/2024 5220.53660		1.000.000		360890.100924.133006.NGUYEN VAN VINH chuyen FT24254725639753
10/09/2024 5078.72674		500.000		MBVCB.6992325058.ung ho cuu tro khac phuc bao so 3.CT tu 3328141149 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.54285		1.000.000		360921.100924.133007.Chien Cam Peugeot ung ho chut it cho nhung gia dinh bi anh huong do bao Yagi FT24254078621367
10/09/2024 5189.5899		500.000		020097042209101330072024DVK0785224.5899. 133008.PHAN PHUONG THAO
10/09/2024 5214.54293		150.000		360956.100924.133008.Ung ho cuu tro dong bao thien tai lu lut FT24254957253442
10/09/2024 5216.54306		200.000		228880.100924.132959.Quyen gop tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5390.5914		400.000		0200970422091013300820240ZR9350141.5914. 133009.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5241.70915		100.000		MBVCB.6992336294.TRAN THI HONG QUYEN ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1031820752 TRAN THI HONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.70916		500.000		MBVCB.6992324908.LE NGOC PHUONG THAO ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0911000059554 LE NGOC PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.54346		200.000		361055.100924.133009.Gia đình Gom Cùn Bong ho tro dong bao bao lu FT24254300071834
10/09/2024 5389.6589		500.000		0200970422091013300920240GVE281235.6589. 133010.Ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5389.6595		200.000		020097040509101330102024RO9N050783.6595. 133010.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI DAI ung ho con bao so3 agi
10/09/2024 5389.5948		1.000.000		020097040509101330112024I3G6050792.5948.1 33011.Vietcombank:0011001932418:TRIEU THI TIEN ung ho ba con bao lu . nam mo a di da phat
10/09/2024 5245.70919		300.000		MBVCB.6992324383.BUI KIM ANH gui den nguoi dan mien Bac, chuc cho ba con som vuot qua thien tai, bao lu.CT tu 1016605970 BUI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.53744		10.000.000		361103.100924.133010.HA THI TU PHUONG ung ho cuu tro FT24254782880544
10/09/2024 5213.54418		100.000		361187.100924.133011.DOAN THI NGOC NHI ung ho lu lut FT24254490919991
10/09/2024 5390.5972		500.000		020097041509101330122024AUr1115063.5972. 133012.NGO THI XUYEN STNMT tinh Dong Nai chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.5981		500.000		020097042209101330122024EPAX788694.5981. 133013.NGUYEN NGOC SINH ho tro bao lut mien Bac
10/09/2024 5214.53789		500.000		361237.100924.133012.Gia đình Kem ung ho dong bao bi lu lut FT24254270878994
10/09/2024 5215.54450		1.000.000		361250.100924.133012.LE VAN NAM chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254279903041
10/09/2024 5245.70926		100.000		MBVCB.6992336488.Quyen gop dong hanh cung nguoi dan.CT tu 0511000444696 LE THI HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.53805		1.000.000		361280.100924.133013.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254091563043
10/09/2024 5189.7007		500.000		020097041509101330142024Kxs3115087.7007.1 33014.ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5078.72691		1.000.000		MBVCB.6992336388.BUI THI TUYET MAI chuyen tien chung tay ung ho bao so 3 yagi.CT tu 1032138703 BUI THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7011		500.000		020097042209101330132024LL0D365566.7011. 133014.NGHIEM THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao anh huong vao Yagi
10/09/2024 5214.54499		20.000		872100.100924.133015.THACH THAO MINH THU chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.6669		500.000		0200970415091013301520243nlR114835.6669.1 33015.DAO TAT KY Chuyen tien xin gop Phan nho cuu giup dong bao
10/09/2024 5219.54511		200.000		361391.100924.133015.Ung ho dong bao Viet Nam FT24254602857565
10/09/2024 5220.53879		500.000		863908.100924.133011.Ung ho dong bao thiet hai vi bao Yagi
10/09/2024 5388.6741		200.000		0200970422091013301820241XI0490842.6741.1 33019.TRAN NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5243.70949		200.000		MBVCB.6992345446.Quyen gop ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0071001085258 NGO THI NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54620		100.000		361595.100924.133019.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254490920468
10/09/2024 5387.6758		500.000		020097041509101330202024ifkX114906.6758.1 33000.PHAM XUAN THUONG chuyen tien
10/09/2024 5240.70955		500.000		MBVCB.6992334923.em xin ho tro bao yagi.CT tu 0631000475292 VO THI BACH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53984		1.000.000		259235.100924.133020.Tran Thi Duong chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5389.6770		2.000.000		020097040509101330212024001S051138.6770.1 33021.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN THIEN EM chuyen tien ho tro lu lut.
10/09/2024 5213.55029		200.000		361671.100924.133020.quyen gop ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 FT24254210007387
10/09/2024 5215.54685		50.000		361660.100924.133020.NGUYEN LE DIEM UYEN chuyen FT24254871126691
10/09/2024 5241.70969		500.000		MBVCB.6992345886.ung ho khac phuc su co bao so 3.CT tu 0201000559997 HOANG VAN BEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54732		200.000		361847.100924.133023.HOANG MINH HONG chuyen FT24254456003770
10/09/2024 5214.55084		20.788		865016.100924.133016.LUONG HOAI THU Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao
10/09/2024 5242.70976		500.000		MBVCB.6992345971.HOANG THI DAI TRANG chuyen tien.CT tu 0781000383381 HOANG THI DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.70976		200.000		MBVCB.6992345820.NGUYEN TU TAN TAI chuyen tien.CT tu 1026546251 NGUYEN TU TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54789		100.000		361148.100924.133025.Thuong Store Ung ho cac tinh mien Bac som vuot qua thien tai
10/09/2024 5240.70984		100.000		MBVCB.6992346091.PHAM THI MAI UNG HO BAO LUT.CT tu 9943422844 NGUYEN VINH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54834		300.000		362055.100924.133026.ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254835780482
10/09/2024 5387.6871		100.000		020097040509101330272024HQO0051363.6871.133008.Vietcombank:0011001932418:VO THI DIEU NGAN chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.7285		400.000		020097041509101330282024Mhhr115308.7285.133028.Ung ho Dong Bao
10/09/2024 5161.76640		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66493673505.20240910.66493673505-0367857990_T huyhien ung ho
10/09/2024 5242.70990		200.000		MBVCB.6992337178.Con xin ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0061001174183 VO PHAM LAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.54948		500.000		361261.100924.133031.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.54954		100.000		361267.100924.133031.Cau mong ba con binh an
10/09/2024 5389.7349		1.000.000		0200970415091013303120247DaQ115353.7349.133031.LE THUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.55258		5.000.000		864894.100924.133027.NGUYEN THU PHUONG mong mien bac tai qua nan khoi
10/09/2024 5189.7377		50.000		0200970422091013303120247843699405.7377.133032.NGO TUYET HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.55287		1.000.000		362362.100924.133032.Ung ho lu lut FT24254856524101
10/09/2024 5214.56005		200.000		300285.100924.133031.UNG HO BAO LU MIEN BAC. MONG MN SOM VUOT QUA
10/09/2024 5215.55314		5.000		873209.100924.133032.DAO TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.7409		50.000		020097041509101330342024fhBo115625.7409.133034.DO THI THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5240.71015		100.000		MBVCB.6992346672.hta. ung ho tinh thanh chiu anh huong cua bao.CT tu 9975270803 PHUNG HONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.56041		220.000		361319.100924.133034.Chia se
10/09/2024 5218.56048		1.000.000		466004.100924.133034.Le Ho Doan Nguyen xin gop chut tam long ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.56063		100.000		397134.100924.133034.IBFT ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5189.6976		200.000		020097041509101330352024a8Yk115396.6976.133015.PHAM THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5215.55350		500.000		461748.100924.133034.BUI THI THU HIEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.55353		200.000		362497.100924.133034.DO THI HUYNH TRANG chuyen ung ho dong bao FT24254709286480
10/09/2024 5219.55381		4.359		873480.100924.133035.e la hoc sinh chi co chut it nay mog ba con vung lu som vuot qua thien tai a
10/09/2024 5240.71027		200.000		MBVCB.6992345857.NGUYEN THI DUNG . Ung ho dong bao lu lut, thien tai.CT tu 1038808756 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.56141		300.000		362635.100924.133036.NGUYEN THI TUYET NHUNG ung ho dong bao do anh huong cua bao yagi FT24254040086820
10/09/2024 5245.71028		200.000		MBVCB.6992337788.LE THI HUONG chuyen tien ung ho ong bao lu lut mien bac .CT tu 1017684876 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55417		100.000		362657.100924.133037.Thuy Linh ung ho khac phuc hau qua bao yagi. Mong moi nguoi binh an FT24254430304074
10/09/2024 5241.71030		100.000		MBVCB.6992346956.PHAM NHU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0711000275201 PHAM NHU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8043		100.000		020097041509101330382024yR67115439.8043.133038.LE THI HANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5212.55421		1.000.000		460927.100924.133037.Ngo Thi Phong chuyen tien ung ho cuu tro lu
10/09/2024 5212.55423		5.000.000		362651.100924.133037.Nguyen van thang chuyen FT24254431820104
10/09/2024 5215.55431		10.000		946351.100924.133038.1 chut tam suc cua sinh vien nam nhat hy vong tat ca moi nguoi deu khoe manh binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.8065		200.000		0200970422091013303820244EN5839573.8065. 133039.LUONG NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.56227		200.000		362799.100924.133039.Ung ho mien Bac vuot qua lu lut FT24254618028740
10/09/2024 5213.56229		1.000.000		866097.100924.133036.PHAM HOANG BAO TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.56244		1.000.000		362845.100924.133040.NGUYEN THI LAM THUY ung ho cuu tro bao so 3 FT24254456005076
10/09/2024 5216.55486		200.000		361467.100924.133042.PHAM THI NGA chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5219.55498		100.000		362894.100924.133041.NGUYEN TUAN VU chuyen FT24254780400094
10/09/2024 5387.7591		123.456		02009704150910133042202448Uh116021.7591. 133042.NGUYEN XUAN DAT ung ho dong bao
10/09/2024 5189.8122		100.000		020097042209101330422024B9E9484780.8122.1 33034.Thuy Linh chuyen khoan
10/09/2024 5240.71057		400.000		MBVCB.6992345735.em k co gi nhieu mong chut nho nho nay co the giup duoc phan nao.CT tu 1040691167 NGUYEN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56336		100.000		487970.100924.133044.ung ho cac tinh thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.7644		100.000		020097041509101330452024uajel115818.7644.1 33045.Cua it long nhieu. Mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.71065		200.000		MBVCB.6992338660.LE QUOC BAO chuyen tien ung ho chong bao,lu.CT tu 1016090845 LE QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.8172		50.000		0200970422091013304420249N3B893397.8172. 133046.DANG THI HANG TAM chuyen tien Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.71068		300.000		MBVCB.6992347215.Ung ho dong bao thiet hai do lu.CT tu 0011004438567 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.55585		20.000		874207.100924.133044.TRAN QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5215.56386		200.000		864926.100924.133029.1 chut tam long gui toi Mien Bac than yeu
10/09/2024 5212.56401		1.000.000		712145.100924.133037.BO THI KHANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.7681		50.000		020097041509101330472024HmW1116086.7681 .133047.ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.7661		1.000.000		020097041509101330462024ZcfF115840.7661.1 33046.NGO THI QUYEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO THIEN TAI
10/09/2024 5017.56430		100.000		361578.100924.133048.TRINH THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.55656		50.000		363274.100924.133047.THAI LA LUC chuyen tien FT24254807573294
10/09/2024 5215.56456		200.000		865671.100924.133044.DUONG DUC MINH HOANG Chuyen tien giup do nguoi dan thiet hai do bao lut o mien bac
10/09/2024 5216.55683		500.000		363347.100924.133049.NGUYEN THI NGOC TUYET chuyen FT24254020074303
10/09/2024 5239.71083		3.000.000		MBVCB.6992347660.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011001524009 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.56480		10.000		873026.100924.133049.NGUYEN YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.7761		100.000		020097042209101330502024AR1G126618.7761. 133051.NGUYEN HAI VAN ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.55704		150.000		865721.100924.133046.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.56524		500.000		217131.100924.133051.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.71091		200.000		MBVCB.6992347159.HUYNH THI TIEN NGA chuyen tien.CT tu 1042903648 HUYNH THI TIEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56526		500.000		462366.100924.133051.Do Huyen Trang chuyen tien
10/09/2024 5245.71090		100.000		MBVCB.6992347353.Bao so 3 yagi.CT tu 1016249550 TRIEU THI TUYET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7781		100.000		020097042209101330512024CP7Z665916.7781. 133052.ung ho bao lu
10/09/2024 5078.72899		2.000.000		MBVCB.6992338752.Nguyen Nha Trang ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 0061000498264 NGUYEN THI THUY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.56560		30.000		874700.100924.133051.NGUYEN QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5390.8291		200.000		020097042209101330522024JPCX438388.8291. 133053.TRINH THI NGOC LE chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71100		1.000.000		MBVCB.6992347854.NGUYEN THI TRA LY chuyen tien.CT tu 0331000506599 NGUYEN THI TRA LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.55783		500.000		363518.100924.133052.ung ho dong bao FT24254875439668
10/09/2024 5390.8312		500.000		020097040509101330542024G41V052217.8312.133034.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI NGAN chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut sat lo o vung cao
10/09/2024 5217.56601		500.000		363607.100924.133053.Ung ho dong bao mien Bac FT24254887659411
10/09/2024 5389.8317		500.000		020097041509101330542024ra5v115992.8317.133034.Nguyen Khoi ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.55717		2.000.000		199580.100924.133149.LE HOANG BAO VY-100924-13:30:48 199580
10/09/2024 5242.71107		1.000.000		MBVCB.6992347682.NGUYEN NGOC THUONG chuyen tien ung ho dong bao vietnam .CT tu 1041000057907 NGUYEN NGOC THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7843		500.000		020097041509101330562024SKyv116218.7843.133056.NGUYEN MANH TU chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5216.56641		200.000		363710.100924.133055.Quyen gop cuu tro dong bao chiu anh huong bao so 3 FT24254364649590
10/09/2024 5078.72923		100.000		MBVCB.6992339703. mong mn binh an.CT tu 0721000632021 LE HOANG TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7872		100.000		020097042209101330562024TGN8624800.7872.133057.NGUYEN NGOC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.7870		200.000		020097042209101330562024D3I9267484.7870.133037.1 nguoi con cua thu do anh hung chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5209.56658		500.000		363745.100924.133056.NGUYEN THI PHUONG NGA ho tro thien tai bao Yagi FT24254244744865
10/09/2024 5220.55843		200.000		865752.100924.133047.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.8364		1.000.000		020097042209101330572024O84L562236.8364.133038.Gao Nau dong hanh cung dong bao qua mua lu
10/09/2024 5212.55878		500.000		462608.100924.133057.NGUYEN KIM BA va NGUYEN MINH SANG ung ho tien giup do dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.56722		5.000		866433.100924.133051.TRA VU LINH ho tro dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5390.7917		50.000		0200970422091013305820248OC2430816.7917.133059.ung ho cho vung bao lu
10/09/2024 5189.8395		200.000		020097040509101331002024EVON052387.8395.133100.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao VN
10/09/2024 5387.8402		50.000		020097042209101330592024JVX3456027.8402.133052.Dong bao minh co len nhe.
10/09/2024 5390.8403		1.000.000		0200970422091013310020244SEB765277.8403.133041.DANG THUY LY ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5241.71135		2.000.000		MBVCB.6992347752.LE THI KIM TIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua lu lut cac tinh mien bac.CT tu 1020888191 LE THI KIM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56794		50.000		156474.100924.133101.ZP242540156474 240910000390218 Fan GERDNANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.71136		1.000.000		MBVCB.6992339967.DANG THI KIM NGOC cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0371000435876 DANG THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.76734		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3449696.20240910.66493449696-0975450520_H OANG THI HAI YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.71144		100.000		MBVCB.6992339083.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1032792884 DIEP QUE PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56852		10.000.000		364117.100924.133102.VU TRUNG KIEN chuyen FT24254887660140
10/09/2024 5213.57029		400.000		364130.100924.133103.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24254975800004
10/09/2024 5220.56920		500.000		463868.100924.133105.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5189.8489		200.000		020097042209101331052024E9GL137690.8489.133106.LE VAN TRANG chuyen tien ung ho ho tro ba con khac phuc thien tai
10/09/2024 5218.56929		200.000		866692.100924.133101.LE THI MY TRANG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5219.56872		300.000		866642.100924.133100.gia dinh Lam Loan Chi Minh chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5219.56945		200.000		976780.100924.133057.Vo Thi Thuy Hang ung ho bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.57117		200.000		364311.100924.133106.LE BUI QUYNH NHU chuyen FT24254070096089
10/09/2024 5216.56952		10.000		364319.100924.133106.PHAM THI KIEU TRANG chuyen ung ho bao lu FT24254860750307
10/09/2024 5389.8493		100.000		020097041509101331062024EckC116379.8493.1 33046.Chau Thu ung ho khac phuc hau qua bao yagi cho dong bao minh
10/09/2024 5389.9081		50.000		020097042209101331072024CI82738675.9081.1 33059.BUI BICH HONG ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.57162		500.000		362033.100924.133108.VUONG THI HOA ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.9096		200.000		020097040509101331092024VMM3052669.909 6.133100.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5241.71173		100.000		MBVCB.6992340258.NGUYEN NGOC THANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0451000455369 NGUYEN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8547		1.000.000		020097042209101331092024T0EG240806.8547. 133109.Viet Nam
10/09/2024 5219.58040		1.000.000		866693.100924.133101.NGUYEN THI BE ung ho dong bao lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5216.58043		5.000.000		364492.100924.133109.THAN THI HOA ck ung ho khac phuc hau qua sau bao lu lut 2024 FT24254500798209
10/09/2024 5215.58058		100.000		364509.100924.133109.con la sinh vien con xin ho tro bua an 2 ngay cua con FT24254366077274
10/09/2024 5239.71184		100.000		MBVCB.6992349225.Chia se cung dong bao.CT tu 9909300256 VO CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9160		100.000		020097041509101331122024Xc6A116474.9160. 133104.NGUYEN HOP DUC quyen gop ho tro cho ba con vung bao
10/09/2024 5218.57261		100.000		876073.100924.133112.1 nguoi con o Phu Yn cua it long nhieu ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.58120		200.000		364580.100924.133110.BUI THI KIEU TRANG chuyen, ung ho nguoi dan vung lu a FT24254448252927
10/09/2024 5388.8614		300.000		020097041509101331132024bHoZ116495.8614. 133113.DANG THI HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac-trung bao luc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71193		500.000		MBVCB.6992340306.Ho tro nguoi dan khac phuc hau qua do bao so 3.CT tu 0071000882882 VU THI VIET HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58170		225.199		364754.100924.133113.Nguoi ham mo ca si Tang Phuc FT24254423484193
10/09/2024 5209.58221		150.000		364865.100924.133115.NGUYEN NHU QUYNH mong ba con vuot qua FT24254431410590
10/09/2024 5389.8660		100.000		020097041509101331162024e0z0117030.8660.1 33107.NGUYEN THU HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5217.57365		500.000		397920.100924.133116.IBFT Ho tro ba con vung bao Yagi.
10/09/2024 5213.58226		200.000		200179.100924.133220.EM XIN GOP MOT PHAN NHO TANG DONG BAO KHAC PHUC BAO-100924-13:31:15 200179
10/09/2024 5209.57388		500.000		155002.100924.133059.TRINH TIEN QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.57392		200.000		397917.100924.133117.IBFT Ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.57401		500.000		364913.100924.133116.PHAN MINH TRANG chuyen FT24254081604680
10/09/2024 5240.71214		100.000		MBVCB.6992349585.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 1024709433 NGUYEN THI CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57422		30.000		876348.100924.133117.NGUYEN THI THUY LAN Ung dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.8710		40.000		020097040509101331192024XQ2X052987.8710. 133110.Vietcombank:0011001932418:em la hsinh xin quyen gop mot phan nho mong giup do nhung nguoi dang gap kho khan a
10/09/2024 5388.8722		500.000		0200970415091013311920245RMK116889.8722 .133119.HOANG NHAT DUY chuyen tien Cuu tro dong bao lu lut.
10/09/2024 5220.57452		500.000		868017.100924.133115.Chao MinZy Ung Ho Bao Lut Vi Mien Bac Than Yeu
10/09/2024 5214.57473		100.000		488762.100924.133120.Ung ho khac phuc ba con sau bao
10/09/2024 5241.71225		100.000		MBVCB.6992349517.NGUYEN DANH TRUONG Ung ho ba con dong bao khac phuc thien tai.CT tu 9867761680 NGUYEN DANH TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9343		200.000		020097041509101331212024kDwi117118.9343.1 33121.Pham Hien ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.8754		500.000		020097042209101331202024ZUZ854791.8754. 133121.TRAN THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5213.58383		200.000		479676.100924.133121.ISL20240910133115925- Quynh Anh Y Binh ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5219.58398		320.000		149752.100924.132957.9A1 Thuong Cat Ha Noi chia se mot chut ung ho sau bao YAGI
10/09/2024 5219.58394		200.000		362361.100924.133122.Hang chuyen
10/09/2024 5161.76844		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3421161.20240910.66493421161-0335822722_ Mien Trung gui den Mien Bac
10/09/2024 5216.58421		10.000		365208.100924.133121.DO HOANG ANH FT24254730009489
10/09/2024 5239.71237		150.000		MBVCB.6992349797.NGUYEN THI NGOC HA chuyen tien.CT tu 1030644826 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9394		200.000		020097042209101331232024I8HP827751.9394.1 33115.Cung dong bao chong lu
10/09/2024 5218.57552		22.222		876735.100924.133123.NGUYEN NGUYEN KHANG chuyen tien
10/09/2024 5209.57566		200.000		398057.100924.133124.IBFT Ung ho
10/09/2024 5390.8799		200.000		020097040509101331252024VSEC053179.8799. 133117.Vietcombank:0011001932418:LE MY THANH chuyen tien
10/09/2024 5161.76863		48.265		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3811219.20240910.66493811219-0984730903_V U HOANG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.58482		15.393		876837.100924.133125.Mong Viet Nam binh an
10/09/2024 5215.57609		100.000		362453.100924.133127.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.8836		200.000		020097042209101331262024IBTY751773.8836. 133127.xin gop chut tam long den dong bao.mong binh an
10/09/2024 5212.58549		1.000.000		365540.100924.133127.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao FT24254884208456
10/09/2024 5390.9478		100.000		0200970415091013312820245nGb117536.9478. 133129.PHAM THI THU HIEN Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5218.57645		100.000		365573.100924.133128.quyen gop chia se dong hanh bao yagi FT24254342240326
10/09/2024 5212.57652		200.000		877091.100924.133128.Duong Hoang Bao Tran chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5220.58582		200.000		245815.100924.133129.UNG HO CHO NGUOI DAN PHIA BAC BI THIET HAI DO BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.57681		200.000		867574.100924.133124.NGUYEN VU MINH HANG Chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5217.58598		100.000		464786.100924.133129.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.58604		1.000.000		365661.100924.133129.Ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254926809774
10/09/2024 5212.57698		500.000		398870.100924.133129.IBFT LE THI THANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5218.57743		500.000		466214.100924.133132.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.57749		100.000		365772.100924.133131.DAO PHUONG THAO chuyen FT24254286959208
10/09/2024 5243.71273		200.000		MBVCB.6992342002.BUI THI THUY chuyen tien ung ho bao mien bac.CT tu 0841000023067 BUI THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.8943		100.000		020097040509101331342024KN08053451.8943. 133114.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HOANG THIEN ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.57784		200.000		365811.100924.133132.NGUYEN MAI CHI ung ho FT24254807249619
10/09/2024 5390.8956		200.000		020097042209101331332024K45804928.8956.1 33134.F4 Soc Son manh dat tinh nguoi xin ung ho dong bao vung lu a mien Bac co len
10/09/2024 5243.71287		200.000		MBVCB.6992350750.ung ho khac phuc thiet hai bao lu .CT tu 9963289219 NGUYEN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.58751		100.000		362631.100924.133136.Ung ho dong bao mua lu
10/09/2024 5245.71290		200.000		MBVCB.6992341822.PHUOC HOA ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 0311000712832 TRAN THI PHUOC HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.9646		300.000		020097040509101331372024ER6J053558.9646.1 33117.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TOAN chuyen tien
10/09/2024 5215.58793		50.000		157616.100924.133132.LE MINH TAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.58812		100.000		366115.100924.133137.NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao lu lut sau bao Yagi FT24254150167043
10/09/2024 5213.58822		5.000.000		489077.100924.133137.Ba Le Thi Sang va gd Ng T Mai Huong Q7 HCM ung ho dong bao vung bi lu o phía Bac - Thai Nguyen - Yen Bai - sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.9657		2.000.000		0200970422091013313720240RJD433572.9657. 133138.TRAN THI NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5214.58879		5.000.000		366224.100924.133139.ck ung ho cuu tro bao yagi FT24254826963531
10/09/2024 5189.9704		100.000		020097041509101331402024ZtiU117689.9704.1 33140.TRAN NGUYEN ANH NGOC ung ho dong bao
10/09/2024 5078.73174		200.000		MBVCB.6992342482.NGUYEN THI LY chuyen tien.CT tu 0011004242220 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.58937		1.005.000		465224.100924.133141.Mot chut tam long gui nguoi dan bi anh huong boi con bao YAGI
10/09/2024 5389.10081		100.000		020097042209101331412024NO61194984.10081 .133142.TRAN MINH CONG ung ho dong bao lu lut do bao so 3 mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5078.73159		2.000.000		MBVCB.6992350832.be Kim Ngan, Kim Anh ung ho bao so 3.CT tu 1018875625 TRAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.58960		200.000		867757.100924.133132.VU THU HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5216.58970		240.000		868347.100924.133127.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.9769		500.000		0200970422091013314220240453626028.9769.1 33143.LE THI KIM HANG chuyen tien ung ho sau bao
10/09/2024 5387.10105		50.000		020097042209101331422024552F352428.10105. 133143.chau ung ho ho tro dong bao mot chut a
10/09/2024 5189.9776		50.000		020097041509101331432024DIVu117443.9776. 133135.tam long nho ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.10118		500.000		020097042209101331432024477N553486.10118. 133144.Huy Phan ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.60011		100.000		366447.100924.133142.TRAN BAO TRAN chuyen tien ung ho dong bao FT24254975802000
10/09/2024 5241.71330		500.000		MBVCB.6992351088.Ung ho dong bao vung lu do anh huong bao Yagi.CT tu 0711000258911 PHAN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59042		100.000		366418.100924.133142.MAI XUAN QUYET. Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao so 3 FT24254793352482
10/09/2024 5389.9809		100.000		020097042209101331442024MBS0138190.9809. 133145.NGUYEN CAM THUY chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.71331		20.000		MBVCB.6992342914.NGUYEN NGOC BAO CHAU chuyen tien.CT tu 1049284881 NGUYEN NGOC BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.60045		100.000		867933.100924.133141.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.71335		200.000		MBVCB.6992350987.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0011003824134 LUU QUYNH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9833		200.000		0200970415091013314620245j4i117805.9833.13 3138.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.59092		100.000		366636.100924.133145.NGUYEN THI KIM ANH ck ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3 yagi FT24254327223995
10/09/2024 5220.60084		100.000		366640.100924.133145.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho dong bao FT24254717037976
10/09/2024 5213.59103		10.000		876590.100924.133145.HA THI BICH QUE chuyen tien nhan vien NINH DUONG STORY
10/09/2024 5242.71341		500.000		MBVCB.6992351493.ung ho dong bao bao lut.CT tu 1027562446 PHAN VAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60102		1.000.000		366661.100924.133146.Ung ho dong bao FT24254270885060
10/09/2024 5242.71349		200.000		MBVCB.6992342712.DO VAN TRINH chuyen tien ung ho dong bao do con bao Yagi gay ra .CT tu 0511000439017 DO VAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.76953		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3812549.20240910.66493812549-0585752265_T RINH THI HIEN chuyen tien qua MoMo Ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.9880		200.000		020097041509101331492024AJqR117839.9880. 133149.TRAN CAM TRANG chuyen tien ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5017.59174		200.000		466466.100924.133148.PHAM DINH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5216.60227		200.000		366732.100924.133147.Tran canh ung ho FT24254793352899
10/09/2024 5239.71362		50.000		MBVCB.6992351508.LE KIM NGAN chuyen tien.CT tu 9925755422 LE KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60252		500.000		366927.100924.133150.HOANG THAO NGUYEN chuyen FT24254884210157

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.9946		50.000		020097042209101331522024UB5G362923.9946. 133152.NGUYEN HOANG PHUONG ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5220.60289		200.000		366958.100924.133151.Chia se cung Dong Bao trong bao lu. Cac chien si va ba con minh co len a FT24254430309690
10/09/2024 5189.10264		100.000		020097041509101331532024F8Ux118078.10264. 133133.LE DUONG ANH NGOC chuyen tien ung ho dong bao vung thien tai lu lut
10/09/2024 5161.76966		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2466128.20240910.66492466128-0937297579_G IAP PHI LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.10262		100.000		020097042209101331522024BFUS665203.1026 2.133153.NGUYEN MINH THAO ung ho nguoi dan vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5240.71371		1.000.000		MBVCB.6992351462.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT.CT tu 0721000668478 NGUYEN THI MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59275		500.000		466289.100924.133153.Mong ba con an toan vuot qua lu
10/09/2024 5218.60322		200.000		466690.100924.133153.Ung ho mien bac
10/09/2024 5389.10283		100.000		020097040509101331542024931T054115.10283. 133134.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI ANH TUYET chuyen tien
10/09/2024 5161.76935		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3810491.20240910.66493810491-0944197274_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.60350		2.000.000		367032.100924.133152.Ung ho ba con vung lu Mong binh an cho dong bao cac tinh mien nui phia Bac FT24254926800475
10/09/2024 5209.60371		100.000		367089.100924.133153.Ung ho cac tinh bao lu FT24254415851777
10/09/2024 5216.59345		2.000.000		201023.100924.133238.TRAN THI NGOC LY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO SAU BAO LU YAGI-100924-13:31:55 201023
10/09/2024 5387.11029		100.000		020097042209101331552024UWQ2162985.110 29.133156.LE THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.60403		300.000		367221.100924.133155.Mien Bac Co Len FT24254933777960
10/09/2024 5215.60406		500.000		399544.100924.133156.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.60426		500.000		367265.100924.133156.PHAM HONG NHUNG chuyen FT24254152039174
10/09/2024 5213.60427		1.000.000		400228.100924.133157.IBFT Ung ho khac phuc bao lu yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71389		200.000		MBVCB.6992352191.Nguyen Yen Nhi ung ho ba con sau bao ah.CT tu 9886232005 NGUYEN YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11057		200.000		020097042209101331572024E0CJ415264.11057.133158.chau xin ung ho mot chut
10/09/2024 5389.10326		1.000.000		020097042209101331572024ABJ0586880.10326.133138.A31818 VH Gardenia ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.60471		50.000		868987.100924.133150.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5244.71396		200.000		MBVCB.6992351623.em co 1 it giup cho phia bac a mong mn binh an.CT tu 1037086821 LUONG THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.60458		300.000		399522.100924.133158.ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.11094		200.000		020097041509101331592024mJbK118158.11094.133159.BUI NGOC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5240.71398		200.000		MBVCB.6992351525.ung ho khac phuc lu lut 2024.CT tu 0341006893264 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.71400		500.000		MBVCB.6992343818.HA QUYNH ANH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao so 3.CT tu 9999090968 HA QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.77009		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3814775.20240910.66493814775-0979465791_u ng ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5017.60547		500.000		367538.100924.133201.Mong ba con binh an qua thien tai FT24254270886101
10/09/2024 5243.71406		100.000		MBVCB.6992351814.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai.CT tu 1030033122 LE MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11132		200.000		020097042209101332012024VIY0297354.11132.133142.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT
10/09/2024 5009.34478		500.000		SHGD:10019763.DD:240910.BO:TRAN TRUNG HIEU.Remark:TRAN TRUNG HIEU ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.59518		1.000.000		367713.100924.133204.NGUYEN THI KIM ANH chuyen FT24254867191688
10/09/2024 5390.10431		100.000		020097042209101332042024QYZL135469.1043 1.133205.NGUYEN NGOC NHI ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.59537		1.000.000		367731.100924.133204.VU THI NGOC ANH chuyen tien ung ho cuu tro thien tai. Mong tat ca moi nguoi deu binh an. FT24254151953183
10/09/2024 5189.11191		1.000.000		020097042209101332042024AZ91248555.11191 .133145.Nguyen Ngoc Diem chuyen tien. Ung ho dong bao anh huong do bao yagi mong dong bao som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5390.11195		50.000		020097042209101332042024FPDA674900.1119 5.133146.chuc moi nguoi may man a
10/09/2024 5245.71424		300.000		MBVCB.6992352264.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan.CT tu 1032462453 BUI THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59566		500.000		869315.100924.133200.ung ho ba con bao so 3
10/09/2024 5240.71428		200.000		MBVCB.6992352260.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan sau bao.CT tu 1037787087 BUI THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59575		50.000		367863.100924.133206.NGUYEN THI UT chuyen FT24254720004955
10/09/2024 5387.11223		1.000.000		020097041509101332072024Fvsc118605.11223. 133207.Gd Huyen Yen ung ho lu lut
10/09/2024 5387.10456		100.000		020097042209101332062024LG0I633281.10456. 133207.khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.60781		1.000.000		948875.100924.133207.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.59592		300.000		367938.100924.133207.NGUYEN THI LAN PHUONG xin duoc gui chut tam long toi ba con mua bao lu FT24254230388703
10/09/2024 5017.59601		200.000		869385.100924.133203.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.59608		100.000		399749.100924.133207.IBFT PHI LONG ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5387.11261		50.000		020097042209101332072024P08E782930.11261. 133208.con la sinh vien nam nhat con co it tam long mong dong bao minh se vuot qa a
10/09/2024 5388.11265		200.000		020097042209101332072024NFLS178883.11265 .133148.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5189.10478		5.000.000		020097042209101332072024PG1D624078.10478 .133208.Hoi Dong Cu Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Con Bao so 3
10/09/2024 5387.11268		500.000		0200970422091013320720241NUC764122.1126 8.133208.ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5214.60823		100.000		368009.100924.133208.Quynh Anh chung tay ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254551205016

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.60837		200.000		201305.100924.133309.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-13:32:09 201305
10/09/2024 5218.60845		50.000		367991.100924.133208.DAN ANH FT24254061337086
10/09/2024 5214.59646		200.000		118871.100924.133209.Ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.60867		500.000		363381.100924.133210.Do Thuy chung tay ung ho cac vung bi bao lu
10/09/2024 5387.10520		1.000.000		020097040509101332112024VVJF054666.10520 .133211.Vietcombank:0011001932418:Kho Si Thuy Vuong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5242.71454		1.000.000		MBVCB.6992352832.ung ho vung bao lu.CT tu 0301002825264 NGUYEN QUANG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60947		50.000		271994.100924.133213.chau xin ung ho 1 chut cho dong bao dang chiu anh huong do bao yagi
10/09/2024 5388.11374		52.000		020097042209101332132024LYRW165953.1137 4.133213.LE HOANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5220.60958		500.000		880006.100924.133214.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.59747		100.000		468320.100924.133213.Pham Thi Hong Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5388.11389		400.000		020097042209101332132024SPR0522915.11389 .133214.cua it long nhieu a ho tro dong bao anh huong do bao so3
10/09/2024 5216.60973		300.000		948977.100924.133214.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.59757		500.000		870518.100924.133209.Nguyen Tuan Dung ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5220.60993		200.000		870139.100924.133156.NGUYEN SY ANH ung ho, chuc cac dong chi may man suc khoe di du ve du
10/09/2024 5389.11417		1.000.000		020097041509101332162024kiiN118379.11417.1 33216.HUYNH BA ANH VU dong gop
10/09/2024 5388.11424		100.000		020097042209101332152024DW5S704125.1142 4.133216.Duong Phuong Linh ho tro cuu tro bao yagi
10/09/2024 5078.73352		1.000.000		MBVCB.6992351241.NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 9366228096 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.59841		6.625		878623.100924.133217.mong giup do duoc moi nguoi phan nao a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71478		200.000		MBVCB.6992355459.NGUYEN VAN MINH chuyen tien.CT tu 0821000175023 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59840		500.000		201524.100924.133217.DONG GOP CUU TRO NGUOI DAN KHU VUC THIEN TAI 2024-100924-13:32:17 201524
10/09/2024 5189.11462		100.000		020097042209101332172024VCTD376326.1146 2.133209.Khac Phuc Hau Qua Bao So 3
10/09/2024 5216.59842		500.000		870583.100924.133212.MAC QUOC BAO Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc sau bao Yogi
10/09/2024 5213.61073		30.000		878647.100924.133217.Ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5215.61084		20.000		878668.100924.133218.NGUYEN XUAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.59866		50.000		301305.100924.133217.NGUYEN HUU NAM CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.10661		100.000		020097040509101332192024HPSW054901.1066 1.133219.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5209.59867		100.000		368576.100924.133218.DAO THAI DUONG xin it 1 chut cong suc nho nho cho ba con chiu thiet han FT24254028519919
10/09/2024 5215.59877		200.000		870662.100924.133214.ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5213.61128		1.000.000		867883.100924.133139.NGUYEN NANG HOA
10/09/2024 5216.59884		300.000		368671.100924.133219.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu FT24254827992057
10/09/2024 5387.10672		20.000		020097041509101332202024tB3T118437.10672. 133220.NGUYEN THI MY LY chia se dong hanh cung dong bao hau bao Yagi
10/09/2024 5214.61144		300.000		468552.100924.133219.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5387.11517		200.000		020097042209101332192024CX7H520608.1151 7.133220.ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5215.59906		1.000.000		479783.100924.133220.ISL20240910133220479- Thien Gom ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.11542		500.000		0200970415091013322120244Gqa118459.11542. 133221.TRAN THI NGOC MINH Chuyen tien
10/09/2024 5189.11547		5.000.000		0200970422091013322120248YFH763742.11547 .133222.ung ho ba con khac phuc bao so 3
10/09/2024 5245.71496		50.000		MBVCB.6992353555.PHAM DUC DUONG chuyen tien.CT tu 0641000036916 PHAM DUC DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.61221		1.000.000		368787.100924.133221.Co len dong bao Viet Nam FT24254150928644
10/09/2024 5189.10724		100.000		020097041509101332232024EZeT118478.10724 .133203.LAM HONG NHUNG chuyen tien ho tro nhan dan mien lu lut
10/09/2024 5078.73395		200.000		MBVCB.6992353810.ung ho ho tro sau bao so 3.CT tu 0861000041147 DINH THI BICH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71507		1.000.000		MBVCB.6992325085.TRAN DUC ANH chuyen tien.CT tu 1027126198 TRAN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61260		100.000		468871.100924.133223.Huynh Gia Han chuyen tien
10/09/2024 5214.59979		100.000		400659.100924.133223.IBFT DOAN MY TAM chuyen tien. VN co len
10/09/2024 5214.61301		100.000		368989.100924.133224.Truong Ai chuyen tien FT24254411883656
10/09/2024 5220.59997		100.000		363715.100924.133225.PHAN THI KHANH LY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.11617		1.000.000		020097041509101332252024fmyf118904.11617. 133225.DAO TRAN NGOC QUAN chuyen tien
10/09/2024 5214.62018		200.000		399932.100924.133226.IBFT PHUONG LINH ck ung ho vung lu lut
10/09/2024 5219.61353		200.000		369068.100924.133226.DANG THI THUY ung ho dong bao khac phuc bao yagi FT24254064509604
10/09/2024 5388.10768		50.000		020097041509101332272024oMI3118923.10768 .133227.Viet Nam co len
10/09/2024 5161.77108		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3817709.20240910.66493817709-0906916332_T ram quyen gop dong bao chong lu ygagi
10/09/2024 5240.71519		50.000		MBVCB.6992354079.tuy khong nhieu nhung toi cung muon giup.CT tu 1027714588 NGUYEN VAN CHI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61372		100.000		468999.100924.133227.Ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do mua bao
10/09/2024 5214.62034		200.000		369062.100924.133226.TRAN HUU PHUC chuyen FT24254035401197
10/09/2024 5390.11678		100.000		020097041509101332282024bZSr119047.11678. 133228.Chu Tung Son ung ho dong bao
10/09/2024 5161.77110		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3898764.20240910.66493898764-0334561209_U ng ho thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.61433		200.000		369215.100924.133228.PHAN NGOC DAT chuyen ung ho nguoi dan vung bao lu som vuot qua thien tai FT24254291004843
10/09/2024 5078.73424		100.000		MBVCB.6992353915.HO MINH NGOC chuyen tien.CT tu 1030432951 HO MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.61430		500.000		369158.100924.133227.DO THI MY QUYEN chuyen ung ho lu lut FT24254244750688
10/09/2024 5209.61464		20.000		369260.100924.133229.Mien Trung huong ve Mien Bac anh em . Mong Mien Bac som on dinh lai cuoc song FT24254115294387
10/09/2024 5216.61472		1.000.000		369283.100924.133229.Lai Bao Vy ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254903168151
10/09/2024 5388.11719		100.000		020097041509101332302024QFq9118976.11719 .133210.NGUYEN VAN KHOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.11716		100.000		020097042209101332292024RKX9676085.1171 6.133210.chung tay ho tro ba con lu lut. mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5189.11723		100.000		020097041509101332302024GP3b118982.11723 .133222.LANG THACH LAN chuyen tien
10/09/2024 5213.61533		100.000		469996.100924.133231.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.71543		500.000		MBVCB.6992354296.ung ho ba con lu lut mien bac.CT tu 0251002747572 NGUYEN TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61581		500.000		369501.100924.133233.Ung ho dong bao cac tinh thanh anh huong bao Yagi FT24254614210385
10/09/2024 5239.71546		500.000		MBVCB.6992352413.ung ho mien bac vuot qua bao lu .CT tu 0531002533267 NGUYEN THI PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62190		20.000		881203.100924.133233.NGUYEN DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5213.62194		50.000		870970.100924.133226.NGUYEN KHANH LINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.62225		500.000		369629.100924.133235.DUONG THI HUONG chuyen, ung ho thien tai FT24254299581294
10/09/2024 5017.62236		200.000		870510.100924.133209.DINH THUY HANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.73457		2.000.000		MBVCB.6992356114.Ngoc Hoang Ung Ho Dong Bao Bi Bao Lu Yagi.CT tu 2400249999 BUI THI NGOC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.62255		399.999		363923.100924.133237.BUI THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5390.11854		200.000		0200970422091013323620248MH6380121.1185 4.133237.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.10932		70.000		0200970422091013323620245H40573574.10932. 133229.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.61694		500.000		949356.100924.133237.Phan My Anh Nguyen ct MAT TRAN TO QUOC VIET NAM BAN CUU TRO TRUNG UONG
10/09/2024 5390.11877		100.000		020097040509101332382024WJ0M055522.1187 7.133238.Vietcombank:0011001932418:DANG NHU NGOC chuyen tien
10/09/2024 5244.71562		190.000		MBVCB.6992356484.NGUYEN THI NGOC TRINH ung ho thiet hai bao so 3.CT tu 9901501741 NGUYEN THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10958		50.000		020097042209101332382024A0QE752644.1095 8.133239.NGUYEN VIET DAT chuyen tien
10/09/2024 5239.71569		500.000		MBVCB.6992354827.ung ho bao Yagi.CT tu 1017931532 LA THI MY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62337		200.000		369942.100924.133240.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254368140392
10/09/2024 5189.10979		400.000		020097041509101332412024Yyqq119676.10979 .133241.xin duoc dong gop ho tro moi nguoi
10/09/2024 5214.61806		50.000		469504.100924.133240.Do Minh Duc chuyen tien
10/09/2024 5389.11951		200.000		020097041509101332422024rx6h119256.11951. 133242.DANG CONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5213.61859		200.000		871402.100924.133239.gd ung ho bao yagi
10/09/2024 5214.61888		500.000		871183.100924.133233.NGUYEN THI YEN NHU ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.61891		100.000		370137.100924.133243.Ung ho khac phuc sau bao yagi FT24254550421947
10/09/2024 5212.61894		1.000.000		871355.100924.133237.NgocQuyen ung ho mien Bac
10/09/2024 5213.62407		1.000.000		370204.100924.133244.Gia dinh nguoi dan Kha-Nhung 55 Phuc Tan - Hoan Kiem- Ha Noi tham gia ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi FT24254827994020
10/09/2024 5017.61925		300.000		364101.100924.133245.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien quyen gop ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71596		200.000		MBVCB.6992365250.PHAM THI THANH NHAN chuyen tien.CT tu 0171003476648 PHAM THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13020		2.000.000		0200970422091013324520241MYF855730.1302 0.133226.fb Cam Tien cua it long nhieu mong ba con nhanh qua con lu
10/09/2024 5220.61948		100.000		470665.100924.133245.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5244.71600		2.000.000		MBVCB.6992356551.gia dinh Duoc Duong ung ho dong bao lu lut.CT tu 1027786768 DAO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71600		50.000		MBVCB.6992365154.VU HUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1024079674 VU HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.62443		200.000		370294.100924.133246.NGUYEN VIET VI TU chuyen FT24254706229078
10/09/2024 5189.13045		1.000.000		0200970422091013324620248HBH490858.1304 5.133247.Nguyen Thi Luong gui DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.63011		500.000		163921.100924.133243.LTAT. Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5189.13067		200.000		020097042209101332472024HWF2921596.1306 7.133248.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.62460		500.000		871545.100924.133244.chau ung ho ho tro bao yagi
10/09/2024 5017.63022		100.000		871415.100924.133240.Dong bao ta co gang len nhe
10/09/2024 5216.63032		100.000		872240.100924.133245.DO HUYEN TRANG quyen gop ung ho bao lu
10/09/2024 5017.63034		500.000		370363.100924.133247.Ung ho dong bao bao lu FT24254510191920
10/09/2024 5219.63039		100.000		872219.100924.133243.NAM LAC ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5217.63053		100.000		370402.100924.133247.VU THI PHUONG ung ho ba con vung lu phia bac Viet Nam, ba con co len huhu FT24254611895378
10/09/2024 5212.63063		100.000		364161.100924.133249.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.63065		2.000.000		370410.100924.133248.UNG HO CAC TINH BI THIEN TAI LU LUT DO BAO YAGI FT24254208030788
10/09/2024 5216.62491		500.000		370446.100924.133248.CHUNG TAY HO TRO SAU BAO YAGI FT24254456013652

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.62505		500.000		400902.100924.133249.IBFT Luong-hieu ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.62506		500.000		370491.100924.133249.NGUYEN PHUONG TRAM chuyen FT24254460751883
10/09/2024 5161.77187		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3901438.20240910.66493901438-0382559395_V O THI THU HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.77191		20.800		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3901382.20240910.66493901382-0905127236_u ng ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.13113		58.000		020097042209101332502024U5L3392560.13113 .133250.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5244.71620		500.000		MBVCB.6992365241.co len.CT tu 0651000780985 LE THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.71624		500.000		MBVCB.6992357926.TRAN LE NHAT VINH ung ho vung lu.CT tu 1023583248 TRAN LE NHAT VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.71625		200.000		MBVCB.6992365623.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0291000296204 PHAM THI MY THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13136		100.000		020097041509101332512024Xkbbk119869.13136 .133251.DANH HONG KIEU ung ho lu lut
10/09/2024 5242.71628		200.000		MBVCB.6992365556.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 0231000235432 BUI KIEU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63146		500.000		202229.100924.133356.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:32:51 202229
10/09/2024 5388.13151		50.000		020097041509101332522024GLmu119374.1315 1.133232.NGUYEN VIET DUC chuyen tien
10/09/2024 5389.13162		100.000		020097042209101332522024H1WO679989.131 62.133253.TANG DUONG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.13193		500.000		020097041509101332532024Liyq119905.13193. 133245.PHAN THI THANH THUY chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.63191		500.000		370726.100924.133253.Minh Anh Manh Linh cuu tro cac nan nhan trong vu bao Yagi FT24254315806611
10/09/2024 5217.62580		100.000		871662.100924.133248.NGUYEN DINH QUOC TOAI Chuyen tien
10/09/2024 5212.63187		30.000.000		246313.100924.133253.Con Ngoc Chau xin chia se chut tam long cung ba con vung bi anh huong boi bao Yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.63179		200.000		370677.100924.133252.NGUYEN THI THU TRANG ung ho lu lut FT24254524209654
10/09/2024 5218.62599		50.000		246325.100924.133254.NGUYEN THI NGOC OANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.62610		300.000		370788.100924.133254.HA KHANH LINH chuyen FT24254100106425
10/09/2024 5078.73559		1.000.000		MBVCB.6992365781.con xin duoc ung ho nguoi dan dang chiu lu lut thien tai.CT tu 1042199836 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62622		10.000.000		471006.100924.133255.TEC ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5389.12215		500.000		020097042209101332552024SB27545103.12215. 133236.HOANG HONG YEN chuyen tien
10/09/2024 5240.71647		100.000		MBVCB.6992358154.NGUYEN QUOC ANH chuyen tien.CT tu 1016785412 NGUYEN QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63267		200.000		370853.100924.133255.Fc anh tu atus ung ho bao so 3 yagi FT24254209744050
10/09/2024 5389.12227		100.000		0200970405091013325620247YM9056123.1222 7.133256.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI HOAI NHI chuyen tien
10/09/2024 5216.62645		500.000		871727.100924.133250.NGUYEN THI MINH TRANG Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.13254		300.000		0200970422091013325620242MHT279896.1325 4.133257.LAM THOAI VY chuyen tien
10/09/2024 5389.12233		200.000		020097042209101332532024OPGM461877.1223 3.133257.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.71651		2.000.000		MBVCB.6992365381.LE THI MAI chuyen tien.CT tu 0101001102582 LE THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71656		200.000		MBVCB.6992365835.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao.CT tu 1029327152 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12269		500.000		020097042209101332582024EYJ3514694.12269. 133259.DO THI HAI AN chuyen tien ung ho cac thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.12284		50.000		020097042209101332592024VN8F536796.12284 .133300.Cuu tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5388.12290		100.000		020097042209101332592024L2IJ152109.12290. 133300.NGO THI HONG NU ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.71666		500.000		MBVCB.6992365949.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0621000408516 NGUYEN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63416		20.000		883000.100924.133258.HOANG NGUYEN TUE MY chuyen tien
10/09/2024 5213.62732		299.000		371188.100924.133301.Ho tro lu lut FT24254161090940
10/09/2024 5243.71669		1.000.000		MBVCB.6992366092.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000366553 NGUYEN TUAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.71669		500.000		MBVCB.6992366247.UH cac tinh khac phuc bao .CT tu 0451000381450 NGUYEN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12308		100.000		020097041509101333012024x9vv120532.12308.133301.UH dong bao mien bac
10/09/2024 5219.63428		500.000		137531.100924.133301.Ung ho ho tro sau bao Yagi
10/09/2024 5241.71675		20.000.000		MBVCB.6992365544.TRAN MANH HUNG chuyen tien.CT tu 9041999999 TRAN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63469		100.000		371271.100924.133302.Cua it long nhieu. FT24254840345830
10/09/2024 5213.63487		200.000		371303.100924.133302.NGUYEN thi thuan ung ho bao lu FT24254738515060
10/09/2024 5220.62782		300.000		371316.100924.133303.HUYNH THI KIEU chuyen cho ba con bi lu bao yagi FT24254625845264
10/09/2024 5214.63494		500.000		371319.100924.133303.VO HUU DANH ho tro anh em mien Bac, mong moi nguoi binh an FT24254945101945
10/09/2024 5218.62800		1.000.000		137561.100924.133304.Le Khanh Van ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.63526		200.000		872551.100924.133301.NGUYEN PHAM PHUONG NGUYEN Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5219.63513		500.000		871816.100924.133253.ung ho ba con chong bao
10/09/2024 5387.13408		50.000		020097042209101333042024ZE5P897506.13408.133305.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.62809		100.000		873040.100924.133300.CHU NGOC ANH Chuyen tien ung ho nguoi dan vung ngap lut do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.71688		200.000		MBVCB.6992358519.NGUYEN THI DIEM THUY chuyen tien.CT tu 1038778465 NGUYEN THI DIEM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63548		500.000		202514.100924.133414.TRAN THI TRA MY UNG HO DONG BAO-100924-13:33:04 202514
10/09/2024 5387.12359		200.000		020097042209101333052024OWXQ149652.123 59.133245.xin giup do phuc hoi sau con bao yagi
10/09/2024 5220.62824		5.000.000		471370.100924.133304.Ung ho dong bao bi bao lu 2024
10/09/2024 5242.71681		10.000		MBVCB.6992358506.ck tu thien .CT tu 1041679885 NGUYEN THI UOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63568		100.000		371440.100924.133305.Gop chut tam long ung ho ba con bao lu a FT24254000960486
10/09/2024 5220.63577		200.000		371462.100924.133305.ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao Yagi FT24254856534721
10/09/2024 5218.63559		500.000		871781.100924.133252.NGUYEN NGOC NGAN Chuyen tien ung ho khacphuc hau qua sau bao yaGi
10/09/2024 5218.62846		150.000		364540.100924.133307.iE Hanoi ung ho chong bao lu mien Bac
10/09/2024 5217.63595		200.000		471411.100924.133306.An Thi Kim Dung ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5078.73621		100.000		MBVCB.6992366060.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien.CT tu 1043003243 NGUYEN THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63599		500.000		272211.100924.133306.THIEU LAM HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.71699		1.000.000		MBVCB.6992366378.ung ho ba con bao so 3.CT tu 1021457049 DO NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63632		100.000		873050.100924.133300.DO HUYNH NGHI Chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.63654		200.000		364564.100924.133308.Hong Quan chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5161.77321		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3904087.20240910.66493904087-0339338106_P HI THI THANH HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.63681		50.000		466544.100924.133309.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.12418		500.000		0200970422091013330820243HDV446530.1241 8.133249.DO THI THUY BIEN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.62901		100.000		471491.100924.133308.Nguyen Phuong Hanh quyen gop
10/09/2024 5216.62908		1.000.000		202635.100924.133309.UNG HO DONG BAO BAO LUT MIEN BAC-100924-13:33:09 202635
10/09/2024 5212.63697		200.000		202638.100924.133311.CHUNG TAY HO TRO KHAC PHUC BAO LU-100924-13:33:09 202638
10/09/2024 5078.73636		100.000		MBVCB.6992366547.Ung ho cac tinh mien bac.CT tu 0921000714907 LE THI MAI TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.71708		10.000		MBVCB.6992358163.ung ho ND vung thiet hai do bao lu.CT tu 1026966849 MOHAMED SARA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62920		200.000		371667.100924.133309.Dung Huong VT Phu Tho ung ho FT24254991469567
10/09/2024 5078.73638		200.000		MBVCB.6992365611.Ung ho ba con vung bao Yagi.CT tu 0281000392685 HOANG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62942		500.000		872714.100924.133309.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5242.71713		100.000		MBVCB.6992367053.cuu ho bao Yagi .CT tu 1015001851 DO HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62961		300.000		872641.100924.133305.NGUYEN VU HONG NGOC ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.12454		100.000		020097040509101333122024M0RC056611.1245 4.133312.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH LOAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu cho cac tinh phía Bac bi thiet hai thang 9 nam 2024
10/09/2024 5215.62973		500.000		371818.100924.133312.NGUYEN VAN TUYEN chuyen ung ho vung lu tay bac FT24254489420066
10/09/2024 5220.63766		50.000		472437.100924.133310.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5213.62974		50.000		872643.100924.133305.HOANG VAN KHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5390.13566		100.000		020097042209101333122024GFIN579745.13566 .133313.PHAM HONG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5220.62994		500.000		371803.100924.133311.Ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254292234118
10/09/2024 5390.13578		500.000		020097042209101333122024SFRR889957.13578 .133253.DANG THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.77306		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3589790.20240910.66493589790-0364415505_H OANG CHI NGOC DIEP chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.71728		250.000		MBVCB.6992367164.Ung ho thien tai.CT tu 9961835556 VU THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64031		5.000		882276.100924.133314.Rowoon fan gui tang dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5219.64054		200.000		872726.100924.133309.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.63935		100.000		473626.100924.133315.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5245.71736		2.000.000		MBVCB.6992358957.ba luu thi bich ung ho dong bao do con bao so 3 Yagi.CT tu 0181003534667 CHAU QUOC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.71738		200.000		MBVCB.6992366872.BUI THI HONG NGAN chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi.CT tu 1014744359 BUI THI HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13663		3.000.000		020097042209101333162024LSB5864270.13663 .133317.ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5387.13670		200.000		020097042209101333162024WZ4V760021.1367 0.133317.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.65017		20.000.000		873062.100924.133301.Gia dinh Huyen Nhi ung ho khac phuc Bao Yagi, Cau mong binh an toi ba con
10/09/2024 5017.64112		500.000		364808.100924.133318.HOANG THU PHUONG chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.64116		200.000		871987.100924.133258.VU THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5242.71747		200.000		MBVCB.6992359260.DAM THANH MAI chuyen tien.CT tu 1036216472 DAM THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65031		500.000		372139.100924.133317.ung ho khac phuc bao yagi FT24254376464727
10/09/2024 5241.71750		200.000		MBVCB.6992366845.NGUYEN THI BE CAM CHIA SE KHO KHAN VOI DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0231000694083 NGUYEN THI BE CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5009.34878		1.000.000.000		SHGD:10004067.DD:240910.BO:VAN PHONG HOC VIEN CHINH TRI QUOC GIA HC.Remark:HV CTQG HOCHIMINH UNG HO LE PHATDONG UNG HO DONGBAO BI THIET HAI DO BAO SO 3GAY RA
10/09/2024 5189.13744		1.000.000		020097042209101333192024TXBI103803.13744 .133320.NGO THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.65090		30.000.000		202883.100924.133322.CONG TY TNHH STP UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:33:19 202883
10/09/2024 5242.71759		300.000		MBVCB.6992359041.Dau Khanh Bao An ung ho dong bao lu lut.CT tu 0101001088253 DAU THANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.65115		100.000		372341.100924.133321.Ung ho bao lu FT24254524200850
10/09/2024 5388.12605		500.000		020097040509101333222024O34F056929.12605 .133322.Vietcombank:0011001932418:CAO THI HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.64206		200.000		472965.100924.133321.Mong mn binh an
10/09/2024 5017.65126		345.678		372381.100924.133321.Ung ho cac tinh bao lu 2024 FT24254006602916
10/09/2024 5017.65148		200.000		202918.100924.133425.NEWLIFE LUC VS QUY UNG HO NGUOI DAN VUNG LU-100924-13:33:21 202918
10/09/2024 5078.73712		500.000		MBVCB.6992366733.ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0201000656423 NGUYEN THI THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65199		100.000		372465.100924.133322.NGUYEN TAM DAN cuu tro dong bao do bao so 3 FT24254690783350
10/09/2024 5216.65203		200.000		364896.100924.133323.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5215.64232		100.000		372455.100924.133322.NGUYEN THU PHUONG ung ho dong bao FT24254034310214
10/09/2024 5212.64236		10.000		882849.100924.133323.Ung ho khac phuc sau bao Yagi Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.65224		300.000		364926.100924.133324.Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.65243		300.000		873448.100924.133314.TRAN HOANG VUONG Chuyen tien
10/09/2024 5239.71772		300.000		MBVCB.6992365833.Ung ho dong bao mien Bac gap bao.CT tu 0421000532685 LE NGOC KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.12658		50.000		020097041509101333252024EagC120419.12658 .133325.NGUYEN LE HANG NHI chuyen tien
10/09/2024 5215.65291		1.000.000		372647.100924.133325.Moi nguoi nhat dinh vuot qua dai nan nhe a.bluenimjune FT24254450547005
10/09/2024 5245.71776		100.000		MBVCB.6992359304.Chut tam long nho be huong ve Dong Bao dang chiu thiet hai do bao Yagi.CT tu 0381000433069 NGUYEN THAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65311		500.000		372680.100924.133326.Ung ho dong bao bao lu FT24254926807540
10/09/2024 5219.64326		100.000		874014.100924.133323.DO VU NHAT LINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.65331		20.000		402469.100924.133327.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.73736		100.000		MBVCB.6992359661.TienTien chia se cung dong bao khac phuc hau qua con bao Yagi.CT tu 1033056911 VO THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13903		300.000		020097041509101333282024zwNN120456.1390 3.133328.ung ho khac phuc do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5212.65376		200.000		372817.100924.133328.Ung ho dong bao - bao Yagi FT24254897348490
10/09/2024 5217.64366		1.000.000		873721.100924.133324.NGUYEN THI NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5387.12709		200.000		020097042209101333282024WTWQ988925.12 709.133329.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5078.73743		500.000		MBVCB.6992360084.ho tro mien Bac thien tai lu lut .CT tu 1027152476 TRAN KIEU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65413		100.000		203092.100924.133331.TRAN VU BAO GIANG CHUYEN-100924-13:33:28 203092
10/09/2024 5388.13948		20.000		020097041509101333302024wFTb120962.1394 8.133330..
10/09/2024 5390.13960		200.000		020097040509101333302024OBFB057217.1396 0.133330.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI DAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.64401		2.000		885377.100924.133330.Ung ho cho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.65451		20.000		885337.100924.133329.ung ho dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5218.65477		300.000		885407.100924.133331.Ung ho chong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.13987		100.000		020097041509101333312024Rer9120993.13987.133332.Ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5078.73758		100.000		MBVCB.6992359967.TO THI THU THAO ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 1017817817 TO THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.64448		500.000		874093.100924.133327.Ung ho dong bao VN
10/09/2024 5388.14007		20.000		020097041509101333332024vrEX121055.14007.133333.nguoi ham mo ca si Duong Domic ung ho
10/09/2024 5218.65531		500.000		401890.100924.133332.IBFT Tran ngoc anh con xin quyen gop cho ba con vung lu lut sat lo mien bac
10/09/2024 5212.64466		20.000		883428.100924.133331.Gui nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5387.12795		5.000.000		0200970422091013333420248LQF686918.12795.133334.DSoft ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5212.64516		100.000		373236.100924.133334.DUONG QUYNH ANH ung ho khac phuc bao so3 yagi FT24254884217032
10/09/2024 5161.77441		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3219218.20240910.66493219218-0862788741_U NG HO DONG BAO
10/09/2024 5218.64524		1.000.000		474360.100924.133335.Dang Thi Huong Giang chuyen tien
10/09/2024 5215.64525		1.000.000		373270.100924.133335.NGO THI MAI UNG HO BA CON ANH HUONG CON BAO YAGI FT24254611930009
10/09/2024 5189.14097		300.000		020097041509101333362024snoo121110.14097.133336.NGUYEN THI THAI chuyen tien
10/09/2024 5241.71822		100.000		MBVCB.6992368724.NGUYEN THANH DAT ung ho nguoi dan sau bao yagi.CT tu 1019286158 NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65688		500.000		874172.100924.133330.NGUYEN THI HONG HANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.14123		50.000		0200970415091013333720243vQZ121578.14123.133337.NGUYEN KHANH HUYEN ung ho
10/09/2024 5239.71827		323.000		MBVCB.6992368754.HOANG BAO ANH chuyen tien cu tro bao lu.CT tu 0451000229052 HOANG BAO ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.71828		2.200.000		MBVCB.6992367519.Thang Tran chuyen tien ung ho dong bao lu lut kho khan.CT tu 0911000008543 TRAN THIEN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12835		100.000		020097042209101333372024SJG2667551.12835.133338.ung ho dong bao cac tinh do bao lu lut gay ra a
10/09/2024 5215.65794		50.000		203276.100924.133422.UNG HO BAO LU YAGI-100924-13:33:39 203276
10/09/2024 5219.64606		1.000.000		373500.100924.133339.NGUYEN NGOC HOANG ung ho bao, lu mien bac FT24254529240193
10/09/2024 5212.64617		500.000		474497.100924.133339.Ca nhan nho be ung ho dong bao, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.64616		500.000		873957.100924.133331.PHAM THI BICH HANG Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5390.12870		500.000		020097042209101333402024ZLVB916734.12870.133321.LE THI THAM ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5244.71846		500.000		MBVCB.6992361070.NGUYEN NGOC MY THIEN chuyen tien.CT tu 0261003481377 NGUYEN NGOC MY THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14233		100.000		020097041509101333422024WVyD121201.14233.133342.LU NHU HIEN ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5244.71852		50.000		MBVCB.6992361080.DANG TUAN LINH chuyen tien.CT tu 0531002538142 DANG TUAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65937		50.000		475619.100924.133342.Tuong Vy ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.71857		500.000		MBVCB.6992369132.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0451000355928 NGUYEN VAN KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66012		1.000.000		474844.100924.133344.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.65993		200.000		373755.100924.133343.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu FT24254001437302
10/09/2024 5217.64734		500.000		402746.100924.133344.IBFT HA THI TRA MI ung ho Mien Bac chong lu lut
10/09/2024 5078.73823		2.000.000		MBVCB.6992361349.Chia se ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1034732726 HA THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.14302		500.000		020097042209101333442024980R644760.14302. 133325.ung ho dong bao
10/09/2024 5161.77496		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3358426.20240910.66493358426-0366950757_ Mong Dong Bao co gang vuot qua ton that nang ne
10/09/2024 5078.73825		62.664		MBVCB.6992367864.NGUYEN THI TU NHI chuyen tien.CT tu 1040973462 NGUYEN THI TU NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66089		200.000		373927.100924.133346.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254256061605
10/09/2024 5216.66105		50.000		874431.100924.133342.BUI THI MAI KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5239.71870		300.000		MBVCB.6992369288.ung ho dong bao chiu lu (YAGI).CT tu 1026261667 LAM THAI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66116		10.000		875238.100924.133341.NGUYEN MAI ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.66130		500.000		373985.100924.133347.HUYNH LE MINH THUY ung ho dong bao FT24254848401883
10/09/2024 5161.77505		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3907589.20240910.66493907589-0912200360_N GUYEN THI THAO QUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.71874		50.000		MBVCB.6992361602.Chuc ba con anh chi em co chu som phuc hoi cac hau qua thien tai.CT tu 1049545154 TRAN PHUOC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.71875		100.000		MBVCB.6992361572.THNL ung ho dong bao .CT tu 0011004436432 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14384		300.000		020097041509101333482024GwBu121728.1438 4.133348.DUONG BAO CHAU chuyen tien
10/09/2024 5243.71877		100.000		MBVCB.6992369404.ho tro nguoi dan bi bao.CT tu 0071001111201 LE TONG HIEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.66154		400.000		875189.100924.133340.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5219.66148		300.000		374029.100924.133347.ung ho dong bao trong con bao yagi FT24254220860307
10/09/2024 5214.64813		150.000		203564.100924.133350.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:33:49 203564

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.73846		100.000		MBVCB.6992369307.mong moi nguoi binh an.CT tu 0081001262551 DUONG KIEU TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.66222		500.000		374165.100924.133349.Chuc dong bao minh som hoi phuc sau bao FT24254423494987
10/09/2024 5245.71886		1.000.000		MBVCB.6992361049.PHAM NGOC HUONG chuyen tien ung ho dong bao (bao so 3).CT tu 0721000617405 PHAM NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66239		500.000		365470.100924.133350.LUU QUOC ANH chuyen tien ung ho bao Yagi
10/09/2024 5220.66257		200.000		874551.100924.133347.LE THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5161.77434		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4029290.20240910.66494029290-0382103271_T ruTienHT TEAM Mong ba con an toan vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.12987		500.000		020097042209101333512024LWI1537763.12987 .133351.uh bao lu
10/09/2024 5189.14465		200.000		02009704220910133351202470EL345153.14465. 133332.Con hy vong moi nguoi deu se binh an a
10/09/2024 5078.73855		100.000		MBVCB.6992369789.TRAN THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1033520230 TRAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66302		200.000		374227.100924.133350.KHANH NGOC ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254674155866
10/09/2024 5212.66301		1.500.000		875360.100924.133346.Giup Dong Bao Bao YAGI 100924
10/09/2024 5212.66318		100.000		374308.100924.133352.mot chut tam long nho, moi nguoi co len a FT24254089438024
10/09/2024 5240.71896		300.000		MBVCB.6992368907.Ung ho Dong Bao bi anh huong boi con bao so 3.CT tu 1027495211 LUONG HUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.71896		100.000		MBVCB.6992361566.our summertime, daeyoung (fan nctwish daeyoung) ung ho dong bao .CT tu 9822137545 PHAN HOANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15003		100.000		020097042209101333522024H2EX387876.1500 3.133333.gia dinh Shin mong mien Bac som vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.77437		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3451717.20240910.66493451717-0901362966_N guyen Nhu Hao ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5239.71903		50.000		MBVCB.6992369910.HOANG THI HONG chuyen tien.CT tu 1022308159 HOANG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64909		300.000		154485.100924.133355.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5242.71910		500.000		MBVCB.6992369587.gia dinh Luat Lan ung ho dong bao lu lut.CT tu 1027786768 DAO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.71912		1.000.000		MBVCB.6992361964.NGUYEN THI HONG NHUNG Ung ho ba con bi anh huong bao lu.CT tu 0071001099655 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14573		500.000		0200970422091013335520249P95858395.14573. 133356.LA NGUOI CON MIEN TRUNG CUNG LA FANS CUA IDOL JIMIN BTS XIN DUOC CHIA SE KHO KHAN VI BAO YAGI MONG MN BINH AN VA VUOT QUA KHO KHAN.
10/09/2024 5213.64933		200.000		374548.100924.133355.LE HOANG TUNG chuyen FT24254597548903
10/09/2024 5216.66478		100.000		203637.100924.133356.UNG HO CUU TRO THIEN TAI-100924-13:33:56 203637
10/09/2024 5213.64954		200.000		874670.100924.133352.TRAN THI NGU UN HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5218.66540		10.000		887241.100924.133357.HO ANH SON chuyen tien
10/09/2024 5240.71924		200.000		MBVCB.6992361562.LE THI HONG NHUNG chuyen tien ho tro bao Yagi.CT tu 0111000342131 LE THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.64976		105.000		745264.100924.133349.PHAM BINH NHAT HOAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.71927		15.000		MBVCB.6992370155. mong dong bao vuot qua lu lut.CT tu 1031685721 NGUYEN NHAT HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64993		1.000.000		874488.100924.133344.Ung ho dong bao ngay lut sau bao Yagi
10/09/2024 5161.77552		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 2487586.20240910.66492487586-0908379086_V O THI KIM TUYEN chuyen tien qua MoMo

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 3552 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.14658		500.000		020097042209101333592024CGK1658745.1465 8.133400.Gia đình Bao Nam va be Dua ung ho dong bao
10/09/2024 5214.67003		200.000		875666.100924.133356.con o Mien Nam, ung ho nguoi dan Mien Bac. TSV nen cung gop duoc it a
10/09/2024 5388.15092		50.000		020097042209101333592024MTER478067.1509 2.133401.LE LINH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5209.67008		100.000		374804.100924.133400.NGUYEN THI PHUONG UYEN chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254315800652
10/09/2024 5214.66651		100.000		476259.100924.133400.Tong Thi Hoa ung ho cac tinh bi anh huong boi bao
10/09/2024 5212.66690		500.000		475497.100924.133401.Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.77569		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4029985.20240910.66494029985-0973096410_u ng ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5390.14746		1.000.000		0200970422091013340320243FND477141.1474 6.133404.PHAM THI MAI CHI chuyen tien
10/09/2024 5389.14747		3.000.000		020097040509101334042024ZKY8058322.1474 7.133404.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.14749		200.000		0200970415091013340420240arw122111.14749. 133404.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.66784		1.000.000		203850.100924.133405.TAM QUYEN UNG HO DONG BAO BAO LU LUT-100924-13:34:05 203850
10/09/2024 5215.66787		500.000		138331.100924.133405.DONG BAO MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5215.66791		400.000		476424.100924.133404.Nguyen Ngoc Tu chuyen tien
10/09/2024 5189.15153		1.000.000		020097042209101334042024DGL3228606.15153 .133405.NGUYEN THI TRANG chuyen tien. Biet on a
10/09/2024 5217.66806		100.000		874857.100924.133401.Ung ho dong bao vung nui
10/09/2024 5219.67128		50.000		375125.100924.133405.ho tro dong bao 1 phan nho mong moi nguoi binh an FT24254640908359
10/09/2024 5389.14796		20.000		020097041509101334072024Om0T122157.1479 6.133407.DINH THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5388.14798		200.000		020097041509101334072024yRGH121982.1479 8.133407.DANG THI HIEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.14800		220.000		020097042209101334062024BJ16584989.14800. 133407.TRAN NGUYEN QUYNH LIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.73947		1.200.000		MBVCB.6992370274.TRINH THI KIEU ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0401001368553 TRINH THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.73949		100.000		MBVCB.6992362383.UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP BI THIET HAI DO BAO SO 3 .CT tu 1031469871 NGUYEN THI NGOC TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67155		200.000		403026.100924.133407.IBFT Con co mot chut nho tam long goi ba con lu lut mong moi nguoi co gang vuot qua
10/09/2024 5387.14810		200.000		020097042209101334062024FW89960390.14810.133407.LE THI NGOAN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5388.14828		500.000		020097041509101334082024wb83122177.14828.133408.Sua Ken Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.66888		500.000		375250.100924.133408.Bui Khoi Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254914830804
10/09/2024 5389.14840		200.000		0200970422091013340820246OHK915135.14840.133409.GD Heo Sua chuc tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.67182		200.000		203963.100924.133518.PHAM VAN TOAN chuyen khoan-100924-13:34:08 203963
10/09/2024 5214.67251		200.000		375419.100924.133411.BUI HA ANH ung ho khac phuc thiet hai FT24254694198139
10/09/2024 5017.67252		100.000		218868.100924.133411.chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5078.73970		1.000.000		MBVCB.6992362718.TRUONG HOANG ANH NHI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0841000062662 TRUONG HOANG ANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.67246		200.000		466727.100924.133411.Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5161.77616		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66494031027.20240910.66494031027-0935186499_N GUYEN THIEN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5218.67302		200.000		375546.100924.133413.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao FT24254244758644
10/09/2024 5215.68054		1.000.000		375602.100924.133414.Ung ho dong bao FT24254682051825
10/09/2024 5219.67323		10.000		466746.100924.133415.ung ho dong bao
10/09/2024 5388.14973		100.000		020097040509101334152024PULL058664.14973.133415.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI THANH TRA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.68115		200.000		366046.100924.133416.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.68114		1.000.000		204121.100924.133525.PHOENIXAUTO UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:34:14 204121
10/09/2024 5220.68127		200.000		877095.100924.133412.NGUYEN THI MY HAO ung ho
10/09/2024 5390.15313		1.000.000		0200970422091013341620241W93872739.1531 3.133357.Nguyen cho ba con binh an sau con bao
10/09/2024 5215.68160		200.000		646411.100924.133417.TRINH THUY HANG chuyen tien ho tro thiet hai con bao yagi
10/09/2024 5213.68043		50.000		375569.100924.133413.HIEN LUONG donate ung ho dong bao vuot qua bao FT24254270895001
10/09/2024 5390.15334		1.500.000		020097041509101334182024Hbr1122295.15334. 133418.yagi ung ho cuu tro
10/09/2024 5216.67404		50.000		375855.100924.133418.Vi to quoc FT24254680412379
10/09/2024 5213.68205		500.000		375893.100924.133418.Gop suc cung mien Bac vuot qua thien tai FT24254274606466
10/09/2024 5213.68230		100.000		874908.100924.133403.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5161.77654		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4032200.20240910.66494032200-0379276732_U ng ho dong bao vung bao lu lut
10/09/2024 5213.68246		200.000		204204.100924.133520.UNG HO DONG BAO-100924-13:34:20 204204
10/09/2024 5017.67470		200.000		366125.100924.133421.Cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5212.68284		10.000.000		366161.100924.133421.NGUYEN THE TAI chuyen tien
10/09/2024 5390.16098		500.000		0200970422091013342120246RIE139615.16098. 133402.Ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5212.68307		500.000		204257.100924.133422.BUI THI KIM BAU CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:34:22 204257
10/09/2024 5216.68342		400.000		172235.100924.133417.NGUYEN MINH THUY ung ho dong bao
10/09/2024 5388.15417		100.000		020097041509101334242024F52s122393.15417. 133405.Cua it long nhieu hy vong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.16146		50.000		020097042209101334242024BRDB298151.1614 6.133425.DANG CHUC AN chuyen tien
10/09/2024 5212.67570		100.000		376212.100924.133423.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254288097870

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.16161		100.000		020097041509101334252024d60j122409.16161. 133426.gia dinh bi heo ung ho mua lu
10/09/2024 5189.15446		100.000		020097042209101334252024ZM79930917.1544 6.133406.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.15461		2.000.000		020097042209101334252024M6AR333433.1546 1.133418.Viet Nam co len
10/09/2024 5240.72054		5.000.000		MBVCB.6992364146.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0451000388414 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67617		200.000		876421.100924.133423.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5213.67619		1.000.000		204340.100924.133509.NGUYEN MAI LINH CK HO TRO BAO LU-100924-13:34:26 204340
10/09/2024 5189.16184		10.000.000		020097042209101334262024YYX3222963.1618 4.133427.cong dong gamer jx2nhanmonquan ung ho
10/09/2024 5244.72056		1.000.000		MBVCB.6992324146.Nguyen Hong Linh chuyen khoan quyen gop ho tro.CT tu 1033555555 NGUYEN HONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16197		500.000		020097041509101334272024DgPT122751.1619 7.133427.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5209.67637		2.000.000		376422.100924.133427.Nguyen Tu Hoai Ung Ho Dong Bao Lu Lut Mien Bac FT24254315802687
10/09/2024 5212.68447		2.000.000		477470.100924.133426.HAO THE TEA BAR xin dong gop ung ho dong bao do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5215.68453		200.000		376432.100924.133427.NGUYEN THI ANH TUYET UNG HO DONG BAO BAO LU FT24254210014001
10/09/2024 5390.15494		200.000		020097042209101334272024257J696368.15494. 133420.NGUYEN THI HUYEN TRAN chuyen tien
10/09/2024 5017.68477		500.000		478371.100924.133428.Ba con Viet Nam co len nhe
10/09/2024 5243.72066		20.000		MBVCB.6992372368...CT tu 9708723390 NGUYEN MANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.67673		200.000		366339.100924.133429.TRAN THI MINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.68498		200.000		376503.100924.133428.NGUYEN VAN THIEN chuyen FT24254101536909
10/09/2024 5212.67690		100.000		889249.100924.133429.Ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.16257		100.000		020097042209101334292024FNNO702782.1625 7.133430.Mot chut tam long gui den ba con mong ba con co the vuot qua duoc kho khan lan nay.
10/09/2024 5212.67727		100.000		877457.100924.133427.Ung ho dong bao cac tinh gap thien tai. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5213.68555		200.000		376670.100924.133430.PHAM NGOC ANH PHUONG chuyen FT24254686205029
10/09/2024 5216.67731		100.000		366383.100924.133431.TRAN THI KIM HOAN brescia uni
10/09/2024 5389.16277		100.000		020097042209101334312024GZXZ584090.1627 7.133423.NGUYEN HUU DANG chuyen tien
10/09/2024 5241.72079		300.000		MBVCB.6992372502.ung ho ba con gap nan .CT tu 1026827269 NONG THI NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.68577		200.000		376721.100924.133431.NGUYEN THI HUYEN ung ho bao Yagi FT24254686205111
10/09/2024 5216.67752		300.000		302567.100924.133431.CHUNG TAY UH DONG BAO VUOT QUA THIEN TAI
10/09/2024 5189.16288		500.000		0200970422091013343120243HGP530969.16288 .133432.LE THI THANH THAO chuyen tien ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5220.68603		100.000		877494.100924.133429.VU THI HONG VAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.16302		100.000		020097042209101334322024AW7L232847.1630 2.133433.LE QUYNH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.15573		100.000		020097041509101334332024bWWj122848.1557 3.133433.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.72088		500.000		MBVCB.6992372662.NGUYEN THI TAM ung ho dong bao khac phuc bao YaGi.CT tu 0451000433816 NGUYEN THI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67799		100.000		204544.100924.133538.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-13:34:33 204544
10/09/2024 5387.15609		100.000		020097042209101334352024W0T361744.1560 9.133436.VU NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5161.77713		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4034294.20240910.66494034294-0859597492_e xin duoc dong gop ho tro ba con khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.67847		200.000		876670.100924.133431.HUYNH THI NHU Y Chuyen tien
10/09/2024 5215.68691		5.000.000		138502.100924.133436.Tsam ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.72098		50.000		MBVCB.6992364605.ung ho dong bao vung lu.CT tu 9342586598 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.68706		200.000		366491.100924.133436.Trinh Ha ung ho khac phuc bao yagi Chuc ba con binh an
10/09/2024 5390.15635		100.000		020097041509101334372024FbGw123079.1563 5.133437.HA NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.16391		100.000		020097042209101334362024G8FV210683.16391 .133437.PHAM NGAN HA chuyen tien
10/09/2024 5220.67901		200.000		366511.100924.133438.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5389.16407		1.000.000		020097040509101334382024H67M059373.1640 7.133438.Vietcombank:0011001932418:Gia Dinh chau Anh Tu MiLo chung tay
10/09/2024 5242.72110		100.000		MBVCB.6992364551.LE NGUYEN PHUONG NHI chuyen tien.CT tu 1036853060 LE NGUYEN PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15668		50.000		020097041509101334392024aDZp123099.15668 .133439.Ung ho VN bao Yagi
10/09/2024 5212.67921		4.000.000		877604.100924.133434.gia dinh Linh Loan ung ho Mien Bac bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5214.68805		100.000		366553.100924.133440.Ung ho dong bao
10/09/2024 5219.68822		200.000		492955.100924.133441.Ung ho nguoi dan bao YaGi
10/09/2024 5078.74142		300.000		MBVCB.6992365096.NGUYEN QUYNH HOA chuyen tien.CT tu 9966091096 NGUYEN QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16481		200.000		020097041509101334422024P73e123146.16481. 133442.DOAN MINH DIEU HUONG ung ho ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.16477		200.000		020097041509101334422024NIBV123510.16477 .133434.GIAP THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5390.15725		148.600		020097042209101334422024W7SI128703.15725 .133423.DAT HANG HO TRO BAO YAGI
10/09/2024 5245.72127		87.000		MBVCB.6992364916.DANG THANH LAM HO TRO MIEN BAC .CT tu 1026207069 DANG THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68894		100.000		366621.100924.133443.NGUYEN MINH THAO chuyen tien ung ho do bao lut
10/09/2024 5215.69042		100.000		377426.100924.133443.NGUYEN TRAN THANH TRAM ung ho cuu tro bao yagi FT24254291182454

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.72132		10.000		MBVCB.6992373729.HO VAN QUAN chuyen tien.CT tu 0711000300985 HO VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.68925		600.000		876813.100924.133436.thang hue nhi khanh van cam xin gui den ba con mien bac mong ba con vuot qua bao yagi
10/09/2024 5189.16524		100.000		0200970422091013344320249X4E641362.16524 .133424.TRAN VU MINH KHUE chuyen tien
10/09/2024 5390.15752		80.000		020097042209101334442024IMY4937963.15752 .133445.ung ho dong bao ca nuoc khac phuc hau qua cua bao yagi
10/09/2024 5161.77752		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4036517.20240910.66494036517-0356180364_U ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.16529		100.000		0200970422091013344420241RWH698239.1652 9.133445.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5389.16528		100.000		020097041509101334442024MSzf123555.16528 .133445.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien chung tay khac phuc hau qua bao lu mien bac
10/09/2024 5189.16552		100.000		020097041509101334462024MsO6123577.1655 2.133426.ho tro dong bao
10/09/2024 5239.72146		200.000		MBVCB.6992371812.Ung ho, giup do dong bao gap nan.CT tu 1041206260 VO NHAT NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.72146		200.000		MBVCB.6992364748.TRAN THI BICH LIEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0111000186585 TRAN THI BICH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16572		200.000		0200970422091013344620248BDN494943.1657 2.133447.ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5243.72150		100.000		MBVCB.6992375211.Ho tro dong bao.CT tu 0181003595941 PHAN THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.72149		1.000.000		MBVCB.6992373288.DINH HUY TUAN chuyen tien.CT tu 0711000302563 DINH HUY TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70039		1.000.000		138588.100924.133446.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.69168		50.000		877792.100924.133443.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5217.70071		500.000		480106.100924.133447.ung ho lu lut yagi Mien Bac (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.70096		1.000.000		377748.100924.133448.Team Paclinh ung ho dong bao lu lut FT24254220864952
10/09/2024 5214.69215		300.000		377768.100924.133448.Mot chut tam long mong mn duoc binh an FT24254856541354
10/09/2024 5189.15858		1.000.000		020097042209101334492024YW9W336602.15858.133450.Ung ho bao lu
10/09/2024 5217.70110		2.000.000		366787.100924.133449.Thuong lam Vietnam
10/09/2024 5213.70122		100.000		480178.100924.133449.Cua it long nhieu, mong co the dong gop mot phan
10/09/2024 5389.16630		500.000		020097042209101334492024DW1M720964.16630.133450.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.77796		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66494036883.20240910.66494036883-0389934016_V U THU HA chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.70206		1.000.000		378010.100924.133452.Ung ho lu lut mien bac FT24254094838011
10/09/2024 5215.69310		300.000		493147.100924.133453.SON THI KIM ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.72178		100.000		MBVCB.6992375780.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 .CT tu 0481000869003 HUA QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15925		200.000		020097042209101334522024EKM5992229.15925.133453.NGUYEN THI THU TRANG ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5217.69345		200.000		366895.100924.133454.ho tro nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5217.70261		200.000		877894.100924.133446.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5219.70259		500.000		378097.100924.133454.BUI THI NHUNG chuyen ung ho dong bao FT24254529245891
10/09/2024 5217.70296		200.000		378157.100924.133455.ung ho phong chong lu FT24254731780679
10/09/2024 5209.69286		300.000		204910.100924.133552.CHUNG TAY GOP SUC CUNG DONG BAO VIET NAM-100924-13:34:51 204910
10/09/2024 5209.70342		100.000		366960.100924.133457.Fanpage AC Milan Vietnam ung ho dong bao khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5078.74227		500.000		MBVCB.6992376056.ung ho dong bao trong dot bao yagi.CT tu 1039150350 LUU BICH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.70363		200.000		878306.100924.133454.BUI VIET YEN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.69441		300.000		404085.100924.133458.IBFT Ung ho dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5387.16782		20.000		020097041509101334582024ccXk123778.16782.133458.LE TRAN KIM OANH chuyen tien
10/09/2024 5209.69449		100.000		378256.100924.133457.Chau ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do con bao so 3 a FT24254742432423
10/09/2024 5239.72203		1.000.000		MBVCB.6992374764.LE THI HONG NGAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 0451000273697 LE THI HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.72202		200.000		MBVCB.6992375940.LUU THI HOA UNG HO DONG BAO BAO LU.CT tu 0411000991141 LUU THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.70392		1.000.000		378284.100924.133457.NGO TRUNG HIEU chia se cung dong bao vung lu FT24254710182008
10/09/2024 5017.70399		500.000		378315.100924.133458.Ungholulut FT24254296239744
10/09/2024 5240.72205		50.000		MBVCB.6992373928.TRINH THI HOAI chuyen tien.CT tu 1037944262 TRINH THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.72205		1.000.000		MBVCB.6992375826.Tien ung ho dong bao do con bao Yagi gay ra.CT tu 1037189917 NGO THI KIM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70411		1.000.000		378387.100924.133459.NGUYEN THI DIEU HUONG chuyen FT24254491193609
10/09/2024 5389.16804		1.000.000		02009704220910133459202455MI467156.16804.133500.ung ho bao yagi
10/09/2024 5389.17045		500.000		0200970422091013350020249V1U987246.17045.133501.Con xin ung ho dong bao
10/09/2024 5209.69471		200.000		378308.100924.133458.PHAM THU TRANG ung ho dong bao bi bao lu FT24254124584353
10/09/2024 5216.70433		100.000		247166.100924.133500.Co len
10/09/2024 5218.69518		10.000		891178.100924.133500.Thanh Chuong ung ho mien bac co len
10/09/2024 5017.70455		200.000		378487.100924.133501.NGUYEN VAN THO chuyen Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254524208311
10/09/2024 5161.77817		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4038351.20240910.66494038351-0833985160_C ua it long nhieu mong giup do khac phuc duoc 1 phan nao thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.70467		100.000		878401.100924.133458.NGUYEN TRAN CAM CHI gop suc nho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5214.69534		500.000		316226.100924.133501.NGUYEN THI THANH THAO CHUYEN TIEN
10/09/2024 5387.17077		200.000		020097041509101335022024Nfw9123848.17077 .133502.VU THI THU XUAN ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5161.77819		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4038239.20240910.66494038239-0338476862_N VKhiem dplinh
10/09/2024 5242.72219		500.000		MBVCB.6992385255.Ung ho ba con chong bao lu.CT tu 0491000108319 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70502		200.000		879170.100924.133458.Quynh Oanh Fan NinhDuongStory ung ho dong bao ca nuoc sau con bao Yagi
10/09/2024 5217.70511		50.000		878086.100924.133446.NGUYEN THI THANH QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5218.70517		1.000.000		481716.100924.133502.Ngo Minh Quang XIN DUOC DONG GOP UNG HO VA KHAC PHUC SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.17114		1.000.000		020097042209101335032024O1RC378216.1711 4.133504.HOANG THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.70539		200.000		367133.100924.133504.Quang Hau ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.69606		100.000		910928.100924.133505.VU THI HA chuyen tien, ma GD 248744344
10/09/2024 5189.17130		100.000		020097041509101335042024uuGG123462.17130 .133445.NGUYEN HAI MINH chuyen tien
10/09/2024 5243.72231		100.000		MBVCB.6992374992.TRAN THI THAO Ung ho cho cuu ho con bao so 3.CT tu 0461000501423 TRAN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70586		1.000.000		378691.100924.133504.Ung ho dong bao lu lut do con bao Yagi tan pha FT24254829134573
10/09/2024 5239.72234		1.000.000		MBVCB.6992376489.Khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0301000414201 TRAN HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70607		100.000		879247.100924.133501.LE THUY HUONG dong gop nho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5388.16878		100.000		020097042209101335032024KAX1586015.1687 8.133505.LE THI LY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac yeu thuong cau mong moi nguoì binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.16898		500.000		020097040509101335062024GR2A060295.1689 8.133506.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI TUONG VI chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5215.70617		300.000		126899.100924.133505.Tran Quang Long chuyen tien
10/09/2024 5212.69654		200.000		205252.100924.133506.NGUYEN THANH TUAN transfer-100924-13:35:06 205252
10/09/2024 5209.69663		1.000.000		378776.100924.133506.MAI VU HUONG Ung Ho Dong Bao cac tinh TP bi thiet hai do bao Yagi FT24254901551393
10/09/2024 5242.72239		200.000		MBVCB.6992385270.TRAN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0771000605741 TRAN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16921		200.000		020097042209101335062024D333108623.16921. 133507.UNG HO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5215.70646		500.000		878481.100924.133501.Vy, Tuyen thuong gui dong bao chong lu yagi phia bac
10/09/2024 5209.70654		200.000		138715.100924.133507.TRAN NGUYEN BAO VY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5390.17186		1.000.000		020097042209101335062024L9GY293335.17186 .133507.PHAN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.69706		10.000		889922.100924.133507.TONG XUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.70664		100.000		378855.100924.133507.CHUNG TAY GOP SUC UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI FT24254230400187
10/09/2024 5388.16946		200.000		020097040509101335082024OES1060372.16946 .133508.Vietcombank:0011001932418:LE THI XUAN NHAN chia se dong bao MIEN BAC
10/09/2024 5161.77881		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4038181.20240910.66494038181-0792977592_N GUYEN THI MY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.17210		500.000		020097041509101335092024C3Gw124012.1721 0.133500.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5161.77904		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4139011.20240910.66494139011-0866419777_u ng ho thien tai
10/09/2024 5389.16985		50.000		020097042209101335102024MPVH850672.1698 5.133511.LE BAO KHANH chuyen tien
10/09/2024 5217.69832		20.000		890129.100924.133510.TA THU THUY ung ho tam long nho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.72262		30.000		MBVCB.6992385819.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien.CT tu 0201000677344 NGUYEN VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69864		1.000.000		379208.100924.133512.LE THI LINH TRANG chuyen ho tro dong bao sau bao yagi FT24254877029592
10/09/2024 5389.17298		200.000		020097040509101335142024NV1A060541.1729 8.133454.Vietcombank:0011001932418:cuu it long nhieu chau xin ung ho dong bao ta a
10/09/2024 5161.77917		57.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4139782.20240910.66494139782-0962376507_C hau Le Thi Hong Phuong ung ho dong bao dang chiu thiet hai do lu
10/09/2024 5218.70863		50.000		379279.100924.133513.NGO HOANG HOAI DIEP chuyen FT24254617860525
10/09/2024 5241.72269		100.000		MBVCB.6992385335.Cong Dong War Thunder The Legacy Viet Nam VNLG ung ho.CT tu 0351001021654 NGO TRI PHUC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.70881		5.000		892133.100924.133512.FAN NINH DUONG STORY UNG HO NGUOI DAN SAU BAO
10/09/2024 5218.69869		150.000		379177.100924.133512.PHAM THI KHANH LINH FT24254081620385
10/09/2024 5219.69954		200.000		379386.100924.133515.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254655061617
10/09/2024 5215.69958		100.000		379393.100924.133515.LUONG HIEU KHANH chuyen cuu tro mien bac FT24254552058037
10/09/2024 5209.70943		5.000.000		379412.100924.133515.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi FT24254114065505
10/09/2024 5217.70946		1.000.000		379408.100924.133515.VU HA PHUONG LY ung ho dong bao FT24254411895491
10/09/2024 5216.69985		500.000		379457.100924.133516.Lop co vua thay Son Nui chung tay khac phuc hau qua bao so 3 FT24254078642608
10/09/2024 5213.70960		100.000		219500.100924.133516.Mien Bac co len. Viet Nam co len
10/09/2024 5189.18090		200.000		020097041509101335172024WsZQ124601.1809 0.133517.ung ho thiet hai do bao lu
10/09/2024 5078.74331		500.000		MBVCB.6992385948.MAI THI HA chuyen tien.CT tu 0071000920244 MAI THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18097		200.000		020097042209101335162024S8HC559758.18097 .133517.con ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.70977		50.000		466962.100924.133517.Con xin quyen gop ho tro dong bao mien Bac do anh huong tu bao Yagi. Mot so tien nho nhoi den tu 1 co be sinh vien a. Con cam on rat nhieu
10/09/2024 5388.17371		50.000		020097042209101335172024N3FC129948.17371 .133458.VU HIEU HOANG chuyen tien
10/09/2024 5209.70998		100.000		879636.100924.133513.Mong tat ca binh an
10/09/2024 5239.72290		1.000.000		MBVCB.6992377312.NGUYEN QUOC ANH.CT tu 0441000785576 NGUYEN QUOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.72291		500.000		MBVCB.6992385861.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1011000644398 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17391		100.000		020097042209101335182024E60R937137.17391. 133519.NGHIEM THI HONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5215.72024		200.000		405372.100924.133518.IBFT Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.71034		100.000		367452.100924.133519.PHAM THI ANH TUYET chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5218.71042		200.000		370920.100924.133519.TRINH TU HAI chuyen khoan
10/09/2024 5390.17386		100.000		020097042209101335182024PDRZ205053.1738 6.133459.HOANG THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.77943		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4139820.20240910.66494139820-0335174120_T huong lam dong bao oi Co len nhe
10/09/2024 5217.72098		500.000		481502.100924.133520.ung ho lu lut mien bac. mong dong bao som vuot qua (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5242.72305		50.000		MBVCB.6992386107.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1016643780 HO KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72123		500.000		379732.100924.133521.NGUYEN THI THU THAO chuyen ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254020006522
10/09/2024 5189.17440		200.000		020097041509101335222024qzLM124220.1744 0.133522.Luong Van Anh Bac Ninh ung ho bao Yagi
10/09/2024 5189.18192		50.000		020097042209101335212024ZN5V651072.1819 2.133522.DANG THUY LINH ung ho dong bao lu lut KV mien bac
10/09/2024 5388.18199		100.000		020097042209101335212024A7GB923903.1819 9.133522.NGUYEN PHUONG LINH ung ho dong bao mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.72167		200.000		379881.100924.133523.Ung ho dong bao bao lu FT24254508756170
10/09/2024 5214.72169		200.000		370932.100924.133524.PHAM THI HAI YEN ung ho ba con cac tinh mien Bac bi bao lut
10/09/2024 5245.72318		100.000		MBVCB.6992373909.LE THI MY SANG chuyen tien.CT tu 1013503954 LE THI MY SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72195		200.000		205659.100924.133634.MAI THI THAO UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-13:35:24 205659
10/09/2024 5390.17493		150.000		0200970422091013352420247HLE646511.17493 .133525.HOANG QUE NHI chuyen tien
10/09/2024 5214.72215		1.000.000		205726.100924.133525.DONG GOP KHAC PHUC BAO LU. TO QUOC, DONG BAO VIET NAM ANH DUNG CO LEN-100924-13:35:25 205726
10/09/2024 5161.77898		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3798628.20240910.66493798628-0374642795_V U THUY DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.74381		50.000		MBVCB.6992386793.Mong ba con vuot qua mua lu binh an.CT tu 0301000431435 NGUYEN THANH TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.72328		200.000		MBVCB.6992386560.ung ho tran bao mien bac.CT tu 0121000827670 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17520		1.000.000		020097042209101335262024XFRM721045.1752 0.133527.TUAN HUNG leather shoes ung ho khac phuc sau bao.
10/09/2024 5212.72246		100.000		879842.100924.133521.DANG ANH VAN LAM ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.72253		100.000		380039.100924.133525.chung tay voi dong bao bi anh huong bao yagi FT24254871147680
10/09/2024 5387.17542		200.000		020097040509101335272024DJIN060973.17542. 133528.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI BICH LIEU chuyen tien
10/09/2024 5214.72287		500.000		405083.100924.133527.IBFT Ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.72284		500.000		879761.100924.133518.DIEM MY Chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA THIEN TAI Bao so 3YAGi
10/09/2024 5212.72298		200.000		380161.100924.133527.Ung ho dong bao vuot qua kho khan FT24254376473475
10/09/2024 5216.71297		100.000		380150.100924.133527.DANG DONG DUONG FT24254967382082

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.71312		100.000		879891.100924.133522.Pham Thu Ha xin duoc ung ho ba con chiu thiet hai cua bao lu
10/09/2024 5078.74394		500.000		MBVCB.6992377933.NGUYEN THI KIM CHI chuyen tien.CT tu 0721000556186 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72341		200.000		367687.100924.133529.HO VIET VIET ung ho khac phuc bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5245.72342		100.000		MBVCB.6992377998.DOAN TRUNG THUC ho tro bao lu.CT tu 1037291066 DOAN TRUNG THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18342		200.000		0200970422091013352920243NHZ289110.1834 2.133522.MAI THI DAO chuyen tien ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5245.72343		300.000		MBVCB.6992385705.LE THU UYEN chuyen tien.CT tu 1027011128 LE THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.72373		500.000		482842.100924.133530.Cau chuc binh an den moi nguoi vung lu
10/09/2024 5212.71354		10.000		380361.100924.133530.Unghobaolu FT24254430314089
10/09/2024 5239.72349		500.000		MBVCB.6992387059.ung ho lu lut.CT tu 0031000137639 BUI VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17628		100.000		020097042209101335312024KUBH904154.1762 8.133532.xin gui 1 chut tam long a
10/09/2024 5242.72353		2.000.000		MBVCB.6992386961.ung ho dong bao mien bac bi bao lu .CT tu 9398150446 NGUYEN DUC HOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71427		100.000		380510.100924.133532.NGUYEN TUONG VY ung ho cac tinh bi lu lut do Bao Yagi FT24254034320040
10/09/2024 5215.72489		100.000		205913.100924.133643.VAN SU BINH AN-100924-13:35:33 205913
10/09/2024 5216.71464		200.000		467026.100924.133535.Ha Thi Kim Oanh chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5161.78007		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4142217.20240910.66494142217-0868474205_U ng ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5242.72362		200.000		MBVCB.6992386583.BAO TRAN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0431000250934 LE VO BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.17679		3.600.000		020097041509101335352024jLDU124475.17679 .133535.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.72514		500.000		205920.100924.133535.UNG HO BA CON VUNG LU-100924-13:35:34 205920
10/09/2024 5214.72519		100.000		380589.100924.133534.DINH LE CUONG chuyen FT24254262706337
10/09/2024 5219.71494		10.000		483014.100924.133535.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI
10/09/2024 5218.72545		130.000		205968.100924.133636.UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT-100924-13:35:36 205968
10/09/2024 5218.71518		500.000		880046.100924.133526.NGUYEN TUAN TU Chuyen tien
10/09/2024 5389.18441		100.000		020097040509101335362024V0MC061271.1844 1.133536.Vietcombank:0011001932418:VUON G THI HONG DIEP ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.72559		50.000		154849.100924.133536.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.18448		1.000.000		020097041509101335372024XIxW124888.1844 8.133537.Ung ho nhung vung bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5242.72370		200.000		MBVCB.6992378261.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1017870810 HUYNH THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.72584		300.000		380769.100924.133537.MAI HONG HA ung ho khac phuc bao so 3 FT24254001618320
10/09/2024 5216.72586		500.000		205980.100924.133536.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU-100924-13:35:37 205980
10/09/2024 5214.71553		500.000		405621.100924.133534.IBFT DANG THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5213.71563		2.000.000		483105.100924.133537.Do Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5217.72593		100.000		380786.100924.133537.Hong Ngoc xin dong gop 1 it FT24254895199954
10/09/2024 5388.17718		1.000.000		020097042209101335372024QKMI221488.1771 8.133538.1 nam khi doi bang 1 goi khi no hi vong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5389.17717		200.000		0200970422091013353720240FR2527294.17717. 133518.mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.18480		200.000		0200970422091013353720248OL9833479.18480 .133518.Ngan Hang ung ho cac tinh bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5388.18476		100.000		020097042209101335372024DPKP703786.1847 6.133538.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.71577		200.000		467045.100924.133538.Ung ho dong bao sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.72614		100.000		405702.100924.133538.IBFT fan NDS ung ho anh huong sau bao
10/09/2024 5213.72638		200.000		380856.100924.133538.Ung ho lu lut mien nui viet nam FT24254429002953
10/09/2024 5244.72381		100.000		MBVCB.6992387588.ung ho dong bao .CT tu 1013219331 NGUYEN NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74440		200.000		MBVCB.6992378350.VO HONG YEN cuu tro bao Yagi.CT tu 9776557284 VO HONG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18515		2.000.000		020097042209101335392024QS23834288.18515 .133540.LE THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.72652		10.000		892029.100924.133538.DOAN THUY TRANG chuyen tien ung ho bao lu cho ba con
10/09/2024 5388.17754		200.000		02009704220910133539202488G0816761.17754. 133540.Minh Trang ung ho quy cuu tro bao lu
10/09/2024 5216.72681		100.000		484104.100924.133539.Vo Thao Dung chuyen tien
10/09/2024 5209.72671		1.000.000		380912.100924.133539.LE THI NGOC SANG chuyen ck ung ho bao lu FT24254730016903
10/09/2024 5240.72390		500.000		MBVCB.6992387702.TRAN THI NGHIEP chuyen tien ung ho chong bao yagi.CT tu 0071001049799 TRAN THI NGHIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72696		100.000		880263.100924.133536.KHUAT THU PHUONG ho tro nguoi dan vung lu
10/09/2024 5209.72693		200.000		380956.100924.133540.MAI ANH DUONG chuyen FT24254232945583
10/09/2024 5218.72723		258.608		405731.100924.133541.IBFT REVE WENDY quyen gop ung ho cuu tro
10/09/2024 5390.17783		5.000.000		020097042209101335412024G05X456601.17783 .133542.gia dinh Son Huyen o Dai Loan ung ho khac phuc Bao Yagi
10/09/2024 5243.72396		500.000		MBVCB.6992387490.PHAM THI NGA chuyen tien UH bao so 3.CT tu 0691000326061 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.72396		200.000		MBVCB.6992378418.NGUYEN THI TUONG VAN chuyen tien ung ho lut mien bac.CT tu 0721000601197 NGUYEN THI TUONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.72401		50.000		MBVCB.6992378732.Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao mien Bac sau bao .CT tu 9947730710 VO NGOC BAO THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72759		2.000.000		381114.100924.133542.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu FT24254402128989
10/09/2024 5241.72403		300.000		MBVCB.6992378512.ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 1020479453 TO THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.72403		30.000.000		MBVCB.6992377296.MC Quang Minh xin dong gop ho tro ba con vung lu.CT tu 0021001748855 TRAN QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78056		48.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3369286.20240910.66493369286-0917733006_U ng ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.71740		100.000		484239.100924.133544.Ung ho nhan dan gap kho khan trong mua bao
10/09/2024 5212.71752		100.000		483381.100924.133544.Ta Xuan Hieu chuyen tien ung ho bao lu nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5017.71749		200.000		381228.100924.133544.LE THI NGOC TRAM gui tang khac phuc hau qua sau bao lu FT24254244764467
10/09/2024 5217.72824		1.000.000		381255.100924.133544.PHUNG DUC CONG chuyen FT24254829137580
10/09/2024 5017.72837		200.000		381276.100924.133545.Ung ho dong bao FT24254063006051
10/09/2024 5213.71689		500.000		381095.100924.133542.Gia dinh Tung Huong ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254877030870
10/09/2024 5209.72852		200.000		381333.100924.133545.Ho tro ba con vung bao lu FT24254970966802
10/09/2024 5243.72416		3.000.000		MBVCB.6992388315.Ho tro dong bao bi thien tai.CT tu 0071000820716 TRUONG AN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18645		50.000		020097042209101335462024BT1K265174.1864 5.133527.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.71838		100.000		880481.100924.133544.BUI THI HONG CHINH ung ho chong lu
10/09/2024 5243.72422		500.000		MBVCB.6992377169.pham thi hai binh ung ho dong bao mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 1016330460 PHAM THI HAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.71856		300.000		483481.100924.133547.Ung ho khac phuc bao lu mien Bac - Viet Nam co len
10/09/2024 5244.72425		500.000		MBVCB.6992388306.Mong cho ng dan vung lu som vuot qua con bao Yagi.CT tu 0691000339631 DAO THI THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18667		100.000		020097042209101335472024AQ36322031.18667.133548.xin gop mot chut suc nho be khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5387.17893		50.000		020097042209101335472024W44G965695.17893.133528.co len Viet Nam
10/09/2024 5389.17900		1.500.000		020097042209101335482024F2TP848899.17900.133549.Minh Quan Hang Nga xin gui tang dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.
10/09/2024 5161.78077		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66494144386.20240910.66494144386-0937827747_H uynh Dat ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao
10/09/2024 5245.72430		300.000		MBVCB.6992388358.da xin gop phan nho cuu tro bao so 3.CT tu 1049223294 NGUYEN THI NI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18699		250.000		020097040509101335502024BW2W061695.18699.133550.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.17929		500.000		020097042209101335492024Z255800908.17929.133530.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.72975		200.000		880391.100924.133541.LE THI KIM OANH Chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5244.72430		100.000		MBVCB.6992388660. ung ho phong chong bao lu mien bac.CT tu 1013115862 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.18708		100.000		020097042209101335502024X2VA844510.18708.133531.16DTH1 DH Bac Lieu xin duoc gop tam long nho chia se sau con bao Yagi
10/09/2024 5389.17948		422.000		0200970422091013355020247TGI520189.17948.133551.TRAN DUC DAI Truong Si quan khong quan ung ho cuu tro lu lut do bao YAGI
10/09/2024 5390.17954		100.000		020097042209101335512024PEXG270763.17954.133552.LO THI MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.71963		5.000.000		381638.100924.133550.NGUYEN VAN CUONG ung ho khac phuc bao lu cac tinh vung nui phia Bac. FT24254070165080

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.72440		100.000		MBVCB.6992378427.TRAN THI HONG NGHI chuyen tien ung ho bao YAGI.CT tu 0111000291285 TRAN THI HONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.71980		200.000		381709.100924.133551.ung ho cuu ho bao lut FT24254860770847
10/09/2024 5387.18735		50.000		020097041509101335522024WJ7C125591.1873 5.133552.HOANG THI DUYEN ung ho
10/09/2024 5215.73026		303.800		484661.100924.133552.Linh Chi, Thien Han, Uyen Nhi ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5243.72443		100.000		MBVCB.6992378584.NGUYEN THI CAM NHUNG chuyen tien.CT tu 0331000512211 NGUYEN THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.74014		1.000.000		381762.100924.133552.Ung ho ba con vung lu FT24254807594110
10/09/2024 5218.74022		300.000		406464.100924.133553.IBFT ung ho bao Yagi Mien Bac
10/09/2024 5390.17998		200.000		020097041509101335542024M9Nn125626.1799 8.133554.ung ho bao lu do bao so 3 yagi
10/09/2024 5241.72454		500.000		MBVCB.6992387538.gia dinh ba Phu o Tan Hung, Bau Bang, Binh Duong ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0071002847858 NGUYEN HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19025		500.000		020097041509101335562024B2v125310.19025. 133556.MAI THU DUYEN chung tay vi mien Bac
10/09/2024 5244.72456		500.000		MBVCB.6992389033.PHAM THI LAN PHUONG chuyen tien.CT tu 0071000742474 PHAM THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73143		24.000		485688.100924.133555.Hoang Quoc Viet chuyen tien ung ho nguoi dan chong lu lut
10/09/2024 5161.78120		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3584170.20240910.66493584170-0777270795_N GUYEN THI PHUONG THUY chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5017.74094		200.000		881720.100924.133553.HA PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.74160		300.000		382070.100924.133557.Ung ho vung bao lu FT24254872007000

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.72467		500.000		MBVCB.6992389419.ung ho ba con lu lut.CT tu 1036679479 BUI NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74165		100.000		484860.100924.133557.TRUNG chuyen cuu tro dong bao (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5189.18827		100.000		020097040509101335582024IOUL061981.18827 .133558.Vietcombank:0011001932418:BACH THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.72472		50.000		MBVCB.6992389177.TRAN NGOC TUONG VY chuyen tien.CT tu 1036890156 TRAN NGOC TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73205		1.000.000		494767.100924.133600.Anh nam cham Anacha xin ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.74205		200.000		382197.100924.133559.Gia dinh Banh Mi Go Vap mong moi nguoi se binh an FT24254860656751
10/09/2024 5242.72477		21.273		MBVCB.6992389592.NGUYEN TUE ANH chuyen tien.CT tu 9916445599 NGUYEN TUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19132		100.000		020097042209101336002024QX44922799.19132 .133541.TOAN KIM NGAN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.19146		500.000		020097041509101336012024xdCN125748.19146 .133602.DANG NGUYEN KIM CUC Chuyen tien bap yagi
10/09/2024 5161.78144		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3545171.20240910.66493545171-0704575681_L E DANG KIM TUYEN DHSPTPHCM Ho tro dong bao chong thien tai
10/09/2024 5390.19159		200.000		0200970422091013360120246G7I631361.19159. 133542.Ung ho cho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.73271		500.000		382351.100924.133602.LE chuyen ung ho dong bao khac phuc bao lu so 3 FT24254757013058
10/09/2024 5389.19176		200.000		0200970415091013360320240opZ125424.19176 .133603.NGUYEN THI MAI chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.19181		1.000.000		020097041509101336042024jrZ0125785.19181.1 33604.NGUYEN HONG DAO chuyen tien
10/09/2024 5217.74326		300.000		368421.100924.133604.LA DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5216.74336		200.000		494851.100924.133604.Ung ho cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78146		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4146210.20240910.66494146210-0948855278_N GO MINH NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.73339		100.000		382517.100924.133604.Tuy khong nhieu mong mn lu lut an toan FT24254524212019
10/09/2024 5213.74356		100.000		382504.100924.133604.NGUYEN QUANG HUY chuyen FT24254115309552
10/09/2024 5209.74372		200.000		486035.100924.133604.Nguyen Thi Thu Huyen chuyen tien
10/09/2024 5161.78158		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3594920.20240910.66493594920-0967808497_T RAN THI LAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.72495		200.000		MBVCB.6992389757.ung ho lu lut.CT tu 0611001924250 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73376		50.000		881947.100924.133601.NGUYEN THI THUY LINH ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5218.73377		100.000		368489.100924.133606.HOANG THI XUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.74398		100.000		880944.100924.133602.NGUYEN THI ANH NGUYET Chuyen tien
10/09/2024 5078.74588		500.000		MBVCB.6992380297.LE NGUYEN HOAI NHU chuyen tien ho tro bao lu.CT tu 0381000565202 LE NGUYEN HOAI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19260		5.000.000		020097042209101336072024XDY7931538.1926 0.133608.NGUYEN THI NGOC CHAM ung ho dan vung bao yagi
10/09/2024 5078.74592		100.000		MBVCB.6992380240.ung ho cac tinh thiet hai do bao gay ra.CT tu 1031000015331 HOANG PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.19294		100.000		020097041509101336092024Rpuj126023.19294. 133550.ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5216.73405		100.000		382698.100924.133607.Ung ho dong bao lu lut FT24254731786024
10/09/2024 5213.74458		200.000		220001.100924.133607.DAO THI THU HAU chuyen tien
10/09/2024 5387.19312		200.000		020097040509101336102024XTGF062363.1931 2.133610.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH chuyen tien UNG HO BA CON VUNG BAO LU MIEM BAC
10/09/2024 5244.72522		200.000		MBVCB.6992380083.NGUYEN LIEU NHU ANH chuyen tien ung ho cac tinh,thanh pho bi thiet hai.CT tu 1031389322 NGUYEN LIEU NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.72523		50.000		MBVCB.6992380265.HOANG VAN TRIEU chuyen tien.CT tu 0351001218769 HOANG VAN TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.72526		50.000		MBVCB.6992380439.LE HONG DIEM chuyen tien.CT tu 1044554887 LE HONG DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73515		100.000		368581.100924.133611.NGUYEN THI HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5078.74616		500.000		MBVCB.6992390529.Mong dong bao minh som vuot qua duoc tran bao, lu nay a..CT tu 0711000275791 DANG CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.72534		200.000		MBVCB.6992380684.LE THI HAI chuyen tien.CT tu 0711000268697 LE THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.72539		100.000		MBVCB.6992390612.NGUYEN KIEU TRANG chuyen tien.CT tu 1091000001183 NGUYEN KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74648		1.000.000		368671.100924.133615.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5390.19419		100.000		020097040509101336152024RSD0062523.19419 .133615.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGOC HUNG chuc Dong Bao som vuot qua lu lut thien tai. Viet Nam co len
10/09/2024 5078.74630		500.000		MBVCB.6992380683.DANG NGOC AN chuyen tien.CT tu 1016884492 DANG NGOC AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.74657		200.000		383176.100924.133615.NGUYEN THI HONG VAN chia se voi ba con vung lu FT24254760125167
10/09/2024 5243.72544		1.000.000		MBVCB.6992380481.Gd Dau Bap mong moi nguoi binh an qua bao Yagi.CT tu 0801000237666 TRAN MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.72543		100.000		MBVCB.6992380346.NGUYEN THI NGOC ANH ho tro dong bao vuot qua lu lut.CT tu 1014434618 NGUYEN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73656		200.000		383230.100924.133616.Ung ho ba con anh huong lu lut FT24254682060006

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.74637		100.000		MBVCB.6992390462.Ung ho dong bao lu lut a.CT tu 1029944349 TRAN SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.72551		200.000		MBVCB.6992390810.NGUYEN THI HA TRANG chuyen tien ho tro bao lu.CT tu 1038838641 NGUYEN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74718		100.000		368721.100924.133618.PHAM BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5242.72557		200.000		MBVCB.6992390811.Ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0011004076654 BUI THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.73708		50.000		182854.100924.133614.BUI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5390.19481		300.000		020097040509101336182024G7QL062632.19481 .133618.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI PHUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5214.73734		500.000		156730.100924.133619.ZP242540156730 240910000388578 Bao Ngoc dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5390.20175		200.000		020097041509101336192024SMai126206.20175 .133619.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.73739		100.000		383394.100924.133618.DUONG THI TUE UYEN FT24254300097530
10/09/2024 5388.20179		100.000		020097042209101336182024DVSH981414.2017 9.133611.LE DUY KY chuyen tien
10/09/2024 5218.74759		1.000.000		883239.100924.133615.Trang va Long ung ho dong bao
10/09/2024 5241.72564		100.000		MBVCB.6992390761.chia se voi ba con vung lu do bao yagi mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1036177464 NGUYEN THI KIM LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74770		50.000		883245.100924.133615.KHUC THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5245.72569		5.000		MBVCB.6992380923.NGUYEN MINH DUC chuyen tien.CT tu 1032213436 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74801		200.000		183184.100924.133618.LE PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5242.72576		10.000.000		MBVCB.6992390983.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien chia se kho khan cung dong bao.CT tu 0281000316771 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.72575		100.000		MBVCB.6992390250.DUONG TU TRAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1026673752 DUONG TU TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.73832		300.000		383501.100924.133620.Song Nhu gui tang cac ban FT24254150186232
10/09/2024 5388.20261		50.000		020097042209101336222024J4DV692499.20261 .133623.DANG THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5209.73839		2.000.000		383641.100924.133622.Ung ho bao Yagi FT24254089448220
10/09/2024 5213.73844		200.000		140225.100924.133623.Gui cuu tro ba con mien Bac
10/09/2024 5017.73842		200.000		220140.100924.133623.LAI THI HONG HANH chuyen tien ung ho bao YAGI
10/09/2024 5189.19574		100.000		020097041509101336232024MDn6126579.1957 4.133623.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5239.72582		200.000		MBVCB.6992381226.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0111000151830 PHI THI DAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.74887		100.000		383701.100924.133623.DUONG THI THANH THANH HUYEN ung ho dong bao chong bao va lu lut FT24254500809864
10/09/2024 5017.74885		15.000		896977.100924.133623.NGUYEN NGOC BAO HAN chuyen tien
10/09/2024 5209.74916		1.000.000		607916.100924.133625.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.74938		50.000		383815.100924.133625.VUONG MINH ANH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254066596596
10/09/2024 5217.74953		1.000.000		383840.100924.133625.Nhung ca nhan nho be ung ho Dong Bao, mong moi nguoi binh an FT24254124490623
10/09/2024 5387.20330		100.000		020097040509101336272024YSLU062930.2033 0.133627.Vietcombank:0011001932418:CHU PHU TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.74978		100.000		368951.100924.133627.CAO NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.73962		200.000		261131.100924.133627.Phan Thanh Tam chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.20345		200.000		020097040509101336282024YDOF062956.2034 5.133628.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.20351		500.000		020097041509101336282024utWa126647.20351 .133620.NGUYEN THANH TAM Chuyen tien ung ho cuu tro do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.75002		150.000		487031.100924.133627.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5213.75023		500.000		383983.100924.133628.xin dong gop cuu tro dong bao bi bao lu FT24254213807522
10/09/2024 5240.72606		100.000		MBVCB.6992391437.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1018793251 LE THI KIM THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.72607		1.000.000		MBVCB.6992390608.GD Mai Anh Khoi ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1027546811 NGUYEN THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76036		500.000		304446.100924.133629.Ung ho cho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.20391		100.000		020097042209101336292024K3AS267010.2039 1.133610.TA HUU DANG chuyen tien
10/09/2024 5217.75059		200.000		384046.100924.133629.NGUYEN NGOC BAO TRAN UH KHAC PHUC BAO YAGI FT24254307430126
10/09/2024 5390.20415		100.000		020097042209101336302024QWUI481942.2041 5.133611.TO TO UNG HO KHAC PHU HAU QUA CON BAO MONG DONG BAO BINH AN
10/09/2024 5212.76086		1.000.000		467285.100924.133631.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5215.76090		170.000		384143.100924.133631.Mong dong bao binh an FT24254510207733
10/09/2024 5218.76109		150.000		882568.100924.133625.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5244.72619		500.000		MBVCB.6992381191.Ung ho mien Bac phuc hoi sau bao .CT tu 0481000650904 NGUYEN THI LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75161		100.000		882662.100924.133629.LE VAN LOI Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5214.75164		200.000		384252.100924.133632.Ung ho nguoi dan vung lu FT24254260043596
10/09/2024 5218.75162		500.000		883292.100924.133617.VAD LOGISTIC ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5161.78260		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3360664.20240910.66493360664-0908403339_D O THANH TRUNG chuyen tien ho tro bao Yagi
10/09/2024 5217.75195		1.000.000		384119.100924.133630.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254291190501
10/09/2024 5212.75198		100.000		883556.100924.133627.Ung ho cac tinh bi thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.75200		200.000		467300.100924.133634.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5243.72629		100.000		MBVCB.6992391740.TRAN THI THU con xin gop chut tam long. Mong moi nguoi binh an va vuot qua kho khan.CT tu 1015849613 TRAN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.75220		50.000		384355.100924.133634.Ung ho khac phuc bao lu FT24254050966753
10/09/2024 5219.75257		100.000		384487.100924.133636.Quyen gop cuu tro thien tai FT24254291190000
10/09/2024 5388.20526		500.000		0200970422091013363620244O7W936175.2052 6.133637.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5161.78290		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4270222.20240910.66494270222-0772292244_H O ANH TUYET chuyen tien cuu tro giup do nguoi dan
10/09/2024 5213.75295		30.000		898013.100924.133637.VU MANH KHOI NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.76286		500.000		480268.100924.133638.ISL20240910133632435-TA THI THU AN ung ho cuu tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.20571		100.000		0200970422091013363920241T9B382650.20571 .133640.PHAN THI GAM chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.75335		200.000		487421.100924.133639.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.20588		100.000		020097042209101336392024JQ8Q120118.20588 .133640.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5241.72654		200.000		MBVCB.6992381703.HA BOI TRAN chuyen tien khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1039092819 HA BOI TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20602		150.000		020097042209101336402024WQMR417745.206 02.133633.ung ho dong bao gap thien tai sau bao
10/09/2024 5389.20606		20.000.000		0200970415091013364120240WDM127073.206 06.133641.Nha hang Long Tu Mong Cai ung ho . Mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.75380		100.000		384741.100924.133641.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254848413961
10/09/2024 5219.76353		100.000		407164.100924.133641.IBFT TRAN THI DIEM MY chuyen tien
10/09/2024 5218.75401		160.000		882851.100924.133636.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5209.76376		100.000		384828.100924.133642.Mong ba con vuot qua kho khan FT24254975254758

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.75421		200.000		495774.100924.133643.TRAN THI KIM DUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.76390		100.000		495647.100924.133643.Mong mn binh an
10/09/2024 5388.19925		500.000		020097041509101336442024emcP127122.19925 .133644.ung ho dong bao mien bac sau bao Yagi
10/09/2024 5189.20646		500.000		02009704050910133644202423UA063493.2064 6.133644.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao trong bao Yagi
10/09/2024 5241.72665		50.000		MBVCB.6992392925.DANG KIM HOA chuyen tien.CT tu 1021292815 DANG KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.75469		100.000		883936.100924.133640.ung ho dong bao ah
10/09/2024 5212.76436		500.000		207299.100924.133643.UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-13:36:44 207299
10/09/2024 5161.78325		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4271128.20240910.66494271128-0922331274_G oi MTTQ VN - cuu ho bao yagi
10/09/2024 5242.72671		5.000.000		MBVCB.6992382481.gia dinh trinh thuy ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0021000397020 NGUYEN TIEN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20673		100.000		020097042209101336442024IX8W363178.2067 3.133645.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.19962		500.000		020097042209101336442024NVVU238633.1996 2.133625.LOAN VAN KHOA chuyen tien
10/09/2024 5389.19965		100.000		020097042209101336442024BQKQ544423.1996 5.133625.LE THI LINH TRANG ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5217.75497		100.000		488577.100924.133645.Gia dinh ong ba Thien Thuy ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.75506		20.000.000		303795.100924.133645.VUONG THU BINH UNG HO
10/09/2024 5390.19972		200.000		020097040509101336462024NRE3063568.19972 .133626.Vietcombank:0011001932418:HOANG VU NHAT UYEN ung ho khac phuc bao yagy
10/09/2024 5387.20687		100.000		020097042209101336452024MBCC985528.2068 7.133646.ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.72676		100.000		MBVCB.6992382479.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 0631000392185 TRUONG VO TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19980		250.000		020097042209101336452024SFAH469969.1998 0.133646.TRAN TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.19982		100.000		020097042209101336452024XZR9226629.1998 2.133646.Ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5245.72681		100.000		MBVCB.6992391482.HT ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0781000503937 DO THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.72679		100.000		MBVCB.6992380658.Tran Quoc Vinh - Ung Ho Dong Bao Bao Lu.CT tu 0011002165910 TRAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.72683		200.000		MBVCB.6992392902.Thuy Luong ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1016729796 LUONG HONG KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21019		100.000		020097042209101336472024XEK6702962.2101 9.133648.ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5219.75585		500.000		489705.100924.133647.Tran Thi Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5244.72688		1.000.000		MBVCB.6992382785.CUNG THI TUYET NHUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac chong lu.CT tu 0011004094057 CUNG THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76600		200.000		207468.100924.133649.TRAN QUANG THUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-13:36:49 207468
10/09/2024 5388.21062		1.000.000		02009704050910133650202426PY063719.21062. 133650.Vietcombank:0011001932418:LE THI HIEN chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi.Mong tat ca deu binh an
10/09/2024 5220.75659		18.349		898855.100924.133650.NGUYEN THANH PHONG chuyen tien
10/09/2024 5189.20774		100.000		020097042209101336502024G0CC943451.20774 .133631.VO HUYEN TRANG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.20779		200.000		020097042209101336502024LNJG287935.20779 .133631.DAO HONG NGOC chuyen tien uho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.76646		500.000		408394.100924.133651.IBFT LE THI KIM TRAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.72705		200.000		MBVCB.6992393636.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1017034911 NGUYEN THI XUAN NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76658		2.000		898962.100924.133652.NGUYEN VAN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5388.21110		500.000		020097042209101336522024TUZB672317.2111 0.133653.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.76682		1.300.000		207564.100924.133653.UNG HO BA CON VUNG LU PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-13:36:53 207564
10/09/2024 5390.21127		100.000		020097041509101336542024oEc5127302.21127. 133634.NGO THI BICH VAN (QN) ung ho khac phuc bao lut Mien Bac
10/09/2024 5209.75742		20.000		884104.100924.133647.NGUYEN QUOC DUY Chuyen tien
10/09/2024 5217.76696		200.000		385515.100924.133653.Chuc moi nguoi som binh an, vuot qua kho khan a FT24254210023964
10/09/2024 5388.21134		500.000		020097042209101336532024KPCT989200.2113 4.133654.Viet Nam dong long
10/09/2024 5390.20839		200.000		020097042209101336532024S29Q826800.20839 .133646.PHAM THI KIM CHI ung ho cuu tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.21151		250.000		020097042209101336542024GOHL470798.2115 1.133655.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5161.78372		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4272482.20240910.66494272482-0942799528_U ng ho cuu tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5161.78373		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4271570.20240910.66494271570-0963559681_T iep te cuu tro nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5245.72718		50.000		MBVCB.6992383148.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1025663631 NGUYEN XUAN THU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75791		200.000		220409.100924.133655.NGUYEN THI NGA chuyen tien
10/09/2024 5219.75797		500.000		884186.100924.133651.TONG THI NGOC LAN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac, mong dong bao ta vuot qua bao lu sat lo. cam on mat tran to quoc vn a
10/09/2024 5189.20923		5.000.000		020097040509101336582024GLTN064000.2092 3.133658.Vietcombank:0011001932418:con truong thi hao xin chia se voi dong bao dang gap thien tai lu lut.
10/09/2024 5390.21220		300.000		020097041509101336592024Isb2127394.21220. 133659.TRAN ANH HUYNH TRAM chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.75889		500.000		207633.100924.133742.DANG TUAN DUONG UNG HO DONG BAO-100924-13:36:59 207633
10/09/2024 5209.75892		50.000		385875.100924.133658.Chia se cung dong bao chong lu FT24254709302309
10/09/2024 5390.20922		500.000		0200970422091013365720249LNL734806.20922 .133650.PHUNG THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.21253		100.000		0200970422091013370020244FUG505919.21253 .133701.DO VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.72745		3.000.000		MBVCB.6992393905.PHAM THI NGA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGY.CT tu 0621000403735 PHAM THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.74873		300.000		MBVCB.6992393729.ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0511000425200 VU THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76905		100.000		386058.100924.133702.NGUYEN CONG HAU chuyen UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA FT24254101547429
10/09/2024 5217.76901		1.000.000		386049.100924.133701.Ung ho tam long nho den nguoi dan mien Bac chiu anh huong cua bao Yagi FT24254571338076
10/09/2024 5244.72752		100.000		MBVCB.6992383253.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1014561976 PHAM THI HIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76916		300.000		958033.100924.133702.E gui it tam long ung ho vung lu mien bac
10/09/2024 5388.22017		400.000		020097042209101337022024HML9776555.2201 7.133703.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5220.75972		500.000		386095.100924.133702.Quynh Quynh FT24254209760665
10/09/2024 5161.78385		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3361052.20240910.66493361052-0837081598_H O PHUONG MAI ung ho mat tran TW
10/09/2024 5017.76934		100.000		207784.100924.133705.UNG HO LU LUT MIEN BAC CUA IT LONG NHIEU-100924-13:37:02 207784
10/09/2024 5161.78391		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3361030.20240910.66493361030-0935490811_U ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.75990		100.000		490270.100924.133702.TUYET DUNG UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5212.75987		200.000		884369.100924.133659.NGUYEN VU MAI LINH Chuyen tien cuu tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.72758		100.000		MBVCB.6992394469.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 0341006960461 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.76982		500.000		386205.100924.133704.Chung tay FT24254810941151
10/09/2024 5217.77036		1.000.000		489318.100924.133704.Trinh Thuy Trang ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.77048		100.000		386219.100924.133705.DANG TRUNG HIEU chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai FT24254804653271
10/09/2024 5240.72767		1.000.000		MBVCB.6992394597.Thay Binh co Nhan. Truong CD Y te Ha Tinh chuyen tien ung ho ba con.CT tu 0211000475694 DANG THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78001		50.000		884411.100924.133701.NGUYEN THANH TRUNG Chuyen tien
10/09/2024 5161.78441		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4273730.20240910.66494273730-0339245234_T RAN QUYNH TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.22089		50.000		020097041509101337062024iSbU128012.22089. 133706.LE THI THAO VI Chuyen tien
10/09/2024 5017.77098		500.000		407936.100924.133707.IBFT Gui chut tam long
10/09/2024 5220.77093		200.000		884303.100924.133656.gop it tam long huong ve Mien Bac than thuong sau bao Yagi
10/09/2024 5213.77032		200.000		386197.100924.133704.Ck cuu tro FT24254807271560
10/09/2024 5215.78054		500.000		884291.100924.133655.DO THI THU NHA UNG HO BAO SO 3
10/09/2024 5243.72776		100.000		MBVCB.6992394195.chau xin gui chut tam long cuu tro ba con bi anh huong boi bao YAGI.CT tu 0351001225388 LE THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77150		100.000		369846.100924.133709.NGUYEN THI KIEU TRANG
10/09/2024 5219.77166		100.000		207883.100924.133818.CON CHUC CAC CO CHU SOM KHAC PHUC SAU BAO-100924-13:37:09 207883
10/09/2024 5212.77174		200.000		207887.100924.133709.NGUYEN THUY AI CHUYEN KHOAN-100924-13:37:09 207887
10/09/2024 5390.21392		500.000		020097040509101337092024PCU064388.21392 .133649.Vietcombank:0011001932418:Cung nhau vuot qua bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.77188		500.000		386440.100924.133709.CHU THI HONG ANH dong gop ho tro dong bao vuot qua bao lu FT24254738599935
10/09/2024 5241.72784		200.000		MBVCB.6992394914.PHAM QUANG TRUONG chuyen tien ho tro sau bao yagi.CT tu 0641000023602 PHAM QUANG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78101		100.000		467424.100924.133710.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5218.78116		300.000		885625.100924.133704.NGUYEN TIEN DUNG Chuyen tien ung ho DONG BAO
10/09/2024 5213.78119		100.000		885684.100924.133706.HUYNH TU XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5216.77226		200.000		884542.100924.133706.NGUYEN PHUONG THAO NGOC Chuyen tien ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5216.77237		50.000		885672.100924.133706.VO THI HONG DIEP Chuyen tien
10/09/2024 5215.78168		20.000.000		207840.100924.133714.CONG TY CO PHAN THOI TRANG CHANCOS VIET NAM UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-13:37:11 207840
10/09/2024 5245.72801		400.000		MBVCB.6992394870.NGUYEN VAN BINH chuyen tien.CT tu 1015975390 NGUYEN VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.78197		500.000		207947.100924.133713.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-13:37:13 207947
10/09/2024 5017.77322		400.000		386727.100924.133713.Ca nhan ung ho dong bao vung lu FT24254706009604
10/09/2024 5389.21464		200.000		020097042209101337132024S81F363256.21464. 133714.Fan ca si Duc Phuc ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5245.72805		200.000		MBVCB.6992393018.Xin gui chut tam long nho den ba con vung lu. Cau mong moi nguoi som vuot qua kho khan. .CT tu 0071000880104 HOANG THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5009.35712		200.000		SHGD:19872581.DD:240910.BO:LE THI PHUONG.Remark:Vietcombank;001100193241 8;LE THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.77341		100.000		386775.100924.133714.Mong ba con binh an vuot qua bao lut FT24254760129640
10/09/2024 5161.78481		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3762571.20240910.66493762571-0349690660_u ng ho dong bao Viet Nam minh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.22221		200.000		020097040509101337152024GUQB064558.2222 1.133715.Vietcombank:0011001932418:LE THI LAN ANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.22248		200.000		0200970415091013371620244fUw128171.22248 .133716.chuc dong bao manh khoe
10/09/2024 5017.78258		2.000.000		491763.100924.133716.Tran Ngoc Bao Tran chuyen tien
10/09/2024 5220.77407		500.000		386900.100924.133716.ung ho khac phuc sau con bao so 3 yagi FT24254291024445
10/09/2024 5161.78490		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4275027.20240910.66494275027-0385333103_D ANG NGOC BICH chuyen tien ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5389.21530		500.000		020097041509101337182024X0k0127866.21530. 133658.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.22295		100.000		0200970422091013371720247XVM748890.2229 5.133718.NGO THI HONG HOA ung ho dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.77446		500.000		386959.100924.133717.ung ho dong bao mien bac chong lu FT24254558563054
10/09/2024 5387.22299		1.000.000		020097040509101337182024KFVJ064649.22299 .133718.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro bao yagi 3
10/09/2024 5220.77471		50.000		370018.100924.133718.BUI TRAN UT NGOC transfer
10/09/2024 5387.22323		50.000		020097042209101337182024C0S3160255.22323. 133659.TRUNG PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5243.72831		200.000		MBVCB.6992395755.chia se kho khan voi ba con mien Bac bao lu.CT tu 0061000272091 LE THOAI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.78344		300.000		208085.100924.133830.HO TRO DONG BAO-100924-13:37:20 208085
10/09/2024 5388.21576		50.000		0200970405091013372020240TU5064730.21576 .133721.Vietcombank:0011001932418:DAO HUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.22368		50.000		0200970422091013372020247UGL108539.22368 .133721.TIEN CUU TRO
10/09/2024 5209.78362		1.500.000		387156.100924.133720.HA THI NU chuyen ung ho ba con vung nui phia bac FT24254554410311
10/09/2024 5209.77557		200.000		387148.100924.133720.HA HONG THANH chuyen FT24254500001096
10/09/2024 5161.78509		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4273748.20240910.66494273748-0768859347_P HAM NGUYEN THU HANG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.72836		2.000.000		MBVCB.6992384416.LE THI HA NGAN chuyen tien.CT tu 9937912688 LE THI HA NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21587		200.000		020097041509101337212024uR4X128269.21587 .133701.ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5216.78385		200.000		387231.100924.133721.ung ho ba con bao yagi FT24254867203489
10/09/2024 5216.78388		100.000		387217.100924.133721.HOANG PHUONG NHUNG ung ho dong bao FT24254612518007
10/09/2024 5217.78397		500.000		491977.100924.133721.Nguyen Thi Xuyen chuyen tien ung ho lu lut 2024
10/09/2024 5217.78400		200.000		491023.100924.133722.Ho tro dong bao o vung lu
10/09/2024 5209.77615		3.000.000		208125.100924.133722.TRAN THI HONG PHUONG CHUYEN KHOAN CUU TRO MIEN BAC-100924-13:37:22 208125
10/09/2024 5242.72843		1.999.999		MBVCB.6992396052.LUU THI THU GIANG chuyen tien.CT tu 0071001204045 LUU THI THU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78429		100.000		387285.100924.133722.BUI MAI ANH ung ho dong bao FT24254867203569
10/09/2024 5017.78431		5.000.000		387316.100924.133723.Gd Minh Nguyet HN Ung ho dong bao lu lut FT24254101290110
10/09/2024 5213.77658		100.000		387310.100924.133722.PHAM MINH NGOC FT24254147864806
10/09/2024 5161.78514		51.888		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4276108.20240910.66494276108-0905095766_hi mmleeseo ung ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5216.78448		199.000		387397.100924.133724.Ung ho nguoi dan anh huong boi con bao so 3 FT24254967035742
10/09/2024 5215.77566		500.000		885880.100924.133713.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.77544		42.000		900992.100924.133720.PHAN ANH MINH chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5017.77699		100.000		387320.100924.133723.Chia se mot chut tam long nho toi nguoi dan lu lut FT24254052696336
10/09/2024 5239.72854		10.000.000		MBVCB.6992396146.thuy dieu ung ho mua bao mien bac.CT tu 0761002368001 PHAM THI THUY DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.75001		100.000		MBVCB.6992395926.ung ho dong bao.CT tu 0381000618524 NGUYEN THI HOANG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.78477		2.000		901374.100924.133725.LY NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5219.77724		200.000		208172.100924.133725.UNG HO BAO LUT-100924-13:37:25 208172
10/09/2024 5078.75003		100.000		MBVCB.6992396217.Ung ho dong bao.CT tu 9012326886 LE PHUC LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.77732		1.000.000		370196.100924.133726.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.77739		500.000		220658.100924.133721.NGUYEN HUYNH MY SONG DOC - CA MAU UNG HO DONG BAO MIEN LU
10/09/2024 5244.72861		24.000		MBVCB.6992396060. con co goi my tom gui mn chong doi som vuot qua thien tai.CT tu 1031869680 NGUYEN BINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.78493		100.000		492148.100924.133726.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5239.72863		70.000		MBVCB.6992395447.Ung ho thien tai.CT tu 1014758256 MA THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.77741		100.000		884815.100924.133718.Con ung ho dong bao sau tran bao Yagi
10/09/2024 5388.21673		400.000		020097041509101337272024fYcS128507.21673. 133727.HUONG QUYNH + HA THU from HQ
10/09/2024 5213.77769		300.000		884875.100924.133721.Ung ho dong bao bi thien tai bao lu
10/09/2024 5189.22529		100.000		020097042209101337272024I2R4512682.22529. 133728.Xin gui Ban cuu tro gui toi moi nguoi giup em mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.77794		200.000		370240.100924.133729.NGO HOANG THINH ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5220.77802		200.000		370261.100924.133729.LE THI MAI x3 an trai-hoai duc- ha noi ung ho bao lu
10/09/2024 5215.78554		1.000.000		208256.100924.133729.THUONG VE DONG BAO-100924-13:37:28 208256
10/09/2024 5216.77855		30.000		899024.100924.133729.HO THI MY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.77864		998.556		387667.100924.133728.TRUONG NGOC TU ung ho lu lut FT24254248414734
10/09/2024 5220.77898		500.000		387799.100924.133730.Ung ho nguoi dan bi anh huong bao lu FT24254975258402
10/09/2024 5213.77907		500.000		387832.100924.133731.ung ho FT24254912506086

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.72888		500.000		MBVCB.6992396689.VO THI NU chuyen tien.CT tu 0101001071756 VO THI NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22624		500.000		0200970422091013373220241V8J746127.22624.133733.mong binh an den voi moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.22629		100.000		020097041509101337332024QRwp128499.22629.133725.QR - PHUNG THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5161.78530		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66494276941.20240910.66494276941-0818472998_Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.78615		100.000		387872.100924.133732.Ung ho vung lu FT24254912506167
10/09/2024 5214.77941		200.000		304206.100924.133731.MAI THI BACH TUYET CK- UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5218.78626		50.000		886322.100924.133728.NGUYEN THI LOAN Chuyen tien quyen gop lu lut
10/09/2024 5214.78647		500.000		387913.100924.133732.DANG VAN LAN ung ho bao lu FT24254840863055
10/09/2024 5241.72901		100.000		MBVCB.6992405374.LE THUY DUONG ung ho nguoi dan anh huong bao so 3.CT tu 0611001975966 LE THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.78651		500.000		387977.100924.133733.NGUYEN NGOC MAI chuyen FT24254817680313
10/09/2024 5389.21818		100.000		020097042209101337342024D12N814318.21818.133735.PHAM THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5389.22664		100.000		0200970422091013373420246NAX137233.22664.133727.Moi nguoi co len a
10/09/2024 5078.75050		2.000.000		MBVCB.6992384647.PA AP.CT tu 9916277670 NGUYEN NGOC ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.72904		200.000		MBVCB.6992396121.TRAN BINH TRIEU chuyen tien.CT tu 1044983221 TRAN BINH TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21836		500.000		020097042209101337352024TCAM154221.21836.133716.PHAM QUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5214.78696		500.000		141519.100924.133735.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5389.21848		50.000		020097042209101337362024S8YM256932.21848.133737.LO THI NHU YEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.78726		100.000		409008.100924.133736.IBFT DOAN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.79130		2.000.000		388216.100924.133737.HAI CHAU RIO- LEON UNG HO CHONG BAO LUT MIEN BAC A FT24254658113710
10/09/2024 5240.72915		500.000		MBVCB.6992397193.KHA THI THUY LINH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1029543850 KHA THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.79150		300.000		208463.100924.133842.LE THI THU LY chuyen khoan-100924-13:37:38 208463
10/09/2024 5388.22745		200.000		02009704220910133738202435GV327666.22745 .133719.PHAN THI NUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.72918		200.000		MBVCB.6992397465.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra.CT tu 1027982113 NGUYEN THI MINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.79161		100.000		156777.100924.133739.ZP242540156777 240910000391592 Ngoc Tu Tran dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5209.78765		1.000.000		467538.100924.133739.Ung ho tinh, thanh pho bi bao Yagi
10/09/2024 5240.72921		500.000		MBVCB.6992405465.Ha Minh Phuc ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0101001153143 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.72921		500.000		MBVCB.6992385105.HUYNH THI DANG TRIEM ung ho Dong Bao mien Bac. Mien Bac co len.CT tu 0531002556450 HUYNH THI DANG TRIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78574		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3370887.20240910.66493370887-0888070502_T uyet Ngan gop quy ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5161.78575		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4278166.20240910.66494278166-0784944396_e m mong co the ung ho mot chut cho ba con tai vung bao Yagi
10/09/2024 5218.79193		1.000.000		497034.100924.133739.Tri Nghia ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.78807		50.000		886516.100924.133735.VU HUYEN LINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.79233		100.000		887166.100924.133734.DOAN THANH THAO Chuyen tien khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.78811		500.000		492751.100924.133740.Le mua gi ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao YAGI. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.79262		500.000		388467.100924.133741.VO MINH TIEN chuyen FT24254368161063
10/09/2024 5218.79264		200.000		388470.100924.133741.NGUYEN LINH CHI ung ho cac tinh mien nui chiu anh huong do bao FT24254646691548
10/09/2024 5217.79302		2.000.000		886528.100924.133736.chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.79313		200.000		261544.100924.133743.Gui chut tinh cam cua nguoi con Mien Nam giup dong bao Mien Bac vuot qua mua bao lu nay.
10/09/2024 5389.21914		100.000		020097041509101337432024KcQq129157.21914.133743.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.79217		30.000		902536.100924.133739.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.72944		100.000		MBVCB.6992406039.bao yagi- cua it long nhieu a.CT tu 9326748433 TRAN THI QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.72946		50.000		MBVCB.6992405202.quyen gop bao so 3.CT tu 0371000462892 TRAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.78873		500.000		902956.100924.133744.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5220.79372		200.000		140781.100924.133744.Nguyen Van Tinh ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.79376		1.000.000		370593.100924.133744.PHAN THE PHONG chuyen tien
10/09/2024 5216.78883		500.000		388686.100924.133744.NGUYEN THI THOA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254623510539
10/09/2024 5218.79401		200.000		617802.100924.133745.HAI NGAN GUI MOT CHUT YEU THUONG DEN DONG BAO VUNG THIEN TAI
10/09/2024 5387.22912		50.000		0200970422091013374520247969703742.22912.133737.LE THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.22919		100.000		020097042209101337452024JAK0518657.22919.133746.Chau xin ung ho nhan dan mien Bac so tien nho de cac co bac co the vuot qua kho khan nay a.
10/09/2024 5219.79330		300.000		220846.100924.133743.Truong Thi My Hang chuyen tien
10/09/2024 5387.22942		200.000		020097041509101337472024rf5a128785.22942.133747.NGUYEN THI MY HANH chuyen tien dong gop cho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.21963		100.000		020097041509101337462024OkjK128779.21963. 133746.NGUYEN THI HUONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 bao yagi
10/09/2024 5209.79482		1.000.000		388834.100924.133747.Gop suc ung ho dong bao FT24254423500851
10/09/2024 5387.22967		67.666		020097042209101337472024B3BO800517.2296 7.133748.NGUYEN DAI NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5389.22968		500.000		020097041509101337482024UCIq129232.22968 .133748.VO THI KIEU TRANG ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5214.78960		50.000		493028.100924.133747.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5161.78617		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4277660.20240910.66494277660-0945028318_U ng ho dong bao MB vuot thien tai
10/09/2024 5388.21998		5.000.000		020097041509101337502024mBr129277.21998. 133750.Ung ho cuu tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5388.22000		2.000.000		020097042209101337492024T4TM419308.2200 0.133730.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.80006		1.000.000		720258.100924.133740.ung ho mien Bac than yeu vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.80011		1.235.678		388960.100924.133748.HiAn Thai binh ung ho ba con khac phuc bao yagi FT24254136560145
10/09/2024 5213.79593		800.000		467587.100924.133750.Chuyen Tien ho tro xu ly thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5244.72970		1.000.000		MBVCB.6992398194.@xoiafamily98 xin ung ho khac phuc bao do 3 Yagi.CT tu 1036636562 DO TIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79605		200.000.000		886612.100924.133739.NGO THI THU HIEN ung ho dong bao khac phuc thiet hai bao so3
10/09/2024 5245.72973		100.000		MBVCB.6992397383.Viet Nam co len.CT tu 0351000715093 NGUYEN MINH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.79640		50.000		887452.100924.133748.PHAM KIEU LINH Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5217.79647		200.000		497379.100924.133752.Ngoc Bach HCM ck ung ho dong bao khu vuc bao Yagi, cam on team
10/09/2024 5209.79659		50.000		493199.100924.133751.ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.79679		1.000.000		370784.100924.133753.Huong ve mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.72981		200.000		MBVCB.6992406162.Ung Ho Bao Yagi.CT tu 0071001203955 HO THI KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.79689		100.000		154889.100924.133753.ZP242540154889 240910000388690 Ho Ngoc Minh dung Zalopay chuyen tien
10/09/2024 5216.79693		300.000		959992.100924.133753.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5209.80066		200.000		208778.100924.133755.CHUNG TAY VI MIEN BAC BAO YAGI-100924-13:37:53 208778
10/09/2024 5220.79707		200.000		389163.100924.133752.HOANG THI HUE chuyen tien ung ho cac tinh bao lu FT24254625865047
10/09/2024 5219.80069		200.000		493253.100924.133753.Ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.23112		250.000		020097042209101337532024XMO9173819.2311 2.133754.DAO THI KY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5211.23122		30.000.000		0200888899091013375420241001022267.23122. 133754.PHUNG KHANH LINH VA BLACK SWAN LABEL UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5244.72986		20.000.000		MBVCB.6992384951.DUONG YEN THANH ung ho Dong Bao bi bao lu.CT tu 0631000490469 DUONG YEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78653		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4339640.20240910.66494339640-0905388257_F an Bui Cong Nam ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5240.72991		200.000		MBVCB.6992398545.ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 0261003481240 NGUYEN THI THANH THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79787		200.000		389310.100924.133754.TRAN THI MINH NGUYET chuyen FT24254974618942
10/09/2024 5388.23149		200.000		020097042209101337542024PZWB666416.2314 9.133735.chut long thanh gui den dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5220.79817		500.000		371345.100924.133756.Hoai Trang gui 1 chut tam long tu mien Trung den ba con mien Bac Mong ba con manh me vuot qua duoc kho khan nay
10/09/2024 5241.72996		500.000		MBVCB.6992398611.ung ho dong bao.CT tu 0031000142913 PHAM THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.72991		200.000		MBVCB.6992406425.Phi Phung ung ho nguoi dan anh vung bao Yagi.CT tu 1041397082 NGUYEN PHI PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.79848		100.000		494273.100924.133756.NGUYEN THI QUYNH NHU xin chia se kho khan va khac phuc hau qua sau bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5215.80134		1.000.000		389432.100924.133756.Ho tro dong bao khac phuc thien tai FT24254460772952
10/09/2024 5243.72997		100.000		MBVCB.6992397900.NGUYEN THI MY LAN chuyen tien.CT tu 1045781105 NGUYEN THI MY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24078		500.000		0200970415091013375720248kTp128929.24078.133737.NGO THO THONG chuyen tien
10/09/2024 5215.80112		1.000.000		208869.100924.133905.CON XIN QUYEN GOP MOT CHUT TAM LONG DEN MOI NGUOI TRONG DOT BAO YAGI-100924-13:37:55 208869
10/09/2024 5017.80151		410.000		389530.100924.133757.LE HOANG KHA chuyen FT24254413922513
10/09/2024 5217.80153		50.000		220965.100924.133757.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5161.78664		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3222804.20240910.66493222804-0358648143_U ng ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.79901		5.000.000		389569.100924.133758.NGUYEN THI NGOC TRAM chuyen FT24254586259400
10/09/2024 5245.73007		50.000		MBVCB.6992398907.Hong Hai ung ho mien Bac sau bao lu.CT tu 0851000036929 PHAN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23237		50.000		020097042209101337582024NK0E972373.2323 7.133759.Ung ho dong bao
10/09/2024 5240.73010		1.000.000		MBVCB.6992396891.xin chung tay ho tro ba con mien Bac than thuong.CT tu 0061001112765 NGUYEN THI DAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.73018		200.000		MBVCB.6992407013.NGUYEN VAN QUYEN chuyen tien.CT tu 0901000129554 NGUYEN VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79938		1.000.000		389606.100924.133759.TRAN THI YEN LINH chuyen ung ho. Mong ba con binh an vuot qua FT24254206452859
10/09/2024 5212.79957		100.000		389648.100924.133759.Ung ho dong bao cac tinh FT24254771051583

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.73019		100.000		MBVCB.6992406826.ung ho dong bao bao yagi.CT tu 1029990736 PHAM TRAN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80192		100.000		911363.100924.133801.phung huu phuc ck ung ho lu lut, ma GD 248744909
10/09/2024 5215.80213		1.000.000		208937.100924.133803.NGUOI HAM MO NINH DUONG STORY UNG HO DONG BAO BI BAO YAGI-100924-13:38:01 208937
10/09/2024 5214.81016		1.000.000		023990.100924.133801.G0642425405800 NGOC THAO TRAN
10/09/2024 5214.81033		100.000		389759.100924.133801.Chau Boi Boi chung tay ho tro dong bao lu lut. Mong moi nguoi binh an FT24254551229597
10/09/2024 5216.81045		200.000		494458.100924.133800.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5244.73022		100.000		MBVCB.6992406479.LE HO HONG DIEP chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1044869831 LE HO HONG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81074		5.000		904405.100924.133802.HT Chung tay khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.80234		200.000		888136.100924.133757.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5215.81089		50.000		389834.100924.133802.TRAN NGOC HUONG LINH chuyen FT24254411907093
10/09/2024 5242.73026		200.000		MBVCB.6992406580.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0021000407144 KHUAT THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.81119		100.000		389886.100924.133803.Vu Huyen Anh Nam Dinh ung ho dong bao FT24254498000652
10/09/2024 5212.80259		200.000		410326.100924.133802.IBFT BUI THI PHUONG TIEN UH nguoi dan vung lu
10/09/2024 5240.73028		200.000		MBVCB.6992394978.LE NGOC TAN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0081001200767 LE NGOC TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.80269		500.000		389889.100924.133803.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254274611360
10/09/2024 5241.73028		100.000		MBVCB.6992406813.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 0311000715860 LE THE HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80262		200.000		389865.100924.133802.Ung ho nguoi mien bac gap thien tai bao lu FT24254206453001

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.23352		500.000		020097042209101338032024ARJE299987.23352 .133744.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5218.81205		500.000		371076.100924.133806.DUONG HOANG ANH ck ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5209.80305		1.000.000		390033.100924.133805.HY QUYEN PHU chuyen FT24254501650586
10/09/2024 5239.73036		100.000		MBVCB.6992398014.la lanh dum la rach.CT tu 1030044285 PHAM NGOC THUY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23395		200.000		020097041509101338062024qAm2130035.2339 5.133757.Ung ho dong bao - CTV
10/09/2024 5213.80323		200.000		371108.100924.133807.Ung ho dong bao-sieu bao Yagi
10/09/2024 5390.24197		200.000		02009704220910133806202497HS820141.24197 .133807.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.78722		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4341543.20240910.66494341543-0941767879_B ao Chau ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.81270		20.000		901332.100924.133806.VU MANH KHOI NGUYEN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5216.81281		1.000.000		494853.100924.133807.Chuc dong bao binh an
10/09/2024 5214.81299		134.100		390152.100924.133807.Mau do da vang toi la nguoi Viet Nam FT24254895200150
10/09/2024 5219.80346		200.000		887800.100924.133805.DANG THI NGAN HA ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5217.81310		300.000		390184.100924.133808.Gop chut tam long cua em Ung ho dong bao mien bac khac phuc bao yagi FT24254303640633
10/09/2024 5215.80354		100.000		390137.100924.133807.Fanclub Phuwin va Fourth kinh gui dong bao hy vong chung ta som vuot qua thien tai FT24254051231802
10/09/2024 5239.73051		100.000		MBVCB.6992407350.Ung ho dong bao vuot qua lu lut.CT tu 0691000402070 DANG PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23498		90.000		020097042209101338082024SZXB770577.2349 8.133749.NGUYEN VU MAI LINH chuyen tien cuu tro ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.23500		200.000		020097041509101338092024L4kU130099.23500 .133810.LE TIEN THANH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5189.23502		100.000		020097042209101338092024G6Q5978986.23502 .133801.cuu ho dong bao
10/09/2024 5214.81351		100.000		371177.100924.133810.LE THI SANG chuyen tien cuu tro ba con vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.80386		100.000		390298.100924.133809.TRAN HUYEN ung ho cac tinh bi bao lu FT24254270257100
10/09/2024 5213.81372		100.000		494954.100924.133809.Huynh Thi My Duyen mong ba con binh an
10/09/2024 5213.81375		200.000		390309.100924.133810.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254088920804
10/09/2024 5212.81412		1.000.000		142018.100924.133811.Le Tien Quoc chuyen tien
10/09/2024 5244.73054		200.000		MBVCB.6992399741.ung ho nguoi dan bi anh huong do bao lu. Chuc mn suc khoe.CT tu 1022995286 NGUYEN HAI CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.81463		100.000		905184.100924.133813.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.23580		100.000		020097042209101338122024KI7S246702.23580. 133753.ung ho bao lu mien bac.cua it long nhieu a
10/09/2024 5218.81471		300.000		209222.100924.133913.MIEN BAC CO LEN-100924-13:38:12 209222
10/09/2024 5209.81497		100.000		390516.100924.133813.VU TUAN ANH ung ho khac phuc bao yagi FT24254903191081
10/09/2024 5389.23594		300.000		020097042209101338132024UY2M827471.2359 4.133814.VU THI NGUYEN gop suc cuu tro dong bao
10/09/2024 5387.23596		100.000		020097042209101338132024T6IX607814.23596. 133814.gui chut tam long de cuu nan lu lut
10/09/2024 5214.81515		50.000		495973.100924.133813.con chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.80460		200.000		905293.100924.133814.Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.23618		100.000		020097042209101338132024JZC8376305.23618. 133814.ho tro dong bao
10/09/2024 5216.81548		200.000		221154.100924.133814.Ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5389.24282		1.000.000		0200970422091013381420245HD4638391.24282 .133815.Quay thuoc Kim Ly Tan Son Phu Tho chia se kho khan voi ba con vung lu lut sau bao yagi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5245.73083		50.000		MBVCB.6992407981.VO HUY HOANG ung ho dong bao anh huong bao lu.CT tu 1019822910 VO HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80495		50.000		497863.100924.133817.Ung ho vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78739		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4340468.20240910.66494340468-0399556861_D UA CON XA QUE CHUNG TAY HUONG VE TO QUOC
10/09/2024 5209.81694		500.000		887954.100924.133812.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.24314		100.000		020097041509101338192024skFE129806.24314. 133819.ung ho khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5390.24315		50.000		020097042209101338182024S7TN486540.24315 .133819.HO THI MY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.80530		1.000.000		371381.100924.133819.LUONG THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.81711		100.000		390861.100924.133818.PHAN THI NGOC HUYEN chuyen FT24254816115654
10/09/2024 5240.73100		100.000		MBVCB.6992400476.NGUYEN VAN TRUNG chuyen tien.CT tu 9377844511 NGUYEN VAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.80545		100.000		888662.100924.133815.NGUYEN HAI DANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.81778		3.000.000		390973.100924.133820.DANG THI THU HIEN chuyen FT24254483057838
10/09/2024 5387.24338		100.000		020097040509101338212024OMLK066738.243 38.133801.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI KIM QUANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.78773		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3862613.20240910.66493862613-0349793029_H O HAI HA chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.81800		200.000		495399.100924.133820.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.23825		200.000		020097041509101338222024Y4ID130315.23825. 133822.LE KHANH BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.73109		300.000		MBVCB.6992400297.NGUYEN THUY HANG chuyen tien ung ho nguoi dan vung cao gap bao lu.CT tu 1049780287 NGUYEN THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80576		100.000		390984.100924.133820.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen ung ho mien Bac bao lu FT24254570304011
10/09/2024 5389.24347		200.000		0200970422091013382120248MDC202024.2434 7.133822.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5387.23856		600.000		020097042209101338212024GT7G842904.23856 .133803.VU THI THANH MAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78793		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 3764566.20240910.66493764566-0338517905_H UYNH THI THU HANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.80611		500.000		304740.100924.133823.CAI THI HONG NHUNG, UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5389.24373		500.000		020097042209101338232024AMFY509798.243 73.133824.truc chuyen tien ho tro khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5212.80614		200.000		888818.100924.133820.AU THUY LINH ung ho dong bao bi anh huong thien tai
10/09/2024 5239.73121		500.000		MBVCB.6992407644.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 0071001316345 CAO THI HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24378		200.000		02009704220910133824202484JA329971.24378. 133825.Tran Thu Trang ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.81959		2.000.000		194118.100924.133820.BE TI XIU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI. MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5219.81989		1.000.000		371521.100924.133826.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.73130		500.000		MBVCB.6992408307.mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0341007137001 HOANG THI XUAN LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78826		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6649 4341560.20240910.66494341560-0931261640_H AU TIEU MY
10/09/2024 5387.24411		200.000		020097042209101338272024VVTJ920640.24411 .133827.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.24414		100.000		0200970422091013382720247KND635117.2441 4.133828.ung ho cac tinh bi anh huong tu bao so 3
10/09/2024 5388.25004		23.250		020097041509101338282024gfcj129946.25004.1 33808.co len nhe moi nguoi
10/09/2024 5218.82046		100.000		498080.100924.133827.Vu Thi Thanh Huyen ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai
10/09/2024 5215.80687		500.000		391425.100924.133828.VU HUYEN LINH chuyen ung ho lu lut FT24254871160315
10/09/2024 5219.82065		500.000		391369.100924.133827.NGUYEN THU HA chuyen FT24254088921010
10/09/2024 5220.82063		2.000.000		391363.100924.133827.ung ho bao lu mien bac FT24254625867639
10/09/2024 5017.82113		300.000		371596.100924.133829.Ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.25064		100.000		020097042209101338292024Y1XD752252.2506 4.133830.ung ho
10/09/2024 5239.73147		200.000		MBVCB.6992401270.chia se cung dong bao de khac phuc bao lu.CT tu 0351001189311 DOAN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25090		200.000		020097041509101338312024YfCg129989.25090. 133823.DUONG THI PHUONG chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5219.80742		13.000		902738.100924.133830.mong ng dan se vung vang va that doan ket de khac phuc sau tran bao lan nay
10/09/2024 5218.82207		200.000		496786.100924.133831.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.80751		600.000		391663.100924.133831.DINH TUAN ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau lu lut. FT24254055372511
10/09/2024 5388.24490		300.000		020097042209101338322024N0N0585132.2449 0.133833.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5214.82256		300.000		209624.100924.133937.MIEN BAC OI CO LEN-100924-13:38:32 209624
10/09/2024 5239.73160		500.000		MBVCB.6992401360.cuu tro lu lut.CT tu 1033113733 HUYNH NGOC KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.82269		1.000.000		391734.100924.133832.NGUYEN HANH TRANG ck FT24254856557249
10/09/2024 5215.82274		2.000.000		411282.100924.133833.IBFT Ung Ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5189.25141		300.000		0200970415091013383320240VU8130524.25141 .133833.LE THI NGOC MAI chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.24504		200.000		020097041509101338342024Ux4Z131015.24504 .133825.gop suc gui dong bao nuoc minh
10/09/2024 5189.25161		1.000.000		020097042209101338332024WVF4497106.2516 1.133834.NGUYEN THI TRUC PHUONG chuyen tien cuu tro dong bao do anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.82296		500.000		142242.100924.133834.Ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5242.73168		100.000		MBVCB.6992400460.PHAN CONG TUAN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao yagi.CT tu 0651000852252 PHAN CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25175		500.000		02009704220910133834202407TA997289.25175 .133835.ung ho vung do bao gay ra